

REBECCA JAMES



*Sự hiểm ác*  
*Xinh Đẹp*

*Beautiful Malice*

“Cực kỳ hấp dẫn” Cecelia Ahern



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

**REBECCA JAMES**

Thanh Tuyền dịch

*Sự hiểm ác*  
*Xinh Đẹp*

*Beautiful Malice*

**NHÀ XUẤT BẢN TRẺ**

# *Phần 1*

*Tôi đã không đến dự đám tang Alice.*

*Thời điểm đó tôi đang mang thai, nỗi tiếc thương khiến tôi như điên dại, như hóa rồ. Nhưng không phải tôi tiếc thương cho Alice. Không hề, lúc đó tôi chỉ thấy căm ghét Alice và mình là cô ta đã chết đi. Chính Alice là kẻ đã hủy hoại cuộc đời tôi, đã lấy đi thứ tốt nhất tôi từng có và đập tan thành thứ ấy thành hàng triệu mảnh vỡ không tài nào gắn kết được. Tôi không khóc cho Alice mà là khóc vì con người đó.*

*Tuy nhiên đến lúc này, sau quãng thời gian bốn năm cùng một phần đời hạnh phúc hơn; cuối cùng tôi cũng đã thu xếp được một cuộc sống dễ chịu, êm đềm với cô con gái Sarah, (cục cưng của tôi, cô bé Sarah bé bỏng rất-ư-quan trọng), sau chùng ấy chuyện, đôi khi tôi lại ước ao phải chi mình cũng làm được như vậy đôi với đám tang Alice.*

*Vấn đề là, tôi luôn nhìn thấy Alice ở khắp mọi nơi – trong siêu thị, ở cổng trường mầm non của Sarah, tại câu lạc bộ nơi thỉnh thoảng tôi và Sarah đến ăn cơm bình dân. Tôi thoáng bắt gặp nơi khóe mắt mình bóng dáng Alice, tóc vàng hoe, thân hình người mẫu, trang phục bắt mắt, và tôi dừng lại*

chăm chăm nhìn, tìm đập thành thịch. Chỉ trong tích tắc tôi chợt nhớ ra ngay là cô ta đã biến mất không còn nữa, người đó không thể nào là Alice được, nhưng tôi vẫn buộc mình phải tiến đến gần hơn, để bảo đảm với chính mình một lần nữa rằng không phải bóng ma của Alice đang ám ảnh tôi. Nhìn gần, những cô gái kia thì thoảng cũng có nét hao hao, mà chưa bao giờ, chưa bao giờ có ai xinh đẹp như Alice. Tuy nhiên thường thường thì họ chẳng có gì giống cô ta cả khi xem xét kỹ ở cự ly thật gần.

Tôi quay đi và tự xoay sở với những gì mình đã làm trước kia, nhưng tất cả hơi ẩm đều rút cạn không còn đọng chút nào trên mặt trên môi tôi, mấy đầu ngón tay tôi ngứa ngáy một cách khó chịu vì chất adrenaline. Đờm tôi, không sao thay đổi được nữa, đã bị hủy hoại mất rồi.

Lẽ ra tôi nên đến dự lễ tang Alice. Lẽ ra tôi phải khóc lóc, hoặc giả vờ thất vọng. Lẽ ra tôi có thể phá ra cười thật cay đắng và nhổ toẹt vào cái hố kia. Ai sẽ quan tâm cơ chứ? Giá mà tôi nhìn thấy người ta cúi mình trước cỗ quan tài của cô ta đang đặt dưới lòng đất, quan sát họ quăng đất cát xuống huyệt mộ, hẳn tôi sẽ chắc chắn hơn rằng kẻ đó đã thật sự chết và đã được chôn cất thật rồi.

Tôi sẽ biết, tận sâu thẳm trong lòng mình, rằng Alice đã ra đi mãi mãi.



“Bồ muốn đến không?” Alice Parrie nhìn tôi, mỉm cười. Lúc ấy là giờ ăn trưa, tôi ngồi bên dưới tán cây, một mình, đang bị cuốn hút vào cuốn sách.

“Xin lỗi?” Tôi lấy tay che mắt, ngược nhìn lên. “Đến đâu?” Alice trao cho tôi một mảnh giấy.

Tôi cầm lấy, đọc. Đó là một tờ thiệp photocopy màu sắc sặc sỡ mời dự tiệc mừng sinh nhật lần thứ mười tám của Alice. *Một người hãy đến và mọi người hãy đến!! Hãy mang theo bạn bè!!* Tấm thiệp viết như thế. *Champagne thoải mái! Thức ăn tha hồ!* Chỉ có người nổi tiếng và tự tin như Alice mới có thể nghĩ ra một tấm thiệp thế này; bất cứ người bình thường nào cũng cảm thấy như thể mình đang được nài xin hãy trở thành khách mời. Tại sao lại là tôi? Tôi tự hỏi. Tôi biết Alice, mọi người đều biết Alice, nhưng trước nay tôi chưa bao giờ nói chuyện cả. Cô ấy là một trong số những người như thế đó – xinh đẹp, nổi tiếng, không lần vào đâu được.

Tôi gấp đôi tấm thiệp lại và gật đầu. “Mình sẽ cố. Nghe có vẻ vui nhộn,” tôi nói dối.

Alice nhìn tôi một lúc. Rồi thở hắt ra và buông mình ngồi xuống cạnh tôi, gần đến nỗi đầu gối tựa hẳn vào đầu gối tôi.

“Bồ sẽ không đi cho mà xem.” Cô toét miệng cười.

Tôi cảm thấy hai má mình chột đỏ bừng. Mặc dù trong đời thỉnh thoảng cũng cảm thấy mình là một kẻ khéo che đậy, một bức tường bí mật, nhưng tôi không phải là người giỏi nói dối. Tôi cúi gầm mặt. “Chắc là không.”

“Nhưng mình muốn bồ phải đến, Katherine,” cô nói. “Điều đó thật sự có ý nghĩa rất lớn đối với mình.”

Tôi ngạc nhiên không hiểu sao Alice còn biết cả tên tôi nhưng thậm chí còn kinh ngạc hơn – quả thật là không thể tin nổi – khi cô ấy lại muốn tôi đến dự tiệc sinh nhật. Hầu như tôi là một đứa vô danh tiểu tốt trong Drummond High này và chẳng có bạn bè thân thiết nào cả. Tôi lặng lẽ đến lặng lẽ đi, lúi thủi một mình, chuyên tâm vào bài vở. Tôi cố tránh không thu hút sự chú ý. Học hành vừa đủ giỏi, nhưng không để điểm số lọt vào hàng xuất sắc. Không chơi thể thao, không tham gia vào câu lạc bộ nào. Và mặc dầu tôi biết mình không thể cứ như thế mãi được – sống cả đời như một cái bóng – nhưng cho tới thời điểm này thì điều đó vẫn thích hợp. Tôi đang ẩn mình, tôi biết thế, một kẻ nhút nhát, nhưng ngay bây giờ tôi cần phải trở thành vô hình, phải là một kiểu người không khuấy động trí tò mò của người khác. Bằng cách đó người ta không bao giờ biết thật ra tôi là ai, hoặc đã xảy ra chuyện gì ở Melbourne.

Tôi gấp sách lại, định dọn đi mấy thứ thức ăn trưa.

“Khoan đã.” Alice đặt tay lên đầu gối tôi. Tôi nhìn kẻ đối diện hết sức lạnh lùng, cô rút tay lại. “Nói nghiêm túc

đó. Thật sự mình muốn bỏ đến. Và mình cho rằng những gì bỏ nói với Dan hồi tuần trước là quá tuyệt. Thật tình ước gì mình có thể nghĩ ra những điều như thế để nói, nhưng mình không bao giờ làm được. Chỉ là do mình không nhanh nhạy đủ. Bỏ biết đó, không bao giờ mình nghĩ đến cảm giác của người phụ nữ theo cách đó. Không hề, cho đến khi nghe bỏ quở trách Dan. Ý mình là, bỏ thật tuyệt, những gì bỏ nói quả là chính xác, và thật sự bỏ đã cho nó thấy nó là đứa ngốc nghếch đến thế nào.”

Tôi biết ngay là Alice đang nhắc đến chuyện gì – chỉ một lần duy nhất tôi đã hạ sự phòng thủ xuống, trong giây lát đã quên đi bản thân. Thường thường tôi không còn đương đầu với ai nữa hết. Thật ra, đó là một chuyện tôi hết sức cố tránh mọi ngày trong đời tôi. Nhưng hồi hai tuần trước, cách mà Dan và đám bạn của nó cư xử đã khiến tôi cảm phần dữ dội đến độ không thể nào tự kiềm chế được. Chúng tôi có một diễn giả khách mời đến nói chuyện về kế hoạch nghề nghiệp và các cánh cửa vào đại học. Phải thừa nhận, bài thuyết trình chán ngắt, trước giờ chúng tôi đã nghe những loại bài như thế có đến cả tỉ lần và diễn giả có vẻ hồi hộp, vì thế cô cứ lắp bắp, ngập ngừng, trình bày loanh quanh khó hiểu, và lại càng đậm ra tẻ khi đám đông bắt đầu ồn ào hơn, bồn chồn hơn. Dan Johnson cùng với đám bạn a dua của nó đã lợi dụng cơ hội này. Chúng cư xử quá độc ác và quậy phá có tính toán đến nỗi cô ấy phải kết thúc bằng việc bỏ đi trong nước mắt vì bế tắc. Khi mọi chuyện đã lắng xuống, tôi đứng phía sau Dan trong tiền sảnh, vỗ vào vai nó.



Dan quay qua, vẻ vênh váo, tự mãn hiện rõ trên mặt, rõ ràng là đoán trước một sự tán thành nào đó đối với hành động tàn ác của nó.

“Chuyện gì xảy ra với bạn vậy,” tôi mở lời, giọng vang lên mạnh mẽ đến ngạc nhiên, con giận dữ như nạp thêm nhiên liệu cho tôi, “bạn đã làm tổn thương cô ấy biết bao nhiêu? Đây là cuộc sống của cô ấy, Daniel, công ăn việc làm của cô ấy, lòng tự hào nghề nghiệp của cô ấy. Tiếng la hét thống thiết đòi được chú ý của bạn lại là cả một quãng đời hết sức nhục nhã của cô ấy. Mình cảm thấy tiếc cho bạn, Daniel, chắc bạn đã có cảm giác rất buồn bã và nhỏ mọn trong lòng lắm thì mới cần phải chà đạp người khác như thế, một người mà thậm chí bạn còn không hề quen biết.”

“Bồ thật đáng nể,” Alice nói tiếp. “Và thật tình mà nói, mình hoàn toàn kinh ngạc. Mình muốn nói là, mình nghĩ mọi người đều như thế. Chưa ai từng nói với Dan như thế cả.” Alice lắc đầu. “Chưa một người nào.”

Vậy mà tôi đã nói. Tôi tự nghĩ. Ít ra thì cũng là cái tôi thật trong người mình đã nói.

“Rất đáng khâm phục. Can đảm lắm.”

Và chính từ ngữ đó đã làm nên chuyện: “Can đảm”. Tôi cũng muốn được can đảm như thế. Tôi cũng muốn cái chất nhút nhát trong con người tôi bị xóa sạch, bị đập vỡ tan, và bị phá hủy đến độ có thể tôi sẽ không còn phải chịu đựng tính khí ấy nữa.

Tôi đứng dậy khoác ba-lô lên vai. “Được rồi,” tôi nói, ngạc nhiên với chính mình. “Được rồi, mình sẽ đến.”

## 2

Alice nằng nặc đòi hai đứa tôi phải cùng chuẩn bị cho bữa tiệc. Ngay sau giờ ăn trưa hôm chiều đấy, cô đón và đưa tôi về nhà mình bằng một chiếc Volkswagen cũ kỹ, mòn vẹt. Đang lúc phóng xe ào ào, đánh võng từ bên này qua bên kia lẫn đường, với tốc độ vượt quá mức cho phép chính thức đối với một người đang trong thời kỳ chờ cấp bằng lái, cô nói với tôi là đang sống một mình trong căn hộ một phòng ngủ ở nội thành. Tôi ngạc nhiên vì điều này, đúng ra là kinh ngạc. Tôi hình dung rằng người như Alice phải sống trong một ngôi nhà tiện nghi ở vùng ngoại ô cùng với cha mẹ là những bậc giàu có, tận tình chăm sóc cho cô ấy kia chứ. Tôi hình dung Alice hư hỏng vì được nuông chiều, được chăm chút, nâng niu (cứ như tôi trước đây), tuy nhiên thực tế về cuộc sống một mình này cũng khiến cho cô bạn dường như bỗng thú vị hơn, phức tạp hơn những gì trước giờ tôi vẫn tin. Rõ ràng tôi với Alice có nhiều điểm chung hơn tôi tưởng.

Tôi muốn hỏi Alice cả triệu câu hỏi – Ba mẹ bồ đâu? Làm thế nào bồ có thể chi trả cho một căn hộ? Alice có bao giờ thấy sợ không? Có thấy cô đơn không? – nhưng

tôi im lặng. Tôi có bí mật riêng và nghiệm ra rằng việc đặt ra những câu hỏi chỉ đưa tôi đến với rủi ro là chính mình sẽ bị chất vấn. An toàn hơn cả là đừng quá tò mò về người khác, an toàn hơn cả là đừng đặt quá nhiều câu hỏi.

Căn hộ của Alice nằm trong một khối nhà ọp ẹp bằng gạch. Cầu thang tối tăm, chẳng chút hấp dẫn, nhưng khi vào đến căn hộ ấy, hụt hơi vì phải leo hết bốn tầng cầu thang, thì cánh cửa mở ra lại đưa tôi vào một căn phòng đầy tràn sắc màu và sự ấm áp.

Tường được sơn màu cam thẫm như gỗ cháy, đầy những bức vẽ trừu tượng khổng lồ, sơn màu sắc rực rỡ. Hai chiếc trường kỷ rộng thênh thang trông có vẻ mềm mại, trải vải màu đỏ rượu vang và phủ lên những tấm nệm trông như hoa văn của các bộ tộc, rất nhiều màu. Những chân nến chưa thắp nằm khắp nơi.

*“Đây rồi! Tệ xá của mình đó.”* Alice kéo tôi vào và chăm chú nhìn vào mặt tôi vẻ như mong đợi trong khi tôi nhìn quanh căn phòng. *“Thấy sao? Bỏ biết không, tất cả đều tự tay mình làm hết đó. Bỏ phải thấy hồi mình mới dọn vô mới được, quá sức là buồn tẻ và đơn điệu. Dù sao chẳng nữa, thật ngạc nhiên khi chỉ với chút màu sắc cũng có thể làm nên một căn phòng. Tất cả những gì bỏ thật sự cần là chút sáng tạo và một ít màu sơn sáng sủa.”*

*“Chỗ này tuyệt quá,”* tôi nói. Và không thể không cảm thấy thoáng ganh tị. Căn hộ của Alice mạnh mẽ, trẻ trung hơn rất nhiều so với căn hộ hiện đại, chỉ vừa đủ đáp ứng nhu cầu tối thiểu mà tôi đang sống.

“Thiệt hả? Bờ thích thiệt hả?”

“Ờ,” tôi cười phá lên. “Mình thích thiệt mà.”

“Mình mừng lắm. Mình muốn bờ thích nó y như mình đã thích, bởi vì kế hoạch là hai đứa mình sẽ có rất nhiều thời gian bên nhau. Có thể cảm nhận là tụi mình sẽ dành rất nhiều thời gian ở ngay đây, trong căn phòng này, nói chuyện, nói chuyện và nói chuyện, chia sẻ những bí mật cực kỳ của tụi mình đến tận khuya.”

Tôi từng nghe nói đến loại người duyên dáng quyến rũ, đầy quyền lực có sở trường trong việc khiến bạn cảm thấy như bạn là người duy nhất trên thế giới này, đến bây giờ tôi mới biết chính xác điều đó có nghĩa gì. Tôi không rõ lắm, chẳng biết Alice đã làm gì, hoặc làm thế nào – một người nào khác chắc hẳn sẽ có cảm tưởng hăm dọa quá mức, thậm chí là xun xoe – nhưng khi Alice chú tâm đến tôi kiểu như thế, tôi cảm thấy được trân trọng, thấy ấm lòng vì một điều chắc chắn là tôi hoàn toàn đang được thông hiểu.

Trong thoáng chốc lạc lòng ngẩn ngui, tôi tưởng như đang kể cho cô bạn mới nghe bí mật của mình. Hình dung mọi thứ rất rõ ràng. Tôi và Alice trong căn phòng này; cả hai đều đã chénh choáng say, cả hai đều cười rúc rích, vui vẻ và có ý thức về bản thân hết sức ít ỏi trong tâm trạng mà bạn cảm nghiệm được khi có một người bạn mới, một người bạn đặc biệt; tôi đặt tay lên đầu gối Alice để cô bạn bình tâm yên ả trở lại, để Alice biết rằng tôi sắp sửa nói một chuyện rất quan trọng, và rồi tôi kể cho cô nghe. Kể thật nhanh, không ngưng nghỉ, không hề nhìn

vào mắt người đối diện. Và khi kể xong, thái độ của Alice vẫn đầm thắm, khoan dung và thông hiểu, y như tôi hy vọng là cô sẽ phản ứng như thế. Alice ôm chầm lấy tôi. Mọi thứ đều tốt đẹp và tôi thấy nhẹ nhõm vì đã nói hết ra. Tôi được tự do.

Nhưng tất cả chuyện này chỉ là một giấc mơ. Một sự tưởng tượng điên rồ. Tôi không kể cho Alice nghe gì hết.

Tôi đang mặc bộ đồ thường ngày – quần jeans, giày ống, áo sơ-mi và trang điểm nhẹ cho thích hợp trước khi đi dự tiệc, nhưng Alice khẳng khẳng đòi tôi phải mặc đầm. Tủ quần áo của cô đầy kín những chiếc áo như thế, đủ màu sắc, kiểu dáng, dài ngắn đủ các cỡ. Chỉ ít cũng đến cả trăm cái và một số vẫn còn nhãn mác. Tôi tự hỏi không biết Alice lấy đâu ra tiền, làm thế nào lại mua sắm nhiều quần áo quá thế này, và tôi bị cảm sốt, một lần nữa, phải hỏi cho ra.

“Mình có thói quen hay mua sắm quần áo.” Cô nhe răng cười.

“Thật vậy sao?” Tôi đùa. “Mình chưa bao giờ biết đấy nhé.”

Alice vói tay vào tủ áo và bắt đầu lôi ra mấy chiếc đầm. Cô bạn quảng xuống giường.

“Đây. Chọn đi. Thậm chí hầu hết mình còn chưa mặc lần nào.” Cô cầm lên một chiếc màu xanh da trời. “Bồ thích cái này không?”

Chiếc áo rất đẹp nhưng tôi đã chợt nhận ra cái tôi thật sự thích. Màu đỏ và có họa tiết là những đường cong hình

cánh hoa, một chiếc đầm ôm với sợi dây buộc ngang eo, được may bằng chất liệu thun. Trông hơi giống như mấy chiếc áo mẹ tôi hay mặc hồi thập niên bảy mươi và sẽ rất hợp với đôi giày ống cao tôi đang mang sẵn.

Alice chăm chú nhìn tôi. Cô cười lớn và cầm chiếc áo đầm đỏ ấy lên. “Cái này á hả?”

Tôi gật đầu.

“Lông lẩy đây, phải không nào?” Cô ướm lên người và ngắm mình trong gương. “Đắt tiền nữa. Hàng hiệu Pakbelle and Kanon đó. Bỏ có khiếu thẩm mỹ tốt thật.”

“Áo rất đẹp. Sao bỏ không mặc áo này đi? Vẫn còn mác kia kìa, bỏ chưa bao giờ mặc đến. Chắc bỏ để dành.”

“Không. Mình sẽ mặc cái khác. Một cái đặc biệt ra trò nhé.” Alice thả chiếc áo xuống giường trước mặt tôi. “Thử đi.”

Chiếc áo vừa vặn một cách hoàn hảo, và như tôi nghĩ, thật hợp với đôi giày tôi đang mang. Màu đỏ tôn lên nước da và mái tóc sẫm của tôi, tôi hạnh phúc mỉm cười với Alice phản chiếu trong tấm gương. Lúc này tôi thật xúc động, vui mừng vì mình đã nhận lời mời đến dự tiệc.

Alice đi vào bếp, lấy ra một cái chai trong tủ lạnh. Rượu champagne. Màu hồng.

“Ngon lắm đây,” cô vừa nói, vừa hôn vào chai. “Tình yêu thật sự của mình. Mà này, thực ra kể từ hôm qua, mình đã đủ tuổi để uống rượu rồi nhé.”

Cô khui chai, lắc văng cái nút bắn phồng thẳng lên trần nhà, và, không cần hỏi xem tôi có muốn hay không, rót

cho cả hai chúng tôi mỗi người một ly. Alice mang ly của mình vào phòng tắm, khi cô đi rồi, tôi mới nhắc ly của mình lên, nhấp một ngụm nhỏ. Tôi đã không hề uống rượu kể từ đêm gia đình tôi tan nát. Không một giọt. Mà mặt khác, tôi cũng không thấy hứng thú với bất kỳ người bạn nào kể từ ngày ấy, và vì thế tôi đặt nhẹ ly rượu lên miệng trở lại cho phép mình thưởng thức cảm giác vô số những bọt bong bóng vỡ trên môi, trên lưỡi mình. Tôi để cho một hớp rượu khác trượt xuống cổ họng và tưởng tượng mình có thể nhìn thấy hiệu quả tức thì, chất cồn lao qua các mạch máu, làm môi tôi ngứa ran, đầu tôi nhẹ hẫng. Champagne có vị ngọt, dễ uống, như một thứ rượu bổ, và tôi phải tự buộc mình không được nuốt ực xuống quá nhanh.

Tôi nhắm nháp từng ngụm, thưởng thức cái cách mà cơ thể tôi càng lúc càng chùng giãn ra khi rượu trôi qua cổ họng. Khi ly rượu đã cạn thì cũng là lúc tôi thấy mình hạnh phúc hơn, nhẹ nhàng hơn, vô tư lự hơn – *một cô gái tuổi mười bảy rất bình thường* – tôi thả mình trên chiếc trường kỷ sắc sỡ của Alice, chột cười rúc rích mà chẳng vì cái gì cả. Đến khi Alice trở lại phòng, tôi vẫn còn ngồi đó, mỉm cười, thưởng thức sức nặng thoải mái của thân thể mình trong chiếc ghế.

“Ái chà. Alice. Bờ trông...” tôi nhún vai, không thể tìm ra từ nào cho tương xứng. “Bờ trông quá tuyệt vời!”

Cô nâng cánh tay, xoay một vòng trên đầu ngón chân. “Tại sao không cảm ơn kia chứ, thưa cô Katherine”.

Alice đẹp; vẻ đẹp lồ lộ. Dáng dong dỏng, ngực đầy vung, chân dài cân đối và khuôn mặt là một bức tranh tuyệt hảo, đôi mắt nhuộm một màu xanh thâm lộng lẫy. Nước da bóng sáng, như vàng ròng.

Tôi không đến nỗi xấu xí, nhưng bên cạnh Alice, tôi cảm thấy mình hoàn toàn chìm lìm.

Trong khi chúng tôi chờ taxi đến, Alice mang hai chiếc ly đã cạn xuống bếp rót đầy champagne. Khi tôi đứng lên lấy ly của mình, thấy đầu hơi quay quay một chút. Đó không phải là cảm giác khó chịu – thực ra tôi cảm thấy thoải mái, buông lỏng, thư giãn. Cảm giác này, sự vui vẻ khi đầu mình nhẹ tênh thế này, nhận thức cho rằng thế giới là một nơi tốt lành, thân thiện chợt ủa đến rất quen thuộc. Và tôi nhận ra ngay tức khắc là chúng đã khiến tôi sợ hãi biết bao nhiêu. Chính trò chơi khăm của hơi men đã đùa giỡn với tâm trí bạn – thuyết phục bạn hãy bỏ lớp bảo vệ xuống, để tin cậy vào thế giới đang chăm sóc bạn – nhưng tôi biết cảm giác an toàn này chỉ là một ảo giác nguy hiểm. Chất cồn đã khuyến khích bạn làm những chuyện liều lĩnh mà bình thường bạn sẽ không bao giờ làm, chất cồn ấy đẩy bạn đến những chọn lựa ngu ngốc. Và hơn ai hết, tôi biết những hậu quả gây ra do một chọn lựa tệ hại duy nhất có sức hủy diệt đến mức nào. Tôi sống điều đó từng ngày kia mà.

Tôi nhận lấy ly rượu nhưng chỉ giả vờ nhấp vào, vừa đủ để làm ướt môi, và khi taxi đến, tôi đổ hết phần còn lại vào bồn rửa.



Alice đã thuê phòng khiêu vũ trên tầng thượng của Khách sạn Lion. Phòng khiêu vũ rộng rãi và trang trọng, với những khung cửa sổ bằng gỗ rất lớn nhìn rõ quang cảnh tuyệt đẹp của thành phố. Đã có sẵn bong bóng trắng, khăn trải bàn trắng, và ban nhạc. Người phục vụ khách sạn lau ly champagne bóng loáng, với những chiếc đĩa gỗ đầy áp thức ăn trông khá đắt tiền, có thể nhón bằng tay. Và bởi vì đây là một bữa tiệc riêng nên không ai hỏi chúng tôi thẻ căn cước khi Alice mang đến cho hai đứa chúng tôi một ly champagne.

“Nơi đây thật tuyệt.” Tôi nhìn Alice tò mò. “Ba mẹ bỏ lo hết mấy thứ này cho bồ đó hả?”

“Không.” Alice cười hô hố chẳng hề giữ ý tứ. “Họ còn không trả nổi một bữa thịt nướng nữa chứ huống gì những thứ thế này.”

“Họ sống ở Sydney hả?” Tôi hỏi.

“Ai?” Cô cau mày.

“Ba mẹ bồ á.”

“Không. Làm gì có. On trời. Họ sống trên miền bắc.”

Tôi tự hỏi không biết làm thế nào Alice có thể sống nổi ở Sydney, làm thế nào cô có thể trả tiền thuê nhà. Tôi từng cho rằng ba mẹ Alice trả tiền thuê căn hộ cho cô, nhưng bây giờ dường như không có khả năng đó nữa rồi.

“Dù sao,” tôi nói. “Bồ thật hào phóng. Đặt một bữa tiệc lớn thế này để chiêu đãi bạn bè. Mình nghĩ không bao giờ mình có thể hào phóng tới mức đó. Mình thích tiêu tiền

cho bản thân hơn. Một chuyến du lịch nước ngoài hay đại loại thế.”

“Hào phóng ư? Bờ cho là thế à?” Alice nhún vai. “Không thật sự như thế đâu. Mình rất ưa thích tiệc tùng. Đặc biệt là khi có liên quan đến mình. Mình không thể nghĩ bất kỳ điều gì tốt hơn. Và, dù có thế nào, mình cũng không quan tâm đến việc đi nước ngoài đâu.”

“Bờ không quan tâm à?”

“Mình chẳng biết ai ở đó cả, mà cũng chẳng ai biết mình. Vậy ra nước ngoài để làm gì?”

“Ồ,” tôi phá ra cười, tự hỏi không biết có phải cô ta đang nói đùa không. “Mình có thể nghĩ ra nhiều điều rất hay khi đi nước ngoài ấy nhé. Bơi lội trong lòng Địa Trung Hải, ngắm nhìn Tháp Eiffel, Vạn Lý Trường Thành Trung Quốc, tượng Nữ thần Tự Do... và không quen biết một ai. Hãy tưởng tượng xem chuyện đó giải phóng bờ tới mức nào.” Tôi để ý thấy Alice đang nhìn tôi đầy hoài nghi, “Bộ bờ không thích đi du lịch một cách nghiêm túc hả?”

“Không hề. Mình thích ở đây. Thích bạn bè của mình. Yêu cuộc sống của mình. Tại sao mình lại muốn đi kia chứ?”

“Bởi vì ...” tôi định nói cho cô ta nghe sự tò mò mãnh liệt của tôi đối với phần còn lại của thế giới, về sự mê hoặc tôi mắc phải với các ngôn ngữ và lối sống khác nhau, với lịch sử loài người, nhưng chúng tôi bị ngắt ngang bởi những khách mời đầu tiên đang đến.

“Alice, Alice!” Nhóm bạn la hét và rất nhanh chóng, mọi người vây quanh cô ta, một số tôi nhận ra đã gặp ở trường, số khác, những người lớn tuổi hơn, tôi chưa hề thấy bao giờ. Một số ăn mặc rất trang trọng, đầm dài với bộ vét và cà-vạt, số khác khá giản dị, quần jeans áo thun. Nhưng tất cả họ có một điểm chung: tất cả họ đều muốn là một phần của Alice, là một giây phút trong thời gian của cô; muốn được trở thành tâm điểm sự chú ý của cô, muốn làm cho cô cười vang. Tất cả họ, không loại trừ một ai, đều muốn cô yêu thích họ.

Alice chạy khắp chỗ này chỗ kia, làm cho hết mọi khách mời đều cảm thấy mình được đón tiếp và thoải mái, nhưng vì lý do nào đó chính tôi lại là người cô ấy chọn để cùng trải qua hầu như trọn buổi tối này. Cô cặp tay tôi, kéo đi hết nhóm này đến nhóm khác và lôi kéo tôi tham gia vào mọi cuộc nói chuyện. Chúng tôi khiêu vũ cùng nhau và tán gẫu xem người này người kia đang mặc gì, họ đang tán tỉnh ai, ai là người có vẻ đang bị đối phương thu hút. Tôi đã có những giờ khắc tuyệt diệu. Vui vẻ hơn cảm giác tôi từng có trong nhiều năm. Và trong thời gian đang ở đó, tôi không hề nghĩ đến em gái mình một lần nào, mà cũng không nghĩ đến ba mẹ tôi đang cực kỳ đau khổ. Tôi khiêu vũ, cười vang, và giỡn cợt. Tôi quên hết, tạm thời thôi, về cái đêm tôi khám phá ra sự nhút nhát bản thiêu, đáng hổ thẹn tặn dưới đáy linh hồn mình.

# 3

Sau buổi tiệc của Alice, có thể nhận thấy mọi người ở trường thân thiện với tôi hơn. Tôi nhận được những nụ cười và những cái gật đầu nơi hành lang từ các học sinh không quen biết, một vài người thậm chí còn nói Chào, Katherine! khiến tôi ngạc nhiên vì người ta biết cả tên tôi. Còn Alice, giờ ăn trưa nào cũng đến tìm tôi, ngồi xuống cạnh tôi và chọc tôi cười bằng những câu chuyện kể về các học sinh khác, những mẩu thông tin tầm phào về những người tôi chỉ biết chút ít và gần như không quan tâm. Điều đó cũng vui vui và tôi hạnh phúc hơn vì có bạn bè, mừng vì không còn phải lủi thủi một mình nữa.

Tôi không đặt vấn đề tại sao cô lại muốn ở bên tôi. Dù sao, tôi vốn là người nổi tiếng, vốn được mọi người yêu thích kia mà. Alice bảo cô là bạn tôi và có vẻ như thích ở cùng tôi, cô lắng nghe, một cách chăm chú, mọi lời tôi buộc phải nói. Vì thế, tôi thấy dễ chịu, hãnh diện, và hài lòng. Và, lần đầu tiên trong nhiều năm kể từ khi Rachel mất, tôi cảm nhận điều gì đó rất giống với niềm hạnh phúc.

Vào hôm thứ Năm sau tiệc sinh nhật ấy, tôi gọi cho Alice, mời cô qua nhà ở lại đêm thứ Bảy. Tôi sống với cô Vivien, em gái của ba tôi. Tôi thích sống với cô Vivien, cô nhiệt tình, thoải mái, và tôi biết ơn vì mình không còn ở Melbourne nữa, tôi có thể học xong chương trình trung học ở một nơi không ai từng nghe nhắc đến Rachel hoặc chị em nhà Boydell. Tôi thường ở một mình vì cô hay đi công tác, và cuối tuần nếu rảnh rồi cô lại đi chơi với bạn bè. Cô luôn khuyến khích tôi mời ai đó đến nhà và cố nhiên đã nghĩ rằng thật quái lạ khi tôi chẳng bao giờ chịu hòa mình với mọi người, nhưng tôi đã lớn, thường ở một mình, và thích thú khi có thể được chọn sẽ ăn gì, xem gì, nghe nhạc gì.

“Mình sẽ nấu bữa tối,” tôi nói.

“Kính thế cơ à,” Alice nói. “Hy vọng bồ là một đầu bếp giỏi.”

“Mình là vậy mà. Đó là một trong rất nhiều những tài năng bí mật của mình đó.”

“Bí mật, hử?” Alice im lặng chốc lát. “Có nhiều lắm, phải không?”

Tôi bật cười thành tiếng, như thể đó là một ý tưởng ngớ ngẩn.

Tôi đi chợ mua thức ăn vào ngày thứ Bảy. Tôi rất thường hay nấu nướng hồi Rachel chưa mất, khi chúng tôi vẫn còn là một gia đình, và vì thế tôi biết mình đang làm gì, mình sẽ cần gì. Tôi mua mọi nguyên liệu; đùi gà, vỏ bạch đậu khấu, sữa chua, rau thì là Ai Cập, rau mùi đất, gạo

thơm hạt dài vùng Nam Á; để nấu một trong những món cà-ri ưa thích của tôi. Bằng cách đó tôi có thể chuẩn bị mọi việc rất sớm, trước khi Alice đến, và khi cô ở đó tôi có thể ninh nhỏ lửa cho món ăn càng ngon hơn, trong khi chúng tôi chuyện trò.

Tôi đã quen đặt mọi sự trong mức độ căng phòng và riêng tư, bất đắc dĩ lắm mới để người khác đến gần, vì thế tôi thật ngạc nhiên khi nhận ra mình đã mong chờ được ở cùng Alice đến chừng nào. Tôi không biết ý tưởng về tình bạn và sự thân mật đã lôi cuốn mình từ khi nào và ra sao, nhưng tất cả ý tưởng bất ngờ được có niềm vui và quen biết một người bạn mới thì thật khó cưỡng lại. Và mặc dù tôi vẫn e ngại mình sẽ tiết lộ quá nhiều, vẫn ý thức rằng tình bạn đầy rủi ro, nhưng lại không thể chế ngự cảm giác mong đợi đầy phấn khích này.

Tôi về nhà, chuẩn bị nồi cà-ri, rồi đi tắm và thay quần áo. Còn một tiếng đồng hồ nữa Alice mới đến, vì thế tôi điện thoại cho ba mẹ. Tôi và ba mẹ – tất cả đã rời Melbourne khoảng một năm trước. Ở Melbourne quá nhiều người biết chúng tôi, quá nhiều người biết chuyện gì đã xảy ra cho Rachel. Thật không thể nào chịu nổi những ánh mắt chòng chọc tỏ vẻ tội nghiệp, những cái nhìn tò mò, và những lời thăm thì lơ lửng ra đầy bất cứ nơi nào chúng tôi đi qua. Tôi dọn đến nhà cô Vivien để có thể học xong trung học ở Drummond, một trong những trường trung học rộng lớn nhất ở New South Wales, một nơi lớn đến mức tôi có thể giữ mọi sự cho riêng mình, giấu nhẹm danh tính. Ba mẹ

tôi mua một căn nhà ở Newcastle, cách vài giờ xe chạy về hướng Bắc, gần bãi biển. Họ muốn tôi đi cùng, tất nhiên, và lập luận rằng tôi còn quá trẻ không thể sống xa nhà được. Nhưng tôi bắt đầu thấy vẻ u buồn của ba mẹ thật không chịu nổi, sự hiện diện của chính họ làm tôi ngột thở, nên tôi thuyết phục ba mẹ rằng Drummond là một ngôi trường hoàn hảo, rằng tương lai của chính tôi phụ thuộc vào nơi đó, và cuối cùng ba mẹ cũng nhượng bộ.

“Nhà Boydell xin nghe.” Tiếng mẹ tôi trả lời trong điện thoại. Khi dời đi, tôi lấy họ là cái tên thời con gái của bà nội tôi, Patterson. Thật là dễ dàng đến ngạc nhiên khi quảng đi tên họ cũ của mình – quá dễ dàng, ít ra là trên giấy tờ, để trở thành một con người mới. Tôi nhớ cái tên cũ của mình. Nhưng nó đi cùng với con người cũ của tôi, một cái tôi vui vẻ, vô tư, thích giao tiếp. Katherine phù hợp với con người mới, một phiên bản lạnh lẽ hơn. Katie Boydell không còn nữa. Rachel và Katie Boydell, chị em nhà Boydell ô nhục kia – cả hai đều đã biến mất rồi.

“Mẹ.”

“Cung. Mẹ vừa định gọi con. Ba mẹ đang nói về chiếc xe của con đấy.”

“Ừa?”

“Ừ. Bây giờ thì đừng cãi nữa, con gái cưng, mẹ xin con. Ba mẹ quyết định mua cho con một chiếc xe mới. Dạo này mấy thứ đó an toàn hơn nhiều, có túi hơi và những thứ đại loại thế. Ba mẹ có tiền và thật buồn cười khi để con đi đây đi đó trong cái xe hàng mã cũ kỹ kia.”

“Chỉ mới xài tám năm thôi mà, mẹ.” Tôi đang lái chiếc Volvo cũ của mẹ, một chiếc xe rất mới và vừa phải đối với một người ở tuổi tôi.

Mẹ nói tiếp như thể tôi chẳng có ý kiến gì. “Ba mẹ tìm được một chiếc Peugeot dễ thương lắm. Khá nhỏ gọn, một chiếc xe đáng yêu, thật đó, nhưng vượt hơn hết thảy là nó đạt số điểm cao rất ấn tượng trong mọi cuộc kiểm tra về độ an toàn. Sẽ rất hoàn hảo để con đi trong thành phố.”

Có một vấn đề nhỏ cần bàn đến, tôi không muốn làm buồn lòng mẹ, hoặc là cãi nặng xị lên. Kể từ sau cái chết của Rachel tôi rất vui lòng giúp đỡ ba mẹ tôi theo cách này. Ba mẹ bị ám ảnh bởi sự an toàn của tôi, bởi việc làm hết sức những gì trong khả năng loài người để bảo đảm là tôi được sống, và tôi không có chọn lựa nào khác ngoài việc đón nhận những món quà và sự quan tâm của ba mẹ.

“Nghe có vẻ hấp dẫn đó, mẹ,” tôi nói. “Con cảm ơn.”

“Chuyện trường lớp con thế nào? Tất cả là điểm tốt hết không?”

“Dạ,” tôi nói dối. “Con đang làm tốt hơn nhiều.”

“Mẹ đọc thấy có khoa y ở trường Đại học Newcastle. Quả là rất tiến bộ, con biết đó, danh tiếng ngang hàng với khoa y ở trường Sydney. Thực tế có vẻ như đây *chính* là một nơi để học y trong thời buổi này. Có nhiều bác sĩ lỗi lạc đang dạy ở đó. Đó là việc mẹ muốn con quan tâm, cưng ạ. Đối với mẹ. Con có thể sống với ba mẹ, và con biết ba hài lòng thế nào khi con về ở chung, con có thể thật sự tập trung vào việc học hành mà không lo lắng gì



đến tiền thuê nhà, hóa đơn, hoặc ăn uống. Ba mẹ có thể lo cho con, để mọi thứ được dễ dàng hơn.”

“Con cũng chưa biết, mẹ, con chưa biết nữa. Hiện giờ con đang thích môn tiếng Anh, và thật ra là cả môn Lịch sử, nữa, còn đụng tới... mấy môn Khoa học tự nhiên... không biết sao, con nghĩ có lẽ con theo ngành khoa học xã hội hay gì gì đại loại thế. Mà, mẹ, thật ra con thích sống ở Sydney.”

“Ồ, tất nhiên, con cứ làm thế. Nhà Vivien thật hoàn hảo và mẹ biết cô ấy còn hơn cả hài lòng khi có con sống ở đó. Một tấm bằng về các môn khoa học xã hội rất tuyệt để khởi đầu việc học hành của con. Nhưng thật sự chỉ là một *khởi đầu*, con yêu ạ. Con cần phải quay trở lại con đường của mình. Cuối cùng phải thế. Khi nào con sẵn sàng.”

*Trở lại con đường của mình. Khi nào con sẵn sàng.* Điều này rất gần với việc mẹ nhắc lại những gì đã xảy ra cho Rachel, thừa nhận sự mất mát của chúng tôi, cuộc sống mà chúng tôi đã có trước khi em mất. Hồi ấy tôi đang học lớp mười và học rất giỏi – đứng đầu lớp. Tôi hy vọng sẽ học giỏi ở lớp mười hai đủ để sau đó theo học ngành y tại trường đại học. Khoa Sản là mục tiêu cuối cùng của tôi, tôi đã lên kế hoạch cho mọi thứ. Nhưng khi Rachel mất, các kế hoạch của tôi tan tành, mọi thứ đều hoàn toàn trật khỏi đường ray. Bản thân đường ray cũng bị bóc toạc ra dưới chân tôi, bị bật văng khỏi mặt đất, bị phá sạch.

Và tôi khám phá ra, trong suốt thời gian khủng khiếp ấy, rằng khoa học và toán, tất cả những thứ cụ thể mà tôi từng vô cùng yêu thích, hoàn toàn vô ích, không thể đi

sâu tìm hiểu được nỗi đau buồn thương tiếc, hoặc đương đầu với tội lỗi.

Và bây giờ, tôi ngờ rằng mình sẽ sẵn sàng để *trở lại với con đường của mình*. Lúc này tôi đang ở trên một con đường khác, cứ chậm rãi, chậm rãi thu lấy đà, và tôi không nghĩ mình có thể, hoặc muốn, thực hiện một cú nhảy qua phía bên kia.

“Con sẽ suy nghĩ về chuyện này ạ.”

“Tốt. Mẹ sẽ gọi bưu điện cho con một số tập sách giới thiệu.” Rồi mẹ cười, nhưng tôi nghe có chút nghèn nghẹn trong cổ họng mẹ, một dấu hiệu cho thấy cuộc nói chuyện đã khiến mẹ muốn khóc. “Mẹ đã sưu tập được một số khá khá.”

Tôi sờ vào ống nói của chiếc điện thoại, như thể làm như vậy tôi có thể mang lại cho mẹ niềm an ủi. Song không mang lại được chút động viên nào. Cuộc đời mẹ chỉ chìm ngập trong đau khổ.

“Con chắc là mẹ có đủ mà,” tôi nói, ấm áp hết sức mình.

“Ồ.” Giọng mẹ hoạt bát, thiết thực trở lại, mọi cảm xúc đều được kiềm chế. “Nghe mẹ dành nói hết rồi kìa. Mẹ nghĩ con muốn nói chuyện với ba hả? Ba không có đây, nhưng mẹ sẽ bảo ba gọi con sau.”

“Vây cũng được ạ. Thật ra con sắp có một người bạn đến ăn tối. Có thể mai con sẽ gọi.”

“Ồ, mẹ rất mừng khi con có những lúc vui vẻ.” Tôi lại nghe giọng mẹ nghèn nghẹn lần nữa, rồi một tiếng ho ngắn mang giọng mẹ trở lại đầu vào đấy. “Một buổi tối

dễ thương nhé, con yêu. Mẹ sẽ nói với ba là mai gọi con. Con đừng gọi. Đến phiên ba mẹ trả mà.”

Khi cúp máy tôi cảm thấy thật tẻ nhạt, mọi cảm xúc sôi nổi cho buổi tối trước mặt tiêu tan hết. Tôi tiếc là mình đã gọi. Cuộc gọi không làm tôi vui – và tôi chắc chắn rằng cuộc gọi chỉ khiến mẹ tôi khổ hơn. Đạo này, lúc nào tính cách của mẹ cũng đều như thế. Mẹ luôn nói, luôn lên kế hoạch, luôn đầy ý tưởng và trò chuyện rất giáo điều, võ đoán. Cứ như thể mẹ không thể chịu nổi việc phải im lặng hoặc tự bắt mình phải lặng thinh một lúc. Cách này giúp mẹ không cho mình có chỗ để hồi tưởng, không có khoảng trống nào để nghĩ ngợi về những mất mát của mẹ. Điều đó cũng ngăn người đối diện không cho họ chen ngang, không cho nhắc đến điều mẹ không muốn, không cho đề cập đến Rachel.

Lối ứng xử hiện đại trước nỗi đau buồn, một cách thức được cho là *đúng đắn*, là hãy cứ nói về nó, để chính bạn mặc sức khóc lóc, la hét và rên rỉ than van. Nhà tư vấn của tôi khuyên chúng tôi phải nói. Trong suốt năm đầu tiên dài dằng dặc, sau khi Rachel bị giết chết, tôi cố gắng nói về những gì đã xảy ra, *bộc lộ* nỗi buồn, *nói về* sự mất mát của chúng tôi, *nhìn nhận* tình trạng tuyệt vọng của *riêng* mình. Nhưng ba từ chối không muốn nghe và mẹ cắt ngang lời tôi, đổi đề tài, và nếu tôi cứ đẩy tới thì mẹ bật khóc và bỏ ra khỏi phòng.

Tôi thôi không làm thế nữa. Cảm thấy như mình đang tra tấn mẹ và trở nên chán ngấy chính mình, chán ngấy

cảnh cùng quẫn của tôi. Khi nhắc đến chuyện đó hẳn tôi đang tìm kiếm sự tha thứ, sự đoan chắc một lần nữa rằng ba mẹ không ghét tôi vì chuyện đã xảy ra, rằng họ không tiếc vì tôi là người còn sống. Nhưng tôi đang đòi hỏi một điều không khả thi, tôi sớm nhận ra như thế. Tất nhiên ba mẹ đổ lỗi cho tôi – cho sự hèn nhát của tôi, cho sự trốn chạy của tôi, cho việc tôi còn sống. Tất nhiên, nếu một trong hai đứa con gái của ba mẹ phải chết, thì lẽ ra người đó là tôi mới phải.

Và tôi không còn tin rằng có một cách tốt hơn để đương đầu với sự tổn thất nữa. Chỉ có một khối đau khổ khổng lồ phải mang vác lấy – một gánh nặng lâu dài và kinh khiếp – và nhắc đến nó không làm cho gánh nặng đó biến mất hoặc nhẹ hơn chút nào. Rachel chết một cách kinh khủng nhất mà người ta có thể tưởng tượng được. Mọi lời lẽ đều vô ích khi chống lại sự thật cay nghiệt đó. Rachel đã chết. Em gái tôi đã biến mất vĩnh viễn và tôi sẽ không bao giờ được nhìn thấy lại khuôn mặt dễ thương ấy, không bao giờ được nghe lại tiếng đàn ấy. Em chết rồi.

Tại sao tôi cần phải đắm mình trong thực tại này, cứ ôn đi ôn lại hoài, chọc, thúc và mổ xẻ cho tới khi mắt chúng tôi rỉ máu, trái tim chúng tôi bị nghiền nát bởi một nỗi buồn kinh khiếp, không thể tưởng, và vượt quá sức mình. Không thể chịu nổi. Không gì có thể giúp được cả. Nếu mẹ cần trở thành người thuộc trường phái khắc kỷ, để giả vờ là mẹ *ổn*, để che giấu nỗi tuyệt vọng của mẹ đằng sau bức màn trong suốt của những cuộc chuyện trò mang lại

hiệu quả sinh động và thiết thực, thì điều đó cũng ổn với tôi. Hầu như đó là một cách để tiếp tục với cuộc sống của mẹ – vốn dĩ đã thu nhỏ lại.

Tôi ấn ngón tay trở vào vết sẹo nho nhỏ tròn tròn phía trên đầu gối. Đó là chứng cứ vật lý duy nhất tôi có được trong đêm Rachel bị giết, vết thương thể xác duy nhất mà tôi phải chịu. Cô gái nhỏ đã chết oan ức trong ngày dễ sợ ấy ở Melbourne. Và dù thực ra tôi không thể ao ước mình sẽ chết thế cho Rachel – không cách gì tôi có đủ can đảm để trở thành một vị thánh tử vì đạo, nhưng tôi hoàn toàn ý thức rằng cô em tốt hơn đã vĩnh viễn biến mất rồi.

## 4

Rachel bước lên sân khấu, đám đông đột nhiên im bật. Em gái tôi trông rất xinh đẹp, cao ráo và bắt mắt trong chiếc đầm nhung đỏ – chiếc áo mà tôi biết ba mẹ đã phải chi trả bằng cả một gia tài nhỏ – làm nổi bật chiều cao và vóc dáng nó. Chỉ mới mười bốn nhưng trên sân khấu, hẳn Rachel có thể sánh ngang với một thiếu nữ độ tuổi đôi mươi.

Mẹ hồi hộp siết bàn tay tôi, tôi quay người sang bên mỉm cười với mẹ. Không chú ý, bà chăm chăm nhìn lên sân khấu, môi mím lại trong vẻ mặt ngồ ngồ thường có mỗi khi cố gắng hết sức để không nở một nụ cười rạng rỡ, đôi mắt ươn ướt đầy hạnh phúc, nước mắt rung rung. Ở phía bên kia, ba xoay người qua tìm ánh mắt mẹ, nhưng thay vào đó, chỉ bắt gặp ánh mắt tôi; chúng tôi mỉm cười với nhau – thích thú vì nét mặt của mẹ – cả hai người chúng tôi, đều tràn ngập niềm tự hào gia đình.

Rachel ngồi vào dương cầm, bắt đầu chơi đàn, vạt áo đầm thanh lịch phủ xòa lên chân. Em gái tôi khởi đầu một bản xô-nát của Mozart – một bản nhạc hay, tinh tế, giai

điều quen thuộc đến mức tôi có thể biết trước đến từng nốt; từng đoạn *fortissimo* cực mạnh cùng *crescendo* cường độ tăng dần. Tôi chăm chú nhìn, Rachel, cũng như tôi, luôn bị mê hoặc bởi âm nhạc do con bé đánh lên, nhưng cũng còn bởi sự biến đổi diễn ra trong chính cơ thể em gái tôi khi xuất hiện trên sân khấu. Trên sân khấu, tất cả vẻ bên lẫn và vụng về của Rachel biến mất hết. Trên sân khấu em gái tôi dường bệ và uy nghi, rất hòa hợp với không khí biểu diễn và âm nhạc, đến nỗi quên cả chính mình. Khi đang biểu diễn, thật không thể tưởng tượng rằng Rachel có thể là người hay e thẹn và không kiên định, rằng nó hẳn còn là một cô bé con.

Trong suốt buổi biểu diễn độc tấu, có đến hơn một tiếng đồng hồ, mẹ không hề rời mắt khỏi Rachel lấy một giây. Bất cứ khi nào nghe Rachel đánh đàn, dường như mẹ đều như người lạc lối, bỗng chốc chẳng còn ý thức về thời gian, không gian và bất kỳ ai đang ở bên mẹ, mà chìm vào tình trạng hầu như hoàn toàn xuất thần.

Tôi cũng chơi dương cầm. Khá hoàn chỉnh về mặt kỹ thuật, đã đậu kỳ kiểm tra lớp bảy hồi năm trước, và thường xuyên đoạt giải trong các cuộc thi ở trường cũng như các cuộc thi ca nhạc địa phương. Tuy nhiên, Rachel mới là tài năng thật sự; đã được tặng ba học bổng quốc tế khác nhau. Con bé nên chọn một chỗ đâu đó ở Berlin, London hoặc Boston để học – hầu đeo đuổi giấc mơ trở thành một nghệ sĩ biểu diễn dương cầm thính phòng – là đề tài chính trong các cuộc trao đổi ở nhà tôi hàng mấy tuần liền. Đối

với tôi, đàn dương cầm chỉ là một thú tiêu khiển và tôi không thiết tha gì với việc ngày nào cũng tập luyện suốt. Tuy nhiên dương cầm lại là tình yêu lớn của Rachel, là nỗi đam mê, và em gái tôi luyện tập không hề mệt mỏi.

Rachel nhỏ hơn tôi mười tám tháng, và mặc cho người ta thường hay nói đứa con lớn hơn sẽ thành đạt hơn, nhưng điều ngược lại mới là sự thật của gia đình tôi. Rachel có động cơ rõ ràng và hoài bão lớn. Còn tôi lại có nhiều mối quan tâm đến bọn con trai, đến các buổi tiệc tùng và la cà với chúng bạn, hơn là đạt tới cấp độ tỏa sáng trong học tập và âm nhạc.

Ba mẹ không ngớt nói về tương lai của Rachel như hình ảnh một nhạc sĩ biểu diễn dương cầm – ba mẹ cố gắng hiến mọi thứ cho sự nghiệp của nó. Tôi biết đôi khi người ta bị sốc bởi trong cách cư xử của ba mẹ hơi có vẻ thiên vị; sự sùng bái mê mẩn Rachel của họ và rõ ràng là thiếu quan tâm đến tôi. Tôi chắc chắn thậm chí người ta còn cảm thấy tiếc cho tôi khi lầm tin rằng hẳn tôi phải cảm thấy mình đã bị bỏ bê. Nhưng tôi không hề cảm thấy thế; chẳng việc gì phải nghĩ thế – chỉ là tôi và Rachel muốn những điều khác nhau mà thôi. Tôi còn thấy hạnh phúc hơn vì Rachel là cô em gái giỏi giang. Tôi biết em gái mình phải lao động cật lực thế nào để trở thành một người phi thường, và điều đó chẳng có gì hấp dẫn. Tôi ưa thích bạn bè và cuộc sống xã hội chan hòa của mình hơn nhiều. Rachel biết đâu có thể là thiên tài đấy nhưng tôi lại có nhiều niềm vui hơn – và đối với người ngoài mặc cho mọi chuyện xem ra có



thế nào đi nữa, nhưng tôi luôn cảm thấy rằng mình đã có một cuộc ngã giá ra trò.

Rachel lại khác. Dường như con bé không cần bạn bè như hầu hết mọi người vẫn thường thế. Điều đó không nói lên rằng Rachel lạnh lùng, hoặc không biết yêu thương, bởi vì nó không hề như thế. Em gái tôi yêu thương sâu sắc, quảng đại và vô cùng trung thành với những người mà nó quan tâm. Nhưng Rachel hay e thẹn; các sự kiện xã hội chỉ khiến nó lúng túng ngượng ngịu, không thoải mái và con bé sợ những cuộc tán phét thường tình. Có thể là Rachel quá lạnh lẽo và dè dặt đến nỗi, đối với những người chưa biết rõ, con bé trông có vẻ như cách biệt và thờ ơ. Nhưng khi bạn lôi kéo được Rachel vào cuộc nói chuyện, em gái tôi sẽ khiến bạn ngạc nhiên bởi thật ra nó chú ý rất nhiều đến những gì diễn ra. Có một trí thông minh nhẹ nhàng và đầy lòng trắc ẩn làm cho người ta đoán lầm tuổi tác của Rachel và hầu như mọi người quen biết em gái tôi đều rất ngưỡng mộ con bé. Rachel là người duy nhất tôi từng gặp hoàn toàn không đổ ky, tham lam, hoặc tàn nhẫn; người duy nhất tôi có thể dám so sánh với một thiên thần.

Và vì thế, bất kể những gì báo chí bàn đến sau khi em gái tôi bị giết chết – tất cả những suy xét đầy đau đớn và những phỏng đoán bậy bạ về mối quan hệ của chúng tôi – tôi không bao giờ có cái nhìn sai lạc về cách thức tôi thật sự cảm nhận. Tôi tôn thờ Rachel, cả trong lúc em còn sống và sau khi đã mất. Tôi đã, và luôn sẽ là người hâm mộ số một của em.

# 5

Alice đến đúng lúc, hớn hở, đầy nhiệt huyết đến nỗi ngay khi cô ta bước vào trong nhà và bắt đầu nói chuyện thì tôi đã cảm thấy dễ chịu liền.

“Trời ơi,” cô bạn vừa hạ giọng, vừa nhìn quanh khắp căn hộ của cô Vivien. “Thật là giàu có. Ba mẹ bồ hử, phải là, siêu thức thời.”

“Không.” Tôi lắc đầu. “Không phải. Đây không phải là nhà của ba mẹ mình. Mình sống với người cô. Cô đã đi chơi cuối tuần rồi.”

“Vậy là chỉ có tụi mình thôi hả?”

Tôi gật đầu và Alice nhảy cẫng lên, hò reo vui sướng.

“Chà. Trời đất, Katherine, mình mừng quá. Mình tưởng ba mẹ bồ ở đây chứ. Mình tưởng giống như một cuộc ‘Trình diện ba mẹ’ nghiêm túc ấy chứ.” Cô ta trợn mắt. “Như tụi mình sắp làm đám cưới hay đại loại thế. Cám ơn Trời.” Cô đá văng giày đi và bắt đầu tản bộ quanh phòng, nhìn ngó, ngắm nghía mọi thứ.

Tôi hoàn toàn sẵn lòng giải thích cho Alice *tại sao* tôi lại sống với cô thay vì với ba mẹ, một thứ gì đó liên quan đến

danh tiếng và chất lượng của trường Trung học Drummond so với các ngôi trường ở Newcastle, một lý do mà thật ra là không phải vậy. Nhưng cô ta quan tâm nhiều đến bản thân căn hộ hơn là vì sao tôi lại sống ở đó, và sống như thế nào.

“Phải tuyệt lắm khi có một gia đình phong lưu thế này,” cô vừa nói, vừa lang thang xuống hành lang, nhìn thăm soi vào các phòng. Khi reo hò, giọng cô ấy nghe thật lớn và vang vang ra tận phòng trước. “Bồ có bao giờ tổ chức tiệc ở đây chưa? Minh cược là chưa, phải không nào? Hãy tổ chức một bữa đi. Đây hẳn là nơi tuyệt nhất đấy. Minh biết cả khối người chúng ta có thể mời –Ồ,” chợt Alice kêu lên. “Nhìn này!” Cô vói tay lên chiếc kệ của cô Vivien, kéo xuống một cái chai trông rất lạ. “Whisky Ai-len. Ngon à. Minh thích loại này lắm. Hãy uống một ít đi.”

“Không phải của mình,” tôi nói. “Của cô Vivien đó.”

“Không hề gì. Tội mình sẽ đặt lại chỗ cũ. Cô của bồ không để ý đâu.” Và cô ta mang chai vào bếp, tìm hai cái ly, rồi rót ào ào vào. “Có cô-ca không?”

“Tiếc là không.” Tôi lắc đầu.

“Nước cũng được.” Cô bạn bước đến vò húng đầy và trao cho tôi một ly. Tôi hớp một ngụm nhỏ. Mùi whisky thật tẻ và thậm chí vị còn tẻ hơn – đắng, khô và rất mạnh – tôi biết mình sẽ không thể uống hết được.

Uống rượu là phần không nằm trong kế hoạch của tôi chiều nay. Thậm chí tôi còn không nghĩ đến. Nhưng sự háo hức muốn uống của Alice khiến tôi nhận ra thật sự mình đã đứng bên lề đến thế nào. Không phải ai cũng đều

sợ hãi thế giới này như tôi – không phải ai cũng từng bị bỏng lửa.

Chúng tôi mang ly ra hàng hiên, ngắm toàn cảnh thành phố. Hầu như chỉ có Alice nói, còn tôi cứ vui vẻ lắng nghe, cảm nhận nguồn sinh lực của cô, niềm vui cuộc sống<sup>(1)</sup> của cô. Tôi mãi hồi tưởng cảm giác thế nào khi có niềm vui với một người bạn trạc tuổi mình, mãi làm quen lại với một phiên bản khác của con người tôi – một phiên bản trẻ trung hơn, vui vẻ hơn – một cô gái cho rằng tất nhiên cuộc sống có thể như thế này, nên như thế này: tự do, nhẹ nhõm, và tràn niềm vui.

“Xin chào, cả cõi trần gian!” Alice chồm người qua hàng hiên và la lớn, giọng cô vang lên xung quanh chúng tôi. “Xin chào, cả cõi trần gian!”

Cô quay lại với tôi, dựa song chắn, nghiêng đầu vào phía trong. “Khi nào lớn mình sẽ có một nơi như thế này. Thậm chí còn rộng rãi hơn. Màu mè hơn. Tất cả bạn bè đều có thể đến ở lại. Và mình cũng sẽ có nhiều người giúp đỡ.” Cô hếch mũi lên trời và nói bằng giọng điệu bộ. “Mình sẽ có nhân viên, cưng à. Người giúp việc. Huấn luyện viên riêng. Quản gia. Cả lô cả lốc. Mình sẽ có người tới đây mỗi đêm chỉ để rót champagne.”

“Tất nhiên rồi,” tôi nói. “Nếu không bỏ sẽ gãy móng tay mất. Bằng không thì cũng dính tay.”

“Dễ sợ chưa!”<sup>(2)</sup> Cô mở to mắt giả vờ hoảng hốt và nhìn xuống hai bàn tay. “Những mối nguy hiểm cố hữu

---

(1) *Tiếng Pháp trong nguyên văn joie de vivre.*

(2) *Tiếng Pháp trong nguyên văn quelle horreur!*

thế này cứ tồn tại trên thế gian. Mình phải cố vượt lên mới được.”

Tôi bật cười. “Bồ cũng sẽ cần một người pha cà-phê riêng nữa đấy. Để làm cà-phê sáng chứ.”

“Và một đầu bếp để nấu thức ăn.”

“Một chuyên viên trị liệu xoa bóp riêng.”

“Một nhà thiết kế tóc.”

“Một chuyên gia chọn trang phục.”

“Một thợ làm vườn.”

“Một tài xế.”

“Được đó.” Cô ta ngồi xuống cạnh tôi và mơ màng thở ra. “Mình sẽ không bao giờ phải làm bất cứ việc gì. Mình sẽ không ngập chìm trong than vãn vì việc nhà mọi ngày trong đời như mẹ mình đâu. Mình sẽ không phải làm gì hết. Thậm chí cả tự tắm nữa.”

“Chuyện gì xảy ra nếu bồ phát chán ngấy? Tất cả những người luôn ở quanh bồ ấy. Bồ lại chợt thấy khao khát được ở một mình cho xem.”

“Không đâu,” cô ta nói. “Tại sao lại thế chứ? Ở một mình chán chết được. Mình ghét ở một mình. Ghét lắm. Cuộc đời mình sẽ không nặng nề và nhàm chán đâu. Sẽ rất vui vẻ. Một bữa tiệc. Một bữa tiệc đông vui, kéo dài không bao giờ dứt.”

Tôi nghĩ, Alice đúng là mẫu người tôi cần có bên mình – cô sống cho hiện tại và, rất thuận lợi là thiếu hẳn sự tò mò về quá khứ một cách đáng ngạc nhiên.

Khi đã uống hết mấy ly whisky – trong khi tôi vẫn từ từ, an toàn nhâm nhi ly thứ nhất – cô bạn tuyên bố đói bụng và chúng tôi đi vào nhà. Cô tự rót cho mình một ly khác và trao cho tôi một ly nhưng tôi giữ chặt cái ly hăng còn đầy của mình và lắc đầu. Alice nhú mày.

“Bồ không thích hả?”

“Không có gì đâu.” Tôi mỉm cười rồi nhấp một ngụm và cố không nhăn mặt. Tôi có thể giải thích nỗi sợ hãi của tôi đối với chất cồn, dùng nó như một lời bào chữa, nhưng tôi chỉ kết thúc như một bà mẹ hay rầy rà, một loại người theo chủ nghĩa thanh giáo kỳ cục mất thôi.

Alice chăm chăm nhìn tôi một lúc, như thể cố gắng phát hiện ra điều gì đó, nhưng rồi cô bạn đặt chai xuống và nhún vai.

“Vậy thì, mình phải uống nhiều hơn rồi,” cô nói.

Hai đứa tôi dọn cà-ri và bày những đĩa thức ăn đầy nhóc lên bàn bếp. Lòng nhiệt tình của Alice đối với thức ăn thật phấn khởi.

“Ngon quá!” Cô ta vừa nói, vừa lắc đầu như hồ nghi. “Bồ thật đáng kinh ngạc. Bồ có thể tự mình mở một nhà hàng bán thức ăn Ấn Độ được rồi đó.”

Tôi ngần ngại, nhưng cũng thấy tự hào và không nhịn cười được. Tâm trạng của tôi bỗng chốc khá hẳn lên. Cảm giác u sầu nặng trĩu trong lòng tôi sau cuộc nói chuyện với mẹ biến đâu mất.

“Thế rồi.” Alice gõ nhẹ cán nĩa vào đĩa. “Tiếp theo tại mình sẽ làm gì nữa đây?”

“Tụi mình có thể chơi trò chơi. Mình có trò Scrabble. Và Trivial Pursuit nữa.”

Alice lắc đầu. “Chán chết. Mình không thể tập trung vào Scrabble lấy một giây. Sao mà giống y như bài tập ở trường ấy. Còn Pictionary hoặc Charades thì sao? Thứ gì vui vẻ như vậy đó.”

“Nhưng mấy trò đó đều phải cần thêm người.”

Alice im lặng một lúc, trầm ngâm, rồi cô nhìn tôi và mỉm cười. “Mình biết một người có thể ghé qua đây. Chơi với tụi mình một chút.”

“Thật sao?” Tôi miễn cưỡng mỉm cười, nhưng hơi thất vọng. Tôi đang hết sức thích thú và không nghĩ chúng tôi lại cần thêm bất cứ trò tiêu khiển nào khác. Thực ra việc Alice muốn mời ai khác ghé chơi khiến tôi cảm thấy cụt hứng. “Vào đêm hôm thế này ư?”

“Mới có chín giờ trong một buổi tối thứ Bảy thôi mà! Các hộp đêm còn chưa mở cửa nữa kia.”

Tôi nhún vai. “Mà đó là ai?”

“Robbie.”

“Và?”

“Và cái gì?”

“Robbie là ai?”

“Chỉ là một người bạn của mình thôi. Anh ấy làm phục vụ trong một nhà hàng và thật sự là rất tuyệt. Anh ấy nghỉ buổi tối. Là một cây chọc cười. Bỏ sẽ thích cho xem.”

Alice rút điện thoại di động ra và bấm số trước khi tôi kịp đặt thêm câu hỏi nào. Tôi nghe cô ta mời anh chàng kia ghé – giọng cô tự tin, trầm, có chút tán tỉnh – và tự hỏi không biết có bao giờ cô ấy cảm thấy e thẹn hoặc ngại ngần chẳng. Thật khó tưởng tượng ra.

“Anh ấy sẽ đến đây ngay.” Cô bạn đứng dậy vươn vai, tay xoa xoa bụng có vẻ mãn nguyện. “Một ý tưởng quá hay thế này, Katie. Thức ăn tuyệt vời, bạn bè vui vẻ, và quá nhiều niềm vui đang tới.”

“Katherine,” tôi nói. “Mình không phải là Katie. Mình là Katherine.”

Alice nghiêng nghiêng đầu sang một bên, nhìn tôi hơi giễu cợt. “Nhưng bồ trông giống như một Katie ấy. Thật sự là thế. Đâu phải lúc nào bồ cũng được gọi là Katherine, phải không nào? Hồi bồ còn nhỏ ấy? Một cái tên to tát, chín chắn là thế đối với một cô gái bé bỏng. Còn tên Katie thật dễ thương. Vui vẻ. Nó phù hợp với bồ đó.”

“Không,” tôi nói. “Mình là Katherine. Chỉ là Katherine thôi.” Tôi cố giữ giọng nhẹ nhàng và thân thiện nhưng âm thanh phát ra nghe sao cộc cằn, một phản ứng khá mạnh. Tôi cảm thấy mình giống như một người câu nệ, cầu kỳ. Thường thì tôi không bao giờ quan tâm đến việc người ta gọi mình là gì – Kat, Katie, Kathy, Kate, tôi đều thích – nhưng tôi không thể chịu được bất kỳ một phiên bản tắt nào cho tên gọi của mình nữa. Cô gái vô tư lự, mang các tên tắt ấy không còn nữa. Bây giờ tôi là Katherine Patterson, trước cũng vậy mà sau cũng vậy.



Một nét cau mày nhẹ phớt ngang qua chân mày Alice, cô nhìn tôi chăm chăm, gần như lạnh lùng, nhưng chỉ trong một thoáng mắt Alice sáng trở lại, cô nhún vai và gật đầu thú vị, “Chấn chấn rồi. Dù sao chẳng nữa, tên Katherine dễ phân biệt hơn. Như Katherine Hepburn ấy. Một cái tên dài phù hợp với dáng vẻ bí ẩn của bồ hơn.”

“Dáng vẻ bí ẩn?” Tôi khịt mũi, mừng vì có lý do để phá ra cười xóa tan bầu khí khó chịu. “Mình không nghĩ vậy đâu.”

“Ồ, nhưng bồ thì có đấy.” Alice chồm người ra phía trước. “Mọi người ở trường ai cũng thắc mắc về bồ hết. Rất xinh đẹp và thông minh. Rất lạnh lẽ, riêng tư và dè dặt, trầm tĩnh nhưng không phải do e thẹn, nhút nhát hoặc bất cứ gì đại loại thế. Giống như bồ cố tình không muốn dính líu mọi thứ. Như thế, ồ, mình không biết nữa, bồ mang trong lòng một bí mật lớn lao, tăm tối và không muốn kết bạn với bất cứ ai kéo họ phát hiện ra mất. Bồ làm *mọi người* phải suy nghĩ, thậm chí hơi sợ. Vài người còn nghĩ bồ là kẻ hợm mình.”

“Kẻ hợm mình à? Thật sao? Vậy là họ sai rồi. Mình không có vậy đâu.” Tôi đứng lên và bắt đầu dọn bàn, tránh ánh mắt Alice. Cuộc nói chuyện bắt đầu khiến tôi thấy khó chịu – đến quá gần với sự thật. Quả là tôi có một bí mật. Một bí mật lớn lao, tăm tối, như Alice đã nói ra. Và mặc dù tôi không phải là một kẻ hợm mình, nhưng đúng là tôi không muốn tham gia và tôi tránh kết bạn, chính xác vì lý do đó. Rõ ràng mọi người ở trường đã bắt đầu muốn

biết về tôi, nói chuyện với tôi. Tôi không kín đáo được như mình mong mỏi.

Nhưng Alice phá ra cười. “Ê. Đừng lo ngại chứ. Nào. Mình chỉ chọc ghẹo bồ thôi mà. Thật tuyệt khi là người bí ẩn như thế. Mình thích vậy lắm. Bồ sống tách biệt. Thật tuyệt. Có khả năng đúng là mình ghen tị đấy. Mình ước gì bản thân mình có được một chút như vậy.” Cô ta đặt tay lên ngực và nhắm mắt. “Một người phụ nữ bí ẩn với một quá khứ đầy bi kịch.”

Tôi kinh ngạc, sao mà Alice lại gần như chạm vào sự thật đến thế. Tôi cảm thấy mình bị bóc trần, không thoải mái và ráng không bị thôi thúc phải chạy trốn. Phải giữ bí mật của tôi được an toàn. Tôi sợ Alice sắp sửa tiếp tục cuộc nói chuyện này, truy vấn tôi cho tới khi cô biết được mọi chuyện nhưng, thay vào đó, cô bạn nhún vai, nhìn quanh gian phòng và lắc đầu.

“Trời đất. Căn hộ này quá tuyệt. Nhất định tại mình *phải* tổ chức một buổi tiệc thôi.” Cô đứng lên cầm lấy mấy cái đĩa nơi tay tôi. “Bồ nấu nướng rồi. Mình sẽ rửa cho. Ngồi xuống đi. Lấy một ly khác...” cô nhìn chiếc ly của tôi và lắc đầu, “nhấp chút chút tức là uống hai lần.”

Alice hứng nước xà-phòng nóng đầy bồn, định rửa, rồi quay trở lại bàn tán gẫu thêm chút nữa, kể chuyện này chuyện nọ cho tôi nghe. Có tiếng gõ cửa.

“Robbie đấy!” Alice vỗ tay vui vẻ. Rồi cô quay người đi nhanh xuống hành lang.

Tôi nghe Alice chào anh bạn, rúc rích cười, đầy phần khích. Tôi nghe tiếng anh ta trả lời rền rền trầm trầm. Và rồi anh ta xuất hiện trong gian bếp.

Đó là một người cao ráo, tóc vàng và trông khỏe mạnh như vận động viên thể thao hoặc tương tự. Anh ta toe toét cười với tôi và chìa tay ra.

“Katherine. Chào. Mình là Robbie.”

“Xin chào.”

Cái bắt tay chắc nịch, ấm và khô. Nụ cười cởi mở, dễ thương và lần đầu tiên trong quãng thời gian tưởng như cả trăm năm nay tôi mới nhận ra mình bị thu hút một cách dịu dàng nhưng không nhằm lẫn vào đâu được. Cảm thấy đỏ mặt, tôi chớp mắt, quay đi và giả vờ bận rộn với mớ chén đĩa, gần như vẫn còn chòng lộn xộn bên bồn rửa.

“Mình sẽ xong mấy thứ này ngay. Chỉ mất một phút thôi.”

“Không. Không.” Alice nắm vai nhẹ nhàng đẩy tôi đi khỏi bồn rửa. “Lát nữa mình sẽ làm cho. Hứa mà. Hãy cứ vui vẻ đi đã.”

Còn nhiều cà-ri và Alice nặng nề bắt Robbie phải ném thử một ít.

“Có được không?” Anh nhìn tôi với vẻ hối lỗi khi cô lấy cho anh một đĩa đầy.

“Được mà. Thật đó.” Tôi nói, và có ý như thế thật. Tôi nấu quá nhiều. Đủ cho cả sáu người.

Alice hỏi Robbie xem anh có muốn “cùng uống rượu” không nhưng anh lắc đầu, nói gì đó về buổi tập bóng đá,

và thay vào đó, tự rót cho mình một ly nước. Anh chăm chú nhìn Alice tự rót cho mình thêm một ly nữa.

“Whisky à?” Anh nói. “Hậu hơi cứng, phải không?”

“Ừ.” Cô ta nhìn mặt ông ọ. “Hậu hơi cứng. Y như em vậy.”

Ba người chúng tôi trở ra hiên và Robbie ăn rất nhiệt tình. Thoạt tiên tôi cảm thấy có chút e thẹn với anh, và hơi bực mình là anh đã đến, nhưng anh quá thân thiện, quá tế nhị với việc bếp núc của tôi, và câu chuyện của anh cũng rất thú vị, nên chẳng mấy chốc tôi thấy mình cũng niềm nở với anh. Robbie hai mươi tuổi, làm phục vụ cho một nhà hàng hạng sang nào đó, và rất nhanh chóng, tôi thoải mái cười vang trước những câu chuyện về những khách hàng khó chịu, đáng ghét mà anh phải đối đầu.

Khi trời trở lạnh, chúng tôi dời vào trong nhà và ngồi bệt trên sàn nhà trong phòng khách. Phần whisky Alice uống này giờ đang bắt đầu phát huy tác dụng. Má cô ta bừng bừng và mắt ngẫu đỏ. Giọng nói líu nhíu dễ để ý thấy, cô ta nói lớn tiếng, liên tục ngắt ngang lời Robbie để kết thúc câu chuyện thay anh. Tuy vậy, dường như anh không thấy phiền, chỉ mỉm cười bao dung khi Alice ngắt lời và để cho cô nói.

Anh yêu cô nàng này, *tôi tự kết luận*. Cách anh nhìn cô ta, cách anh sẵn sàng ghé tạt qua vào giờ khuya khoắt của một đêm thứ Bảy thế này. Hoàn toàn anh đã phải lòng cô ta rồi.

Alice đứng lên đi đến tủ xem xét bộ sưu tập CD của cô Vivien.

“Trời đất!” Cô ta nói. “Lẽ ra mình nên mang theo iPod. Máy thứ này đều cũ rích hết rồi. Tận những năm 1980 kia!” Nhưng cuối cùng cô ta cũng chọn một album của Prince và trượt đĩa vào máy.

“Mẹ mình thích bài này,” Alice nói. “Lúc nào mẹ cũng khiêu vũ với nó. Bỏ phải nhìn thấy bà khiêu vũ mới được, Katherine. Không tin được đâu. Cứ như một ngôi sao điện ảnh ấy. Đúng là bà trông cực kỳ xinh đẹp trong lúc khiêu vũ.” Cô chỉnh âm lượng lớn, bắt đầu say đắm lắc hông từ bên này sang bên kia.

Alice mỉm cười, nhắm mắt, và tôi không thể không lấy làm ngạc nhiên trước sự thú nhận bất ngờ về sự khâm phục và lòng yêu mến đối với mẹ cô. Trước đây đã vài lần tôi từng nghe Alice nói về ba mẹ cô ta, rất tùy tiện, đầy khinh miệt, gần như thể cô ta căm ghét họ vậy.

Cả tôi và Robbie đều ngồi chăm chú nhìn Alice khiêu vũ. Cô là một vũ công giỏi, uyển chuyển, khéo gọi và Robbie vừa nhìn cô chăm chăm, vừa mỉm cười. Trông anh hoàn toàn mê mẩn và tôi tự nghĩ tuyệt làm sao khi được yêu như thế, xúc động làm sao khi có một ai đó quan tâm đến mình theo cách lãng mạn như thế. Và lần đầu tiên sau cái chết của Rachel, kể từ Will, tôi tự cho phép mình tưởng tượng rằng một ngày nào đó biết đâu tôi có được một người như Robbie để yêu thương. Một người đẹp trai, tử tế, lạnh lợi. Một người cũng yêu thương tôi – bất kể tôi là ai và bất kể tôi đã làm gì.

## 6

Khi bài hát thứ nhất kết thúc, một bài hát khác cất lên, nhịp nhanh hơn, Robbie nhảy chồm lên, đưa tay về phía tôi và kéo tôi đứng dậy. Và thế là chúng tôi cùng nhảy. Tất cả đều thoải mái. Chúng tôi khiêu vũ sát vào nhau, cơ thể đụng chạm, hông và đùi va nhau, cánh tay ôm vòng quanh người. Robbie quàng tay qua Alice. Anh hôn cô ta và tôi quan sát, thân mình họ áp thật chặt. Cả hai đều xinh đẹp, đi với nhau thật hoàn hảo. Alice để ý thấy tôi quan sát nên mỉm cười, rồi thì thầm vào tai Robbie. Robbie đẩy Alice đi và quấn cánh tay quanh người tôi, ôm tôi thật chặt, rồi anh cúi người xuống, đặt bàn tay anh lên má tôi, ghì môi vào môi tôi. Đó là một nụ hôn trong trắng, gần như tình anh em, nhưng dù sao cũng rất xúc động. Alice mỉm cười, lấy khuỷu tay thúc tôi, cười khúc khích. Sau đó, cả ba người chúng tôi cùng ôm nhau, phá ra cười và tôi thấy hạnh phúc cực độ. Tôi cảm thấy mình được yêu mến. Tôi cảm thấy mình quyến rũ. Tôi cảm thấy mình thật trẻ trung trở lại.

Và khi một giọng nói nho nhỏ vang lên trong đầu – một tiếng nói bảo rằng tôi không xứng đáng được hạnh phúc,

rằng tôi không được nhận những gì Rachel không thể có – tôi đã cự tuyệt không thêm nghe. Tôi nhất quyết, ít ra là trong đêm nay, phớt lờ đi khía cạnh bản thân mình không tán thành mọi điều tôi muốn. Tôi là đứa phù phiếm nhẹ dạ, vô tư lự. Tôi là Katie Boydell. Chỉ trong một đêm thôi. Trẻ trung, vui vẻ và mãnh liệt. *Katie*. Vui vẻ và liều lĩnh. *Katie*. Chỉ trong một đêm này thôi, Katherine đã đi mất và tôi có thể trở lại là chính mình.

Vì thế chúng tôi rúc rích cười, nhảy múa và ôm lấy nhau hết bài hát này đến bài hát khác cho tới khi mặt mày bóng loáng mồ hôi và cả bọn thấy khát, cần phải vào nhà bếp lấy nước uống. Khiêu vũ xong, chúng tôi kéo nệm ra khỏi trường kỷ và làm thành chiếc giường tạm có mền có gối rồi đổ vật ra sàn nhà. Chúng tôi nói chuyện không ngừng mãi tới hơn ba giờ sáng – và giấc ngủ của chúng tôi là một giấc ngủ vì kiệt sức, nặng nề, say sưa và bất động, cả ba đều nát nhàu, dơ bẩn và chật chội, chân cẳng quấn vào nhau, mặt úp xuống.

Khi tôi tỉnh dậy, Alice đang cuộn tròn sát vào người tôi. Cô nằm nghiêng co rút như con tôm, bàn tay nắm chặt thành nắm đấm đặt trước mặt. Trông cô như một thiên thần đang ngủ sẵn sàng chiến đấu, một tay đấm bốc đầy vẻ ngây thơ đến lạ kỳ. Alice thở gấp, cạn hơi và tôi có thể nghe được tiếng cọt két rin rít rất nhỏ nơi mũi khi luồng không khí đi ra đi vào. Hai hàng mi rung rung và có thể nhìn thấy cả phần nhãn cầu lặn bên dưới mí mắt. Ngủ tỉnh. Đây những giấc mơ.

Tôi lách người thoát ra, chậm và khẽ hết sức. Vẫn đang mặc váy với áo thun, tôi đi thẳng vào phòng tắm, cởi quần áo và tắm dưới vòi sen.

Tôi tắm xong, mặc quần áo và đi vào nhà bếp.

Robbie đứng bên bồn, đang rửa bát đĩa, đã gần xong chồng bát đĩa tối hôm qua để lại – mớ bát đĩa Alice hứa sẽ rửa hết.

“Chào,” tôi nói. “Cám ơn. Nhưng anh không cần phải rửa thế đâu.”

“Chào em.” Anh ngẩng lên và cười toe, mặc cho đầu tóc rối bù và hai mắt đỏ ngầu, trông anh vẫn đẹp không thể tin được. “Đừng ngại. Anh không nề hà chuyện rửa bát đĩa đâu. Thật đó, anh thích mấy công việc kiểu này. Anh nhớ hồi còn nhỏ hay nhìn mẹ rửa. Anh luôn nghĩ trông thật thích. Đầy bọt bong bóng. Cả nước nữa.” Anh hót một bọt bong bóng vào lòng bàn tay, thổi đi để nó rơi trở lại vào tô. “Em cảm thấy thế nào? Mệt hả? Tội mình mới ngủ có bốn tiếng.”

“Vâng, em biết. Em *hơi* mệt một chút. Anh thì sao?”

“Tuyệt vời. Tất cả đã sẵn sàng cho một ngày tập bóng đá và một đêm dài phục vụ cho mấy tay ngốc nghếch ở nhà hàng.”

“Tội nghiệp anh. Anh nên đi ngủ lại đi. Ngủ thêm chút nữa.

“Thôi.” Anh nhún vai. “Anh vẫn thường thế mà. Em muốn uống trà không? Anh bắc ấm nước.”

“Em thích một tách. Nhưng em sẽ làm. Thật tình em rất kiểu cách khi pha trà cho mình.”



“Ừa?”

“Em chỉ uống trà riêng của mình, anh biết đó, cả lá trà và mọi thứ trong bình trà. Người ta nghĩ em khùng. Tính hay nhăng nhít của em làm mọi người bực bội. Lúc nào cũng dễ dàng hơn nếu em tự pha cho mình.”

“Tuyệt lắm. Anh sẽ không bàn cãi gì. Bản thân anh cũng thích pha trà để cả lá. Nó đậm đà hương vị hơn. Mẹ anh ghét trà hòa tan lắm. Bà đã từng chỉ uống loại trà tươi nguyên thôi.”

“Đã từng à?” Tôi hỏi.

“Trước khi bà mất.” Anh nhìn xuống hai bàn tay đang ngâm trong nước. “Mới hơn một năm trước.”

“Ồ, Robbie. Xin lỗi. Em không biết.”

“Không sao,” anh nói. “Tất nhiên làm sao em biết được.”

Tôi có thể ngưng câu chuyện ở đó, đổi đề tài và nói chuyện gì đó vui vẻ hơn, một câu chuyện ít nhức nhối hơn, nhưng tôi nhớ đến cách người ta thường làm khi Rachel chết. Tôi nhớ mình đã cảm thấy kỳ quặc và tổn thương thế nào khi người ta quá xem nhẹ chủ đề về cái chết của cô bé, ngăn chặn lại và loại bỏ đi như thể nó chẳng có gì quan trọng hơn chuyện thời tiết nắng mưa. Vì thế tôi không đổi đề tài.

“Thật ra chắc anh nhớ bà lắm phải không?”

“Ừ.” Anh ngược nhìn lên, ướm nước mắt. Mím cười buồn buồn. “Ừ, nhớ.”

“Còn ba anh? Ông thế nào?”

“Ông Ồn, anh nghĩ vậy. Nhưng thật khó để biết chắc, phải không nào? Ý anh là anh không muốn cứ xông thẳng vào mà hỏi.”

“Tại sao không?”

“Bởi vì chuyện gì xảy ra nếu ông không Ồn chứ? Rồi sao nữa? Dù sao chẳng nữa thì anh có thể làm gì được nào?”

Tôi biết tốt hơn là cứ đưa ra những lời tầm thường vô nghĩa, cứ dối rằng lời nói có thể chữa lành được. Bởi vì tôi biết chúng không làm được, không thể. Lời nói chỉ là lời nói, chỉ là tập hợp những âm vị không chút quyền lực chống lại sức mạnh của nỗi đau đớn thật sự, chịu đựng thật sự.

“Không gì,” tôi nói. “Anh không thể làm được gì hết. Thật sự là không.”

“Chính xác. Nếu ai cũng kể cho nhau nghe sự thật, em sẽ buồn biết mấy, rồi em chỉ cảm thấy tồi tệ hơn mà thôi bởi vì sau đó em lại phải lo lắng về nỗi đau của kẻ đáng thương khác, y như đương đầu với chuyện riêng của chính em vậy.”

“Ừ.” Tôi nhún vai. “Có lẽ tốt hơn nếu anh cứ xử lý nỗi khổ của anh theo cách của riêng mình. Và cuối cùng, hy vọng là thế, nó sẽ bớt dữ dội đi. Bớt nằm thu lu ngay trước mặt tâm trí anh mỗi ngày.”

Robbie gật đầu đồng ý. Sau đó chúng tôi im lặng một lúc. Tôi chờ, để cho Robbie quyền chọn lựa xem có tiếp tục câu chuyện này không hay là đổi sang đề tài khác.

Anh chọn tiếp tục, lời anh thốt ra thật nhanh. “Anh định chuyển ra khỏi nhà khi mẹ thật sự trở bệnh, nhưng anh ở lại bởi vì anh muốn giúp đỡ và bởi vì anh muốn được ở bên bà, em biết đó, bỏ thì giờ ra với bà càng nhiều càng tốt trước khi bà mất... bởi vì từ lúc ấy nhà anh biết rõ bà sẽ chết... vấn đề chỉ là khi nào thôi. Nhưng đó là hơn hai năm trước. Và bây giờ anh vẫn còn ở đó. Anh đã hai mươi tuổi mà vẫn sống trong nhà bởi vì anh cảm thấy quá xót xa cho cha anh nên không thể dời đi được. Nhưng điều thật sự ngu ngốc là, anh không biết thực ra ông có muốn anh ở đó không nữa. Có thể ông ước gì anh dọn phứt đi khỏi nhà để ông có thể sống một mình... để ông có thể đắm mình trong thanh bình. Có thể ông nghĩ anh muốn ở cùng ông. Chỉ là... ừm... về cơ bản, tất cả chỉ là trò lừa đảo.”

“Vậy sau đó ba anh còn buồn hơn?”

“Bình thường ông vẫn ổn. Hoặc ít ra là ông *làm ra vẻ* ổn. Bình thường ông mạnh mẽ và thật sự hằng hái muốn hòa hợp với mọi thứ, bảo đảm cho ngôi nhà hạnh phúc, sạch sẽ, đầy thức ăn, đại loại là thế. Em biết không, hai cha con anh lúc nào cũng có bạn bè ghé qua, bánh pizza và bia bọt hàng đêm, như thế mọi thứ đều vui vẻ, như thế cuộc sống không thể tốt hơn nữa khi không có người phụ nữ trong nhà. Nhưng rồi một đêm kia, khoảng tuần trước, anh đang đi về phía phòng ông, định nói với ông điều gì đó. Anh chợt dừng lại một chút bên ngoài phòng ông, không biết vì sao nữa, có lẽ... không biết vì sao... anh

dừng lại và... anh nghe ông khóc. Khóc thật sự, em biết đó, một kiểu khóc nát lòng xé ruột, khóc ra tiếng, thốn thức. Thật là hết sức kinh khủng. Ý anh là, chắc chắn, anh biết ông thật sự yêu mẹ, anh biết ông nhớ bà, nhưng nghe có vẻ như ông quá... quá bất lực. Như một đứa trẻ con. Như thể ông không kiểm chế được mình. Như thể tất cả mọi hạnh phúc và chuyện tào lao này chỉ là thứ nhảm nhí. Chỉ đơn thuần vì lợi ích của anh. Anh không biết phải làm gì vì thế anh cứ đứng đó một lúc thầm mong ông dừng lại, ngưng tiết đi cho rồi. Thật quái lạ. Điều tệ hại nhất là anh không hề cảm thấy thông cảm, anh chỉ căm ghét ông vì đã khóc, vì đã để cho anh nghe thấy, vì không tiếp tục giả vờ rằng ông vẫn ổn."

"Em biết anh muốn nói gì. Việc xem xét cha mẹ như thế thật sự khiến anh trưởng thành, khiến anh nhận ra rằng thế giới này chỉ là một nơi rất to lớn đầy kinh hãi mà cha mẹ không kiểm soát được. Và nếu họ có thể đau khổ nhiều đến thế, nếu họ không thể kiểm soát mọi việc, thì liệu có niềm hy vọng nào cho anh không?" Lời cứ tuôn ra trước cả khi tôi kịp nhận ra mình đang nói gì, đang hé lộ điều gì.

"Chính xác." Robbie nhìn tôi, chợt cảnh giác. "Chết tiệt. Mẹ em không mất hoặc đại khái thế chứ, phải không?"

"Ồ không." Tôi lắc đầu và cười lớn như thể ý tưởng cho rằng tôi từng quen với cái chết thật ngớ ngẩn. "Mẹ em khỏe và thật sự đang sống. Em chỉ nghĩ đến mấy chuyện loại này một chút thôi. Và em đã đọc được một vài cuốn

sách của ba em viết về khả năng chịu đựng hay gì gì đó... Em lẫn thần mất rồi. Điên khùng.”

“Tốt, em thật sự kìm nén được cảm xúc. Hầu hết mọi người đều lặng người đi khi anh nói mẹ anh đã mất. Hầu hết mọi người đều bối rối hoặc lúng túng và đổi đề tài ngay. Cả cô tư vấn của anh cũng chẳng giúp ích được gì. Cô ta luôn hỏi xem anh thấy thế nào và *cảm nhận* ra sao về cảm xúc của mình. Rồi cô ấy bảo rằng những cảm xúc của anh hoàn toàn có căn cứ trong khi lúc nào cũng có thông điệp cơ bản này là anh nên thật sự cố gắng và cảm nhận điều gì đó hoàn toàn khác. Anh thấy như mình đang nói chuyện với một cuộn giấy vệ sinh ấy.”

Tôi định trả lời thì Alice gọi lớn từ phòng bên kia.

“Xin chào?” cô bạn nói, giọng nhừa nhựa trầm trầm do đùa giỡn suốt tối hôm qua. “Mọi người ới? Các người đâu cả rồi? Tôi đang rất cô đơn trong đây nè.”

Tôi và Robbie mỉm cười với nhau và nhún vai, bỏ cuộc nói chuyện dở chừng. Chúng tôi cầm lấy bình trà cùng với sữa, đường và mấy cái tách, rồi đi vào phòng khách với Alice.

# 7

Tôi đón Sarah ở trung tâm chăm sóc trẻ sớm hơn bình thường. Tôi quan sát con bé qua ô cửa sổ một lúc, trước khi con nhìn thấy tôi, và tôi mừng vì bé trông hoàn toàn vui vẻ. Con bé đang chơi với một đồ chơi dựng hình Play-Doh màu xanh lá<sup>(1)</sup>, một mình, hoàn toàn mê mẩn vỗ giộng giộng miếng xấp vào mớ bầy bừa dính dẻo dẻo, đầy màu sắc. Một cô gái nhỏ thích riêng tư, không thoải mái với mọi người – hệt như Rachel vẫn thường thế – và mặc dù tôi hơi mừng vì con bé có tính thận trọng, nhưng tôi cũng lo điều này sẽ gây khó khăn cho con bé. Rốt cuộc, con bé vẫn phải đi học, phải giao tiếp với người khác, dù muốn hay không.

Thật vui vì tôi chưa bao giờ xem sự e thẹn bền lễn của Rachel là một loại bất tiện nào đó. Thật ra, đó là một điểm mà tôi thấy còn khiến cho mọi người quý mến là đằng khác. Nhưng đối với con gái mình, tôi muốn cuộc sống phải hoàn hảo. Tôi muốn mọi người đều yêu mến con bé. Tôi muốn mọi thứ phải dễ dàng, hạnh phúc và suôn sẻ hết sức.

---

(1) Một nhãn hàng sản xuất vật liệu mềm và nhiều màu sắc dùng cho trẻ em chơi tạo hình, tạo mẫu.

Người ta nói tôi bảo bọc quá mức, cần phải nói lòng Sarah ra, phải cho con bé khoảng không để nó tự phát triển theo tính cách của nó trong thế giới này, nhưng tôi không tin có một kiểu bảo bọc quá mức những người bạn yêu thương như thế. Tôi muốn túm lấy những người này trong cánh tay mình, và hét lên *Nguy hiểm có mặt ở khắp mọi nơi, các người ngốc quá. Các người nghĩ mình an toàn, nghĩ mọi người ai ai cũng đều đáng tin cậy hết sao? Từ tế hết sao? Mở to mắt ra và nhìn khắp chung quanh đi!* Nhưng người ta cứ nghĩ là tôi điên. Họ ngây thơ, không để ý, không ý thức rằng thế giới này đầy đầy những con người mong ước bạn gặp chuyện xấu xa, và tôi kinh ngạc không hiểu sao họ có thể mù đến thế.

Là một người mẹ thật khó, lúc nào cũng đầy mâu thuẫn và bất khả thi. Tôi muốn Sarah được hạnh phúc, có bạn bè, lúc nào cũng cười vang và cảm thấy vui vẻ. Tôi không muốn con bé quen với nỗi sợ hãi, lo âu đến tê liệt cả người mà tôi phải sống mỗi ngày. Nhưng tôi cũng muốn con bé phải cẩn thận, đi vào thế giới nguy hiểm này với đôi mắt mở lớn.

Mở cửa bước vào phòng chơi, tôi đứng đằng sau con và chờ cho nó cảm nhận được sự hiện diện của tôi và quay lại. Tôi yêu giây phút bé bất chợt nhìn thấy tôi, vẻ vui thích thoáng trên khuôn mặt, cái cách con quên đi mọi thứ, ngay tức thì, bất kể là đang làm gì, và lao vào vòng tay tôi. Tôi cúi xuống kéo con vào lòng, ôm thật chặt. Bé chỉ đến trung tâm chăm sóc trẻ hai buổi chiều mỗi tuần, thứ Tư và thứ Sáu – những buổi chiều dài nhằng, chán

chường đến đau khổ đối với tôi – và tôi luôn cảm thấy khuây khỏa khi đón con vào chiều thứ Sáu, vui mừng vì một tuần lễ nữa lại qua đi, chúng tôi có thể ở bên nhau suốt bốn ngày ròn rọc trước khi tôi lại phải mang con trở lại đó.

Hôm nay tôi đến đón con sớm vì là ngày chúng tôi đi nghỉ hàng năm. Tôi định đưa con đến Jindabyne, một vùng tuyết, và tôi phấn khích như một đứa trẻ với viễn cảnh Sarah chắc chắn sẽ vui mừng khi nhìn thấy nơi đó. Chúng tôi có thể làm người tuyết, chơi chọi tuyết với nhau, có lẽ lái xe trượt tuyết nữa. Chúng tôi có thể uống sô-cô-la nóng bên lò sưởi và thưởng thức cái lạnh, thưởng thức thời gian ngắn ngủi riêng của chúng tôi, xa cách ba mẹ.

“Mẹ!” Sarah la lên khi nhìn thấy tôi. Nó đứng dậy và vội vàng lao qua, va cả vào chiếc ghế đầu trong lúc hấp tấp, và quàng tay quanh cổ tôi. “Mình sẵn sàng đi chưa mẹ?”

“Mẹ xong rồi. Còn con thì sao nào?”

“Mẹ xếp đồ vào cho con chưa?”

“Rồi.”

“Có gấu Sally không hở mẹ?”

“Tất nhiên.”

“Nhưng còn ông ngoại với bà ngoại nữa?” Sarah biết ba mẹ tôi phụ thuộc vào bé đến mức nào, và điều làm tôi lo lắng là mới ở tuổi này mà bé đã biết nghĩ cho ông bà rồi.

“Ông bà cũng sắp sửa tham gia vào một cuộc giải trí thật tuyệt vào cuối tuần này. Ông bà có bạn đến ăn tối và đủ mọi thứ khác.”

Mặt bé bừng sáng. “Ông bà ‘hoái chí’ chứ?”



“Rất khoái chí. Hầu như bằng y với chúng ta vậy.”

Tôi cúi xuống ẵm thốc con lên, gom túi xách của bé, ký sổ đón về và ra xe. Chuyển đi rồi khỏi Sydney sẽ nhanh chóng và không vướng mắc gì, giờ này quá sớm, còn lâu mới đến giờ cao điểm của buổi tối thứ Sáu. Sarah im lặng trong xe. Bé ngồi nhìn chăm bẵm ra cửa sổ, ngón tay cái đút vào miệng, thụp người xuống và thư giãn, như thể xuất thần. Lúc nào bé cũng thế khi ngồi vào xe, và lái xe là cách tốt nhất, khi Sarah còn nhỏ xíu, để ru ngủ và dỗ cho bé không la khóc.

Tôi lái xe cẩn thận trên đường cao tốc, giữ xe mình cách mấy chiếc xe khác càng xa càng tốt, chú ý đến những bài học của ba tôi về lái xe an toàn. Ba nặng nề khuyên can tôi đừng đi chuyến này. *Đường sá rất kinh khủng, ông nói, tất cả mọi tay lái tồi tệ nhất, bọn điên cuồng-ngu ngốc-chết tiệt, hướng xuống đó vào mấy ngày cuối tuần. Mà con không quen lái xe trong những điều kiện đó. Ông nói cộc lốc. Đừng làm một tên ngốc thế chứ.* Nhưng tôi để ý thấy nước mắt đọng trong mắt ông, thấy cách ông lắc lắc hai bàn tay.

Tôi hiểu nỗi lo sợ của ông – người ta chết trên đường mỗi ngày. Một sơ sót nhỏ, một sai lầm trong phán đoán, một xao nhãng mất tập trung – bất cứ thứ gì cũng đều có thể khiến chúng tôi va mạnh vào rất nhiều các toa kéo dày đặc trên đường cao tốc. Lại thêm hai mạng sống mất đi chỉ trong tích tắc. Một gia đình vốn đã tan vỡ rồi nay lại bị hủy diệt. Ba tôi biết, hơn hầu hết mọi người, rằng điều ngoài sức tưởng tượng nhất vẫn xảy ra được. Ông biết rằng những cơn ác mộng đều có thể và sẽ trở thành hiện thực.

## 8

“Không không không không không. Không đi Coffs Harbour. Không đời nào.” Alice lắc đầu quày quạy. “Ồ đó thật quá dễ sợ, toàn những người mập ú. Mà lại không có nhà hàng nào cho ngon lành.”

“Toàn người mập ú?” Robbie lắc đầu. “Có lúc em cũng có thể trở thành một mụ như thế đấy, Alice.”

“Đúng là vậy. Đó chỉ là một cái hố. Và nếu anh muốn một kỳ nghỉ ở bãi biển thì có thể nào đi nữa, Coff’s cũng không phải là một nơi tuyệt nhất đâu. Thật ra không có một nơi nào để ở lại ngay *trên* nước, anh biết đó. Có một đường ray giữa khu nhà và bãi biển. Đó là chuyện vớ vẩn tào lao, tin em đi. Coff Harbour đầy đầy những tên ngu ngốc, đầy những loại người ăn margarine thay vì bơ, và ủi nếp gấp phía trước quần jeans. Ba mẹ em từng rất thích nơi đó. Một nơi đáng chê trách vô cùng mà anh có thể tìm thấy được.”

Alice không kể cho tôi nghe nhiều về bản chất thật của ba mẹ cô, và tôi tự hỏi không biết mối quan hệ giữa cô với họ thế nào. Đôi khi cô nói về mẹ mình bằng cả tình yêu và

lòng ngưỡng mộ như gần như rõ ràng rành, nhưng những lần khác cô ta lại nhạt nhẽo, hầu như tàn nhẫn. Khi Alice chế giễu họ – về sự thấp kém, thị hiếu tồi tệ, sự ngớ ngẩn của họ – thì tôi lại thấy sốc vì cô dường như quá vô cảm trước máu mủ ruột thịt của chính mình.

Ba người chúng tôi đang lên kế hoạch tổ chức một chuyến đi chơi xa cuối tuần với nhau. Tôi rất phấn khích và tưởng tượng mấy ngày cuối tuần thật dễ thương, bơi lội, ăn uống và chuyện trò. Nhưng chúng tôi không thống nhất được địa điểm nào là tốt nhất – ngân sách cả bọn eo hẹp, Alice lại cứ nặng nề cả lên khiến mọi chuyện thật khó khăn.

Tôi cảm thấy hơi có lỗi vì ba mẹ tôi có một ngôi nhà trong Rặng Núi Xanh thỉnh thoảng được dùng cho những kỳ nghỉ cuối tuần. Đó là một ngôi nhà dễ thương, hiện đại, tất cả làm bằng gỗ màu nhạt và thép không rỉ, không gian mở, với quang cảnh núi non ngoạn mục. Ba tôi thiết kế ngôi nhà và kết hợp mọi thứ ông yêu thích về nhà cửa. Tiện nghi và đậm phong cách, sạch sẽ, hàng bậc thang tấp, và quan trọng nhất là, tràn ngập ánh sáng và không khí. Cũng có một hồ bơi và một sân quần vợt, vì thế luôn luôn có việc gì đó để làm, ngôi nhà tọa lạc trên năm mẫu đất, nép mình riêng tư đằng sau một bức màn tùng bách rậm rạp.

Ba mẹ tôi rất vui mừng để tôi sử dụng ngôi nhà đó, thường đề nghị tôi mang vài người bạn xuống chơi trong các dịp nghỉ cuối tuần, và tôi biết ba mẹ sẽ rộn ràng khi nghĩ đến việc tôi có một thời gian thật sự tuyệt vời ở đó.

Nhưng tôi nghĩ mình không thể chịu đựng nổi. Tôi chỉ ở đó có mỗi một lần kể từ khi Rachel mất – một vài tháng sau cái chết của em gái, trong lúc ba mẹ và tôi vẫn còn bàng hoàng, vẫn còn cư xử như những người mất hồn, không mục đích. Thật quá đau đớn không thể tin nổi khi ở đó mà không có Rachel – sự vắng mặt của em là một kiểu chân không ác tính hút hết mọi niềm vui và vẻ đẹp của nơi này – đến nỗi từ sau lần đó, tôi không hề quay trở lại nữa.

Chúng tôi thường lái xe từ Melbourne lên đó trong suốt những kỳ nghỉ ở trường, và ở lại một, hoặc có khi hai tuần. Thật là một nơi yên tĩnh, rất tốt để Rachel luyện đàn. Cây dương cầm cánh của Rachel lúc nào cũng là tâm điểm của nơi này, và khi Rachel còn sống, tôi với ba mẹ thường hay ngồi ngoài hiên, nhâm nhi trà và nghe Rachel đàn. Ngoài tiếng đàn của Rachel, đó là những ngày nghỉ hết sức yên lặng – không ti-vi cũng không radio, không có nguồn tiêu khiển nào đến từ bên ngoài – và vì thế chúng tôi trải qua những ngày đi dạo, bơi lội, những buổi tối chơi Scrabble hoặc chơi cờ.

Bây giờ thật khó để tin rằng tôi lại thường hay thấy chán chường trong những chuyến đi ấy. Thật đau đớn khi nghĩ lại đôi khi tôi đã thấy bức bối hồi ở đó: tôi nhớ bạn bè, nhớ cuộc sống hòa đồng xã hội của mình, nhớ bất cứ chàng trai nào tôi đang phải lòng vào thời điểm đó, và thường nôn nóng muốn về nhà. Bây giờ tôi ước gì mình chịu để ý hơn, chịu sống giây phút hiện tại hơn. Bây giờ tôi ước gì hồi đó tôi biết được tất cả đều mong manh dễ vỡ biết

bao. Nếu tôi hiểu mọi thứ đều có thể bị phá hủy, chắc hẳn tôi sẽ đón nhận hết thảy với lòng biết ơn. Với nhận thức muộn màng, tôi có thể thấy quá rõ chúng tôi thật sự đã hạnh phúc đến thế nào. Với nhận thức muộn màng, tôi đã thấy xấu hổ trước sự thật là tôi không biết gì cả.

Vì thế, mặc cho những yếu tố thích hợp hiển nhiên về một ngôi nhà ở vùng núi, tôi vẫn không đề cập gì đến. Thay vào đó, tôi đề nghị hướng về phía Nam.

“Nhưng xuống miền Nam nước lạnh lắm. Mình muốn đi lên miền Bắc thôi, ở đó trời ấm hơn,” Alice phản đối.

“Em sẽ không chú ý đến sự khác nhau chết tiệt ấy đâu. Xuống miền Nam yên tĩnh hơn. Mà rẻ hơn nữa.” Robbie nhìn tôi mỉm cười, trộn mắt với một niềm thích thú trìu mến trước vẻ bất đồng của Alice. “Một ý tưởng xuất sắc đấy, Katherine.”

“Ê.” Alice nhìn chòng chọc vào tôi rồi chuyển sang nhìn Robbie. “Tôi thấy ánh mắt các người vừa nhìn nhau rồi nhé. Bây giờ hai người bắt đầu trao đổi riêng tư phải không? Thậm chí là về tôi nữa chứ?” Cô ta mỉm cười, nhưng thoáng có sắc cạnh trong giọng nói, một ánh lóe lạnh lùng trong mắt. “Phải nhớ rằng tất cả chuyện này là do tôi đó nghe. Chính xác hai người còn không có một điểm nào chung. Thậm chí hai người còn không quen biết nhau nếu không nhờ tôi.”

“Im đi, Alice.” Robbie trộn mắt và nâng cái tách trống không lên. “Anh cần thêm chút cà-phê. Hãy làm một chủ nhà chịu chơi mà đi lấy cho tui anh thêm một ít đi.”

Alice ngửa mặt sát vào mặt Robbie và trong phút chốc tôi không biết được cô sắp sửa làm gì. Trông cô rất giận dữ và tôi tự hỏi không biết Alice sẽ la hét, hoặc đuổi anh ta đi, thậm chí tôi còn thoáng nghĩ có thể cô sẽ cắn anh chàng mất. Thay vào đó, cô ấn mạnh môi vào môi Robbie và há miệng, đẩy lưỡi cô vào giữa hai môi anh. Rồi, thành linh cô quay đi, gom mấy cái ca rỗng và đứng dậy.

“Cà-phê nữa hả? Thêm trà, phải không Katherine?” Cô cúi xuống chúng tôi và mỉm cười vui vẻ.

“Nghe có vẻ ngon lành đó. Cảm ơn nhiều.”

Robbie chăm chú nhìn Alice rời khỏi phòng.

“Nhỏ ấy đáng sợ nhỉ?” Tôi hỏi.

Anh quay sang tôi, một ánh nhìn thẳng thốt thoáng qua trên mặt, như thể anh đã quên mất rằng tôi đang ở đó. “Đáng sợ hả?” Rồi anh gật đầu. “Ồ vâng. Ý em muốn nói về toàn bộ sự việc xoay quanh cô ấy hả? Rất đáng sợ. Alice là một người quá yêu bản thân mình. Lúc nào cũng vậy. Cô ấy chỉ thật sự quan tâm đến chính mình thôi.”

Vào lúc đó tôi nghĩ Robbie chỉ nói cường điệu thể thôi. Rốt cuộc thì anh yêu cô ta kia mà, vì thế anh không thể có ý quá nặng nề được. Alice hơi ích kỷ, hay nghĩ đến bản thân, chắc chắn là tôi đã để ý thấy như thế. Nhưng rồi sao nữa? Cô ta cũng hào phóng và tử tế một cách đáng ngạc nhiên nữa. Cô cũng có khả năng xuất sắc trong việc lắng nghe và làm cho người khác cảm thấy mình đặc biệt.

“Nhưng dù thế nào chăng nữa, anh vẫn yêu nhỏ mà phải không?”

“Cô ấy như thuốc phiện vậy. Anh không thể có đủ.” Chợt trông anh thật buồn. “Cũng như anh biết cô ấy đối xử tệ với anh, anh biết mình sẽ không bao giờ có hạnh phúc bên cô ấy được, nhưng anh không thể kiềm chế được bản thân mình. Bất kể cô ấy có làm gì, anh cũng cứ quay trở lại để có thêm nữa.” Anh nhún vai và nhìn đi chỗ khác. “Anh bị nghiện. Một liều nghiện mang tên Alice.”

“Nhưng chuyện gì ...” tôi định hỏi anh xem chính xác Alice đã làm gì, tại sao anh nghĩ cô ta xử tệ với anh, nhưng Alice đã trở lại phòng, mang cho chúng tôi mấy ca thức uống bốc khói.

“Cám ơn.” Robbie chìa tay ra lấy phần của mình, Alice cúi xuống hôn anh rất dịu dàng trong lúc anh ôm ghì lấy cô.

“Anh là thiên thần, Robbie. Một vì sao,” cô nói. Robbie trợn mắt, nhưng anh hài lòng khi được cô ta bày tỏ tình cảm, điều đó hiện rõ trên khuôn mặt anh.

Cô trao ca trà cho tôi. “Còn bồ, quý cô Katherine. Bồ hoàn toàn là một huyền thoại.”

Tôi mỉm cười, hớp ngụm trà.

Alice ngồi xuống, chồm người tới trước, mặt cô sinh động hẳn. “Mình vừa suy nghĩ khi đang ở trong bếp. Mình cứ nghĩ tuyệt vời biết mấy khi ba chúng ta tìm thấy nhau. Ý mình là, mình biết có lẽ khá ướt át khi nói thế, nhưng chúng ta thật sự rất hợp nhau, phải không nào? Mình biết... như những mảnh ghép trong trò chơi ghép hình. Chúng ta hoàn toàn hiểu nhau.” Và khi cô mỉm cười, cúi nhìn xuống, chợt thấy cô có vẻ như ngượng ngùng. “Mình chỉ

muốn nói thế. Chỉ muốn nói rằng hai người quả thật rất quan trọng đối với mình. Hai người bạn thân nhất trên thế giới này.”

Chút im lặng ngăn ngui trước khi Robbie nhẹ vỗ tay lên đùi mình và phá cười lớn. “Những mảnh trong trò chơi ghép hình à? Anh nghe đúng đấy chứ? Em thật sự nói như thế phải không?” Anh nhìn tôi, sự vui vẻ thích thú làm mặt anh biến đổi, mọi dấu hiệu lo âu lúc nãy biến mất. “Cô ấy nói vậy thật sao?”

“Đúng đấy.” Tôi gật đầu. “Em nghĩ Alice đã nói vậy mà.”

“Ồi trời ơi.” Alice lấy tay che đi nụ cười. “Được rồi, em đã nói thế. Nhưng dưới sự phòng thủ em từng được dạy dỗ bởi một người phụ nữ chuyên môn ăn *Days of Our Lives*<sup>(1)</sup> trong bữa điểm tâm, bữa trưa và bữa tối. Em không thể chịu được nếu em là một bản tin biết đi. Anh thật là định kiến và bủn xỉn nếu cười nhạo em như thế, Robbie, và anh luôn chọc tức em vì điều đó. Anh là kẻ giả nhân giả nghĩa!”

“Quá tệ!” Robbie lắc đầu. “Không có lý do nào bào chữa cho thứ quái dị như thế. Không có lời bào chữa nào cả.”

“Được rồi,” Alice cười lớn. “Được rồi. Hai người đã khám phá ra bí mật bản thủ của tôi mất rồi. Tôi là một cô gái ở Coffs, lúc nào mà chẳng thế. Không thể chịu nổi. Đó là lý do tại sao tôi không muốn tới đó. Tôi đang cố tự phóng thích khỏi quyền lực của nó đè nặng trên mình đấy.”

---

(1) Vở kịch nhiều kỳ trên truyền thanh, truyền hình, thường có nội dung ủy mị ướt át



“Anh biết mà. Bí mật mà nói, em là một người thích ăn margarine nè, đúng không?” Robbie nói.

Và cả ba người chúng tôi cười ngất, ôm chặt bụng, cười tiếp.

“Nói thiệt,” Alice cúi gầm mặt xuống, giả vờ bối rối, “Em còn thích ủi nếp quần jeans nữa kia. Em phải tự buộc mình không được làm thế. Thật khó quá, nhưng em đã làm được. Từ từ vượt qua.”

Chúng tôi cứ chọc nhau, cười phá lên và bỏ qua kế hoạch cuối tuần. Tôi quên không còn thắc mắc về những gì Robbie đã nói về Alice, không nghĩ sau này mình sẽ hỏi lại anh. Vậy là Alice cũng có vài góc ngách cá nhân nho nhỏ. Hết thầy chúng tôi không phải đều như thế cả sao? Đơn giản là tôi thấy mình quá hạnh phúc nên không để điều đó quấy rầy mình. Tôi đang có quá nhiều niềm vui để lắng nghe đến nỗi không để ý chút nào đến tiếng cảnh báo rất nhỏ vừa chọt vang lên trong đầu mình.

# 9

“Rồi sao nữa?” Carly chồm người tới trước, mắt nhỏ ấy mở to đầy vẻ quan tâm. “Tiếp đi. Bỏ không thể ngưng ngang ngay chỗ đó được.”

Nhưng Rachel đang đứng nơi ngưỡng cửa. Bộ đồ ngủ của nó nhăn nhúm, mặt mày đỏ bừng và sung tấy. Tôi có thể thấy rõ là nó đang khóc.

“Rach?” Tôi dang tay ra. “Chuyện gì vậy?”

“Em có một giấc mơ rất tồi tệ.”

“Ồ. Lại đây. Tới ngồi xuống với chị nè.” Tôi mỉm cười với Carly như muốn xin lỗi. Tôi đang kể cho nhỏ ấy nghe chuyện đêm hôm trước, một đêm tôi ở cùng người bạn trai, Will. Chúng tôi đã ôm hôn nhau và suýt nữa là kết thúc bằng chuyện ấy. Carly nằng nặc đòi nghe đến từng chi tiết.

Carly là bạn thân nhất của tôi. Nhỏ ấy là người ăn to nói lớn, thẳng thắn bộc trực, và vui tính. Lần đầu tiên nhỏ vào trường, tôi đã không thích nhỏ ngay. Tôi cho rằng nhỏ phô trương và những câu nói đùa của nhỏ hiển nhiên lộ liễu quá. Nhỏ ấy cũng không ưa tôi mấy, và sau này đã bảo tôi rằng nhỏ từng nghĩ tôi là, theo từ ngữ của nhỏ, “một mụ nhà giàu kênh kiệu, xác xược”.

Chúng tôi trở thành bạn thân vào kỳ trại trường năm lớp bảy; bảy ngày chịu tra tấn vì lạnh, ướt, đói và thiếu tiện nghi có ý giúp chúng tôi “tìm lại chính mình”. Tôi và Carly được giao nhiệm vụ nấu ăn chung và chúng tôi giả mạo một tình bạn bền vững trong khi phải chiến đấu hằng đêm để biến nguyên liệu vô cùng giới hạn trở thành những thứ có thể ăn được, và phải đương đầu với những lời phàn nàn lách chách, không ngọt của các bạn cùng lớp. Tôi bị ấn tượng trước khả năng khôi hài của Carly trong mọi chuyện và sau này Carly nói với tôi rằng nhờ thần phục tính quyết đoán mạnh mẽ của tôi để làm tốt nhất những gì chúng tôi có trong tay. Từ đó chúng tôi rất khăng khít với nhau.

Rachel ngồi xuống cạnh tôi trên sàn nhà, tôi khoác tay ôm vai em gái.

“Lại giấc mơ đó nữa hả?” Tôi hỏi.

“Dạ.”

“Rachel gặp giấc mơ kinh khủng này hoài,” tôi giải thích cho Carly. “Nó mơ thấy một cô gái trông rất quen, cô gái mỉm cười với nó, vì thế nó bước về phía cô gái kia.”

“Rồi em tiến đến gần hơn nữa,” Rachel kể tiếp, “mặt cô gái trông quen hơn. Thoạt đầu em thật sự vui vẻ và phấn khích khi gặp cô gái ấy. Như em có cảm giác yêu thương mạnh mẽ thật sự, như em quen biết cô ta ở đâu đó. Nhưng khi bước đến gần, em mới chợt nghĩ có lẽ cô gái này không được thân thiện như vẻ bề ngoài, hoặc có gì đó về cô ấy thật sự tồi tệ. Và rồi, khi em đang đứng ngay trước mặt

cô ta, em nhận ra cô ta thật ra chính là *em*, cô ta mang khuôn mặt *của em*, rồi em chợt biết điều đó có nghĩa gì. Nhìn thấy khuôn mặt của chính mình như thế. Có nghĩa là em sắp chết và đột nhiên đúng là em thấy rất sợ hãi... và em cố quay đi, tránh xa khỏi cô gái ấy... nhưng cô ta bắt đầu mỉm cười, một nụ cười thật sự kinh khiếp, xấu xa. Em cố bỏ chạy, còn cô ta bắt đầu phá ra cười không dứt, và tất nhiên, em không thể nào thoát khỏi được. Rồi em tỉnh dậy.” Rachel nhìn Carly. “Thật là dễ sợ; em biết nghe có vẻ không tệ lắm, nhưng kinh khủng quá. Cô gái này, cô-gái-chính-là-em này, giống như một loại thông điệp về cái chết vậy.”

“Ê, chuyện đó nghe thật sồn gai ốc.” Carly rùng mình. “Hèn gì khiến em hoang mang bối rối đến thế.”

“Sao em không nằm xuống đây một lúc đi,” tôi nói với Rachel. “Cố ngủ lại đi. Ngày mai em còn có buổi diễn tập mà. Em cần phải nghỉ ngơi.”

Rachel vào giường tôi. Tôi kéo mền đắp cho con bé, hôn lên trán em gái và trở lại ngồi với Carly trên sàn nhà.

“Rồi sao?” Carly huých tôi. “Làm ơn kể tiếp đi mà.”

Tôi lắc đầu. “Không được,” tôi thì thầm. “Chờ cho Rachel ngủ cái đã.”

“Em biết các chị đang nói chuyện gì rồi,” Rachel từ trên giường nói với xuống. “Em biết hai chị đang nói về chuyện mấy anh con trai và đại loại như thế chứ gì. Lúc nãy bước vào em đã nghe được. Đừng ngưng lại vì em. Em không quan tâm đâu. Nói thật đó. Thậm chí còn không lắng nghe.”

Carly nhượng mày như thế muốn nói, *Thấy chưa? Đâu phải chuyện gì to tát lắm.*

“Em hứa chứ?” Tôi nói. “Hứa là em sẽ không lắng nghe chứ, Rach?”

“Em gần như không mở mắt nổi nữa kia,” con bé nói. “Các chị chưa nói được hai chữ thì em đã ngủ mất rồi. Mà em không muốn biết chị với anh Will làm gì với nhau đâu, tin em đi. Chỉ là chuyện góm ghiếc thôi.”

Vì thế tôi kể cho Carly nghe chuyện đã xảy ra giữa tôi và Will. Tôi kể cho nhỏ nghe mọi chuyện một cách hối hả và bằng một giọng rất khẽ để Rachel không nghe được.

Ngày hôm sau tôi và Carly gặp Rachel sau buổi diễn tập dương cầm. Gần đây chúng tôi bắt đầu uống cà-phê, không gì thích thú hơn là đi đến một quán nhỏ, ngồi bên một ly cappuccino bao lâu tùy ý – quan sát những khách hàng quen thuộc khác, tán gẫu về bạn bè. Cảm thấy thích việc của người lớn, nhưng không như các hoạt động xã hội khác, chúng tôi bắt đầu hưởng thụ – những buổi tiệc tùng, rượu và mọi thứ liên quan đến bọn con trai – điều này cũng an toàn và thoải mái. Không có gì bí mật hoặc giấu giếm, không có ai thử gây ấn tượng, chúng tôi vẫn cứ là chính mình.

Chúng tôi dẫn Rachel đến quán, con bé nói mình hồi hộp thế nào trước buổi hòa nhạc sắp tới. Các nghệ sĩ khác toàn là những người cừ khôi, con bé nói, và hết thấy họ đều chú ý từng li từng tí với nhau trong việc làm thế nào để thể hiện tác phẩm. Tôi thích bàn về âm nhạc, và quen

biết những người Rachel đang nhắc tới vì thế thấy rất thích thú, nhưng một lúc sau tôi có thể thấy rằng Carly bắt đầu chán; hai mắt nhỏ ấy lơ đãng nhìn ra xa, và bắt đầu nôn nóng gõ gõ ngón tay xuống bàn.

“Carly,” tôi nói. “Xin chào? Bờ đang chán muốn chết đó hả?”

“Xin lỗi.” Rachel lấy tay ôm hai bên má hồng hồng. “Em cứ nói mấy chuyện này hoài, phải không nào? Chỉ vì em phần khích quá. Xin lỗi nha. Mình nói chuyện khác đi.”

Carly gạt đi lời xin lỗi của Rachel bằng một cái lắc đầu nhanh. “Mấy giờ hai người phải về nhà?” Nhỏ nói.

“Mình thì không có giờ giấc cụ thể gì.” Tôi nhìn sang Rachel. “Nhưng em phải về nhà tập đàn đấy.”

Rachel nhìn đồng hồ. “Đúng. Nhưng mới hơn bốn giờ thôi mà. Còn nhiều thời gian.”

“Bờ biết Jake, Rose và mấy người trong nhóm đó không?” Carly nhìn tôi và bằng cái cách nhỏ mím cười, tôi có thể nói là đứa bạn mình đã có một kế hoạch liên quan đến điều gì đó tôi không muốn Rachel tham gia vào.

“Ừ.” Tôi biết ngò ngợ. Họ là nhóm con trai ở trường và học trên lớp tôi với Carly. Họ chơi trong một ban nhạc, được coi là dữ dội và rất được ưa thích.

“Chiều nay ban nhạc tập. Ở một cái lán cũ của nông dân. Ừ, mình nghĩ đó là buổi tập dợt của ban nhạc nhưng sẽ hóa thành một thứ gì còn hơn cả một bữa tiệc. Rõ ràng là nhiều người sẽ đến. Chẳng hạn như, mọi người ở lớp

mười một và mười hai. Bờ biết đó, âm nhạc, một ít bia và vài thứ linh tinh. Thế là vui vẻ.”

“Nghe có vẻ tuyệt quá,” tôi nói.

“Ban nhạc tập luyện à?” Rachel nói. “Tuyệt đấy. Em thích nghe. Em có thể đến được không?”

“Họ là những anh chị lớp lớn, Rach. Họ sẽ uống rượu và đủ thứ chuyện. Em sẽ cảm thấy hoàn toàn lạc lõng cho xem.”

“Nếu có âm nhạc thì em sẽ không thấy thế đâu.”

“Không. Không được. Đừng có ngốc. Em phải về nhà và tập đàn.”

“Ồ, thôi nào, Katie. *Làm ơn đi mà*. Em không thể chỉ đến xem một lúc rồi về được sao? Em biết chị nghĩ em chỉ là một đứa bé con lớn xác thôi, nhưng em đâu phải vậy. Em cũng cần vui vẻ một chút chứ. Em sẽ tập đàn từng phút mỗi ngày trong mấy tuần sắp tới. Âm nhạc này sẽ truyền cảm hứng cho em. *Làm ơn đi mà*.”

“Truyền cảm hứng cho em hả?” Tôi tròn tròn mắt. “Ừ, đúng đấy. Tác phong nhạc rock nghiệp dư ư? Nói cứ như thật ấy.”

“Đi mà, Katie? *Làm ơn nha*? Chỉ một tiếng đồng hồ thôi?”

“Không.”

“Ồ, ơn trời đi mà,” Carly nói, có vẻ như phát cáu. “Cứ để con bé đi. Có hề gì đâu nào? Tụi mình đâu có thì giờ ngồi đây mà tranh cãi chuyện này.”

Chẳng có lý do gì để tôi cứ nằng nặc nói không – chúng tôi có thể đi một tiếng đồng hồ, về nhà trước ba mẹ, và Rachel vẫn còn nhiều thời gian tập đàn – chỉ là tôi không muốn con bé đi theo thôi. Nhưng tôi không thể nói ra điều đó mà không làm Rachel khóc òa, mà nếu bây giờ em gái tôi khóc thì mọi chuyện sụp đổ hết – tôi phải đưa nó về nhà, chăm sóc, lau nước mũi cho nó. Mặc cho những gì Rachel đã nói, thật sự lúc nào con bé cũng là một em bé to xác cả.

“Vậy thì, được rồi.” Tôi cố tình giữ giọng mình lạnh lùng. “Em có thể đi. Nhưng nếu ba mẹ quát như đòn thì đừng có đổ lỗi cho chị đấy nhé.”



# 10

Cô Vivien cố giấu cảm xúc, nhưng tôi có thể cho rằng cô vô cùng ngạc nhiên khi biết ý định đi chơi cuối tuần của tôi với Alice và Robbie. Cô ôm lấy tôi thật chặt rồi mới đi làm.

“Vui vẻ nhé, các cô gái,” cô nói.

Chúng tôi quyết định xuôi về miền nam, tất cả đi trên xe của tôi, chiếc Peugeot mới toanh, vì nó nhanh nhất và tiện nghi nhất. Chúng tôi rời Sydney vào sáng thứ Sáu. Đáng lẽ cả tôi và Alice đều phải đi học, nhưng các thầy cô khá khoan dung với học sinh lớp mười hai và có lẽ sẽ bỏ qua khi chúng tôi vắng mặt. Hơn nữa tôi đã đem theo một bản Hamlet và theo kế hoạch sẽ đọc lại trong khi rảnh rỗi tắm nắng trên bãi biển. Robbie lấy ngày nghỉ hiếm hoi ở nhà hàng trong một kỳ cuối tuần và quyết định cầm lái bởi vì anh là người duy nhất trong chúng tôi không bị cấm lái xe ở vận tốc tám mươi cây số giờ. Ba chúng tôi đều phấn khích, tinh thần sảng khoái, cười giòn giã và đùa giỡn gần như trọn bốn tiếng đồng hồ lái xe đến Merimbula. Khi đến nơi, chúng tôi vào siêu thị địa phương mua trữ nhu yếu phẩm, thực phẩm cho mấy ngày tới. Alice chất vào

xe đẩy sô-cô-la với kẹo, còn tôi và Robbie gom thêm các thức ăn cần thiết – trứng, sữa, bánh mì và giấy vệ sinh. Chúng tôi để hết mấy thứ hàng tạp phẩm vào ngăn hành lý và xem bản đồ, rồi theo hướng đông đi trên con đường nhỏ dẫn chúng tôi về phía bờ biển.

Chúng tôi đã thuê một căn nhà nhỏ miền thôn dã cũ kỹ, làm bằng gỗ, có hai phòng. Tìm được ngôi nhà này đăng trên internet, và mặc dù đã có một hai tấm hình nội thất – chụp nhà bếp và phòng ăn – nhưng chúng tôi hoàn toàn không chắc chắn mình sẽ có gì. Vì thế khi đến nơi, nhìn thấy một căn nhà nhỏ xinh xắn, quét vôi trắng với một ban-công bằng gỗ nhìn ra bãi biển, chúng tôi đều vui mừng xen lẫn nhẹ nhõm.

Cả bọn vội vã lao vào bên trong và vừa xem xét ngôi nhà, vừa cười lớn, la hét ầm ĩ.

“Nơi đây thật hoàn hảo.”

“Trời đất. Nhìn phòng tắm cũ khổng lồ kia kìa.”

“Rồi nhìn quang cảnh nữa kìa. Ở phòng nào bồ cũng có thể nghe được tiếng biển rì rào hết. Ui chao. Nơi đây thật là tuyệt đẹp.”

“Ồi, ê này, lại đây xem phòng ngủ đi. Mấy chiếc giường này. Thật là không thể tin nổi.”

Chúng tôi mặc đồ tắm, chạy ra biển. Cả bọn phóng thẳng xuống nước, chẳng cần thăm dò xem nhiệt độ thế nào, rồi ngụp lặn dưới những con sóng. Nước lạnh buốt nhưng tôi thấy quá hạnh phúc, quá vui vẻ phấn khởi trước cuộc sống, tình bạn, ý thức rõ về ba ngày trọn niềm vui trước

mắt, nên không nề hà gì đến cái lạnh. Alice và Robbie té nước vào nhau, ôm chầm lấy nhau rồi cười vang. Alice bỏ chạy, cười giòn giã và bước hụt chân. Robbie chụp đỡ lấy nhưng cô ta giằng người ra và sợi dây áo tẩm tuột xuống khỏi vai, để lộ một bên ngực. Việc này lại khiến Alice càng cười dữ hơn, cô ta quay vòng vòng và kêu ré lên như một đứa trẻ đầy phấn khích, rồi kéo tuột cả sợi dây bên kia xuống cho cả hai bên ngực đều để trần. Rồi cô ta lấy hai tay khum hai bên ngực, nhấc lên và xoay thẳng vào Robbie.

“Pằng, pằng, anh chết nhé,” cô nói.

“Ồi. Á á á á á.” Robbie ôm lấy ngực và ngã ngửa xuống nước.

Alice quay sang đối diện tôi.

“Đừng, đừng,” tôi cười phá lên. “Làm ơn đi. Xin rủ lòng thương.”

Tôi thấy có chuyển động nơi khóe mắt và quay qua, chợt thấy một người đàn ông và một phụ nữ tuổi trung niên. Họ đang đi dạo ngang qua, chòng chọc nhìn, khuôn mặt họ đanh lại vì phản đối và kinh tởm.

Alice lần theo ánh mắt tôi, nhìn thấy họ. Tôi quan sát nét mặt cô thay đổi từ trạng thái đang vui vẻ cười vang biến thành giận dữ. Thành linh cô quay người đối mặt trực tiếp với hai người kia. Cô ta vói tay ra sau lưng, giật mạnh dải dây buộc áo bikini, cầm nó lủng lẳng trên tay, rồi đưa tay lên chiếc quần bikini và kéo mạnh xuống. Cô nhìn hai người kia, khóa thân, ương bướng, kèm theo nụ cười lạnh lùng, thách thức.

Người đàn ông và người phụ nữ kia bước nhanh, mặt đỏ bừng, lăm bắm gì đó rồi lắc đầu.

Alice chăm chú nhìn họ đi, rồi ngửa đầu ra sau cười ha hả.

Đêm hôm đó chúng tôi bày tiệc với cá và khoai tây chiên mua ở một cửa tiệm địa phương. Khoai tây giòn rụm, cá tươi ngon, cả ba chúng tôi ăn no nê. Tàn tiệc, chúng tôi nằm dài trên ghế trường kỷ trong phòng khách nói chuyện trên trời dưới đất.

“Trời đất. Sao mà tôi ghét mấy người như vậy quá,” bất ngờ, Alice thốt lên.

“Như cái gì?”

“Như bọn dân quê tỉnh lẻ nhỏ nhen, bảo thủ sáng nay tụi mình gặp ở bãi biển.”

“Nhỏ nhen à? Thật hả? Em hoàn toàn có thể kết luận như thế về họ sao?” Robbie nhìn cô ta lạ lùng. “Chỉ sau khi nhìn thấy họ tổng cộng có năm giây thôi sao?”

“Ừ. Em nghĩ quả đúng là vậy đó. Những con người ti tiện, tóc tai thấy ghê, quần áo kinh khiếp. Vừa mập ú vừa xấu xí. Loại người ủng hộ cho các chính trị gia bảo thủ và căm ghét tính dục đồng giới. Loại người chuyên môn nói những thứ như...” Alice chuyển sang trọng âm Australia rắc, “Đó là một cô gái xinh đẹp, tuy hơi đen. Dù sao tôi cũng không nói tôi sẽ đi cho tới khi cô ấy quay lại ăn tối.”

Tôi phá ra cười trước sự tinh quái của Alice, cho rằng cô ta chỉ nói đùa cho vui. Nhưng Robbie không cười. Anh nhìn Alice, nét mặt nghiêm túc, và lắc đầu. “Đôi khi em lại là một mụ đáng ghét như thế đấy.”

“Có lẽ thế thật. Nhưng hầu như chắc chắn là em nói đúng về họ.” Alice xia tay vào anh. “Anh thì lúc nào mà chẳng quá tử tế.”

“Anh không tử tế gì cả. Chỉ là em không công bằng. Em cứ ...”

Alice ngáp lớn, ngắt ngang nửa chừng, cánh tay vươn lên khỏi đầu. “Có thể là em bất công. Nhưng ai quan tâm nào? Cả thế giới này đều bất công, Robbie. Và tin em đi, em biết loại người đó. Em biết kiểu của họ mà. Chính xác họ giống hệt như ba em vậy. Buồn bã. Cay đắng. Khó chịu. Họ luôn quan tâm đến những gì người khác làm bởi vì cuộc sống ướm át ủy mị của họ quá buồn chán. Em có thể nhìn thấy điều đó trong mắt họ. Em có thể ngửi thấy mùi hôi thối từ người họ bốc ra cách cả hàng trăm cây số ấy chứ.” Cô đứng dậy và lại vươn vai, chiếc áo thun xốc lên lộ ra vùng cơ hoành rám nắng, chiếc vòng đeo ở bụng. “Dù sao đi nữa, cuộc nói chuyện này bắt đầu chán rồi. Chúng ta đã tranh cãi quá nhiều lần trước đây rồi và chúng ta sẽ còn lặp lại nữa. Tự dung em thấy rất, rất mệt.” Cô ta hôn gió với hai chúng tôi rồi rời khỏi phòng.

Tôi và Robbie mỉm cười với nhau, lắng nghe Alice lầm bầm gì đó một mình trong lúc đang thay quần áo, nghe tiếng cọt kẹt nơi giường khi cô ta leo vào.

“Đừng có bày trò nhảm nhí gì mà không có tôi đó nha,” từ trong phòng, đột nhiên Alice la lên. “Chúc ngủ ngon, lũ trẻ. Ngoan nhé.”

“Ngủ ngon, Alice.”

“Em có muốn ra ngồi ngoài kia không? Trên hàng hiên ấy?” Sau một lúc, Robbie nói.

“Được thôi.”

Bằng nét biểu lộ trên khuôn mặt anh khi anh sắp ghé cho chúng tôi và kiên nhẫn chờ tôi ngồi xuống rồi mới nói, có thể thấy rằng đang có gì đó đè nặng trong tâm trí anh.

“Anh muốn hỏi em một câu,” anh nói.

“Ừ.”

Anh thở dài. “Anh ghét phải đặt những câu hỏi loại này. Và anh sẽ hiểu được nếu em không muốn trả lời. Cứ thoải mái bảo anh đi chỗ khác.”

“Được rồi,” tôi bật cười. “Đi chỗ khác.”

“Nhưng trước hết phải để anh hỏi cái đã.”

“Xin lỗi. Hỏi đi.”

Anh ngoái nhìn vào nhà rồi mới hỏi. “Alice có bao giờ tâm sự với em không? Về anh ấy? Em biết đó, có kể cho em nghe cô ấy cảm thấy thế nào về anh không?”

“Không, thật sự là không.”

“Không thật sao?” Robbie nhìn tôi mong đợi, như thể hy vọng tôi sẽ nói thêm vài chi tiết.

Nhưng sự thật là khi chúng tôi ở riêng với nhau, Alice rất hiếm khi nhắc đến anh. Tất nhiên rồi, nếu chúng tôi có kế hoạch phải làm gì đó với nhau, cô ta sẽ nói về anh bằng một vẻ rất thực dụng, nhưng cô ta không bao giờ thật sự nói về cảm xúc của mình đối với anh. Có một lần tôi hỏi xem Alice có yêu anh không, xem cô ta có coi anh là bạn trai không, nhưng cô bạn chỉ phá ra cười một cách

thô bạo, lắc đầu và nói rằng cô ta không có tố chất làm bạn gái. Và mặc dù hiển nhiên là Robbie không cảm thấy quá bình thường đối với Alice – rõ ràng anh khá mê muội – lúc nào tôi cũng cho rằng họ có một kiểu thỏa thuận nào đó.

Nhưng Robbie sẽ không hỏi tôi những câu hỏi thế này nếu biết chính xác anh đang đứng ở đâu. Rõ ràng anh hy vọng về mối quan hệ giữa anh với Alice nhiều hơn mức độ cô ta sẵn lòng ban phát. Tôi có một thôi thúc bất ngờ phải nói cho anh biết để anh tự bảo vệ mình, để tôi luyện quả tim anh, để tìm kiếm một cô bạn gái khác nếu anh muốn điều gì đó nghiêm túc. Nhưng tôi không làm thế; tôi không thể. Thật sự tôi không biết Alice nghĩ gì về mối quan hệ giữa cô ta và Robbie – có lẽ đúng là cô ta có yêu anh nhưng miễn cưỡng mới thừa nhận điều đó, có lẽ cô ta sợ bị tổn thương – và tôi thấy mình không có quyền đưa ra lời khuyên hoặc cảnh báo khi mà thật sự tôi cũng mù tịt như anh.

“Em cũng chỉ mới quen nhỏ ấy có ba tháng thôi mà, Robbie,” tôi nói.

“Nhưng hai đứa em rất thân, lúc nào cũng ở bên nhau mà, “ anh nói. “Chắc em phải biết cô ấy nghĩ gì chứ. Thậm chí cả khi không nói ra.”

“Nhưng nhỏ đâu có nói gì. Thật mà. Vì thế, không, em cũng chẳng biết gì hơn anh.” Và tôi nhìn anh, khó xử. “Dù sao đi nữa, em nghĩ anh đã nói rằng Alice xử tệ với anh phải không? Anh so sánh nhỏ với một loại người nghiện ngập bệnh hoạn nào đó. Em nghĩ anh...” tôi ngập ngừng, cố tìm từ ngữ chính xác, “ừm... em không biết nữa... anh lao vào chuyện này với cặp mắt tỉnh táo đấy chứ?”

“Anh nghĩ, giống với một trái tim tỉnh táo thì đúng hơn.” Anh mỉm cười buồn buồn. “Đôi khi có thể anh là người lý lẽ và vui vẻ nhận lấy bất cứ thứ gì cô ấy ban phát cho. Đôi khi anh có thể tập trung vào tất cả mọi thứ tồi tệ về mối quan hệ và tự thuyết phục mình rằng mọi thứ nghiêm túc với Alice chỉ làm cho anh khổ hơn thôi. Hoặc ít ra thì anh có thể làm tốt việc giả vờ đó với chính mình. Nhưng thực tế là anh còn muốn nhiều hơn nữa.”

Anh thở dài. “Xin lỗi. Anh không nên truy vấn em như thế. Hoàn toàn chán ngấy khi người ta cố nói về mối quan hệ của họ với người thứ ba, phải không nào? Anh cũng rất ghét khi người ta làm thế này với anh.”

“Thôi đừng xin lỗi nữa. Em không thấy phiền gì đâu. Chỉ là không có câu trả lời nào thôi.”

“Có lẽ anh nên đi gặp mấy người có thể nói cho anh nghe về tương lai của mình. Họ được gọi là gì nhỉ?”

“Thầy bói hả?”

“Đúng vậy đó. Một thầy bói.”

“Sao anh không hỏi thẳng Alice đi? Nói chuyện nghiêm túc với nhỏ và hỏi xem nhỏ muốn gì.”

“Anh đã cố. Anh liên tục hỏi xem cô ấy cảm thấy thế nào, cô ấy muốn gì. Cô ấy nhất định là bậc thầy trong việc tránh né các câu hỏi, hẳn em phải để ý thấy điều đó chứ? Anh nói với cô ấy rằng anh yêu cô ấy, nhưng cô ấy chỉ phá ra cười rồi lái sang đề tài khác. Nếu anh tỏ ra nghiêm túc thì cô ấy nổi giận và bảo anh im đi.”



“Có lẽ anh cần phải thắng thần hơn chăng?” Tôi mỉm cười, đặt tay lên đầu gối anh và trù mến siết chặt. “Hãy hỏi xem nhỏ có chịu lấy anh, có con với anh và sau đó sống hạnh phúc mãi mãi bên nhau không,” tôi đùa.

“Anh sẽ cưới cô ấy, đó là một chuyện hơi buồn. Sự thật là anh sẽ cưới cô ấy và có với cô ấy sáu đứa con xinh xắn, mua một căn nhà, làm một công việc chán ngắt và hỗ trợ chúng cả đời. Cả đồng việc. Anh sẽ làm như thế vào một lúc nào đó. Anh thích như thế.” Anh lại thở dài. “Anh yêu cô ấy. Chỉ là không có ai khác được như cô ấy, đúng không nào? Cô ấy xinh đẹp, vui vẻ, lanh lợi... có nhiều năng lượng sống. Quá nhiều nhiệt tình. Cô ấy dường như có thể khiến cho chuyện tẻ nhạt nhất trên thế giới này biến thành niềm vui. Cô ấy có thể biến một ngày bình thường thành một bữa tiệc. Mọi người khác dường như, chỉ là, ừm, không có sinh khí và rộng tuếch khi so sánh với cô ấy.”

“Thế sao, cảm ơn.”

“Chết tiệt. Xin lỗi. Anh không có ý nói em.”

“Không sao. Em chỉ đùa thôi.” Tôi phá ra cười. “Dù sao, chắc chắn nghe có vẻ như anh đang yêu ấy.”

“Ừ. Yêu một cách lố bịch, lâm li thống thiết. Yêu phải một cô gái sợ bị ràng buộc.”

Tôi tự hỏi không biết anh có đúng không. Tôi luôn cho rằng khi ai đó nói họ sợ bị ràng buộc thì đó chính là một cách tiện lợi để thoát khỏi một mối quan hệ không mong muốn. Một cách để đánh ngã ai đó một cách nhẹ nhàng,

không phá hủy cái tôi của linh hồn tội nghiệp bị đánh ngã kia. *Chính là tôi, không phải anh, chỉ vì tôi không thể cam kết thì chắc chắn là một liều thuốc ít đắng hơn là nuốt phải câu Ê, chỉ là tôi không thích anh cho đủ để có thể ở bên nhau. Tạm biệt nhé.* Nhưng có thể anh đúng khi nói về Alice – nhất định có vấn đề gì đó về phía cô ấy, một điều bí mật và kín đáo – và trong khi mọi vẻ nồng nhiệt và cởi mở nơi cô ai cũng có thể thấy thì phần còn lại này đây của cô sẽ bị giấu biệt, không động chạm đến được.

“Nhỏ nói như vậy hả?” Tôi hỏi.

Robbie đang chăm chăm nhìn ra bãi biển, đắm mình trong suy nghĩ.

“Robbie?”

“Xin lỗi?” anh nói. “Cô ấy nói cái gì?”

“Chính Alice nói với anh là nhỏ ấy sợ bị ràng buộc hả? Hay đó chỉ là những gì anh suy nghĩ thôi?”

“Cô ấy không nói như thế. Trời đất ơi.” Anh cười lớn. “Tưởng tượng Alice mà nói những điều như thế sao? Không. Cô ấy không hề nói vậy, nhưng điều đó khá là hiển nhiên, em không nghĩ vậy hả?”

“Em không biết. Em không biết làm sao anh có thể nói như vậy được.”

“Anh nói chuyện với mẹ cô ấy và mấy người trong nhà,” anh nói. “Mẹ ruột của cô ấy. Tất cả mọi thái độ bác bỏ kia. Ai cũng nói cô ấy quá cảnh giác trong tình yêu.”

“Mẹ ruột của nhỏ hả? Ý anh là gì?”

“Ồ, chết chưa.” Anh nhìn tôi lom lom. “Cô ấy chưa kể cho em nghe à?”

“Chưa. Nhỏ chẳng kể cho em nghe chuyện gì hết. Cái gì? Nhỏ được nhận nuôi hay gì đó sao?”

“Ừ. Chết tiệt. Có lẽ anh không nên nói tiếp. Có lẽ anh nên ngưng lại, để cô ấy tự kể cho em nghe chuyện của mình.”

“Thực tế anh đã kể cho em nghe mất rồi,” tôi nói. “Mẹ ruột đã từ bỏ nhỏ ấy và nhỏ được nhận nuôi. Em biết là nhỏ không thích những người nhận nuôi mình. Hoặc, ít ra thì em cũng cho rằng họ là những người mà nhỏ gọi bằng ba mẹ phải không?”

“Ừ. Cô ấy ghét họ lắm.”

“Bây giờ thì mọi thứ có ý nghĩa hơn một chút rồi. Trước đây em không hiểu. Em tự hỏi làm thế nào cô ấy có thể nói những thứ kinh khiếp đến thế về ba mẹ mình được chứ, gọi họ là mập ú, ngốc nghếch, đại loại thế, sau đó chỉ trong tích tắc lại lật ngược lại và nói những điều rất tử tế về mẹ mình. Đó là bởi vì họ là hai người khác nhau. Cô ấy có hai mẹ lận.”

“Ừ. Mẹ ruột của cô ấy, mẹ đẻ ra ấy, tên là Jo-Jo.”

“Jo-Jo?”

“Ừ. Biệt danh của Joanne. Bà là một người nghiện ma túy thâm căn cố đế. Một phụ nữ ích kỷ, chỉ biết có mình hơn hết mọi người em đã gặp.”

“Nhưng Alice ...”

“Vô cùng yêu bà,” anh ngắt ngang. “Tôn thờ bà. Và sự giàu có bản thủ của bà. Bà thừa kế một đồng tiền từ cha mẹ. Hiện nay bà đang tiêu xài hoang phí với Alice. Cho bất cứ thứ gì cô ấy muốn. Và có những chuyện đua đòi thật vớ vẩn. Thậm chí Jo-Jo là một tay nghiện, nhưng bà

hành động rất hóm hỉnh trịch thượng với những người đã nhận nuôi Alice. Và Alice hoàn toàn chấp nhận.”

“Thế thì đó là lý do tại sao nhỏ có rất nhiều quần áo đắt tiền như thế, tại sao nhỏ không cần làm việc,” tôi nói. “Jo-Jo cho nhỏ tiền.”

“Ừ. Anh cho rằng đó là một điều sai quấy. Bà đã quá bê bối không thể chăm sóc Alice và cậu em hồi hai người còn nhỏ, vì thế bà ném cả đồng tiền vào cho họ để bù đắp điều đó.”

“Em trai? Alice có một em trai sao?”

“Ừ.”

“Một cậu em trai.” Tôi lắc đầu, sững sốt. “Ui cha. Em không hình dung nổi. Nhỏ không bao giờ nhắc đến thậm chí chỉ một lần. Cậu ta tên gì?”

Robbie cau mày, lắc đầu. “Thật tình anh không biết. Mỗi khi nhắc đến cậu ấy, mọi nét vui tươi của Alice biến mất hết. Cô ấy trở nên bức bối và đại khái là thế. Chỉ gọi cậu ấy là thằng em. Anh biết cậu ta có rắc rối gì đó với pháp luật, rắc rối lớn, nhưng anh không chắc chính xác là gì. Có thể là ma túy, như mẹ cậu ấy vậy.”

Tôi kinh ngạc khi biết được Alice có một cậu em, biết cô ta là con nuôi, cô ta có những bí mật tàn khốc như của tôi. Tôi và Alice có nhiều điểm chung hơn tôi tưởng và bất chợt tôi chắc chắn rằng tất cả những điều này gộp lại thành một sự trùng hợp ngẫu nhiên quá đặc biệt mà chỉ có thể giải thích như một loại dấu hiệu: một dấu hiệu cho thấy tôi và Alice gặp nhau là một định mệnh, trở thành bạn nhau là số phận của chúng tôi.

“Thật là một mớ bòng bong,” tôi nói.

“Ừ.”

“Cuộc sống đôi khi thật sự có thể cuốn hút mọi thứ,” tôi nói. “Tội nghiệp Alice.” Nhưng những gì tôi thật sự muốn nói là tội nghiệp *chúng tôi*. Trong đời cả ba chúng tôi đều có nhiều chuyện kinh khủng – giết người, ung thư, bỏ rơi – và lần đầu tiên tôi bị cảm dỗ muốn kể cho Robbie nghe về Rachel. Không phải tôi muốn được thông cảm nhưng lòng tin nhiệm sẽ có được khi đương đầu và sống sót sau từng biến cố bi thảm. Tôi có thể nói rằng mình hiểu, và quả thực là thế, nhưng đối với Robbie và Alice là những người không biết gì về quá khứ của tôi, thì lời tôi kể chắc nghe có vẻ sáo rỗng lắm. Lời của người gặp vận may thường êm dịu nhưng khó lĩnh hội.

Tuy nhiên tôi sợ có thể sáng hôm sau mình sẽ tiếc cho hành động hờ hênh như thế. Nên không nói gì.

Ngày hôm sau tôi dậy sớm và mặc cho mọi chuyện xảy ra tối hôm trước, tôi vẫn cảm thấy khoan khoái và hạnh phúc. Mặt trời ủa qua cửa sổ chiếu lên giường, tôi nằm đó một lúc, chỉ đắp có một tấm khăn trải giường trên mình, thưởng thức hơi ấm từ ánh nắng trên cẳng chân trần. Tôi có thể nghe tiếng rền trầm trầm của biển và nghe cả tiếng Robbie với Alice, đang khe khẽ nói chuyện và cười rân rân từ bên phòng hai người.

Tôi ngồi lên, mặc áo khoác đi xuống nhà bếp pha một tách trà, rồi mang ra hàng hiên, đứng tựa vào thanh chắn,

đăm đăm nhìn ra bờ biển. Mặt biển thật đẹp, màu ngọc lam trong suốt, từng con sóng dịu dàng vỗ vào bờ cát. Cầm tách trà trong tay, tôi bước ra khỏi hàng hiên, đi về phía làn nước. Uống cạn, đặt cái tách không trên mặt cát, tôi ngoái lại nhìn ngôi nhà, nhìn lên nhìn xuống bãi biển để kiểm tra xem có đúng là không ai đang quan sát không, rồi mới cởi áo khoác, thả trượt xuống đất. Tôi chạy ào vào làn nước và khi đến mức đủ sâu, tôi lặn xuống.

Mặt biển phẳng lặng đến mức tôi có thể thoải mái thả nổi nằm ngửa nguời, bơi tự do hay dễ dàng trôi lên thụp xuống mặt nước. Sau khi bơi được một lúc, cảm thấy vừa mệt, vừa sảng khoái, tôi ra khỏi nước, mặc lại áo choàng và trở lại ngôi nhà.

“Katherine?” Alice gọi lớn khi tôi bước vào. “Bồ đang làm gì vậy?”

Tôi đi đến phòng hai người, đứng nơi ngưỡng cửa. Robbie và Alice đang ngồi trên giường, chân quăn vào nhau. Khi thấy tôi, Robbie kéo tấm trải giường đắp lên mình và mỉm cười ngượng ngùng. Tôi nhún vai, nhẹ răng cười vui vẻ. “Thật là một buổi sáng tuyệt vời,” tôi nói. “*Tuyệt lắm*. Mình vừa bơi xong, nước rất lý tưởng. Hai người nên đi bơi đi. Mình sẽ làm chút điểm tâm. Trứng Benedict<sup>(1)</sup>, nếu hai người thích.”

“Bồ sẽ làm cho mình mập ú mất thôi bằng đủ thứ thức ăn hấp dẫn thế này.” Alice ngáp và vươn vai, cánh tay duỗi căng qua khỏi đầu. “Mập ù y như ba mẹ nuôi kinh dị của mình ấy.” Cô ta nhìn tôi và nhướn mày. “Đang nói về chuyện...”

---

(1) Món ăn gồm hai nửa bánh nướng xốp kiểu Anh rải bên trên là thịt heo nướng, trứng bỏ vỏ chần nước sôi, và sốt Hà Lan làm từ bơ, trứng và chanh.

“Ừ,” tôi nói, và vì lý do nào đó tôi thấy thật bối rối, như thể đã xía vào một việc mà tôi không nên. Tôi nghĩ như thế vì cái cách mà Alice đang nhìn tôi – như một người mẹ giận dữ đang chờ con bà phải thú nhận một tội lỗi mà bà đã biết rồi. “Robbie đã kể cho mình nghe về... rằng bồ được người ta nhận nuôi. Rằng bồ có một đứa em trai. Mình hy vọng bồ không phiền.”

Nhưng vẻ mặt lạnh tanh của Alice đã biến mất, tôi không chắc có phải mình tưởng tượng ra hay không. Cô ta nhún vai dửng dưng rồi lại ngáp. “Đó đâu phải bí mật gì lớn. Mình chưa bao giờ tránh né không muốn kể cho bồ nghe. Dù thế nào đi nữa chuyện đó chẳng là gì. Chẳng đáng phải nhắc đến.”

Tôi để ý thấy một nét nhăn giăng ngang chân mày Robbie, một cái mím môi gần như rất tinh tế. Anh thở ra rồi tròn mắt. “Tất nhiên. Chẳng có gì. Như mọi chuyện khác thôi, hử Alice? Không có gì. Không có gì, không có gì, không có gì. Từ ngữ ưa thích của em đấy.”

“Ê, Robbie,” Alice nói, giọng cứng và lạnh, khuôn mặt lộ vẻ giận dữ, “Nếu anh không thích cách em sống cuộc đời mình, nếu anh phản đối lối suy nghĩ của em về mọi thứ, thì anh ở đây làm gì? Hử? Robbie? Chính xác là anh làm gì ở đây chứ?”

“Anh không phản đối lối suy nghĩ của em. Anh không nói như vậy. Anh chỉ nghĩ cái cách em gạt bỏ mọi cảm xúc như thế nó chẳng có ý nghĩa gì cả thì thật là tào lao. Đó là một kiểu phản ứng làm ra vẻ can đảm lắm. Một kiểu phòng thủ gì gì đó – mà anh nghĩ thật là thiếu lành mạnh.”

“Cái gì?” Alice vừa nhìn anh chòng chọc đầy vẻ hoài nghi vừa tuột ra khỏi giường, đứng bên cạnh. Tay chống ngang hông. Cô mặc chiếc áo đầm ngủ màu trắng, nhu mì và xinh xắn, gần giống áo ngủ của trẻ con, hai má đỏ ửng. Đôi mắt long lên giận dữ. Trông cô ngây thơ, xinh đẹp và đồng thời lại nguy hiểm, khó mà không nhìn được. Cô lắc đầu, mỉm cười cay đắng. “Anh đang có ý gì đó, Robbie? Anh đang nói về cái gì vậy?”

“Anh đang nói về em đó, Alice. Về gia đình em. Mẹ em và em trai em. Thậm chí anh còn không biết tên em trai em nữa. Thậm chí Katherine còn không biết là em có một đứa em trai. Em không nghĩ điều đó hơi bị kỳ quặc sao? Em không bao giờ nhắc đến cậu ấy. Em không bao giờ nhắc đến ba mẹ em hoặc là tuổi thơ của em. Em không bao giờ nhắc đến cái gì hết.”

“Mà tại sao em lại phải nhắc, hả Robbie? Chỉ bởi vì anh nghĩ đó là điều đúng đắn phải làm thôi ư? Đó là những gì mà bằng mọi cách anh muốn biết ghê lắm hả? Những chi tiết vớ vẩn đó khiến anh quan tâm lắm sao? Hử? Anh đã biết Jo-Jo là một con nghiện heroin rồi mà. Anh đã biết người ta nhận em làm con nuôi rồi mà. Em không nhắc gì đến thằng em của em bởi vì rất ít khi em nhìn thấy nó. Bởi vì chính xác không biết tìm nó ở đâu, đúng không? Em không nhắc đến nó bởi vì tụi em có lớn lên bên nhau đâu, bởi vì bọn ngu đần nào đó đã nhận nuôi nó, nên nó gặp phải một cuộc sống tồi tệ và bây giờ nó đang ở trong tù kia kìa, được chưa? Em không nhắc đến nó bởi vì mấy người như anh không tài nào hiểu được những gì nó đã phải trải qua.”



Tôi đứng đó, chăm chú nhìn hai người. Thật khó để tôi có thể dứt ra mà đi, mà cũng thật khó khi phải đứng nghe. Alice có những bí mật. Tôi có những bí mật. Và không như Robbie, tôi hạnh phúc vì mọi thứ chính xác ở nguyên như chúng vốn là thế. Tôi muốn bảo anh cứ để cô ta một mình, vứt bỏ toàn bộ đề tài này đi, để Alice cứ giữ bí mật của mình nếu cô ta muốn thế, nhưng đây không phải là trận chiến của tôi.

Tôi quay người và dậm bước về phía nhà bếp thì Alice thét lớn tên tôi.

“Đừng bỏ chạy chứ,” cô ta nói.

Giọng cô ta lạnh tanh, khắt khe và làm tôi phát cáu. Khi đáp lại, tôi cũng lạnh băng. “Mình không bỏ chạy,” tôi nói. “Định đi làm bữa sáng thôi. Mình đói.”

“Mình chỉ muốn nghe ý kiến của bồ,” cô ta tiếp tục như thể tôi chưa hề nói gì. “Bồ không nghĩ mình có quyền quyết định cái gì mình muốn hoặc không muốn nói sao? Hay là mình giữ mọi thứ cho riêng mình là một điều sai?” Cô ta trừng trừng nhìn Robbie, rồi quay sang tôi nhướn mày. “Hay là bạn bè thì phải nói với nhau hết mọi chuyện? Tất cả mọi chuyện từng xảy ra?”

“Không,” tôi nói, giọng khê khàng. “Tất nhiên là không.” *Tất nhiên là bồ có thể có những bí mật. Tôi nghĩ. Mình có bí mật của riêng mình. Mình mừng là bồ đã giữ được bí mật của bồ trong một thời gian dài y như mình đã có thể giữ bí mật của mình. Hãy chôn vùi chúng thật sâu và cố hết sức quên chúng hết đi và đừng bao giờ nhắc đến chúng nữa. Đừng bao giờ.*

Nhưng tôi không có cơ hội nói ra nữa bởi vì Robbie đã ngắt ngang. “Cứ để Katherine đứng ngoài đi. Đây không phải là trận chiến của cô ấy.”

“Ừ, tốt thôi, cô ấy cứ đứng đó mà lắng nghe tội mình như vậy đi.”

“Mình *không* đứng nghe,” tôi nói, đột nhiên thủ thế và lúng túng. “Mình muốn đi. Bỏ hời ý kiến của mình.” Và tôi ngưng bật không nói tiếp nữa, trước khi tôi bắt đầu nói nghe có vẻ như một đứa trẻ con hồn mát, dằn dỗi. “Dù sao chẳng nữa,” tôi nhún vai, “mình đang đói ngấu đây. Phải đi làm bữa sáng thôi.”

Tôi quay người đi vào bếp. Sau lưng, tiếng cánh cửa đập thật lớn. Tôi nghe Robbie la lên rồi đến tiếng đối đáp giận dữ của Alice. Tôi đau nhói vì Alice quá tàn nhẫn, và hơi bẽ mặt khi bị coi là loại người nghe trộm. Tôi lấy nguyên liệu ra khỏi tủ lạnh: trứng, thịt xông khói, chanh, rau thơm làm gia vị, bơ; đặt hết lên bàn bếp và giận dữ đóng sầm cửa tủ lạnh lại.

Trước hết tôi làm nước sốt Hà Lan. Tôi đập trứng và cẩn thận tách lòng đỏ ra khỏi lòng trắng. Tôi vẫn có thể nghe tiếng ầm ừ của Robbie và giọng Alice phát ra từ trong phòng. Bây giờ hai người đã im lặng hơn nhiều, nghe có vẻ dịu bớt rồi, như thể hai người đang dần hòa. Và khi tôi đang đánh lòng đỏ trứng, một tay ôm chặt cái tô vào bụng, tay kia đánh theo vòng tròn, tôi nhận ra mình đang mỉm cười. Chúng tôi vừa có một trận chiến, tôi nghĩ, một trận chiến thật sự. Trận chiến đầu tiên của chúng tôi.

Y như bạn bè vẫn thường thế.

# 11

Tôi và Sarah đến Jindabyne trước năm giờ. Tôi rất yêu thích Jindabyne; nhịp độ chậm rãi, trầm lắng, bầu không khí mát mẻ, mong manh dễ vỡ và hồ nước nhân tạo xinh xắn. Đông đúc hơn so với hồi chúng tôi từng đến khi còn là trẻ con, với những quán ăn nhẹ, nhà hàng trông rất hiện đại nằm dọc theo con phố chính, nhưng thành phố vẫn tạo cảm giác như một vùng quê đang say ngủ. Tôi nghĩ đó là do đường phố rộng thênh thang, nhịp xe cộ chậm rãi, cảm giác hơi phóng khoáng của thành phố hòa cùng bầu không khí giữa đông.

Tôi đã đăng ký một khu vực kín đáo gần bên hồ nước, được đặt một cái tên không giàu tưởng tượng chút nào *Dãy phòng bên hồ*, nhưng khi đến và đi xem một vòng, tôi lại thấy hài lòng với căn phòng của chúng tôi. Phòng đã ấm sẵn – vì người chủ rất tử tế đã bật sưởi trước khi chúng tôi đến – và có một khoảnh boong nhỏ làm bằng gỗ nhìn ra hồ.

“Nhưng tuyết đâu ạ?” Sarah lao đến bên cửa sổ, nhìn ra ngoài.

“Ồ đây không có đâu, cưng. Nhưng ngày mai chúng ta mới bắt chuyến xe lửa đặc biệt đi thẳng lên núi, sẽ trông thấy nhiều, nhiều tuyết lắm.”

“Đó có phải là một chuyến xe lửa ma thuật không ạ?”

“Mẹ nghĩ vậy đó,” tôi nói.

“Một chuyến xe lửa *tuyệt* đây ma thuật sao?”

“Chính xác,” tôi gật đầu.

“Con có thể ra ngoài trời chơi không mẹ?”

“Một lúc thôi,” tôi nói. “Trời sắp tối rồi.”

Tôi giúp Sarah mặc áo khoác lông, giày ủng<sup>(1)</sup> và con bé vừa chạy ra ngoài trời, vừa kêu ré lên, phấn khích vì được đến một nơi mới lạ.

“Đừng đến gần nước khi không có mẹ,” tôi dặn con.

Tôi lấy hộp đựng thực phẩm ra khỏi ngăn chứa hành lý sau xe; sữa, trà, đường, Weet-Bix, và mang vào nhà giở ra. Đứng ở bếp, tôi có thể nhìn thấy Sarah và khi mở hộp bắt tay vào làm bữa tối, tôi quan sát thấy con bé vừa lấy que đào một cái hố trong đất, vừa nói một mình rất vui vẻ bằng một giọng như hát. Tôi có mang theo húng quế, tỏi, hạt thông, và các nguyên liệu khác cần thiết để làm món sốt bạc hà pesto<sup>(2)</sup> với spaghetti cho bữa chiều. Tôi cũng mang rau diếp và một trái bơ để làm món rau trộn, cùng một ít giấm thơm.

Khi xong sốt pesto, rau trộn và đặt một ấm nước lớn lên bếp chờ sôi, tôi mặc áo khoác, bước ra ngoài. Tôi ngồi trên hàng hiên và chăm chú nhìn Sarah chơi.

“Mẹ?” một lúc sau con bé nói, không hề ngẩng lên khỏi cuộc chơi.

---

(1) Loại ủng không thấm nước, cao đến gần đầu gối.

(2) Nước sốt làm từ bạc hà, tỏi, hạt thông, dầu ô-liu và phô-mai nghiền.

“Gì?”

“Mẹ. Mẹ có vui không?”

“Tất nhiên là có.” Tôi vô cùng ngạc nhiên trước vẻ nghiêm túc trong giọng nói con. “Mẹ có con mà, vì thế mẹ rất, rất, rất vui. Mẹ là người mẹ may mắn nhất trên đời. Con biết như vậy mà.”

“Con biết.” Con bé gật đầu nghiêm túc. “Con biết mẹ rất vui vì việc đó. Nhưng mẹ có buồn vì không có bố không?”

“Nhưng mẹ có bố mà. Ông ngoại là bố của mẹ đó.”

Sarah ngưng một lúc, trầm ngâm, rồi ngẩng lên nhìn tôi. Vẻ mặt con bé nghiêm trọng, chân mày nhíu vào với nhau chìm vào suy tư. “Ý con là một người bố cho con kìa, con muốn nói vậy đó. Mẹ có buồn vì không có bố cho con không?”

“Mẹ buồn một chút thôi.” Bản năng của tôi là áp gần lại Sarah, bế thốc lấy con, âu yếm con, cù vào bé, và hôn riết đến ngạt thở. Tôi sẽ tránh xa những cuộc chuyện trò buồn bã thế này; quá dữ dội, quá đau đớn, tôi nghĩ, đối với một đứa bé con như nó. Nhưng bằng kinh nghiệm tôi biết rằng con bé muốn các câu hỏi này phải được trả lời và con bé sẽ cứ hỏi mãi, hỏi mãi cho tới khi thỏa mãn mới thôi. “Mẹ nhớ bố con và ước gì bố đừng mất đi. Nhưng con làm cho mẹ rất hạnh phúc, đến mức niềm hạnh phúc còn lớn hơn nỗi buồn.”

Con bé mỉm cười – một nụ cười khuây khỏa, nhẹ nhàng, như thăm dò.

Và tôi tự hỏi không biết có thật không. Hạnh phúc thật là một cảm xúc rất khó phân định phẩm chất. Có nhiều lúc tôi thấy hạnh phúc, chắc chắn là thế, những lúc với Sarah khi tôi quên đi mình là ai và chuyện gì đã xảy ra, những lúc tôi có thể hoàn toàn quên đi quá khứ và thường thức hiện tại. Nhưng có một gánh nặng đè lên người tôi, một nỗi buồn thầm kín, một cảm giác bất mãn với tính thất thường của cuộc sống khó lòng giữ sạch, khó lòng làm ngo. Có những nguyên do tôi nhận ra vào những ngày ấy và những tuần ấy đã vượt qua bằng việc không ghi khắc trong tâm trí tôi, mặc dù tôi vắng mặt, hoặc cuộc sống dựa trên một kiểu hoa tiêu tự động nào đó. Đôi khi tôi cảm thấy mình như người máy – chỉ được lập trình để bảo đảm rằng Sarah được chăm sóc, có trách nhiệm phải làm cho cuộc sống của con được suôn sẻ – mà không có năng lực ước muốn bất cứ điều gì cho chính bản thân mình. Niềm hy vọng chủ yếu để được hạnh phúc của tôi lúc này là Sarah. Nếu con bé ổn, nếu bé có thể sống một cuộc đời thoát khỏi mọi bi kịch và những chuyện đau đầu nhức óc, thì tôi có thể tự cho là mình đã thỏa mãn. Nhưng điều đó là thứ tốt nhất tôi sẵn lòng mong đợi cho bản thân mình lúc này, sự hài lòng của Sarah; yêu thương đứa con bé bỏng là cuộc đầu tư duy nhất về mặt cảm xúc trong cuộc đời mà tôi sẵn lòng thực hiện.

# 12

“Vậy ba mẹ sẽ gặp lại con vào tối thứ Sáu phải không?”

Mẹ nói.

“Dạ.”

Tôi vừa định chào tạm biệt và cúp điện thoại thì mẹ hỏi. “Tại sao con không mang người bạn mới đi cùng với con? Tại sao con không rủ Alice theo? Ba mẹ rất mong gặp được cô ấy.”

Tôi nghi ngờ không biết ba mẹ có thật sự muốn Alice đến không, hình như họ không còn thích thú gì với bất kỳ một loại giao tiếp xã hội nào. Thật là căng thẳng khi phải cười thành tiếng, hay cười mỉm rồi nói chuyện vớ vẩn trong lúc chỉ có một thứ thật sự bạn đang nghĩ đến, đó là sự ra đi của con bạn; một đề tài không thể nào mang ra mà không làm người ta sợ hãi. Nhưng tôi hoan nghênh việc mẹ đang cố gắng vì tôi, mẹ muốn cuộc sống của tôi càng bình thường càng tốt.

Tôi đã nghĩ đến việc giới thiệu Alice với ba mẹ, nhưng lúc nào tôi cũng quyết định ngược lại. Ba mẹ quá buồn bã, quá lặng lẽ, đến nỗi đôi khi có thể làm người ta khó biết được phải cư xử thế nào. Mà tôi cũng chưa kể cho Alice nghe về Rachel. Vì thế chắc chắn cô sẽ thấy khá là

lúng túng trước sự nghiêm trang quá mức của họ, sự bất lực của họ trước việc thoải mái cười đùa.

“Con chưa biết nữa, mẹ,” tôi nói, “có thể nhỏ ấy bận.”

“Ồ, *thôi mà* con yêu. Ít ra thì cũng hãy *mời* cô ấy một tiếng đi mà. Mẹ biết ba mẹ buồn tẻ, mẹ biết có thể làm cản trở, nhưng sẽ thật sự thú vị khi được nhìn thấy một khuôn mặt mới. Và ba con sẽ mừng ghê lắm khi thấy con hạnh phúc và vui vẻ với một người bạn cùng trang lứa.”

Rất hiếm khi mẹ yêu cầu tôi một điều gì như thế, nghe quá đồi tha thiết đến nỗi tôi phải đồng ý. Tôi hứa hôm sau sẽ cho mẹ biết Alice có đến được hay không. Mẹ muốn có thì giờ để chuẩn bị thêm ít thức ăn.

Alice đồng ý, rồi nói rằng rất thích đến, cô ta cười vang và còn bảo đã chờ tôi mời lâu nay.

Và không thể tránh được, trong đêm đầu tiên ở đó, tên của Rachel được nhắc đến. Nhưng tôi đã nhanh chóng kịp lái sang chuyện khác và vì thế tránh được sự bất tiện phải kể cho Alice nghe chuyện gì đã xảy ra trước cái nhìn chăm chú của ba mẹ. Chắc chắn họ sẽ thắc mắc không biết tại sao lâu nay tôi chưa hề kể gì với Alice.

Nhưng tôi biết rằng mình sẽ phải nói cho cô biết. Không cách gì chúng tôi có thể trải qua trọn cả một tuần mà tên Rachel lại không xuất hiện một lần nào nữa. Vì thế khi tôi và Alice chúc ba mẹ tôi ngủ ngon rồi lên lầu ngủ, tôi rủ cô vào phòng tôi một chút.

“Sao?” Alice vừa thì thầm, vừa rúc rích cười. “Bồ có một kho thuốc ngủ bí mật trong đó hả?”



“Mình chỉ muốn nói với bồ một chuyện.”

Alice mở to mắt nhìn tôi, rõ ràng là ngạc nhiên vì cái giọng nghiêm túc của tôi. “Được,” cô ta nói. “Trước hết phải để tớ đi vệ sinh cái đã. Sẽ không đến một giây đâu.”

Khi cô trở lại, cả hai ngồi trên giường của tôi, mặt đối nhau, hai cẳng chân bắt chéo.

“Mình có một nhỏ em gái,” tôi nói, một cách rất đơn giản. “Rachel. Em gái mình đã bị giết chết.”

Alice chồm người tới trước, nhú mày. “Bồ nói gì vậy?”

Tôi chờ. Tôi biết cô ta đã nghe tôi nói và chỉ cần thời gian để xử lý thông tin. Luôn luôn là như thế khi lần đầu tiên bạn kể cho ai đó nghe chuyện này. Thoạt đầu lúc nào cũng thật khó tin.

“Kể mình nghe nào,” cuối cùng cô nói.

Thế là tôi bắt đầu nói, vừa nói vừa thốn thốn khe khẽ. Tôi kể cho Alice nghe mọi chuyện. Toàn bộ câu chuyện bắt đầu từ lúc tôi, Carly và Rachel ở trong quán cà-phê mấy năm trước, phút giây tôi quyết định chúng tôi sẽ cùng đi dự tiệc. Và tôi bật khóc trước nỗi kinh hoàng mình đang hồi tưởng lại, nhưng cũng thấy khuây khỏa vì cuối cùng tôi cũng có thể kể được với ai đó, tôi nói, nói và khóc còn nhiều hơn. Alice, khác với lệ thường, chỉ lắng nghe thôi. Cô không nói mà cũng không hỏi một câu nào, cứ để nguyên bàn tay trên đầu gối tôi suốt buổi.

“Ôi trời đất,” cô nói khi cuối cùng rồi tôi cũng kết thúc được câu chuyện. “Tội nghiệp bồ. Tội nghiệp gia đình bồ.”

Tại sao trước giờ không kể cho mình nghe? Ôi trời ơi. Tôi nghiệp Rachel quá.”

“Ừ,” tôi gật đầu. “Tôi nghiệp Rachel. Tôi nghiệp ba mẹ. Chuyện quá sức tôi tẻ. Hoàn toàn phá hủy mọi thứ.”

Rồi Alice quàng cánh tay quanh người ôm lấy tôi trong lúc tôi khóc nức nở. Đến khi tôi hoàn toàn kiệt sức, đầu óc đau đớn không thể tiếp tục được nữa, khi đồng hồ cạnh giường lóe lên con số hai giờ sáng, cô giúp tôi đi ngủ và nằm xuống bên cạnh, lấy bàn tay chải lên tóc tôi cho tới khi tôi chìm vào giấc ngủ.

Sáng hôm sau tôi thức dậy đã thấy Alice đứng bên cạnh giường, tay cầm một tách trà bốc khói. “Mình mang cho cậu nè.” Cô đặt tách trà lên bàn cạnh giường và ngồi xuống giường. “Bồ ngủ đủ chưa?”

Alice đã thay quần áo rồi. Đuôi tóc cô ta uơu ướu, tôi có thể ngửi thấy mùi hương chanh của dầu gội cô hay dùng. Tôi ngồi lên, cảm thấy người nát nhừ, mệt mỏi, mụ mẫm. Tôi cầm tách trà lên, hớp một ngụm. Nóng, đặc, ngon ngọt, thật ngon trong vòm miệng khô cứng của tôi.

“Bồ khỏe không?” Tôi nói, sau khi uống được nửa tách trà, cảm thấy đã đủ tỉnh táo để có thể nói chuyện được. “Bồ dậy hồi mấy giờ? Chắc phải mệt lắm hả?”

“Không đâu. Mình thấy rất tuyệt. Mình dậy sớm, ăn sáng với Helen ngoài cổng vòm.”

Tôi thắc mắc không biết tại sao cô lại bắt đầu gọi mẹ tôi bằng tên riêng. Ba mẹ tôi thường là kiểu người thích được gọi là Ông này Bà nọ kia mà.

“Nói chuyện về Rachel,” Alice nói.

“Ồ.” Tôi bị sốc. Không thể tưởng tượng hai người đã nói gì với nhau. Mẹ thường rất miễn cưỡng, không bao giờ nói chuyện với người lạ về Rachel, rất e ngại phải biến cuộc sống và cái chết của con gái thành một câu chuyện kể. “Điều đó... ý mình là... lúc ấy mẹ thế nào? Mẹ có... thật sự mẹ có nói chuyện chứ?”

“Mẹ có nói chuyện không ấy à? Trời đất, Katherine, bà còn không cần ngưng để lấy hơi nữa kìa. Mình nghĩ đây thật sự là điều bà cần. Thật là... ừm, mình nghĩ, đối với bà đó là chữ... *tỷ lệ*. Helen là một phụ nữ dễ thương, can đảm, mạnh mẽ... nhưng bà cần phải... mình không biết nữa... rõ ràng là bà cần một lối thoát cho mọi chuyện này. Dễ nhận thấy rằng bà cứ giữ tất cả điều đó trong lòng, kìm nén mọi nỗi day dứt, bất hạnh trong một thời gian quá dài. Ý mình là, đừng hiểu sai ý mình, sáng nay hoàn toàn *mệt mỏi*, đầy cảm xúc đối với cả hai. Hai người mình đã cười phá ra, la hét và ôm chầm lấy nhau. Thậm chí còn cho một ít rượu rum vào cà-phê, nên cả hai đều quá dễ xúc động. Ý mình là, sáng nay bà đúng là hoàn toàn cởi mở, kể cho mình nghe đủ thứ... chuyện mà mình nghĩ bà chưa hề kể với ai trước đây.” Alice nghiêng đầu qua một bên và mỉm cười mơ màng. “Mình đã mang lại cho bà một số triển vọng khác. Một cách mới để xem xét mọi chuyện. Một quan điểm thông cảm và khoan dung hơn trước toàn bộ tình thế. Mình nghĩ mình đã thực sự giúp đỡ được cho bà, bởi biết đó. Quả thật đã giúp vứt bỏ đi vài thứ rác rưởi bà đã chôn chặt trong lòng.”

“Rác rưởi ư?” Tôi nói. Cảm thấy khó chịu nhưng không rõ tại sao. “Chính xác *thứ rác rưởi* đó là cái gì?”

“Ồ.” Alice nháy mắt, rồi nhìn tôi hơi cảnh giác. “Bồ ồ chứ? Bồ không phiền hay gì gì đại khái thế chứ, phải không? Chỉ là những chuyện đã xảy ra rồi. Thậm chí mình còn không chắc ai đã gọi đến tên Rachel. Ý mình là, mình nghĩ ban đầu *mình* đã... nhưng mình không thể cứ ngồi đó với Helen mà không nói gì đến cô bé. Ít nhiều gì mình cũng cảm thấy giả dối hoặc như đang nói dối hoặc đại khái thế. Nhưng, úi cha, một khi mình nhắc đến tên Rachel, chỉ có thể thôi. Helen đúng là không thể nào ngưng *nói* được.”

Cách Alice gọi mẹ tôi là “Helen” thật là tức điên lên được, và mỗi lần cô ta gọi thế thì tôi lại phải kiềm chế thôi thúc muốn bảo cô im đi.

“Mình phải đi xem mẹ có ổn thật không cái đã.” Tôi thở dài. Hất mền ra khỏi chân và đứng dậy, vừa tránh ánh mắt Alice vừa khoác áo choàng vào. “Mẹ rất giỏi trong việc giấu đi cảm xúc thật kể từ khi Rachel mất. Quả thực bồ sẽ không thể nói được thật sự mẹ đang nghĩ gì trừ phi bồ phải biết mẹ rất rõ mới được. Đôi khi mẹ có thể lịch sự đến buồn cười. Đúng là có liên quan đến chứng tự làm khổ mình.”

Tôi rời khỏi phòng mà không cho Alice có cơ hội nói thêm gì nữa. Tôi biết mình thô lỗ và có thể là bi thảm thái quá, nhưng tôi chắc rằng Alice đã phán đoán mọi chuyện sai mất rồi – tôi chắc chắn rằng nếu hai người đã nói chuyện về Rachel thì thế nào mẹ cũng tím tái mình mẩy và rất khó chịu. Có cái gì đó về thái độ của Alice trước

toàn bộ sự việc, dường như tự khen mình một cách kỳ cục. Tự mãn đến phát bực.

\* \* \*

Tôi tìm thấy mẹ trong nhà bếp. Mẹ đứng nơi chiếc bàn dài kê tách biệt, đang nhào bột; bột mì dây ra bàn, một đốm dính trên má. Mẹ đang hát ư ử.

“Ồ. Con yêu.” Mẹ mỉm cười, đặt bàn tay dính đầy bột lên ngực. “Con làm mẹ giật mình.”

“Mẹ khỏe không?” Tôi thận trọng nhìn mẹ.

“Ồ! Mẹ cảm thấy khá là...” Mẹ lơ đãng đưa tay lên miệng sờ vào môi, để lại một vệt bột. Đôi mắt ngấn nước và tôi nghĩ mẹ sắp sửa khóc òa, nhưng rồi mẹ mỉm cười. “Mẹ cảm thấy quả là thật sự dễ chịu. Mẹ và Alice sáng nay đã có một cuộc nói chuyện rất dễ thương. Một cuộc nói chuyện thật là thoải mái, chân tình về Rachel. Thật là, ừm, thật là khá... khá *tự do nhẹ nhõm* khi nói ra được tất cả chuyện đó.” Rồi mẹ phá ra cười và lắc đầu. “Mẹ đã chải rửa như một tay thủy thủ, con yêu ạ. Thậm chí mẹ còn uống chút rum để giống hệt một tay thủy thủ thực thụ nữa chứ.”

“Rượu rum à? Uống rồi sao?” Tôi ngược nhìn về phía đồng hồ treo trong bếp. “Chỉ mới hơn mười giờ!”

“Mẹ biết. Bọn mẹ không hư hỏng quá đấy chứ? Alice bạn con,” Mẹ lắc đầu, mỉm cười triu mến, “con bé thật là cá tính, phải không con? *Vui vẻ* thế kia.”

“Con cho là thế.” Tôi mở cửa tủ lạnh, vò như bận rộn dáo dác nhìn vào trong. “Tuy nhiên thật khó tưởng tượng mẹ mà chửi rửa.” Tôi không nhìn được, nói nghe cộc lốc và bất bình.

“Đúng, mẹ đã làm thế.” Nếu để ý thấy tâm trạng của tôi, mẹ sẽ không nói tiếp, nhưng đêm này mẹ cứ vui vẻ và hoạt bát. “Bọn đàn ông tội nghiệp đó. Tai chúng phải bồng lên mất thôi.”

“Bọn đàn ông tội nghiệp? Bọn đàn ông tội nghiệp nào ạ?” Tôi đóng cửa tủ lạnh, chăm chăm nhìn mẹ.

“Ừ thì, bọn con trai, đúng rồi, không phải đàn ông. Bọn con trai giết chết Rachel ấy.”

“Tội nghiệp ư? Con không nghĩ vậy. Ít ra thì bọn chúng vẫn còn đang sống.”

“Đúng. Chúng vẫn sống. Và mãi mãi chúng phải sống với những gì chúng đã làm.”

“Tốt,” tôi nói hằn học. “Bọn chúng đáng bị như thế.”

“Thực vậy.” Mẹ nhìn tôi, mỉm cười. “Đúng đấy con. Cứ nói hết ra đi. Cứ chửi rửa nếu con muốn.”

“Trời đất, mẹ, con đã làm hết mọi chuyện đó rồi.”

“Tốt. Ừ, thế thì tốt. Mẹ mừng là con đã làm thế,” bà phá ra cười. “Cảm giác nổi giận thật dễ chịu, phải không nào? Đôi khi cư xử tồi tệ lại mang đến cảm giác thật dễ chịu.”

“Con sẽ không gọi đó là cư xử tồi tệ. Con sẽ gọi đó là cư xử như một người bình thường.”

“Tất nhiên. Con hoàn toàn đúng. Alice đã chỉ ra như thế.”

“Và mẹ thấy ổn ả?” Không hiểu sao tôi chẳng cảm thấy nhẹ nhõm chút nào. Ngược lại, một phần kỳ lạ, đáng hồ thẹn trong con người tôi lại thất vọng trước vẻ hạnh phúc của mẹ. Hình như tôi thoáng ganh tị vì chính cuộc nói chuyện với Alice, chứ không phải với tôi, đã làm mẹ cảm thấy như thế. “Mẹ không thấy khó chịu sao?”

“Khó chịu ư? Ừm, tất nhiên là mẹ khó chịu chứ, cưng. Con gái mẹ bị giết chết kia mà. Nhưng chỉ cảm thấy nhẹ người khi... khi... nhận ra mẹ đã *tức giận* ghê gớm đến cỡ nào. Cứ để cho con giận dữ đó bộc lộ hết ra.” Mẹ nhún vai và quay lại mớ bột, nhào lấy nhào đế. “Đúng là một cảm giác quá *tuyệt vời* khi nói hết ra được. Mẹ quá hèn học với bọn người kia, tội con trai, lũ *con hoang* đó, gần như bây giờ mẹ bắt đầu thấy tiếc cho bọn chúng.”

“Ồ. Được, vậy là tốt, vậy là ...” Tôi nín bật, quay người đến bên ấm nước, lo tìm đường, cái tách, vốc ít lá trà cho vào bình. Trước nay tôi chưa bao giờ nghe mẹ chửi rửa ai. Không bao giờ. Gần như suốt mười tám năm. Và ngoài cảm giác vui mừng vì cuối cùng mẹ cũng giải thoát được phần nào con *tức giận* tự nhiên này, ngoài cảm giác hài lòng khi thấy mẹ thoải mái được một chút, tôi lại thấy muốn khóc. Cảm thấy lòng đau quặn. Đã bao nhiêu lần tôi cố gắng làm cho mẹ chịu nói về Rachel, chịu bộc lộ con *tức giận* ra, la hét khóc lóc và mắng nhiếc sỉ vả sự bất công trong tất cả chuyện này, nhưng lúc nào mẹ cũng trở như đá, không chút biểu cảm, mím chặt môi không muốn để mình phải chịu khuất phục trước cảm xúc.

Hễ ở đâu tôi thất bại thì ở đó Alice lại thành công – quá dễ dàng và mau chóng!

Tôi im lặng pha trà và định quay lại phòng ngủ để buồn bã uống trà một mình, thì mẹ bước đến gần. Mẹ đứng ngay trước mặt tôi, đặt tay lên vai tôi và siết mạnh. “Thật là một cô gái dễ thương, Alice của con ấy. Mẹ rất mừng vì con đã rủ con bé về chơi dịp cuối tuần này.”

Tôi gật đầu, cười gượng gạo.

“Và rõ ràng là con bé nghĩ rất nhiều đến con,” mẹ nói. “Thật ra con bé ca ngợi con bấy nhiêu cũng chưa đủ. Mẹ rất mừng là hai đứa con đã thành bạn bè.” Và rồi mẹ chồm người tới, hôn lên má tôi và mỉm cười. Một nụ cười hạnh phúc nhất, chân thực nhất tôi từng thấy hiện lên trên mặt mẹ kể từ khi Rachel mất. Mẹ dang rộng tay, tôi đặt trà xuống và vòng tay ra sau lưng mẹ. Chúng tôi ôm nhau, siết chặt một lúc lâu, thật lâu và trong thời gian đó chúng tôi giải thoát mình khỏi mọi thứ, cả con giận dữ tôi đang cảm thấy với Alice cũng biến mất. Alice đã làm cho mẹ tôi hạnh phúc và thay vì cảm giác ganh tị một cách ấu trĩ, tôi nên mang ơn cô ta mới đúng. Tôi thật không biết điều, coi mình là cái rốn của vũ trụ và tính tình nhỏ nhen. Khi quay lại cầu thang dẫn lên lầu, tôi tự hứa với lòng rằng sau này mình phải quảng đại hơn, thông cảm hơn với Alice. Rốt cuộc, cô luôn là giải pháp tốt nhất. Cô là một người bạn tốt, một người bạn tử tế, biết cho đi, và trái tim luôn đặt đúng chỗ.



# 13

Tôi, Rachel và Carly ghé nhà Carly trên đường đến buổi tiệc. Carly thay bộ đồng phục bằng chiếc quần jeans ống loe, áo thun hồng bó sát và đôi xăng-đan thấp, màu vàng kim. Nhỏ cũng đề nghị cho chúng tôi mượn gì đó để mặc, tôi chọn quần jeans và chiếc áo thun kẻ sọc nhưng tất cả quần áo của Carly đều quá rộng đối với Rachel.

“Em cứ phải mặc nguyên đồng phục thôi,” tôi nói.

“Em sẽ trông như bà nhà quê ấy,” Rachel nhăn mặt, nhìn xuống người mình. Mặc dù con bé đã cởi cà-vạt của trường, kéo áo sơ-mi ra khỏi váy, làm cho bộ đồng phục trông càng bình thường càng tốt, nhưng chúng tôi không thể làm được gì với chiều dài váy – một chiếc váy dài, màu xanh lá đậm thả xuống tận bên dưới đầu gối, nét tiêu biểu dễ phân biệt của thân thể một học sinh trường nữ tư thục. “Em sẽ nổi lên như một ngón cái bị đau vậy.”

“Ai quan tâm nào?” Tôi nói. “Dù gì đi nữa em cũng rất nổi rồi. Em sẽ người trẻ nhất ở đó, người mười bốn tuổi duy nhất trong phạm vi một trăm cây số.”

“Nhưng em ...”

“Rach,” tôi ngắt lời. “Đừng phàn nàn nữa. Nên nhớ, thậm chí em còn không nên đến nữa kia. Đây là bạn bè của chị, chứ không phải của em.”

Cả tôi và Rachel đều cời dây buộc, thả tóc suông. Tóc Rachel dài, thẳng, vàng óng, tóc tôi sẫm màu và quấn tự nhiên. Chúng tôi mượn ít son môi của Carly, đánh mắt tối bằng chì kẻ và mascara.

Carly lấy điện thoại ra khỏi cặp, tắt nguồn. Nhỏ để trên giường. “Nếu các bạn không muốn ba mẹ gọi,” nhỏ nói, “để hết lại đây đi, mai mình sẽ đem lên trường trả lại cho.”

Rachel nhìn tôi, không chắc lắm, chờ tôi quyết định. Tôi nhún vai, lấy điện thoại ra khỏi cặp, tắt nguồn và ném lên giường Carly. Rachel nhanh chóng làm theo.

Sau khi xịt một ít dầu thơm có vẻ đắt tiền của mẹ Carly – những chai lọ chất đầy trên bàn trang điểm của bà – chúng tôi lên đường. Không đủ tiền gọi taxi, vì thế chúng tôi quyết định đi bộ. Được khoảng chừng năm phút, vừa đi vừa bàn cãi vu vơ về những ngôi nhà chúng tôi đi ngang qua, cái thì thích cái thì không, Carly thò tay vào ba-lô, lôi ra một chai nhựa đựng đồ uống.

“Ngừng chút đi,” nhỏ nói. Rồi ngừng bước, vặn mở nắp và uống một hơi. Nhìn mắt nhỏ long lanh ươn ướt và cách nhỏ thờ hờn hờn khi đặt cái chai xuống, chúng tôi rằng không phải nhỏ vừa uống nước.

“Cái gì trong đó vậy?” Tôi hỏi.

“Rượu vodka.” Carly chìa cái chai về phía tôi. “Pha với nước chanh. Muốn một chút không?”

Tôi lắc đầu buồn cười không tin, nhưng không biết vì sao lại cầm lấy cái chai, hẳn tôi nên biết rằng Carly sẽ không đến buổi tiệc mà không có chút rượu chứ. Nhỏ là đứa con gái đầu tiên ở trường tôi bắt đầu uống rượu, người luôn thu xếp nhờ người lớn mua rượu giùm bất cứ khi nào chúng tôi cần đến.

Tôi đưa chai lên miệng và uống thử một nhấp. Đậm đặc. Nhiều vodka hơn nước chanh. “Trời đất, Carly, đó là chất giết người mà,” tôi vừa nói, vừa trả lại.

“Rach?” Carly chìa cái chai về phía Rachel và nhướn mày có ý mời. Rachel nhìn tôi như thể xin phép.

“Cũng được thôi.” Tôi nhún vai. “Dù sao em cũng không thích thứ ấy đâu. Lần đầu tiên em thử sẽ có vị như xăng ấy.”

Rachel nhấp một ngụm nhỏ, và như tôi đoán, mím môi, cau mặt vì kinh tởm.

“Khiếp. *Khó chịu* quá,” con bé nói.

“Chỉ là phương tiện để đạt đến cứu cánh thôi.” Carly lắc đầu khi Rachel trao trả lại cho nhỏ và ấn cái chai trở vào tay Rachel. “Uống thêm một hộp nữa đi. Càng uống em mới càng thấy dễ chịu. Nó sẽ giúp em thư giãn, giúp em vui vẻ.”

Rachel làm theo lời Carly xúi, đặt chai lên môi và uống tiếp.

“Không đến nỗi quá tệ,” con bé vừa nói, vừa nhăn mặt. “Nhưng em nghĩ em vẫn thích nước chanh bình thường hơn.”

Carly cười lớn. “Nhưng nước chanh thường sẽ không giúp em thích thú như thứ này. Nghe lời chị đi.”

Tôi không rõ tại sao tôi không lo lắng gì về thứ Rachel đang uống. Tôi không biết tại sao tôi lại không chăm sóc em gái mình kỹ hơn, giám sát việc uống rượu của nó và bảo đảm là Rachel tương đối tỉnh táo. Tôi nghĩ vodka hầu như đã có tác dụng tức thời trên tôi – trên tất cả chúng tôi. Chúng tôi vừa bước đi vừa chia nhau cái chai, chuyền tay nhau uống từng ngụm và khi cảm giác của chúng tôi đối với chất cồn trở nên quen hơn cả bọn bắt đầu thấy ngon và uống ngụm lớn hơn.

Khi cái chai đã hết sạch, Carly dừng lại.

“Chờ chút.” Nhỏ đặt ba-lô xuống đất và cúi chồm người trên đó. Lấy ra một chai khác, lớn hơn và làm bằng thủy tinh, xoay cái chai để chúng tôi nhìn thấy được tờ nhãn. Stolichnaya. “Các bạn không nghĩ là mình sẽ để chúng ta bị thiếu nửa chừng, đúng không nào?” Nhỏ ngược lên cười nhăn nhó. “Bây giờ tụi mình sẽ phải uống nguyên chất. Hết nước chanh rồi.” Nhỏ rót đầy chai và gio thẳng lên, chìa cái chai đựng đồ uống về phía Rachel. “Em có thể uống trước tiên. Một lần nữa ném nghe như lửa ấy. Nhưng em sẽ quen thôi.”

Rachel cầm cái chai, hớp một ngụm rõ to. Nét biểu lộ trên mặt khi con bé nuốt làm tôi và Carly cười phá lên.

Cuộc đi bộ mất hết bốn mươi phút và trong thời gian ấy cả ba đứa chúng tôi đều đã ngà ngà say. Mỗi bên má Rachel có một vòng ửng đỏ thấy rõ và khuôn mặt cười toe. Em gái tôi trông rất xinh đẹp, ngây thơ và rất trẻ con.

“Em thấy thế nào?” Tôi cầm bàn tay em gái trong tay mình. Rượu vodka đã làm tan hết cảm giác cău tiết hồi nãy, bào trơn mọi bờ cạnh xù xì trong lòng tôi. Tôi không còn cảm thấy phát điên lên vì con bé đã đi cùng chúng tôi. Chuyện đó chẳng hề gì. “Thấy ổn không?”

Vẫn chưa vào đến quán nhưng chúng tôi đã có thể nghe thấy tiếng nhạc, tiếng *bùm bùm bùm* của đàn bass, tiếng nói, giọng cười, một nhóm thanh niên đang tận hưởng khoảng thời gian vui thích. Không hề có bóng người lớn nào ở quanh đây.

Rachel chỉ chăm chăm nhìn tôi, lặng lẽ mỉm cười, và gật đầu. Con bé bắt đầu di chuyển theo nhịp nhạc, hông lắc lư nhịp nhàng từ bên này sang bên kia. Rồi nó nhướn mày, đầu hất lên, như thể đang lắng nghe kỹ hơn từng nốt nhạc.

“Vào đi.” Carly đứng đằng sau, đẩy chúng tôi tới. “Tụi mình sẽ không đứng ngoài này cả buổi chiều chứ. Dù có yêu hai người cách mấy mình cũng không đi bộ bấy nhiêu đó chỉ để ở lại ngoài này với hai người đâu nhé.”

Trong lúc cả bọn đang ngấp nghé ở cổng vào, tôi chợt nảy ra ý nghĩ rằng quả thật tôi đã không xem xét việc này một cách rất thấu đáo. Chúng tôi chỉ lên kế hoạch đi một tiếng đồng hồ thôi. Chúng tôi đã trù tính phải đưa Rachel về nhà trước năm giờ, để có nhiều thời gian tập đàn dương cầm. Nhưng chúng tôi đã ở nhà Carly ít nhất là mười phút, và đi bộ hết bốn mươi phút nữa. Và khi quan sát Rachel đang tiến vào buổi tiệc, nhịp chân ăn khớp với điệu nhạc, tôi nhận ra rằng chuyện về trễ là không

thể tránh khỏi. Nếu lúc này Rachel về nhà ngay, chắc hẳn mọi chuyện đã ổn. Lẽ ra sau đó tôi đã có thể gọi ba mẹ, bịa ra vài lý do bào chữa cho sự vắng mặt của mình, nói rằng tôi đang làm bài tập ở nhà Carly. Ba mẹ sẽ bực bội nhưng không tức giận như bây giờ khi mà có dính líu đến cả Rachel. Rachel về nhà trễ sẽ là chuyện lớn đây, con bé chỉ mới mười bốn, lại còn bị mất giờ tập luyện – và mất giờ luyện dương cầm luôn là một tội tày trời. Mà tôi không biết phải làm thế nào để giấu đi mùi rượu vodka đây nữa. Một điều chắc chắn là; chúng tôi sắp sửa gặp rắc rối, rắc rối lớn.

*Có lẽ chuyện này hầu như do mình gây ra hết, tôi suy nghĩ trong khi theo chân Rachel bước vào bên trong.*

# 14

Alice thả bộ phía trước chúng tôi. Ngay trước mặt, chỉ cách vừa đúng hai bước chân, nhưng cũng đủ để khó có thể đưa cô vào cuộc nói chuyện của chúng tôi, đủ để cho thấy rõ là cô ta không có tâm trạng muốn chuyện trò. Tôi không nghĩ Alice buồn hay tức giận, khó chịu gì đó – ngược lại là khác, cô ta đang trong trạng thái tinh thần phấn chấn, dồi dào sinh lực, xinh đẹp và trẻ trung, rõ ràng là rất phấn khởi khi đi chơi ngoài trời trong một buổi tối mùa thu đẹp trời thế này và tận hưởng giây phút cuối cùng của tiết trời ấm áp.

Tuy nhiên thỉnh thoảng Alice lại cứ như thế này; đắm chìm trong suy nghĩ và trầm lặng. Tôi và Robbie biết cô ấy đủ để không phải lo lắng rằng có thể cô đang khó chịu hoặc bực bội gì đó, chúng tôi hiểu rằng đôi khi cô thấy hạnh phúc hơn khi không tham gia vào. Thậm chí có lần Robbie còn đem chuyện này ra đùa giỡn kia mà. Hồi ấy tôi và Robbie đang nói chuyện sôi nổi về sở thích chung của chúng tôi dành cho âm nhạc – từ thể loại rock, pop đến opera – thì chúng tôi phát hiện ra Alice ngủ gật trên trường kỷ. Chúng tôi không biết Alice đã ngủ như thế bao lâu rồi. Chúng tôi cứ nói suốt, không chú ý gì đến

cô bạn, hàng mấy giờ liền. “Anh nghĩ cô ấy chán những tiếng lép bép liên tu bất tận của tội mình đấy, Katherine,” Robbie vừa nói vừa cười lớn, nhìn Alice ngủ gục như thế. “Anh nghĩ tội mình nói nhiều quá. Tội mình làm cho cô ấy chán muốn chết.” Và có lẽ anh nói đúng. Tôi và Robbie nói chuyện với nhau không bao giờ cạn đề tài – những cuộc nói chuyện của chúng tôi có thể kéo dài hết giờ này đến giờ nọ.

Quả thật, tôi và Robbie nói chuyện quá nhiều, và quá là ăn ý, đến nỗi tôi bắt đầu e ngại điều đó có thể khiến Alice bực bội. Tôi tự hỏi không biết cô ấy có ghen không nữa. Nhưng khi tôi hỏi xem cô có phiền khi tôi nói chuyện với Robbie nhiều như thế không, xem cô có muốn tôi lùi lại một chút không, thì cô bạn lắc đầu và nhìn tôi giễu cợt.

“Tại sao kia chứ? Mình rất thích hai người cứ như thế. Hai người yêu mến nhất trên đời của mình mà. Mình thấy lòng rộng rãi khi hai người có quá nhiều chuyện để nói với nhau đến thế,” cô nói.

“Ồ, tốt. Mình cứ sợ có thể bờ... ừm, nghĩ là mình giẫm lên chân bờ... sợ có thể bờ sẽ ghen.”

“Ghen à?” Alice lắc đầu, trông có vẻ tự lự. “Mình không bao giờ ghen. Với bất cứ ai. Về bất cứ thứ gì. Mình có thể nói thật rằng đó không phải là một thứ cảm xúc quen thuộc của mình.” Và rồi cô nhún vai. “Mà nghe có vẻ như đó là một cảm nghĩ ngu ngốc, vớ vẩn nếu bờ mang ra hỏi mình đấy.”

Đó là đêm thứ Sáu, kỳ thi lấy bằng tốt nghiệp trung học sắp bắt đầu trong vài tuần nữa và đúng ra tôi nên ở nhà xem lại bài vở. Nhưng tôi đã học hành chăm chỉ suốt tuần



nên cả Robbie lẫn Alice đều năn nỉ tôi ra ngoài chơi. Kỳ thi tốt nghiệp rất quan trọng, tôi biết thế, tuy nhiên ngay lúc này tình bạn với Alice và Robbie còn quan trọng hơn. Ngay lúc này, được vui vẻ, được sống cuộc đời mà tôi đã tự chối bỏ bấy lâu nay, dường như quan trọng hơn.

Tôi và Robbie đang nói chuyện về trượt tuyết. Robbie rất thích môn thể thao này và đề nghị cả ba người chúng tôi sẽ đi xuống vùng tuyết ngay khi mùa đông đến.

“Dù sao em cũng không giỏi môn này lắm đâu,” tôi nói. “Có thể em chỉ làm chậm bước anh thôi, sẽ phá hỏng kỳ nghỉ của anh mất.”

“Anh sẽ dạy em,” Robbie nói. “Em sẽ giỏi ngay khi chúng ta rời khỏi đó.”

“Kiêu ngạo thế.” Tôi cười phá lên. “Thậm chí anh còn không biết em tẹt cở nào. Dạy cho em giỏi môn trượt tuyết sẽ là một cái gì đó rất gần với phép lạ.”

“Anh ấy đã dạy *mình* đó.” Alice xoay qua và bước chậm lại để cô có thể đi bên cạnh chúng tôi. Cô chuôi người tách tôi và Robbie để cô đi ở giữa. “Hồi năm ngoái khi tụi mình đi tới vùng tuyết, thậm chí mình còn không thể đứng được trên ván trượt, nhưng một tuần sau mình đã trượt như một nhà vô địch rồi.” Alice móc cánh tay mình vào cánh tay Robbie và ngược lên mỉm cười với anh. “Và anh thật là quá sức gọi cảm khi trượt tuyết.” Cô nhìn tôi. “Anh ấy đúng là rất tự tin và thành thạo khi trượt tuyết. Vì thế thật vô cùng đáng yêu.”

Đột nhiên Robbie dừng bước và ngoảnh chăm chăm Alice, mày cau lại. “Đáng yêu, hử? Bộ em đùa anh chắc. Đó đâu phải là ấn tượng anh có khi chúng mình ở đó.”

Alice phá ra cười và áp sát vào Robbie hơn. “Ngốc ạ,” cô ta nói. “Như vậy rõ ràng là anh không hiểu em rồi.”

Robbie không hưởng ứng với tình cảm của Alice như thường lệ; thay vào đó, anh lắc đầu, cử chỉ có vẻ cáu giận. “Tụi mình tới rồi đây,” anh vừa nói, vừa rút cánh tay ra khỏi tay Alice và bước tới. Anh hất đầu về phía một ô cửa có chấn song bên trên ghi hàng chữ “Xa châu Phi”: “Đúng chỗ này.”

Anh kéo cánh cửa, bước nép sang một bên để tôi và Alice có thể vào trước. Tôi mỉm cười với anh khi bước ngang qua và mặc dù miệng nhếch lên nhưng mắt anh không tươi chút nào. Và bằng cái cách anh giữ thân hình cứng ngắc, tôi có thể nói anh đang khó chịu hay tức giận, hoặc có thể là cả hai.

Bên trong tối om, chỉ thấp sáng bằng những ngọn đèn nhỏ gắn trên tường và những ngọn nến trên bàn ăn. Phải mất một lúc mắt tôi mới điều tiết và khi nhìn được, tôi thấy mấy bức tường có màu đỏ sẫm và những tấm đệm theo phong cách Ma-rốc màu sắc sặc sỡ, đặt trên từng chiếc ghế.

“Anh sẽ đi đến quầy bar và lấy thức uống cho tụi mình,” Robbie nói.

“Ý tưởng tuyệt đấy,” Alice nói. “Em xin một chai champagne.”

“Cả một chai à?” Robbie chòng chọc nhìn cô ta. “Em không nghĩ như thế là hơi ...”

“Không,” Alice ngắt ngang. “Em nghĩ thế là hoàn hảo. Một chai. Cảm ơn anh.”

Robbie lắc đầu rồi nhìn sang tôi. “Còn Katherine?”

“Chanh thường pha với chanh lá cam và soda, cảm ơn.”

Alice trợn mắt. “Chanh thường pha với chanh lá cam và soda, cảm ơn.” Cô ta nhại tôi bằng giọng giễu cợt cao thé. “Không chất cồn cho quý cô Tiết-hạnh-đạo-đức.”

“Mình không thể, Alice. Mình chưa tới tuổi. Mình chưa có thể căn cước mà.”

“Em không việc gì phải giải thích, Katherine,” Robbie nói. “Anh cũng phải uống nước giải khát thôi. Ngày mai có đá banh. Alice sẽ uống một mình.”

“Chao ôi.” Alice thở ra. “Hai người vui vẻ ghê nhỉ. May mắn cho tôi chưa.”

Robbie nhướn mày nhìn Alice, khóe miệng đánh lại, mắt lạnh tanh, rồi mới quay người bỏ đi, hướng về phía quầy bar.

Alice quan sát anh bỏ đi. “Mình nghĩ anh ấy nổi điên với mình đó,” cô vừa nói, vừa nhún vai, rồi lướt mắt khắp phòng, công khai nhìn chằm chằm vào các thực khách khác.

Tôi quay người nhìn Robbie đang đứng ở quầy bar, chờ thức uống. Anh trừng trừng nhìn thẳng ra phía trước, mặt ngây ra vô hồn. Trông anh thật đáng thương.

“Vừa có chuyện gì?” Tôi nói. “Sao tự nhiên anh ấy nổi giận vậy?”

“Ồ, mình nghĩ mình đã nhắc anh ấy nhớ đến một chuyện khi kể về chuyến đi trượt tuyết của tụi mình. Anh ấy hơi khó chịu hồi tụi mình ở đó. Mình đã dành chút thời gian cho một huấn luyện viên dạy trượt tuyết. Chỉ một đêm thôi mà. Robbie không thích như thế.”

“Chút thời gian? Một đêm? Ý bồ là gì vậy?”

Alice không nhìn tôi. Cô đang nhìn chăm chú vào một cặp nam nữ đang ngồi bàn bên cạnh. “Ý mình là chính xác như những gì mình đã nói.” Cô ta thở ra và nói bằng một giọng rõ ràng, lạnh lùng, như thể tôi bị khó nghe hoặc khó hiểu. “Chỉ một đêm. Với một người đàn ông khác. Trong phòng anh ta. Mình chắc bỏ không muốn biết chi tiết chứ? Robbie không vui. Dường như anh ấy có cảm giác sợ hãi mình không đúng chỗ hay sao ấy.”

Tôi bàng hoàng trước những lời Alice thốt ra đến nỗi không thể nghĩ ra được điều gì để nói, tôi ngồi ngẩn người ra một lúc, tay bịt miệng. Tôi đã biết rằng Alice có cái nhìn khá tầm thường về mối quan hệ với Robbie, cô ta thua xa Robbie về lòng tận tụy. Tuy nhiên việc cô ta thật sự đã qua đêm với một người khác trong lúc đi chơi xa với Robbie thì quả là đáng kinh ngạc. Dù đó là một hành vi tàn nhẫn và có chủ tâm hoặc chỉ là hứng chí nhất thời thôi, nhưng đó là bằng chứng cho thấy Alice bị một loại bất lực, vô cảm quái đản nào đó nên mới không thể hình dung cách cư xử như thế đã khiến Robbie cảm thấy thế nào.

Tôi chưa kịp có định thần và đưa ra một phản ứng khôn ngoan nào đó thì Alice đã nhảy ra khỏi ghế và chọt quơ cánh tay.

“Ben!” cô ta vừa kêu lớn vừa rời khỏi bàn, tiến lại phía cặp đôi mà mấy phút trước cô đã nhìn chằm chằm. “Ben Dewberry! *Chính* là anh. Em nghĩ em đã nhận ra anh rồi. Em đang nhìn anh và rồi nghe tiếng anh. Em biết đúng là anh, chắc chắn, ngay khi em vừa nghe anh nói.”

Alice nói lớn đến mức trong phút chốc, im lặng bao trùm cả nhà hàng, khi mọi người đều ngưng nói để lắng nghe

và quan sát xem có chuyện gì. Ben, và cô gái đang ngồi đối diện anh ta – một cô gái cao, với mái tóc dài màu đỏ rực và làn da xanh xao – yên lặng nhìn chăm chú vào Alice lúc cô ta tiến đến gần. Ben trông có vẻ bị sốc, gần như là sợ hãi.

“Alice.” Anh ta đứng lên, đưa tay ra như muốn bắt tay Alice, nhưng cô phớt lờ cử chỉ đó và bước đến gần sát để ôm lấy anh ta. Cô hôn anh ta, thật mạnh và lâu, trên môi. Khi Alice bước lùi lại, hai gò má Ben đỏ bừng, trông anh ta hoang mang và lúng túng. “Ái chà. Em làm gì ở đây?” Anh ta nói giọng Mỹ.

“Ăn tối, tất nhiên là vậy rồi, gốc ạ. Như anh vậy thôi.” Alice giữ lấy bàn tay Ben và quay mặt về bàn của chúng tôi ngay khi Robbie mang thức uống đến. “Robbie, Katherine. Đây là Ben. Ben Dewberry, mối tình đầu nghiêm túc trong đời mình đó.”

Qua vai Alice, Ben nhìn sang người bạn đi cùng, nhún vai, định nói gì đó, nhưng Alice, lúc này đang quay lưng lại với người bạn của Ben, lại giật mạnh cánh tay Ben.

“Lại ngồi với tụi em đi,” cô ta nói. “Nào. Tất cả tụi mình có thể ngồi chung mà.”

“Ồ, anh không nghĩ...” Ben nhìn cô bạn. “Anh và Phillipa...”

Alice xoay người trên gót chân và đối diện với Phillipa. “Xin chào. Mình là Alice.” Cô ta thả Ben ra và chìa tay với Phillipa. Họ bắt tay. Alice cười thân mật. Phillipa gật đầu, mỉm cười dè chừng.

“Bồ sẽ đến tham gia cùng với tụi mình, phải không?” Alice nói. “Ít nhất thì cũng qua ngồi với tụi mình một lúc chứ. Mình và Ben chưa gặp nhau mấy năm rồi. Tụi mình có nhiều chuyện muốn nói lắm.”

Phillipa và Ben đồng ý ngồi cùng với chúng tôi và trong khi họ gom đồ đạc, Robbie nhìn tôi, vẻ mặt tức tối, không tin nổi, mắt tròn lên. Người nữ phục vụ giúp chúng tôi kéo một cái bàn qua, nối với bàn chúng tôi để có đủ chỗ ngồi cho cả năm người.

Ngoại trừ Alice, người dường như không chú ý đến sự khó chịu của kẻ khác mà cứ vui vẻ nói ra rả, hết thầy chúng tôi đều rất lặng lẽ hóp từng ngụm thức uống của mình. Alice kể về mùa hè cô đã từng đi chơi với Ben. Trông Ben không thoải mái, cứ lúng ta lúng túng, mỉm cười như hồi lỗi với Phillipa mỗi lần Alice nhắc đến việc cô ta đã thích thú đến mức nào khi có một người bạn trai người Mỹ, và cô từng rất thích nghe giọng nói của anh ta ra sao.

“Hãy đặt món đi,” bất thành lời Alice nói. “Mình sắp chết vì đói mất thôi. Anh sẽ gọi món cho tụi em, phải không nào, Robbs? Trước đây anh đã tới đây rồi, anh biết món nào ngon mà?”

“Ồ.” Phillipa lắc đầu, nhìn Ben với vẻ hoảng sợ. “Đừng. Tốt hơn là bây giờ tụi mình trở lại bàn thôi.”

“Đừng ngó ngán thế chứ.” Alice vói tay qua bàn, đặt tay mình lên tay Phillipa. “Tụi mình hết thầy đều rất thích thú vì sự tham gia của các bạn đó. Xin hãy ở lại ăn với tụi mình đi mà. Bỏ biết không, ba người mình hoàn toàn tẻ nhạt và phát cáu lên trước khi hai bạn đến ngồi cùng. Thật ra tất cả tụi mình đều chán nhau muốn chết luôn.” Alice ngửa đầu cười lớn. “Thời gian gần đây tụi mình đã ở bên nhau rất nhiều rồi nên không thể chịu nổi sự có mặt của nhau nữa.”

Alice tiếp tục cười giòn, nhưng mọi người khác đều im lặng. Tôi nhìn xuống tấm khăn trải bàn rũ xuống vạt áo, cố giấu hai gò má nóng bừng. Tôi cảm thấy bẽ mặt và khó chịu. Tôi quả là rất thích bầu bạn với Alice và Robbie, cảm thấy thật hạnh phúc vì tìm lại được tình bạn thân thiết đến thế, cho nên ý kiến của Alice – thái độ khinh khỉnh của cô ta và sự coi thường không cần giấu giếm đối với thứ tôi bắt đầu đánh giá là rất thân thương – khiến tôi cảm thấy mình lỗ bịch và bị xúc phạm.

Tôi chắc chắn là Robbie cũng khó chịu như vậy, và vì lý do nào đó tôi không thể nào nhìn anh được. Nhìn thấy sự bẽ mặt của tôi phản chiếu trong mắt anh thật là điều không chịu nổi.

Ben nói, “Được, chúng tôi sẽ cùng ăn với các bạn. Chúng ta sẽ có những giờ khắc thật vui vẻ.” Giọng anh ta lớn, có vẻ nhiệt tình thái quá. “Phải vậy không, Phillipa?”

“Tuyệt. Cám ơn trời vì chuyện này.” Alice phá ra cười và vỗ tay xuống bàn. Chai champagne của cô đã hết sạch và trông Alice muốn say rồi – hai má đỏ hồng, mắt lấp lánh – hoàn toàn không để ý đến không khí căng thẳng giữa mọi người. “Hãy lấy thêm thức uống cho bữa tiệc này,” cô ta nói. “Tụi em khát đến chết được, Robbie. Anh gọi món gì kế tiếp thế?”

Robbie đằng hắng. “Anh sẽ chỉ gọi thêm Coca-cola.” Anh mỉm cười với Phillipa và Ben thật gượng gạo, thiếu tự nhiên. “Các bạn muốn gì?”

“Thêm nước nhé?” Phillipa nhắc một cái bình rỗng lên. “Nếu được?”

“Ben sẽ uống bia,” Alice vừa nói, vừa thúc cùi chỏ vào anh ta, cười toe toét. “Sẽ thế chứ? Hử? Anh đâu phải là một người chuyên phá ngang cuộc vui.”

“Chắc chắn rồi.” Anh ta gật đầu. “Tại sao không chứ? Một ly bia sẽ tốt đấy.”

“Và champagne nữa,” Alice vừa nói, vừa quăng tờ một trăm đô-la về phía Robbie. “Thêm một chai.”

“Em có thể đến giúp anh một tay được không, Katherine?” Robbie hỏi trong lúc cầm lấy tiền. Giọng anh cứng ngắt, dồn nén.

“Được chứ.” Tôi đứng dậy, vừa nhìn Alice. Cô ta háo hức một cách kỳ quặc kể từ khi chúng tôi đến đây tới nỗi tôi ngại rằng việc cùng đi đến quầy bar với Robbie sẽ kích động một ý kiến gây hấn nữa chẳng. Nhưng cô ta đang chồm sang phía Phillipa, chân mày nhướng lên, thậm chí còn không buồn liếc mắt qua hướng chúng tôi đi.

Tôi và Robbie im lặng đến quầy bar. Tới nơi, chúng tôi đứng tựa quầy, Robbie ngoái nhìn lại bàn ăn.

“Alice thiệt là,” anh nói. “Đêm nay cô ấy có chương trình gì gì đó. Chuyện này sẽ kết thúc trong nước mắt cho mà xem.”

“Ý anh là sao?” Tôi cảm thấy một mối gút kinh hãi thắt chặt nơi phần bụng dưới. Tôi không muốn xảy ra bất cứ chuyện gì không vui. Tôi không muốn Alice cư xử tồi tệ, tàn nhẫn. Tôi không muốn Robbie và Alice tan rã, hoặc vì Alice làm gì đó quá kinh khiếp đến nỗi tôi buộc phải xem lại tình bạn với cô ta. Ý tưởng mọi chuyện này sẽ chấm dứt thật quá dễ sợ, không thể dự liệu được và tôi phải kiềm chế



một cảm xúc đang dâng trào khi nghĩ đến một tương lai mà không có tình bạn của tôi với Robbie và Alice, một tương lai hết sức cô độc, tẻ ngắt và khốn khổ không sao chịu nổi. “Hãy cứ ăn tối và đưa nhỏ đó ra khỏi đây. Về nhà ngủ.”

Robbie nhìn tôi. “Trước giờ em chưa bao giờ thấy cô ấy như thế này đâu, phải không?”

“Như thế này đó hả? Em không biết. Trước giờ chưa bao giờ em nhìn thấy nhỏ tàn nhẫn một cách cố ý thế này, nếu anh có ý nói vậy.”

Anh lắc đầu. “Chuyện này khác. Anh đã từng nhìn thấy cô ấy như thế này vài lần rồi. Quả thật là kỳ quặc. Và đáng sợ. Cô ấy như đang thực hiện một sứ mệnh tự hủy hoại mình. Đêm nay không cách gì tụi mình có thể làm cho cô ấy hiểu được vấn đề đâu. Cô ấy sẽ không chịu nghe. Không nghe em, không nghe anh, hoặc Ben hoặc Phillipa gì cả. Và anh cược với em một triệu đô-la là cô ấy muốn biến đêm nay thành một đêm hoành tráng. Cô ấy sẽ lôi kéo Phillipa và Ben vào cuộc chơi, em cứ quan sát đi.” Anh phá ra cười cay đắng. “Cô ấy có thể đẩy sức thuyết phục một khi đã muốn.”

Tôi không rõ Robbie lo lắng về chuyện gì, những lời anh nói chẳng có ý nghĩa gì mấy, nhưng không hiểu sao tôi lại thấy sợ. “Vậy tụi mình sẽ ra ngoài giải trí. Đi khiêu vũ hay gì gì đó. Tụi mình có thể chăm sóc cho nhỏ ấy mà, phải không? Tụi mình có thể bảo đảm là chẳng có gì tồi tệ xảy ra đâu.”

“Nếu anh là em thì anh sẽ chuồn ngay bây giờ trong lúc còn có thể. Anh có thể đi về, nhưng ai đó phải bảo đảm là cô ấy về nhà mà còn sống. Cô ấy say xỉn hoặc lên cơn hoặc

đại loại là thế.” Anh lại nhìn qua bàn ăn một lần nữa. “Hoặc là cô ấy đang trong tình trạng kiểu như rối loạn tâm thần.”

Alice đang chồm qua bàn nói chuyện sôi nổi với Phillipa. Phillipa khoanh tay trước ngực có vẻ phòng thủ và ngả người ra sau, cách xa Alice. Cô ta không hề mỉm cười.

Chúng tôi gom thức uống và đang quay trở lại bàn ăn thì Phillipa vùng đứng lên. Cô bước nhanh, đầu cúi xuống, đi về phía nhà vệ sinh.

“Phillipa ổn không?” Tôi hỏi Ben khi chúng tôi đặt thức uống xuống bàn.

“Anh...” Anh ta nhìn Alice. “Anh nghĩ có thể cô ấy...”

“Cô ấy nổi giận bởi vì mình kể cho cô ấy nghe vài chuyện giữa mình với Ben.” Alice phá ra cười. “Trời ơi, Ben. Lần này anh vớ phải một người hay bực dọc tức tối rồi. Nếu anh muốn tìm một người hoàn toàn khác với em thì anh đã thành công rồi đó.”

Ben cười lớn, vẻ do dự. Tôi không thể tin rằng anh ta cứ ngồi yên đó, nên định hỏi xem anh ta có muốn tôi đi kiểm tra cô ấy giúp không thì Robbie đứng lên.

“Mình quên nước,” anh nói và hướng trở lại quầy bar.

Và rồi tôi hiểu tại sao Ben không chút vội vã chạy theo Phillipa. Khi Robbie quay đi, Alice thò tay xuống dưới gầm bàn. Cô ta đặt tay lên đùi Ben, *cao* phía trên đùi và rồi dịch chuyển để bàn tay đặt đúng trên đáy quần anh ta.

Tôi đứng dậy ngay. Alice đang mỉm cười với tôi, một nụ cười không chút ấm áp, và tôi chắc chắn rằng cô ta đã biết tôi vừa nhìn thấy cái gì, cô ta còn lấy thế làm vui.

“Mình phải vào phòng vệ sinh.” Tôi lách mình ra khỏi bàn ăn và ghế quá vụng về đến nỗi chiếc ghế trượt lùi ra phía sau. “Chết,” tôi vừa nói vừa chụp lấy lưng ghế trước khi nó ngã xuống. “*Chết thật.*”

“Bình tĩnh nào, Katherine,” Alice nói. “Chuyện gì xảy ra với bồ vậy? Trông bồ như vừa thấy ma hay sao ấy.”

Tôi rướn thẳng người lên nhìn Alice trừng trừng, rồi nhìn Ben, chỉ ít anh ta cũng có chút ngại ngùng nên trông như bối rối. “Mình vào phòng vệ sinh,” tôi nói lạnh lùng và điềm tĩnh hết sức. “Để xem Phillipa có ổn không.”

Alice nhún vai, còn tôi quay người đi về hướng phòng vệ sinh. Khi bỏ đi, tôi tự hỏi lúc Robbie trở lại bàn không biết có nhìn thấy những gì tôi vừa chứng kiến không, hoặc nếu không thấy, không biết ít ra anh có cảm giác được chuyện gì đó rất kỳ cục đang diễn ra không. Tôi đặc biệt không muốn Robbie nhìn thấy bàn tay Alice đặt giữa hai đùi Ben, tôi thấy đau nhói khi tưởng tượng ra sự tổn thương và bề mặt của anh, không muốn tối nay kết thúc trong bi kịch, nước mắt và trong sự buộc tội lẫn nhau đầy xót xa. Nhưng Alice đang làm nhục Robbie trong khi anh đáng được đối xử tốt hơn, và có một phần rõ ràng trong tôi muốn Alice phải bị trừng phạt vì chuyện này, một phần trong tôi muốn nhìn thấy Robbie tát vào mặt cô ta và vĩnh viễn rời bỏ cô ta đi. Song tôi vẫn có một chút hy vọng nhỏ nhoi và buồn cười (nhưng dai dẳng) rằng mọi thứ sẽ hóa ra tốt đẹp một cách thần diệu – Alice sẽ tỉnh trí, không hành động điên rồ như thế nữa, sẽ biết hối lỗi, rồi cả ba người chúng tôi sẽ có thể về nhà trong hạnh phúc, cười hả hê; bình thường trở lại.

Tuy nhiên thậm chí cả khi Robbie có nhìn thấy Alice sờ vào Ben đi nữa, chưa nhất thiết hai người phải chấm dứt mối quan hệ. Rốt cuộc, tôi vừa biết rằng Alice đã tán tỉnh một kẻ thứ ba trong khi hai người họ đang đi nghỉ, vậy mà Robbie vẫn muốn được ở bên cô ta. Thật sự tôi không biết Robbie kiên nhẫn chịu đựng Alice cỡ nào nhưng tôi lo ngại, và khá buồn khi nghĩ đến tình bạn của tôi với Alice có thể sẽ thay đổi không sao cứu vãn được. Đêm nay cô ta quá tàn nhẫn, quá độc ác một cách chủ ý đối với cả tôi và Robbie – và với Phillipa nữa – đến mức tôi không nghĩ mình lại có thể tin cậy cô ta một lần nữa. Ít ra cũng không quá mù quáng, quá trung thành. Ngay lúc này, thậm chí tôi còn không chắc là mình có còn thích Alice nữa hay không.

Trong khu vệ sinh có một cánh cửa đóng kín, tôi đoán Phillipa đang nấp bên trong.

“Phillipa?” Tôi gõ khẽ vào cánh cửa.

Không có tiếng trả lời, nhưng tôi có cảm giác chị bất động hơn, im lặng hơn.

“Phillipa. Là em, Katherine đây. Em chỉ muốn xem chị có ổn hay không thôi.”

“Katherine hả?” Tôi thấy bóng chị di chuyển bên dưới cánh cửa rồi tiếng vặn khóa và cánh cửa mở ra. “Cám ơn trời, là em,” chị nói. “Chị cứ tưởng Alice.”

Mắt chị đỏ ngầu, hai vòng tròn đỏ tươi trên hai gò má. Trông như đang khóc.

“Chị ổn không?” tôi nói.

“Ồn.” Chị đưa tay ngang miệng và nhìn xuống. Khi đã trấn tĩnh, chị lại ngược nhìn lên và mỉm cười. “Chị ổn. Cảm ơn.”

Chị đi đến bồn, rửa tay, nhìn tôi qua tấm gương.

“Vậy, mấy người kia đang làm gì ngoài đó?” Chị hỏi.

“Ồ.” Tôi nhìn đi chỗ khác. “Nói chuyện thôi, trong lúc chờ thức ăn, chị biết rồi đó.” Tôi không rõ chị đã nhìn thấy gì, không biết chị khó chịu thế nào.

Chị không để ý đến câu hỏi của tôi. “Vậy Alice và Ben không còn môn trốn nhau nơi bàn nữa hả?”

“Cái gì?” Tôi giật mình.

Chị cười gằn, kiểm lại khuôn mặt mình trong gương, sửa lại mái tóc. “Chị không quan tâm là họ đang làm gì, em biết không. Chị không quan tâm. Ben là một người kỳ cục. Chị chỉ vừa mới biết anh ta thôi. Đây chỉ là lần thứ hai tụi chị đi chơi chung với nhau.”

“Thật vậy sao?” Tôi chăm chăm nhìn chị. “Vậy anh ta đâu phải là bạn trai của chị hả?”

“Không đời nào.” Chị lắc đầu. “Trời đất, không hề. Tin giùm chị chút đi.”

Lúc này tôi mới nhẹ nhõm và thấy buồn cười.

Chị nhoen cười đáp lại tôi, rồi ngửa đầu lên trần nhà cười phá ra. Chị cười lớn và vui vẻ, khuây khỏa, như thể đang nén giữ trong lòng mình, và tôi nhận ra rằng chị ở trong phòng vệ sinh không phải để khóc lóc gì cả. “Alice để tay lên đùi Ben. *Anh ta* nghĩ chị không thấy. *Cô ấy* lại biết là chị thấy. Chị không thể nói cho em biết thật sự mình đã *lúng túng* thế nào khi ngồi đực ra như thế, chơi

cái trò bệnh hoạn tinh thần của cô ta, một trò chơi quái gở. Hoàn toàn kỳ quặc... Ước gì chị có thể nói được gì đó. Nhưng chẳng bao giờ chị đủ nhanh, chị chưa bao giờ có thể nghĩ ra điều gì tế nhị hoặc thông minh để nói ra khi ở trong tình huống như thế. Cần phải thuộc loại tính cách nào đó, nhanh trí cỡ nào đó mà đúng là mình không có được.” Chị ngưng một lúc, rồi nhìn tôi nghiêm túc hơn. “Chuyện gì xảy ra với cô ta vậy? Với Alice ấy? Xin lỗi, chị biết cô ta là bạn em, nhưng tại sao cô ta lại để tay lên đùi một tên ghê tởm nào đó đang đi ra ngoài ăn tối với một cô gái khác kia chứ? Và thế quái nào cô ta lại làm chuyện đó khi cô ta có một người dễ thương như Robbie bên cạnh nhỉ. Họ đầm thắm lắm, phải không? Thật khó nói. Đặc biệt là khi cô ta quá mải lo ve vãn Ben. Nhưng có vẻ như anh ấy tử tế thật. Ý chị là Robbie ấy, chứ không phải Ben. Ben thì tử tế gần như kiểu một phòng tắm đầy những con cóc lầy nhầy.”

“Robbie rất tử tế. Anh ấy dễ thương lắm,” tôi nói nhanh. “Mà em cũng không biết. Em không rõ đêm nay có gì không ổn với Alice nữa. Nhưng, nói thật, nhỏ ấy không thường như thế. Thường thì nhỏ không quá kinh khiếp đến thế.” Tuy nhiên khi nói vậy, tôi nhận ra rằng lời nói của mình sao mà sáo rỗng và giả dối. Trước giờ tôi chưa từng thấy Alice cư xử tồi tệ thế này, nhưng bằng cách nào đó, kể từ khi tôi quen biết cô ta đến giờ tôi có cảm tưởng càng ngày Alice càng tệ hơn. Càng hiểu cô ta, tôi càng thấy không thích. Tôi nhún vai. “Xin lỗi. Nhỏ ấy quả thật là khó ưa. Không có lý do gì để bào chữa.”

“Khó ư?” Phillipa nhìn tôi chăm chặp đây về hoài nghi. “Khó ư à? Xin lỗi, nhưng đó không phải là khó ư. Khó ư được dùng khi nói đến một cơn gió tây nóng nực... hoặc... hoặc là một người tính khí thất thường. Chính xác chị sẽ không dùng từ đó để mô tả cô bạn của em đâu. Một từ đúng hơn, đó là tàn tệ. Hoặc đòi hỏi. Hoặc thù hận. Hoặc cả ba từ ngữ ấy hợp lại.”

Và mặc dù tôi bắt đầu tự hỏi không biết Phillipa nhận xét về Alice như thế có đúng không, nhưng tôi cũng cảm thấy như một cơn đau nhói của lòng căm phẫn. Rốt cuộc lại, Alice là bạn tôi, và thật không công bằng khi Phillipa kết án cô ấy quá cay nghiệt, quá vội vã.

“Nhỏ không tồi tệ đến thế đâu,” tôi nói. “Tính tình cô nàng cũng hơi lập dị. Khi nhỏ đã muốn thì có thể rộng lượng, hào phóng và có sức quyến rũ đến mức khó tin. Cô nàng ấy vui vẻ lắm kìa.”

“Adolf Hitler cũng vậy thôi,” chị nói. “Coi kìa, chị không muốn xúc phạm em. Và chị biết, mình không nên nói ra những lời linh tinh ấy. Lúc nào chị cũng tự đưa bản thân vào chuyện rắc rối ngay lúc mở miệng như thế này. Em có nghe nói người chân to không? Ừ, chị lại là người miệng to. Không thể tự dừng lại được. Dù thế nào đi nữa, bạn của em hoàn toàn là một con mụ lẳng lơ. Và chị nghĩ bệnh này không dễ chữa đâu.”

“Cái gì?” Nghe có vẻ như tôi ngạc nhiên hơn là cảm thấy bị xúc phạm.

“Ừ. Chị hoàn toàn ý thức mình nói gì mà. Chị đang học khoa tâm lý ở trường đại học.” Chị nhún vai. “Thực ra

chị là một nhà tâm lý vì thế hoàn toàn có khả năng chẩn đoán – Alice là một cô gái lẳng lơ. Thật ra, chị nghĩ có thể cô ấy có vấn đề về tâm lý. Và dường như em chưa hiểu được cô ta thì phải.”

Tôi cứ đứng đó, im lặng, hoang mang.

Phillipa quan sát gương mặt tôi, rồi phá ra cười. “Được rồi. Xin lỗi. Đó chỉ là một câu nói đùa bậy bạ thôi. Ý chị muốn nói, Alice là một cô gái lẳng lơ và chị *đang* học khoa tâm lý, đó là sự thật, nhưng khả năng chẩn đoán thì chị chỉ nói đùa. Ý chị là, bất cứ ai cũng có thể nhận ra rằng cô ta không phải là người đang hoang. Chị chỉ cố nói điều này một cách nhẹ nhàng thôi. Vui lên đi. Trông em nghiêm trọng và bối rối quá.”

Tôi quay đi và làm như bận rộn nhìn mình trong gương, sửa lại tóc tai. Tôi *thấy* khó chịu, Phillipa nói đúng, nhưng tôi không muốn chị biết tôi cảm thấy tồi tệ đến thế nào, và chắc chắn tôi không muốn khóc òa trước mặt chị. Tôi nên tức tối, giận thay cho Alice, nhưng đêm nay Alice đã cư xử quá khủng khiếp đến nỗi tôi thật khó buộc tội Phillipa vì đã nghĩ về cô ta như thế.

“Em nghi ngờ lắm, làm sao chị có thể thật sự hiểu một người sau khi biết họ chỉ trong nửa giờ,” tôi nói không có chút sức thuyết phục nào. “Nhỏ ấy đang có một ngày tồi tệ đấy thôi.”

“Chính xác chị đã biết cô ta gần một tiếng rưỡi đấy chứ.” Chị chồm vào gương ngay cạnh tôi, buộc tôi phải đón gập ánh mắt chị. “Chị không quen biết em, tuy nhiên chị đã có rất nhiều những ngày tồi tệ và không bao giờ cư xử như thế. Và chị dám cược một triệu đô-la rằng em cũng không như thế.”



Tôi định bảo Phillipa rằng chị thật kỳ cục, rằng Alice có thể là người lập dị, hơi tự cho mình là cái rồn vũ trụ, nhưng nhỏ ấy không phải là một người kinh khủng, nhỏ không bị *bệnh* đầu. Còn tôi và Robbie đâu phải là hai người ngu ngốc dễ mắc lừa. Nhưng rồi chúng tôi nghe tiếng kèn kẹt nơi cánh cửa nhà vệ sinh đóng đưa mở ra và bất thành hình Alice đã đứng ngay trước mặt chúng tôi.

“Hai người đang làm gì vậy?” Alice vừa hỏi, vừa đi vào một phòng vệ sinh. Cú để cửa mở trong lúc tốc váy lên, kéo quần xuống, ngồi vào bồn cầu và bắt đầu tiểu tiện một cách ồn ào. “Người ta bắt đầu mang thức ăn ra rồi đó. Ngon tuyệt vời đến nỗi nếu không nhanh chân, thậm chí cả khi hai người chưa kịp trở về bàn ăn thì mọi thứ đã hết sạch mất rồi.” Cô ta đứng lên, mặt ửng hồng, bước đến chậu rửa tay, thoát tiên nhìn Phillipa, rồi nhìn tôi trong gương. “Và đoán xem chuyện gì nào? Sau khi rời khỏi đây, tất cả chúng ta sẽ về nhà mình. Để pha món margarita. Tất cả mọi người ai cũng sẽ có một ly. Ngay cả bồ nữa, Katherine. Đã quyết định thế rồi.”

Chúng tôi trở lại bàn, ăn bữa tối, một bữa ăn mà như Alice đã nói, ngon tuyệt. Alice hết sức chú ý đến Phillipa và bất chợt quan tâm hỏi han Phillipa mọi thứ về bản thân cô. Phillipa lịch sự trả lời các câu hỏi của Alice ngắn gọn hết sức mà không thêm thắt chi tiết hoặc thúc đẩy câu chuyện, nhưng thỉnh thoảng lại kín đáo liếc mắt với tôi, ánh nhìn sừng sốt hiện rõ trên khuôn mặt chị.

Ngoài thái độ lạnh lùng thấy rõ mà Phillipa đối xử với Ben, bữa ăn tối diễn ra suôn sẻ, không xảy ra rắc rối gì thêm, và khi chúng tôi rời nhà hàng, bắt đầu rảo bước trên con đường

dẫn về nhà Alice, tôi mới ngạc nhiên khi thấy rằng sự lo lắng của tôi đã tiêu tan. Thật ra tôi đã thấy khá dễ chịu, gần như thích thú. Có nhiều người trên đường phố, vừa đi vừa cười nói và có một cảm giác chung chung dễ lây lan. Bây giờ là đêm thứ Sáu, mọi người háo hức tranh nhau nói một cách nhiệt tình, khắp nơi đều thấy nam thanh nữ tú, áo quần đúng một thời trang, ồn ào và cười râm ran. Vì thế Alice ngà ngà say và có lảng lơ một chút, thì sao nào? Dầu có xảy ra những chuyện tồi tệ hơn nữa, trái đất cũng đâu có ngừng quay.

Trên đường, chúng tôi dừng chân ở một tiệm bán thức uống đóng chai, mua rượu tequila để làm margarita. Chúng tôi mua thêm một mớ chanh tại tiệm tạp hóa nhỏ nơi góc phố Alice ở. Khi đến nhà Alice, hết thảy chúng tôi đều vui vẻ lảng xảng; tìm cho đủ ly đựng cocktail, vắt chanh, pha trộn hỗn hợp có vị giòn ngọt đắng đắng, Alice mở nhạc và chúng tôi lớn tiếng hát hò trong lúc làm việc trong căn bếp nóng nực, chật chội của Alice. Bất chợt tất cả chúng tôi đều rất thích thú, mọi người đều là bạn bè, và trong phút chốc, tôi quên đi cách cư xử hồi nãy của Alice, quên đi nỗi lo sợ rằng đêm nay sẽ kết thúc trong thảm họa.

“Tội mình chơi trò chơi đi,” Alice nói khi chúng tôi ai nấy đã có trong tay một ly cocktail to tướng, lạnh buốt. Tôi không định uống phần mình, nhưng tôi sẽ nhấp từng ngụm chỉ để cho Alice vui và sẽ đổ bớt ra khi cô ta không nhìn đến. Tôi sẽ vẫn giữ được sự tỉnh táo lạnh lùng như đá tảng. Cảnh giác.

“Ừ,” tôi đồng ý, rồi nhìn Robbie và mỉm cười, đó là một nụ cười có ý nói. *Nhìn kìa, mọi chuyện sẽ tốt thôi. Tất cả chúng ta đều có một thời gian thật tuyệt.*

Robbie do dự mỉm cười đáp lại, vẫn chưa chắc chắn.

“Chân lý hay thách thức.” Alice phấn khích xoa hai bàn tay vào nhau và đi về phía phòng khách. “Nào. Mình *thích* trò này lắm. Đây là cách tốt nhất để biết mình biết ta.”

Tất cả chúng tôi đều làm theo cô ta và ngồi xếp bằng dưới sàn quanh bàn cà-phê. Có ai đó còn vặn bớt nhạc xuống.

“Mình chơi đầu tiên nhé?” Alice thè lưỡi ra với Robbie. “Anh có thể hỏi em. Vì anh nghĩ anh biết em rất rõ kia mà. Biết đâu anh sẽ phát hiện ra nhiều điều ngạc nhiên thì sao.”

“Chân lý hay thách thức?” Robbie nói.

“Chân lý.”

Robbie hóp một ngụm nước và trông có vẻ trầm tư một lúc. Rồi anh nghiêm túc nhìn Alice. “Em có bao giờ tiếc nuối điều gì không? Những điều em đã nói hoặc làm ấy?”

Alice chăm chăm nhìn anh ta hồi lâu. Rồi cô tròn mắt. “Trời đất, Robbie. Đây là chơi cho vui thôi mà.” Cô ta thở ra. “Những điều tiếc nuối... ừm, để em suy nghĩ một chút.” Cô ta lắc đầu chắc nịch. “Không. Không hề. Em chẳng tiếc cái gì cả. Tâm trạng tiếc nuối dành riêng cho người kém cỏi và thiếu tự tin. Mà em không phải vậy. Vâng, cảm ơn sự đóng góp buồn tẻ đó, Robbie.” Cô ta nhìn quanh một lượt hết mọi người, mỉm cười. “Mình sẽ chọn ai kế tiếp nào?” Rồi nhìn thẳng vào Ben. “Ben thân mến. Có lẽ anh giúp được em giữ cho trò chơi đi đúng hướng. Hãy làm cho nó thật thô bỉ và vui vẻ như ý nghĩa của nó. Chân lý hay thách thức? Hãy trả lời nhanh đi trước khi em ngủ mất.”

“Chân lý.”

“Tốt. Đúng như em hy vọng là anh sẽ nói thế. Giờ em có một câu hỏi sẵn cho anh đây.” Alice nhướn mày và chồm tới trước. “Vậy thì, Ben thân mến, nơi hấp dẫn nhất anh từng có quan hệ với người khác phải là ở đâu? Anh phải trả lời, nếu không em sẽ cho anh một lời thách thức cho xem. Và điều đó sẽ không tử tế gì đâu nhé.”

Ben bẽn lẽn cười thành tiếng, cúi nhìn xuống ly thức uống. “Ừm, ừ thì anh cho là một lần kia, ừm, một hai năm trước. Khi lần đầu tiên anh đến nước Úc. Anh đã gặp một cô gái rất dữ dội. Và khi trả lời cô ấy đã chẳng chịu nói không. Không cách gì. Cái cô gái này. Và trời đất ơi, thân mình cô ấy thật quá tuyệt vời, vì thế anh cũng chẳng đành nói không. Rồi bằng cách nào không biết, vào một đêm cũng như thế này, bọn anh đã ở trong nhà một người bạn, và chính cô gái này, cô ấy kéo anh vào phòng ngủ riêng của ba mẹ. Và em biết đó, tụi anh đã âu yếm nhau trên chiếc giường đó, rồi các bậc phụ huynh bước vào vì thế tụi anh vội vã trốn vào tủ áo, một cái tủ có thể bước vào to thế này này, trong đó thật dễ chịu, tối om và ấm cúng, và này, em biết không, tụi anh cứ tiếp tục với những gì trước đó đã làm.” Anh ta ngưng một lúc không nói nữa mà nhìn Alice cười toe. Alice nhìn đáp lại, mỉm cười, cổ vũ và bất chợt ai cũng thấy rất rõ ràng rằng cô gái anh ta đang nhắc đến chính là Alice. Robbie đang nhìn Ben chăm chú, mặt anh không chút biểu cảm, nhưng tôi có thể nhìn thấy bàn tay anh đặt trong lòng, nắm chặt như một nắm đấm. Và một lần nữa, tôi cảm nhận được sự sợ hãi, một ước muốn dâng tràn mong cho mọi sự hãy dừng ngay lại. Tình thế

lại xoay chiều. Trở về điểm khởi đầu. Rốt cuộc thì đêm nay sẽ kết thúc một cách khủng khiếp. Robbie nói đúng.

Nhưng Ben không chú ý, tôi tự hỏi không biết thậm chí anh ta có nhận ra được Alice và Robbie là một cặp đôi thân thiết hay không nữa. Chắc chắn Alice đã rất giỏi trong vai trò làm như thể Robbie chẳng có ý nghĩa gì với cô ta cả.

“Nhưng không chỉ có vậy,” Ben kể tiếp. “Thật sự hấp dẫn là khi ...”

“Cám ơn, Ben,” Robbie ngắt ngang, lớn tiếng, lạnh lùng và gay gắt đầy vẻ mỉa mai châm biếm. “Cám ơn vì chuyện đã kể. Nhưng mình nghĩ bây giờ mọi người chúng ta đã nghe đủ rồi. Và cảm ơn Alice vì đã hỏi một câu thông minh đến thế. Bởi vì câu chuyện quá thú vị, đúng là *quá* tuyệt, xứng đáng để nghe. Trước đây mình không nhận ra, nhưng bây giờ mình thấy, những chuyện tình dục buồn bã lại là thứ làm cho một trò chơi trở nên vui vẻ. Tuyệt thật. Cảm ơn vì chuyện đó, Ben. Mình sẽ thử... ừm, thô thiển như bạn, khi đến lượt mình.”

Mặt Ben đỏ bừng, anh ta vội vã uống ly cocktail, còn Phillipa che giấu tiếng cười kinh tởm, bối rối trong bàn tay.

“Đến lượt mình, đến lượt mình,” tôi nói, giả vờ vui vẻ. Tôi quay sang Phillipa có ý đố, hy vọng chị sẽ giúp tôi dàn xếp được mọi chuyện. “Phillipa. Chân lý hay thách thức?”

“Chân lý,” Phillipa sốt sắng nói. “Mình thích chân lý. Phải không nào? Mình nghĩ chúng vui vui. Các bạn có thể phát hiện vài bí mật ẩn tượng về người ta. Và thật sự mình cũng thích nghe những câu người ta hỏi nữa. Chúng

thường tiết lộ nhiều điều về người hỏi hơn là người được hỏi, mọi người không nghĩ vậy sao?”

Tôi mỉm cười với Phillipa, thầm biết ơn vì chị đã nói huyền thuyên như thế. Nhưng thật khó tìm ra được một điều gì đó để hỏi, tôi im lặng một lúc, suy nghĩ.

“Katherine,” Alice cười lớn. “Thậm chí bồ còn không có một câu nào để hỏi nữa, phải không? Để mình chơi nhé. Nào. Một lần nữa. Mình sẽ hỏi bồ.”

“Nhưng đã tới lượt em rồi mà,” Robbie nói. “Để Katherine chơi chứ.”

“Dầu sao đi nữa tội mình cũng đâu có chơi đúng bài bản. Thật ra, đáng lẽ đang là lượt của Ben kia mà. Vì thế đâu có hề gì, phải không nào?” Alice nói. Bây giờ đã rõ, cô ta say rồi. Cô ta nói chậm chậm, thận trọng, hết sức cố gắng để phát âm từng chữ, nhưng tiếng líu nhíu của cô ta vẫn nghe rất rõ. “Mà anh trở thành một kẻ khắt khe về luật lệ từ bao giờ thế, Robbie? Anh đã trở thành một gã tẻ ngắt chết tiệt chuyên phá ngang cuộc vui từ khi nào thế hả?”

“Phá ngang cuộc vui à?” Robbie phá ra cười. “Làm gì có cuộc vui nào ở đây để phá ngang kia chứ, Alice.”

Alice phớt lờ lời anh nói, và nhìn tôi.

“Chân lý hay thách thức?” cô ta hỏi.

Tôi chần chừ chưa vội quyết định. Tôi có quá nhiều bí mật, quá nhiều thứ tôi không muốn tiết lộ, nhưng đây chỉ là trò chơi, chỉ cho vui chút thôi, và tôi biết thách thức của Alice sẽ không phải là chuyện dễ dàng hoặc đơn giản. “Chân lý,” cuối cùng tôi nói. “Mình có thể hình dung ra

một trong những thách thức của bồ, và không tưởng tượng nổi là đêm nay mình sẽ phải ở trần mà chạy xuống đường Oxford đâu đấy nhé.”

“Chân lý,” Alice nói, từ từ, kéo dài các âm ra như thể cô ta đang nhấm nháp từng chữ vậy. “Bồ chắc chứ? Bồ có chắc là bồ hoàn toàn có thể trung thực không?”

“Minh nghĩ vậy. Thử đi.”

“Được.” Và rồi cô ta nhìn tôi rất tò mò. “Thế thì đây. Tận trong thâm tâm, bồ đã hài lòng chưa? Bồ có thấy sung sướng khi bỏ mặc cô bé không? Cô em gái rất hoàn hảo của bồ ấy? Từ góc ngách thầm kín nhất, bồ có cảm thấy vui mừng khi cô bé bị giết chết không?”

Và đột nhiên đối với tôi mọi sự đều đang diễn ra theo một chuyển động rất chậm, như xuyên qua một màn sương mù mờ mịt. Tôi nghe tiếng Robbie thở ra tức tối và bảo Alice thôi đi đừng có xuẩn ngốc nữa. Tôi có cảm giác Phillipa đang nhìn tôi, thắc mắc không biết có chuyện gì, nếu khả năng là Alice đang nghiêm túc. Tôi cảm thấy bàn tay Phillipa trên cánh tay tôi, một sự tiếp xúc đầy quan tâm.

Nhưng tôi chỉ có thể nhìn vào đôi mắt Alice. Sao mà lạnh lùng, xét nét, hai đồng tử mở lớn đến nỗi tất cả những gì tôi có thể nhìn thấy chỉ là một màu đen. Cứng cỏi và không hề khuất phục. Sâu hoắm. Tàn nhẫn. Đen quánh.

# 15

Tôi dậy sớm, khi trời còn tối. Sarah đã rời khỏi giường mình và nhảy vào giường mẹ trong lúc tôi còn đang ngủ, thân mình nhỏ nhắn ấm áp của bé áp sát vào người tôi. Đầu kê trên chiếc gối của tôi mà tôi lại đang nằm ngay sát rìa giường, vì thế toàn bộ phía bên kia, hơn một nửa cái giường, trống không.

Tôi chuôi ra khỏi giường, rất chậm và nhẹ nhàng để không đánh thức con và chụp lấy chiếc áo ấm không tay bằng len nặng nặng trên ghế, nơi tôi quăng lên hồi đêm qua. Trời lạnh, tôi đi thẳng ra khu phòng khách, bật máy sưởi bằng gas lên. Ngay tức thì, một luồng ánh sáng màu vàng kim dễ chịu và ấm áp tràn ngập căn phòng nhỏ. Tôi pha bình trà, mang ra phòng khách ngồi trong một góc trường kỷ, hai cẳng chân rúc vào người.

Tôi bắt đầu dậy sớm thế này khi Sarah còn rất nhỏ và tôi không thể nào ngủ trễ kể từ dạo ấy. Đôi khi tôi dùng thời gian này để lau dọn hoặc chuẩn bị một ngày mới trong lúc Sarah còn đang ngủ – làm bữa trưa, chuẩn bị quần áo cho con bé – nhưng thường thì tôi ngồi đó, hớp từng ngụm trà, tận hưởng thời gian. Tôi không đặc biệt



suy nghĩ về bất cứ chuyện gì, tôi trở nên rất giỏi trong việc không suy nghĩ. Tôi tránh lập những kế hoạch vô ích cho một tương lai chẳng có gì chắc chắn, mà thậm chí còn hơn thế nữa, tôi tránh không muốn nhớ lại quá khứ. Vì thế tôi đi vào một tình trạng gần như trầm tư, đầu óc tôi trống rỗng, tư tưởng chỉ tập trung vào hương vị của ngum trà, hoặc tập trung vào động tác hít vào thở ra của mình. Và thường thường, khi Sarah thức dậy đâu khoảng bảy giờ và xuất hiện, áo quần nhăn nhúm, ấm áp và ngái ngủ, tôi mới ngạc nhiên vì hai tiếng đồng hồ hoặc có khi hơn sao mà trôi qua nhanh thế.

Nhưng sáng nay tôi uống trà và ngồi đó chưa đầy một tiếng đồng hồ. Tôi thấy phấn khởi vì một ngày mở ra trước mắt và không thể chờ cho tới khi Sarah nhìn thấy tuyết, không thể chờ nghe những tiếng kêu ré vui thích đây phần khích khi bé cưỡi lên một chiếc xe trượt băng, đắp hình người tuyết. Tôi muốn con thức dậy và thưởng thức sự chờ đợi với tôi, vì thế mới sáu giờ tôi đã đứng lên, nấu cho Sarah một bữa điểm tâm ngon lành, bánh mì nướng kiểu Pháp với chuối cắt khoanh, si-rô hương gỗ thích và một ca sô-cô-la nóng to tướng. Tôi đặt hai cái đĩa và hai cái ca trên bàn rồi đi vào phòng ngủ đánh thức con dậy.

“Bây giờ mình sắp sửa ra ngoài tuyết hờ, mẹ?” Sarah cất tiếng hỏi ngay khi vừa mở mắt. Bé ngồi lên, hoạt bát, nhanh nhẹn ngay tức khắc. “Đã đến giờ đi chưa ạ?”

“Chưa đâu.” Tôi ngồi xuống giường, ôm lấy con. “Nhưng mẹ đã làm bánh mì Pháp rồi kìa, thiệt là nhiều luôn, cả sô-cô-la nóng nữa. Chắc là con đã đói lắm rồi.”

“Ngon quá, ngon quá.” Con bé hất mền ra khỏi chân, đứng lên và chạy ra khỏi phòng, bỏ tôi ngồi đó, một mình trên giường và mỉm cười.

Tôi đi theo con vào phòng ăn và thấy con bé đã quỳ gối trên ghế rồi, đang ăn một cách khoái chí.

“Mẹ có ăn không mẹ?” Sarah nói, miệng đầy thức ăn. “Có đủ cho cả mẹ mà.”

“Mẹ cũng nghĩ vậy.” Tôi ngồi đối diện, lấy một miếng bánh mì đặt vào đĩa mình. “Thật ra, mẹ nghĩ có đủ cho cả mười người cơ đấy.”

“Con không nghĩ vậy đâu.” Sarah lắc đầu và trông có vẻ nghiêm túc. “Con rất đói. Hôm nay con cần mười miếng cơ. Bánh mì Pháp là món ưa thích nhất của con mà.”

Con bé ăn nhiều thật – nuốt ực từng ngụm sô-cô-la nóng khi miệng còn đầy nhóc thức ăn. Và chẳng mấy chốc đã ăn xong, Sarah leo xuống khỏi ghế.

“Bây giờ con sẽ đi chuẩn bị,” cô nhóc nói. “Con nghĩ chúng ta có cả một ngày tuyệt vời trước mắt.”

Tôi phá ra cười trước cách con gái áp dụng đúng chỗ một trong những cụm từ của tôi, con bé cố làm ra vẻ người lớn. “Quả như thế. Một ngày rất tuyệt. Nhưng chúng ta vẫn còn nhiều thời gian. Ông mặt trời chỉ mới bắt đầu ló ra thôi mà.”

“Con muốn là người nhanh nhất,” con bé nói. “Con muốn nhanh trước cả ông mặt trời.”

# 16

Và một lần nữa tôi lại nghe thấy. Tiếng gõ cửa. Khẽ thôi nhưng chắc nịch. Có ai đó gõ cửa đã hơn mười phút rồi và tôi mệt mỏi vì phải cố phớt lờ đi, phát bệnh vì phải giả vờ là tôi không có ở đây.

Tôi đi đến cửa nhưng không mở.

“Đi đi,” tôi nói. “Đã nửa đêm rồi. *Biến đi.*”

“Katherine. Là anh, Robbie đây.” Giọng anh quá quen thuộc, đầy an ủi, đầy quan tâm đến nỗi tôi lại suýt khóc òa. “Cả Phillipa cũng ở đây nữa. Làm ơn để tụi anh vào đi mà.”

“Có Alice đó không?”

“Không.”

Tôi thở hắt ra và mở lỏng ổ khóa chết<sup>(1)</sup>. Tôi quay người bỏ đi xuống hành lang mà không chào, để họ tự đẩy cửa mở ra. Tôi biết họ có ý tốt, biết họ quan tâm lo lắng cho tôi, nhưng tôi mệt là người vì những biến cố hồi chiều tối, vì đã khóc lóc và giờ chỉ muốn được ở một mình. Không phải để ngủ – giấc ngủ sẽ không đến đâu – nhưng để được riêng tư gặm nhấm nỗi khốn khổ này.

---

(1) Loại ổ khóa gắn nơi cửa ra vào, mở hoặc đóng đều phải cần chìa.

Tôi đi về phía phòng khách và ngồi vào ghế trường kỷ, ở đó tôi đã thu mình cả tiếng đồng hồ qua.

Phillipa và Robbie bước theo tôi, đến ngồi trên chiếc trường kỷ đối diện.

“Alice đã kể cho tụi anh nghe,” Robbie dịu dàng nói. “Về em gái của em.”

Tôi gật đầu. Nếu nói ra tôi sẽ lại khóc nữa cho xem, vì thế tôi cứ im thin thít.

“Em có thoải mái hơn không nếu chị rời khỏi đây?” Phillipa liếc sang Robbie, rồi nhìn tôi. “Chị chỉ muốn biết chắc là em ổn, Katherine. Chị chỉ muốn biết chắc rằng Robbie đã tìm thấy em thôi. Nhưng chị không muốn xông bừa vào đâu.”

Tôi nhìn Phillipa và nhún vai – trông chị thật dễ sợ. Nước da tái mét, quầng thâm tối sẫm bên dưới mắt, như thể những biến cố hồi chiều đã khiến chị bị suy nhược thần kinh.

“Vậy thì chị ở lại, nếu em không phiền,” chị thở dài. “Thật ra chị cũng quá chán không muốn đi đâu bây giờ nữa.”

Chị có mặt ở đó hay không đối với tôi chẳng có gì khác nhau nhưng bỗng dưng tôi rất mừng vì cô Vivien đã đi chơi cuối tuần, không có mặt ở đây để chứng kiến mọi chuyện thế này.

“Chị pha trà nhé?” Phillipa chợt nói, trông có vẻ hài lòng vì đã nghĩ ra được một điều gì đó hữu ích để làm.

“Cho anh một ít.” Robbie mỉm cười với Phillipa đầy vẻ biết ơn. “Katherine thì sao?”

“Cũng được,” tôi nói. “Nhưng em ...”

“Cô ấy thích pha trà theo kiểu riêng,” Robbie giải thích với Phillipa. “Bình với lá trà để nơi kệ phía trên cái ấm ấy.”

“Em ổn không?” Robbie đặt tay lên đầu gối tôi khi Phillipa đã rời khỏi phòng.

Tôi gật đầu, cố gượng cười. “Thật là một đêm chẳng ra làm sao. Lẽ ra em nên nghe lời anh. Lẽ ra em nên về sớm, như anh bảo.” Tôi chồm người tới trước, thì thầm. “Phillipa nghĩ Alice đúng là thứ lẳng lơ. Chị cho rằng nhỏ ấy có vấn đề về tâm thần. Chị ấy có nói như thế với anh không?”

“Anh không trách gì cô ấy.” Robbie nhún vai. “Đêm nay Alice đúng là đồ lẳng lơ. Và có thể cô nàng ấy có gì đó không ổn. Ai biết được kia chứ? Nhưng dẫu có thế nào thì cũng có gì khác nhau đâu? Thật ra mấy loại đó đâu thể nào sửa đổi được. Có lẽ Alice đúng là một con người đồi bại hư hỏng mất rồi.”

Anh dựa lưng vào ghế và thở dài, cúi nhìn xuống đầu gối và nhặt một cọng chỉ sút ra từ chiếc quần jeans của anh. Trông anh mệt mỏi, như kẻ bại trận, và rất, rất buồn.

“Còn anh thế nào, Robbie? *Anh* ổn chứ?” Tôi hỏi anh. “Trông anh không khỏe lắm.”

“Ừ. Anh không khỏe.” Đôi mắt anh, đã đỏ lên rồi, giờ chột ngấn đầy nước, anh lắc đầu thật mạnh như thể muốn giũ bỏ. “Thật đúng là một đêm chẳng ra gì cho mỗi người chúng ta, phải không nào?” Anh phá ra cười đầy cay đắng.

“Vâng.”

Phillipa quay trở lại, chúng tôi hóp từng ngụm trà, lặng lẽ, không ai nói gì, mỗi người đuổi theo những ý nghĩ riêng, những cảm giác mệt nhọc và khốn khổ riêng.

Đến lúc chúng tôi uống trà xong thì đã bốn giờ sáng, tôi thuyết phục Robbie và Phillipa ở lại nhà tôi ngủ một chút. Tôi lấy cho Robbie một cái mền và một cái gối để anh có thể ngủ trên trường kỷ, rồi rủ Phillipa ngủ chung giường với tôi, nếu chị không phiền. Buổi tối hôm nay đã quá nhiều cung bậc cảm xúc, cả tôi với Phillipa đều rã rời đến mức chúng tôi có thể nằm kế bên nhau, cùng đắp một tấm mền, mà không thấy bất tiện chút nào. Thật ra, tôi cảm thấy an ủi vì có sự hiện diện của chị. Và trước khi tôi nhắm mắt ngủ, Phillipa mỉm cười với tôi, cầm lấy tay tôi và siết mạnh.

“Ngủ ngon,” chị nói.

“Cám ơn chị,” tôi vừa nói, vừa nhắm mắt. “Em nghĩ mình sẽ ngủ được.”

Khi tôi thức dậy, ánh mặt trời sáng bừng chiếu vào phòng tôi và Phillipa không còn nằm bên cạnh. Nhưng tôi có thể nghe được tiếng rì rào nhẹ, của chị và của Robbie, từ bên phòng khác vọng sang và tôi mừng là cả hai vẫn còn ở đây, thế là tôi không phải một mình đối mặt với ngày mới này. Tôi nhắm mắt lại và ngủ thêm chút nữa.

Khi tôi thức dậy lần sau, mặt trời đã đi qua cửa sổ và dựa vào bóng nắng tôi có thể nói bây giờ đã là quá trưa. Tôi

không còn nghe tiếng Robbie, hoặc Phillipa, nhưng tôi có thể nghe được tiếng cười và tiếng nhạc loảng xoảng phát ra từ ti-vi. Tôi ngồi dậy, đi vào phòng khách.

Phillipa đang ngồi trên trường kỷ, xem một bộ phim trắng đen nào đó, chị ngược nhìn lên khi tôi đến gần. “Chào buổi sáng! Thật ra phải là chào buổi trưa chứ. Chị chỉ ở đây chờ cho tới khi em thức dậy. Đang xem một bộ phim cũ, *All About Eve*. Rất xuất sắc! Chị nghĩ em sẽ thích đấy, em nên mua DVD bộ phim này đi. Chị và Robbie không biết em có muốn được ở một mình hay không nữa. Anh ấy phải đi làm. Nhưng bảo rằng sẽ trở lại sau. Chị ngưng nói một chút để lấy hơi, rồi mỉm cười ấm áp. “Em *thế nào?*”

“Em khỏe.” Tôi ngồi xuống ghế trường kỷ kế bên chị. “Cám ơn vì đã ở lại.”

“Ồ, có gì đâu.” Chị cầm dụng cụ điều khiển từ xa, bấm tắt âm thanh chiếc ti-vi. “Em đói không?”

“Có.” Tôi gật đầu. “Đói thật.”

“Tốt. Hồi nãy chị có mua nguyên liệu về làm món rau trộn. Một loại rau trộn bổ dưỡng, bản thân nó thật sự đã đủ cho một bữa ăn rồi, cà chua, prosciutto<sup>(1)</sup>, măng tây, trứng luộc và đủ thứ, chị cũng mua bánh mì tươi nữa. Em thích không? Bây giờ chị sẽ làm nhé?”

“Ồ. Thật tuyệt. Vâng, làm ơn giúp giùm. Nhưng chỉ khi chị thật sự muốn thôi nhé. Chị không phải làm hết mọi chuyện này đâu. Em khỏe rồi. Thật đó. Nhưng, ừ, nếu chị muốn, món rau trộn sẽ rất ngon lành.”

---

(1) Thịt heo ướp gia vị sấy khô kiểu Ý thường được xắt mỏng.

“Xuất sắc.” Chị nhồm dậy. “Vì chị đói ngấu ra đây này.”

Tôi đề nghị giúp chuẩn bị thức ăn nhưng Phillipa từ chối, bảo rằng chị không thể đứng nấu với người khác được. Vì thế tôi ngồi trên một cái ghế đầu trong nhà bếp quan sát chị, và khi làm xong, chúng tôi mang ra hàng hiên. Chúng tôi ăn rất nhanh, cả hai đều đói meo. Không ai nhắc đến Alice, may mắn thay, cũng không nói đến Rachel, hay là những biến cố xảy ra đêm hôm trước, nhưng Phillipa tự nhiên nói nhiều đến nỗi chẳng có được một phút im lặng. Phillipa hai mươi ba tuổi, đang học cử nhân tâm lý. Chị kể cho tôi nghe về lớp học, cảm giác quẩn rữ thế nào khi được học về cách tư duy suy nghĩ của người khác, đồng thời còn biết bao điều chúng ta vẫn chưa hiểu được về tâm trí con người.

“Chị không thể tin là em chỉ mới mười bảy tuổi,” chị nói. “Trông em lớn hơn nhiều, nghiêm nghị hơn nhiều so với hầu hết những người đang ở tuổi mười bảy.”

“Ai cũng nói vậy.” Tôi mỉm cười. “Em không biết phải đón nhận nó như một lời khen hay một tiếng chê.”

Chị kể cho tôi nghe về người em trai, Mick, về việc làm thế nào cậu ấy lại trở thành một tay trống trong ban nhạc lúc này đang bắt đầu nhận được nhiều sự lưu tâm trên sân khấu ca nhạc Úc.

“Họ đang chơi ở Tầng Hầm vào đêm thứ Sáu. Quả thật bọn họ rất lỗi lạc. Thực sự tài năng. Em có muốn đến xem không? Đi với chị nhé? Chị rất thích nếu em đi được. Chị thích giới thiệu họ với mọi người. Họ *thật là* một ban nhạc lớn.”



Nhưng trước khi tôi kịp trả lời, trước khi tôi kịp suy nghĩ xem không biết liệu tôi có thể muốn ra ngoài xem một ban nhạc vào lúc nào khác trong tuần được không, thì có tiếng gõ cửa.

“Robbie.” Phillipa đặt nĩa xuống và nhìn vào trong nhà. “Anh ấy bảo sẽ trở lại.”

Tôi đi đến cửa. Và ngay lúc định mở, ngay vừa lúc để tay lên tay nắm khóa cửa, tiếng gõ lại vang lên, lớn hơn và khẳng định hơn. Lập tức tôi biết đó không phải là Robbie. Không bao giờ anh thiếu kiên nhẫn như thế.

Nhưng quá trễ không thể tránh mặt được, không thể giả vờ là không có ở nhà; tôi thả chốt và cánh cửa đang bị đẩy bật mở tung. Chính là Alice.

Cô ta ôm một bó thật lớn toàn hoa hồng đỏ, mặc áo thun trắng sạch sẽ với quần jeans. Mặt mày không trang điểm, tóc buộc ngược ra phía sau. Hai viền mắt đỏ au, như thể đang khóc, nhưng ngoài việc trông cô ta quá trẻ trung, trong trắng, ngây thơ, còn lại thì khó mà tin nổi rằng người này chính là Alice mà tôi đã ở cùng vào đêm hôm trước. Bây giờ trông thấy cô ta, như thế này, thật hầu như không thể tin rằng cô ta có thể hiểm ác, có thể là nguyên nhân gây nên biết bao khốn khổ đến thế.

“Mình xin lỗi, Katherine.” Môi cô ta bắt đầu run run, mắt ngân ngấn nước. “Mình rất, rất tiếc. Thật đúng là không biết cái gì đã nhập vào người mình nữa.”

Cô ta trao cho tôi bó hoa hồng, tôi cầm lấy nhưng không nói lời nào.

“Mình cứ... thỉnh thoảng mình cứ... mình không biết nữa.” Lúc này cô ta đang khóc thút thít, tay úp lên mặt, vai run rẩy, giọng đứt quãng. “Như có gì đó bao trùm lên người mình... mình mất... mình cứ... cảm thấy... hết sức... hết sức *giận dữ*. Như... mình cảm thấy như mọi người đang... mình không biết nữa... *phán xét* mình hay đại loại như thế. Nhưng mình biết làm như vậy thật điên rồ bởi vì... bởi vì mình nghĩ người ta đang phán xét mình vì những gì mình *sắp sửa* làm – những gì mình biết mình sắp sửa làm – thậm chí còn trước cả khi mình thực hiện... và rồi mình cảm thấy như mình *phải* làm thôi, để *kiểm tra* mọi người, để xem mọi người có thật sự quan tâm đến mình không. Và mình biết chuyện đó thật bất công, mình biết mình không thể mong mọi người, bỏ biết đó, tha thứ cho chuyện này, nhưng mình không thể... ý mình là, mình biết mình sắp làm điều gì đó, hoặc nói gì đó thật kinh khiếp, nhưng mình không thể, mình không thể ngưng lại được, và rồi mình muốn. Y như mình bị ép buộc phải tự hủy diệt mình thế này để mắng chửi té tát vào những người... những người yêu mến mình.”

Tôi cảm thấy cái lõi cứng trong con giận của tôi tan rã ra. “Vào đi.” Tôi nắm cánh tay cô, nhẹ nhàng kéo vào trong nhà.

Tôi mang cho Alice một đĩa thức ăn, cô ngồi với tôi và Phillipa ngoài hàng hiên và chúng tôi cùng ăn. Thoạt tiên Phillipa giữ thái độ cảnh giác, lạnh lùng và quan sát Alice có ý nghi ngờ. Nhưng như thường lệ, Alice cởi mở, nồng nhiệt, thể hiện vẻ duyên dáng hấp dẫn và xin lỗi không

tiếc lời vì chuyện đêm hôm qua. Cô cười vào chính mình, nhạo báng cách cư xử của mình một cách thẳng thắn chân thật bằng một lối nói hài hước đã kích bản thân rất có duyên – cô tỏ rõ sự hối lỗi, hồ thẹn song đồng thời lại nói đùa vui vẻ – nên không thể nào không tha thứ cho cô được. Và một lúc sau, tôi có thể nói rằng Phillipa đã hết dè dặt lạnh lùng, mặc dù không tin Alice, nhưng chị cũng không chống chọi nổi trước sự duyên dáng của cô. Ba người chúng tôi ở ngoài trời nói chuyện và cười đùa vui vẻ sau khi thức ăn đã hết sạch và chỉ vào trong nhà khi ánh mặt trời đã khuất và bầu không khí buổi chiều quá lạnh không còn thoải mái nữa.

“Mình đi mua phim đi. Rồi sau đó gọi pizza,” Alice nói.

“Ồ. Mình không biết,” tôi nói. “Đêm qua thức khuya quá. Mình cần phải ngủ.”

“Tụi mình không ở lại trễ đâu,” Alice nói. “Chỉ là mình chưa muốn ngày hôm nay kết thúc. Tụi mình đang vui mà. Mình không muốn phải về nhà ở một mình lẻ loi đêm nay đâu.” Cô ta đến bên Phillipa, lấy cả hai tay nắm lấy cánh tay chị. “Làm ơn đi mà, Phillipa? Hãy để em chứng tỏ rằng thật ra em không phải là con nhỏ khủng khiếp chị gặp tối qua đâu. Em sẽ đi mua phim. Và ít thức ăn. Hai người không phải làm gì hết. Hay là không phải tốn một xu nào hết. Em sẽ khao. Nhé?” Cô ta hết nhìn tôi lại quay qua Phillipa, nài xin. “Vì em đi mà? Nhé?”

Phillipa nhìn tôi. “Tùy Katherine thôi. Đây là nhà cô ấy mà. Chắc cô ấy phát bệnh vì chúng ta mất.”

“Vội mình thì nghe có vẻ ổn.” Tôi nhún vai. “Thật ra mình cũng đói lại rồi, nếu có thể tin được. Và việc ngồi thư giãn trước một bộ phim nghe cũng hấp dẫn.”

Chúng tôi tìm thực đơn của một nhà hàng pizza địa phương và chọn những món muốn dùng. Cả tôi và Phillipa đề nghị cùng đi với Alice, để giúp cô mang mọi thứ, và đóng góp ít tiền, nhưng cô từ chối, nằng nặc bảo cô muốn đãi trọn gói, rồi lên đường.

Khi cô ta đi khỏi, tôi và Phillipa vào nhà bếp rửa mấy cái đĩa ăn hồi trưa.

“Nhỏ ấy không điên khùng như chị tưởng chứ, phải không nào?” Tôi nói.

Phillipa cho tay vào nước rửa chén bát, chị nói mà mắt cúi nhìn xuống. “Cô ta có thể là rất tử tế. Rất dễ thương.”

“Vâng.” Tôi nghịch ngợm lấy khuỷu tay hích vào chị. “Nhưng chị không trả lời câu hỏi của em. Em đã nhắc đến từ điên khùng kia mà.”

Tôi có cảm giác mình không trung thực khi đang nói chuyện về Alice, người tôi coi là một người bạn rất thân, với một người tôi chỉ vừa mới gặp. Nhưng Phillipa thẳng thắn, nhạy cảm, chân thành, rõ ràng là rất có ý thức và thông minh đến nỗi tôi không thể không quan tâm đến những gì chị suy nghĩ. Tôi thích chị. Rõ ràng là rất nhanh trí, nhưng cũng nồng nhiệt và vui vẻ một cách giấu cợt hiểm thấy, và tôi rất hy vọng chúng tôi sẽ trở thành bạn bè. Tôi tin vào óc phán đoán của chị, cũng như đánh giá cao ý kiến của chị.

Phillipa thở ra, rút tay khỏi nước và chùi vào quần jeans. Chị nhìn tôi, nhún vai. “Chị vẫn nghĩ Alice thuộc một loại điên khùng nào đó. Em biết không, một trong số những người siêu cực đoan. Loại người mà ba chị sẽ gọi là sự bảo vệ cấp cao.”

“Nhưng đó là đánh giá của bậc cha mẹ.” Tôi bật cười khê để làm dịu lại ảnh hưởng của những gì tôi định nói. “Hơi lạnh lùng, đúng không? Hoi... ừm... nhỏ ấy là *con người* mà. Không phải lúc nào nhỏ cũng hành động như thế. Trước nay em chưa bao giờ nhìn thấy nhỏ như thế cả. Mà cô nàng lại là bạn em. Và về nhiều mặt, là một người bạn xuất sắc. Nói thật, chị chưa thấy nhỏ ấy có thể hào phóng và tử tế đến mức nào đâu. Vì thế, thực ra em có nên bỏ không chơi với nhỏ ấy nữa không? Xa rời nhỏ và bỏ chạy vì thật phiền nhiễu khi có một người bạn như thế? Em nghĩ điều đó hơi... ừm... hơi tệ khi cư xử với người ta kiểu như vậy.”

“Ồ.” Phillipa chăm chăm nhìn tôi mỉm cười. Trông chị vừa ngạc nhiên đồng thời lại vừa buồn bã. “Có lẽ em đúng. Nhưng đó là một cách nhìn sự việc rất quảng đại. Rõ ràng là chị không tử tế như em được bởi vì có lẽ chị sẽ xa rời cô ta và bỏ chạy nhanh hết sức mình theo hướng ngược lại.”

Tôi vô cùng bối rối bởi ánh mắt soi thấu tâm can của chị, và vờ như đang bận rộn cất dọn mấy thứ bát đĩa, ly tách. “Chỉ là em biết cảm giác như thế nào... cảm thấy như người ta không muốn ở bên bạn bởi vì tất cả sao quá khó khăn. Sau khi Rachel bị giết chết em hiểu cảm giác đó *rất nhiều*. Từ chính những người bạn thân thiết nhất của em.

Tất cả họ đều quan tâm lo lắng, đều tử tế và đều cố gắng rất nhiều... nhưng đó quả thật là một thời gian vui vẻ đối với những người khác. Hồi ấy đang là cuối năm lớp mười, với các cuộc khiêu vũ, tiệc tùng và đủ thứ đại loại thế. Ai cũng muốn khiêu vũ. Không ai muốn ngồi trong phòng khóc lóc với em cả. Không ai muốn em đến dự tiệc của họ, vì họ phải lo lắng cho em, cố làm cho em vui. Thật đúng là cản trở. Em không thể trách họ. Em biết mình là một kẻ làm cuộc vui của họ mất hứng thú. Em biết không ai muốn nghĩ đến cái chết, kẻ giết người và bi kịch... Nhưng em *phải* nghĩ. Đó là cuộc đời em." Tôi nhún vai, ngạc nhiên trước những lời nói của chính mình. Thật ra trước nay tôi chưa hề nghĩ đến điều này, những ý tưởng này gần như hình thành ngay khi tôi đang nói thì phải. Nhưng cảm giác thì tất cả đều rất thật. Tất cả đều *đúng*. "Em cứ nghĩ nếu chị là một người bạn thực sự, chị phải đón nhận người ta đúng như bản chất của họ chứ. Những lúc vui vẻ và những lúc tẻ ngắt. Mặt tốt và mặt xấu."

"Chị có thể biết em muốn nói gì, chị hoàn toàn hiểu được." Phillipa rút nút chặn nước ra và bắt đầu lau chùi chung quanh chậu rửa. "Nhưng chị vẫn nghĩ là em không nên làm bạn với những người mang lại nhiều chuyện tào lao tiêu cực cho cuộc sống của mình. Chị sẽ không như thế. Không đời nào. Nhưng như thế không có nghĩa là em nên làm những gì chị sẽ làm, phải không em? Ý chị là, tất cả chúng ta đều khác nhau, đúng không? Tất cả chúng ta đều sống theo cách riêng của mình trong thế giới điên khùng này." Tôi có thể nói rằng chị đang cố gắng giữ cho

giọng nói mình ấm áp và không mang vẻ đối chất. Cũng như tôi, chị cũng muốn chúng tôi trở thành bạn bè.

Sau hồi lâu Alice cũng trở lại, chúng tôi ngồi quanh bàn bếp và thưởng thức bữa ăn. Robbie đến khoảng tám giờ, lúc cả ba người chúng tôi đang lau dọn, cười vang và phấn khởi. Thoạt đầu anh cũng hơi lạnh lùng, cách biệt với Alice, có phần không tán thành với tôi và Phillipa. Nhưng chúng tôi dọn cho anh phần thức ăn pizza còn lại và tiếp tục nói chuyện, cuối cùng anh cũng thoát khỏi vẻ dè dặt lạnh lùng, thả mình lôi cuốn vào cuộc nói chuyện, thậm chí, còn mỉm cười nữa. Alice lại quan tâm đến anh một cách quá nhẹ nhàng, quá thương mến và ân cần chu đáo đến nỗi tôi có thể thấy anh không thể duy trì mãi con tức giận của mình.

Cuối cùng chúng tôi vào phòng khách, ánh sáng mờ mờ, bốn chúng tôi im lặng và thư giãn nghỉ ngơi sau khi ăn uống và dọn dẹp mệt nhọc. Alice chọn một đĩa DVD, đi đến máy cho đĩa vào. Trước khi ấn nút khởi động, cô quay người đối diện với chúng tôi.

“Đầu tiên em chỉ muốn nói vài điều. Trước khi mọi người chúng ta đi ngủ.” Cô mỉm cười bẽn lển. “Đầu tiên em muốn hết thảy mọi người biết...” cô nhìn thẳng vào Phillipa, rồi đến Robbie “... rằng không có gì xảy ra giữa em với Ben tối hôm qua. Anh ấy rời khỏi đó không lâu sau khi tất cả mọi người đã đi trước. Và đó là sự thật hoàn toàn.” Robbie cúi nhìn vào lòng mình, cố giấu một nụ cười nhưng hiển nhiên rằng lời tuyên bố của Alice đã khiến anh rất vui.

Alice nói tiếp, “Nhưng quan trọng nhất, đêm qua em thật xấu xa đáng ghét và em muốn chính thức xin lỗi. Cả ba người. Phillipa, Robbie, nhưng đặc biệt là bồ, Katherine.” Cô nhìn xuống tôi, mắt mở lớn, như cầu xin. “Mình không mắc mớ gì phải nói ra những điều như tối qua. Không chút nào. Và trong giây lát mình nghĩ thật ra điều đó không đúng. Chỉ bởi vì giả như mình có những ý nghĩ kinh khủng, xấu xa đó nếu lâm vào tình cảnh của bồ, thì không có nghĩa là bồ cũng sẽ như vậy. Mình đang, người ta gọi là gì nhỉ, chuyển hóa? Đúng. Mình đang chuyển hóa bản thân mình thành bồ. Một hành động bất công, kỳ cục và mình tiếc đến không tin nổi, bồ sẽ không bao giờ, không bao giờ biết được mình căm ghét bản thân biết bao nhiêu vì đã làm bồ tổn thương. Bồ luôn đối xử quá tốt với mình và mình biết mình không xứng đáng được bồ tha thứ nhưng nếu bồ sẵn lòng bỏ qua thì mình sẽ rất hạnh phúc và sẽ đón nhận với đầy lòng biết ơn.”

“Ồi, nhờ trời,” tôi nói, hy vọng ánh sáng mờ mờ sẽ giấu được gương mặt đỏ bừng. “Ngồi xuống và yên đi thôi.”

“Ừ,” cô ta vừa nói, vừa cúi nhìn xuống chân. Tôi nghe giọng cô run run và tự hỏi không biết có phải cô đang khóc không. “Nhưng trước hết mình chỉ muốn nói mình quý trọng tình bạn của bồ biết bao. Bồ không biết tình bạn đó quan trọng với mình đến thế nào. Không biết bồ đặc biệt ra sao. Bồ không biết đâu.”



# 17

Bên trong căn lán tối hơn bên ngoài rất nhiều. Ánh sáng không được bố trí đúng mực, chỉ có những dây đèn chớp tắt thả từ trần xuống gần như không có chút tác dụng nào trong vùng tối dày đặc. Khó khăn lắm mới nhìn thấy được và những bức tường bằng thiếc của căn lán rộng mênh mông khiến cho âm thanh vang dội và rung rung – tiếng lộn xộn chói tai của âm nhạc, tiếng cười, tiếng la hét khiến những người đang đi vào bị mất phương hướng, thậm chí còn hơi hoảng sợ. Tôi với Rachel bám sát vào nhau, nắm chặt cánh tay nhau.

Carly sai bước về phía trước, tự tin và chắc chắn, hoàn toàn như đang ở đúng môi trường của mình. Tụi tôi theo sau nhỏ ấy tiến thẳng đến một phòng tắm lớn, cũ kỹ, được xây tách riêng biệt, trong đó đầy nước đá, bia lon và cô-ca cô-la. Carly cầm lên ba lon bia, trao cho tôi và Rachel mỗi người một lon.

“Cái này của ai vậy?” Tôi nói.

Carly lắc đầu, cho thấy rằng nhỏ không nghe được.

“Tụi mình cứ tự tiện lấy hả?” Tôi la lớn.

Carly nhún vai, nhìn quanh quất. “Có thấy ai ngăn cản đâu,” nhỏ hét trả lại, cười toe. “Đi thôi.”

Carly tách ra bước thẳng vào đám đông người đang nhảy nhót trước sân khấu và bắt đầu giậm chân, gục gặc đầu, di chuyển theo nhịp nhạc. Nhỏ gio cao lon bia về phía chúng tôi, nháy mắt, hóp một ngum lớn rồi đưa cánh tay bên kia ngoắc chúng tôi qua.

Rachel nhìn tôi hỏi ý nhưng tôi lắc đầu. Tôi chưa muốn nhảy. Có khả năng Will – bạn trai của tôi đang ở đó và tôi muốn tìm anh. Nhưng tôi vói tay qua cầm lấy lon bia của Rachel để con bé rảnh hai tay, rồi chỉ, bằng một cái gật đầu, rằng nó nên đi qua đó.

Khi chơi đàn Rachel như người lạc lối thế nào thì con bé cũng y như thế trong lúc khiêu vũ. Mọi vẻ ngượng ngùng e thẹn biến mất, em gái tôi cử động uyển chuyển, nhịp nhàng và hoàn toàn hòa hợp với âm nhạc. Rachel nhìn tôi; một nụ cười rộng mở rất hạnh phúc, rạng rỡ trên khuôn mặt, và tôi cười phá lên. Tôi đã ngà ngà say vì chừng ấy rượu, choáng váng vì đám đông và âm nhạc, và nhiệt tình đón nhận cảm giác lây lan đầy phấn khích chung quanh tôi. Tôi phấn khích vì có khả năng mình sẽ gặp được Will. Và tôi khá chắc chắn rằng tâm trạng anh cũng y như tôi, rất vui khi gặp nhau.

Tôi dựa lưng vào tường, chậm chậm hóp lon bia của mình – một loại thức uống thật sự tôi không hề thích – và quan sát Rachel với Carly khiêu vũ. Ngay khi tôi định đi một vòng căn lán để xem mình có tìm thấy được Will không, thì anh xuất hiện ngay trước mặt tôi.

Anh đang cười, nụ cười kỳ diệu, lộ cả răng, và lắc đầu giả vờ như không đồng ý với việc tôi có mặt ở đó. Tôi mỉm cười đáp lại, nhưng không ai trong chúng tôi nói một lời nào, chỉ cùng nhau di chuyển cho tới khi chúng tôi áp sát vào người nhau và tôi có thể ngửi thấy mùi của anh – mùi gia vị với chút gì như sô-cô-la và thoang thoảng mùi mồ hôi – môi anh kề sát môi tôi, miệng chúng tôi hé mở và khao khát thăm dò.

Chúng tôi hôn, ghì chặt nhau và ngã ngửa ra sau để nhìn thấy được nhau, cùng phá ra cười rồi lại ôm sát bạn nhảy. Cả hai chúng tôi đều quá vui sướng khi tìm thấy nhau, cả hai đều quá phấn khích bởi bầu khí và sự thèm muốn lẫn nhau đến nỗi không ngớt mỉm cười. Thậm chí cả khi hôn nhau tôi cũng có thể nói rằng môi Will đang cong lên trong một nụ cười.

Khi anh áp sát người vào tôi, tôi có thể cảm thấy các cơ bắp của anh căng lên – và biết rằng tôi đã gây tác dụng với Will quá nhanh, chỉ cần anh nhìn thấy tôi, chạm vào tôi, thì thân mình anh sẽ phản ứng như thế này. Và tôi cảm thấy một cơn xao xuyến hưởng ứng nơi thâm kín của mình, tôi biết rằng tôi cũng muốn đi bất cứ nơi đâu cùng với anh. Yêu nhau. Không phải đêm nay, nhưng sẽ sớm thôi. Rất sớm. Và tôi áp sát người vào anh như một câu trả lời. Một lời hứa.

Và bởi vì lúc này tôi đã ở bên Will, vị bia bắt đầu thấy ngon hẳn, bỗng dưng tôi rất mừng vì bóng tối – thật thoải mái và lãng mạn. Khiến tôi cảm thấy an toàn như được bọc trong kén và, như thế chúng tôi đang ở một mình với nhau, mặc cho đám đông chung quanh.

# 18

Buổi tối sau hôm Alice xin lỗi, tôi đang thu mình trên ghế trường kỷ trong bộ quần áo ngủ, xem ti-vi, bấm dò kênh bằng dụng cụ điều khiển từ xa, thì có tiếng gõ cửa.

Bất chợt tôi nghĩ có lẽ là Alice, tự hỏi không biết mình có nên lánh mặt, tắt ti-vi, chui xuống dưới tấm trải, giả vờ là tôi không có ở nhà hay không. Không phải tôi vẫn còn giận cô ấy, chỉ là tôi thấy mệt mỏi, thậm chí mới nghĩ đến sinh lực không bao giờ cạn của cô ta tôi đã thấy rũ rượi cả người. Nhưng tôi không lánh mặt. Tôi thờ dài, bấm tắt ti-vi và đi ra cửa.

Không phải là Alice, mà là Robbie, vẫn còn trong bộ đồ làm việc áo đen quần trắng. Anh cười toe, giơ cao một bình kem sô-cô-la, một hộp sô-cô-la uống, và một gói Tim Tams.

“Anh đến mang theo quà đây,” anh nói. “Sô-cô-la, sô-cô-la và sô-cô-la nữa.” Anh vẫy vẫy gói bánh quy dưới mũi tôi. “Bọc hai lớp đấy nhé.”

Tôi cười lớn, giữ cửa mở, bước lùi lại để anh bước vào.

“Anh muốn nói chuyện.” Robbie ngập ngừng nơi ngưỡng cửa và nhìn tôi có vẻ như hối lỗi. “Hy vọng em không

phiền chứ? Hôm qua tại mình không có lấy chút thời gian riêng tư nào. Mà có nhiều điều phải nói. Ý anh là, anh thật sự muốn nói chuyện với em về em gái em và mọi chuyện liên quan. Và tất nhiên, về Alice nữa.” Anh lắc đầu, nói một mạch. “Nhưng anh biết có thể em kiệt sức và chuẩn bị đi ngủ, vậy nếu em mệt không nói chuyện được thì anh nghĩ anh sẽ chỉ làm cho em một ly sô-sô-la nóng và để em vào nhà, cho em yên tĩnh và lần khác anh sẽ trở lại.” Anh nhìn bộ quần áo ngủ của tôi. “Đúng là em sắp sửa đi ngủ rồi, phải không? Xin lỗi. Anh sẽ chỉ ...”

“Robbie,” tôi ngắt ngang. “Thôi mà. Cứ vào đi. Em không mệt đến thế đâu. Em không đột ngột biến thành một bà già yếu ớt mong manh thế đâu. Dầu sao, em cũng muốn nói chuyện với anh.” Tôi cầm bình kem nơi tay anh, quay người hướng xuống hành lang. “Và em muốn ăn nữa. Ngay bây giờ.”

Chúng tôi đi vào bếp, lấy hai tô kem to tướng và mang ra phòng khách.

Kem rất ngon – sô-cô-la đậm đặc với một xoáy nước cốt sô-cô-la thậm chí còn đậm đặc hơn rưới bên trên. Tôi cố ý bôi một ít lên môi và mỉm cười vụng về.

“Cái này ngon quá,” tôi nói.

Robbie phá ra cười. “Rất buồn cười.” Nhưng nụ cười thoáng qua gương mặt anh rất nhanh, anh nhìn xuống tô kem của mình, khuấy muống vòng vòng mà không ăn tí nào.

Tôi liếm sạch môi, lau bằng lưng bàn tay. “Anh ổn không?”

“Ừ.” Anh nhún vai. “Anh không đến đây để nói về mình. Thật đó.” Anh nhìn tôi, cau mày. “Còn em thế nào, Katherine. Em ổn không?”

“Ừ.” Tôi gật đầu. “Em khỏe.”

“Em chẳng bao giờ kể cho anh nghe về em gái em. Lúc nào em cũng dừng cảm trong chuyện này. Mà anh lại luôn kể cho em nghe mọi vấn đề của anh. Em phải... ý anh là...” Rồi anh nhìn tôi, bất ngờ tổn thương và giận dữ, đập tay vào đùi mình. “Tại sao em *không* kể cho anh nghe?”

Tôi để tô kem của mình trên bàn cà-phê, nhích lại gần anh. Tôi đặt tay lên đầu gối anh. “Em rất tiếc, Robbie. Em biết mình đã làm tổn thương tình cảm của anh vì đã không nói cho anh biết. Em biết có vẻ như em không tin anh đủ hay đại loại thế, nhưng không phải đâu. Em hứa đấy.”

Robbie nhìn xuống tôi, im lặng, chờ tôi nói tiếp.

“Khi Rachel chết đi, có rất nhiều, không, cả một khối lượng *khổng lồ* sự chú ý của các phương tiện truyền thông. Về cơ bản mà nói, em bị cánh nhà báo săn lùng. Ba mẹ cũng vậy. Thật dễ sợ. Họ nói những thứ linh tinh gì đó thật khủng khiếp, quá kinh khiếp về gia đình em, về chính em, những thứ họ bịa đặt ra hoặc là những sự thật mà họ vặn vẹo riết đến mức biến thành dối trá.” Chỉ mới nghĩ đến thời gian ấy thôi cũng đủ khiến tôi phải bật khóc, tôi quệt nước mắt và thút thít, cố ngăn dòng nước mắt tuôn trào.

Robbie ngồi xuống sàn bên cạnh tôi, vòng tay ôm quanh người tôi. “Được rồi.” Anh nói nghe như bị sốc và tôi biết mình đã làm anh cảm thấy rất tồi tệ, rằng bây giờ anh sắp

đổ lỗi cho chính mình vì những giọt nước mắt của tôi. “Em không phải kể cho anh nghe đâu. Không thành vấn đề. Anh không nhận thức rõ. Trời đất, Katherine, anh là một tên khùng quá cỡ và đúng là anh không biết làm thế nào để giữ bàn chân to đùng mập ú của anh cách xa cái miệng ngu ngốc đây nữa.”

Lối mô tả trật lất buồn cười như thế về tính cách của Robbie khiến tôi bật cười. Tôi nhìn anh, rồi lau mắt. “Không phải anh làm em khóc đâu. Lúc nào nhớ đến quãng thời gian ấy em cũng khóc. Mà em lại rất hay nhớ. Em chỉ muốn giải thích vì sao em không kể cho anh nghe thôi.”

“Được rồi, tốt rồi, em không phải kể đâu.”

Tôi đẩy cánh tay anh ra khỏi vai tôi, chuôi người ngồi xuống để tôi đối diện với anh. “Nhưng em muốn kể và em sẽ kể. Vậy cứ ở yên đó mà lắng nghe. Xin anh đấy.”

Anh gật đầu.

“Thật ra không phải em mang họ Patterson,” tôi nói. “Mà là Boydell.”

Mắt Robbie mở lớn như chợt nhận ra. Anh đã nghe nói về chúng tôi, tất nhiên rồi, anh đang nhớ đến chị em nhà Boydell.

“Thấy chưa? Anh biết tụi em mà. Chỉ ít thì anh cũng biết báo chí đã nói gì về tụi em.”

“Anh nhớ có nghe tên này.” Rồi lắc đầu. “Anh không nhớ được gì khác nữa, ồ, ngoài sự việc em gái em là một thần đồng âm nhạc. Đúng vậy, phải không?”

“Đúng. Đúng, cô bé ấy đấy.”

“Chết tiệt, Katherine.” Anh lắc đầu. “Không thể tin được. Thật đúng là khó tin, không tài nào hiểu nổi.”

“Em biết.”

“Đó là em gái của em sao? Trời đất. Những gì xảy ra cho cô bé quả là quá đốn mạt. Bọn con hoang tâm thần kia đã gây ra chuyện như thế đấy. Thật không tin được.”

“Vâng. Các phương tiện truyền thông sau đó đã góp phần làm gia đình em nổi tiếng. Nổi tiếng theo cách thức hết sức tồi tệ. Một cách thức như hủy diệt, như xâm phạm đã làm cả nhà em... đã làm nhà em thậm chí còn bất hạnh hơn... như thể chừng ấy chuyện vẫn chưa đủ vượt quá sức chịu đựng,” tôi nói. “Rồi đến mấy nhà tâm lý gì gì đó bắt đầu có ý kiến về tội em, về cuộc sống gia đình em. Thật ghê tởm. Gia đình em cảm thấy hoàn toàn... bị xâm phạm, bị quấy rối.”

“Chẳng hạn như thế nào? Bọn họ nói gì?”

“Tất cả chuyện này thật chẳng ra làm sao. Nhiều bài báo cho rằng ba mẹ em đã bức bách Rachel, thúc ép con bé dữ quá. Trong chừng mực nào đó, tất nhiên là ba mẹ có thúc đẩy chứ. Nhưng bằng cách khuyến khích thôi. Rachel là thiên tài, đúng thế, nhưng làm sao người ta có thể trở thành nhạc sĩ mà không có hoài bão, không lao động cật lực. Báo chí tâng bốc và lợi dụng thực trạng này khi Rachel còn sống. Ý em là, đã từng có nhiều hàng tí tị tỵ chúc mừng chính bản thân mình như là “thần đồng của địa phương chúng ta”, hoặc đại khái là thế. Bọn họ yêu quý thực tại đó khi con bé còn sống. Nhưng rồi sau khi em gái em bị giết chết, mọi thứ đều thay đổi. Cứ như thế



bọn họ chống lại gia đình em, coi nhà em là kẻ thù. Từ một gia đình Melbourne đầy niềm tự hào nhà em trở thành một đám người khác biệt lúc nào cũng huênh hoang, xấu xa, ích kỷ mà mọi người ai cũng ghét. Quả thật là bọn họ không nói dối, nhưng họ làm cho mọi chuyện nghe có vẻ như quá tệ. Chẳng hạn như họ nói Rachel phải tập dương cầm từ ba đến bốn tiếng đồng hồ mỗi ngày – tất nhiên con bé có như thế thật – nhưng họ làm cho điều này nghe như thể ba mẹ ép buộc không bằng. Họ cứ làm mọi thứ nghe thật xấu xa và dễ sợ. Mà tất cả là sai hết. Rachel yêu thích dương cầm, con bé có thể đánh đàn cả ngày nếu được. Rachel *muốn* làm việc đó, nó muốn là người giỏi nhất thế giới, lúc nào em gái em cũng nói thế. Ba mẹ có nhiều tham vọng về Rachel, chuyện đó có thật, nhưng ba mẹ yêu con gái mình trên hết thảy. Ba mẹ yêu thương Rachel. Ba mẹ yêu thương cả hai đứa tụi em. Chúng em là một gia đình hạnh phúc,” tôi nói, lúc này giọng run run. Tôi thở ra và úp mặt vào tay, cố ngăn không để mình mất kiểm chế. “Chúng em hạnh phúc, tất cả mọi người trong nhà.”

“Tất nhiên là thế rồi.”

“Vậy đó,” tôi nói, hít thở sâu. “Đó là lý do vì sao em đổi tên và trở thành Katherine Patterson thay vì Katie Boydell. Và đó là lý do vì sao em chuyển đến sống ở Sydney. Cũng là lý do khiến ba mẹ em cũng dời đi. Em không kể cho anh nghe, thật sự em chưa kể với ai ngoại trừ Alice, vì em không muốn là Katie Boydell nữa. Em không muốn là cô gái đó. Em không muốn anh biết về em trước khi anh thật sự đã hiểu em. Liệu điều đó có chút ý nghĩa gì chẳng?”

Robbie gạt đầu, đặt tay anh lên tay tôi, siết chặt.

“Nhưng em đã muốn kể cho anh nghe, Robbie. Quả thật là có. Nhiều lần lắm. Đặc biệt hôm anh kể cho em nghe về mẹ anh, anh đã rất chân thật và em thật sự, thật sự muốn cho anh biết rằng em hiểu anh đã cảm thấy thế nào.”

“Anh đã nghĩ dường như em đặc biệt am hiểu về chuyện đó. Như em đã suy nghĩ thấu suốt hay đại loại thế.” Anh mỉm cười, trêu chọc. “Và anh cứ nghĩ em là một Katherine siêu thông minh, siêu nhạy cảm. Thật ra đó chỉ là một trường hợp đã từng trải qua. Một kinh nghiệm bản thân thậm chí còn lớn hơn và khó khăn hơn mọi trường hợp khác.”

Chúng tôi dùng hết phần kem giờ đã tan chảy và mềm xốp, tôi kể cho Robbie nghe về buổi tối Rachel bị giết chết. Và, như khi kể cho Alice, tôi cứ thút tha thút thít khóc hoài, tôi tuyệt vọng giận dữ ngã vật xuống sàn nhà. Robbie ôm lấy tôi, lắng nghe từng lời và lắc đầu không tin vì quá kinh khiếp. Anh mang thêm kem cho tôi, nắm tay tôi và đặt hàng ngàn câu hỏi dịu dàng. Anh khóc với tôi, chúng tôi lau nước mắt cho nhau, rồi mỉm cười trước nỗi đau khổ đã được sẻ chia, nước mũi chảy dài, viền mắt đỏ au.

Đến nửa đêm, tôi bảo Robbie rằng tôi quá mệt và cần ngủ. Nhưng khi anh đề nghị ra về, tôi lại rủ anh vui lòng ở lại. Để ngủ bên cạnh tôi. Không phải vì vấn đề tình dục mà như một người bạn. Bởi vì tôi không muốn ở một mình, bởi vì tôi cần sự an ủi và gần gũi. Anh đồng ý, bảo rằng anh rất thích, rất vui mừng khi tôi đề nghị như thế.

Tôi đưa Robbie bàn chải đánh răng dự phòng, chúng tôi chải răng bên cạnh nhau trong phòng tắm, chia phiên khắc nhổ trong chậu rửa. Không hiểu sao, việc chúng tôi cùng nhau khóc lóc và mở toang phần bên trong bản thân mình chợt mang chúng tôi gần nhau hơn, thoải mái với nhau hơn. Tôi và Robbie đắp mền, nằm ngửa cạnh bên nhau. Phòng ngủ của tôi tối om, tôi lắng nghe tiếng thở của Robbie và tận hưởng hơi ấm dễ chịu của thân thể bên cạnh mình.

“Em không thường ngủ với bạn trai của một cô gái khác,” tôi nói. “Mặc dù chúng mình thực sự không làm gì. Tuy nhiên điều này vẫn rất quái đản, đúng không nào? Nhưng cách này cách khác, vì lý do nào đó, mọi quy định thông thường dường như không áp dụng cho Alice.”

“Đó là bởi vì bản thân Alice không tuân theo bất kỳ cái gì gọi là quy định thông thường đó. Cô ấy không tôn trọng bất cứ một ranh giới nào, thế thì tại sao người khác lại phải tuân giữ khi có liên quan tới cô ấy? Đó là hiện tượng Alice. Quen biết với cô ấy đủ lâu, em bắt đầu cư xử xấu đi. Ý anh là, cứ thế mà làm.” Anh cười lớn. “Còn đêm nọ với Ben và Phillipa thì sao? Cả những gì Alice đã nói với em về cô em gái, cả cái cách mà cô ấy ve vãn Ben? Cô ấy khó lòng đối xử với người khác một cách tôn trọng, đúng không? Tội mình cũng có quyền cư xử tồi tệ một chút chứ, phải vậy không?”

“Đúng. Không. Em không biết. Dù sao,” tôi nói, “em không chắc là chúng mình đang cư xử tồi tệ. Bằng việc

ở cùng nhau đêm nay, đúng thế. Nếu tại mình không làm tổn thương ai thì có thể là chẳng hề gì.” Tôi lắc đầu trong bóng tối. “Không. Không thể có vấn đề được. Bởi vì chúng ta là bạn bè, chúng ta chăm sóc nhau và không hề làm Alice tổn thương. Dù có biết đi chẳng nữa, có lẽ cô ấy cũng không thật sự quan tâm đâu.”

“Chắc chắn Alice sẽ quan tâm đấy. Nhưng không vì bất kỳ lý do bình thường nào. Không phải cô ấy yêu anh rất nhiều đến nỗi không thể chịu nổi ý tưởng anh đang ở gần một người khác đâu. Cô ấy quan tâm bởi vì cô ấy không dính líu. Cô ấy quan tâm bởi vì cô ấy không phải là nghệ sĩ rối bậc thầy trong tình huống này.”

Tôi không trả lời bởi không thích ẩn ý rằng Alice kiểm soát tôi như đã làm với Robbie. Tôi có thể hiểu Robbie đang cảm thấy cô ta kiểm soát anh, rồi cuộc lại, anh rất yêu và anh khoan dung cho rất nhiều những chuyện tào lao của cô ta. Anh tự cho phép mình sẵn sàng với Alice bất cứ lúc nào cô ta muốn anh. Nhưng tôi chỉ là bạn Alice và nhận thức của tôi không bị bóp méo bởi lòng ham muốn, tôi không yêu cô ấy đến phát điên. Nhưng tôi không muốn nói điều đó ra trong đêm nay. Tôi không muốn nói bất cứ điều gì để bồi thêm vào nỗi khốn khổ của Robbie.

“Dù sao chẳng nữa,” anh nói tiếp, “em đã dùng chữ bạn trai. Quả thực em đã nói anh là *bạn trai* của Alice kia đấy.” Robbie cười lớn; một thứ âm thanh khô khốc, cay đắng, bất hạnh. “Nhưng thật ra anh đâu phải, đúng không nào? Anh chỉ là một công cụ cô ấy sử dụng khi tính khí thất thường đè nặng lên cô ấy. Anh chỉ là một chú chó

con trung thành mà cô ấy có thể sử dụng, có thể lãng mạn bất cứ lúc nào và bất cứ cách nào cô ấy muốn.”

“Nếu đó là cách anh cảm nhận, Robbie ...”

“Đúng,” anh ngắt lời. “Tất nhiên đó là cách anh cảm nhận.” Anh nói nghe đầy tuyệt vọng, giận dữ, đau khổ. “Như *thế* đấy. Và anh tự nhủ hết lần này đến lần khác rằng cô ấy thật tệ hại, rằng anh phải ngưng không gặp cô ấy nữa. Nhưng rồi anh nghe tiếng nói của cô ấy hoặc nhìn thấy khuôn mặt của cô ấy và anh...” Giọng vỡ vụn, anh yên lặng một lúc lâu, hít thở, kiềm chế cảm xúc. Anh rung rung thở ra. “Em biết gì không?” anh thì thầm. “Em có biết điều gì đó thật sự quái đản về mọi chuyện này không?”

“Cái gì?”

“Ba anh đang gặp gỡ một người. Một phụ nữ ông gặp trong một bữa tiệc đêm nào đó. Chết tiệt,” đột nhiên anh nói. “Em sẽ không tin đâu, nhưng tên cô ta là Rachel.”

“Có gì kỳ quái trong chuyện này đâu? Đó là một cái tên bình thường thôi mà. Em đã từng gặp biết bao nhiêu Rachel kể từ khi em gái em mất.”

“Không, đó không phải là chút gì kỳ quặc. Tự dưng anh chợt nhớ ra thôi. Nhưng xem kìa, ba anh rất hạnh phúc từ khi gặp cô ta. *Thật sự* hạnh phúc. Hạnh phúc theo như cách ông thường có trước khi mẹ bệnh.”

“Nhưng điều đó thật tuyệt mà, Robbie. Anh đã gặp cô ta chưa? Cô ta có tử tế không?”

“Chưa, anh chưa gặp cô ta bao giờ. Anh không *muốn* gặp. Anh không muốn biết về cô ta.”

“Ồ.” Tôi nằm yên một lúc. “Bộ anh có cảm giác như ông phản bội mẹ anh hay gì gì đó hả?”

“Không. Hoàn toàn không phải vậy. Mẹ mất rồi. Mẹ muốn ba được hạnh phúc mà.”

“Vậy thì sao?” Tôi bối rối. “Vậy thì tại sao anh không vui khi thấy ông như thế? Có vấn đề gì sao?”

“Anh ghen.” Giọng anh đầy vẻ tự giận ghét mình. “Anh quá cảm động đến nỗi phát ghen lên. Anh biết mình nên vui vẻ vì ông, chắc chắn ông sẽ vui vẻ nếu anh được như thế. Nhưng tất cả những gì anh có thể nghĩ ra là tại sao ông có tình yêu, có mối quan hệ tuyệt vời thế này trong khi trái tim anh lại bị Alice xé nát ra thành từng mảnh. Tại sao ông lại được hạnh phúc đến thế? Ông là một người đàn ông đã lớn tuổi. Anh mới là người được dành sẵn cho cuộc sống đầy tình yêu lớn lao kia. Chứ đâu phải ông. Thật bẽ mặt. Anh không thể chịu được khi nhìn ông và vẻ tương tự kỳ cục hiện trên gương mặt ông.”

“Ồ, Robbie.” Tôi mừng là anh không thể nhìn thấy nụ cười trên mặt tôi.

“Thấy chưa? Anh là một đứa con hoang xấu xa mà. Anh tệ lắm. Anh xứng đáng với mọi thứ đã nhận được từ Alice.”

Tôi không thể nhịn được nữa – cười rũ ra. Robbie nằm yên, và sự im lặng của anh, cùng cảm giác bảo rằng tôi không nên cười, chỉ càng làm tôi cười dữ hơn. Tôi cố ngưng lại, cố bóp ngạt tiếng cười khúc khích nhưng rồi không thành vấn đề nữa bởi vì đột nhiên Robbie cũng phá ra cười. Chúng tôi cười dữ dội đến nỗi chiếc giường rung

bần bật, chúng tôi đá mền ra và lăn lộn. Cho tới khi dạ dày đau nhói, khó thở và chúng tôi gần như đứt cả hơi vì cười. Khi ngưng được, mặt mày chúng tôi đầm đìa nước mắt.

“Dù sao đi nữa,” tôi thận trọng thì thào, cố hết sức để đừng lại phá lên cười. “Nếu anh không xấu thì anh không thể tốt.”

“Cái gì? Anh phải xấu để lại tốt chứ? Thật ngốc. Chẳng có ý nghĩa gì cả.”

“Không,” tôi rúc rích cười khế. “Không phải vậy, đúng không? Ý em là nếu bản thân anh thấy mình xấu, và ghét như vậy, và cố gắng để không cảm thấy thế, vậy thì đó là tốt rồi. Thật ra không ai luôn luôn tốt cả. Ít ra thì em không nghĩ vậy. Cố gắng sống tốt hoặc chỉ ít thì cũng cố gắng đừng quá xấu, có lẽ rất gần với những gì chúng ta đang có.”

“Có thể em đúng,” anh nói.

“Có thể vậy.”

Rồi chúng tôi im lặng, ngưng nói và nằm yên. Tôi nghe tiếng thở của Robbie đều hơn. Tôi nhắm mắt.

“Em thật tử tế, Katherine.” Giọng Robbie nhẹ nhàng, lơ mơ buồn ngủ.

“Anh cũng tử tế, Robbie.”

“Giá mà anh gặp em trước. Trước khi anh từng gặp Alice,” anh vừa nói, vừa cầm tay tôi trong bóng đêm và siết thật chặt. “Có thể tại mình... biết đâu hai đứa mình...” Anh không nói hết câu.

“Ừ,” tôi nói, giọng ngái ngủ, “em biết mà.”

# 19

“Bọn họ thật tuyệt, phải không nào?” Phillipa say sưa dán mắt vào ban nhạc của cậu em trai. Mặt rạng rỡ niềm tự hào, đôi vai nhè nhẹ đẩy đưa theo nhịp nhạc.

“Cực kỳ hay.” Tôi gật đầu, mỉm cười bằng hết cả nhiệt tình mà tôi có thể tập hợp được. Mà họ là thế thật. Tất cả là những nhạc công thành đạt, tiết mục biểu diễn của họ được tập dượt kỹ lưỡng, trơn tru. Một loại nhạc phổ thông, dễ thương thức so với loại nhạc rock tôi thường nghe các ban nhạc sống chơi, nhưng tôi đang nhức đầu kinh khủng và thật sự chỉ muốn về nhà, leo lên giường. Tối nay, ngay hồi sớm Phillipa đã xuất hiện ở nhà tôi để đón tôi đi. Từ đêm hôm trước chị đã quá phấn khích đến nỗi tôi không nỡ làm chị thất vọng. Tôi hy vọng cơn nhức đầu của mình theo thời gian sẽ biến đi, nhưng nó chỉ càng ngày càng tệ hơn thôi. Mà Phillipa lại bảo đảm là chúng tôi phải lấy cho được bàn gần sân khấu nhất, vì thế tiếng nhạc nghe rất lớn, cứ nện thùm thụp trong đầu, đau kinh khủng.

Em trai Phillipa, Mick, đang chơi trống. Anh ta đẹp trai theo kiểu người điền tĩnh, rất thu hút – suốt buổi



tối, tôi không thấy anh cười một lần nào. Anh xanh xao, như Phillipa, mái tóc đen hơi dài phủ ngang mắt. Và rất nhiều lần tôi bắt gặp ánh mắt anh chăm chăm nhìn qua bàn chúng tôi một cách kỳ quặc, chắc chắn là thắc mắc không biết cô gái lạ đi với Phillipa là ai.

Và dù âm nhạc có hay thật đấy, nhưng tôi rất mừng khi họ nghỉ giải lao. Sự im lặng làm cho đầu tôi đỡ đau hơn một chút. Mick trao đổi vài câu với các thành viên khác trong ban nhạc một chút, rồi anh ta đến bên bàn chúng tôi.

“Này, Pip,” anh ta vừa nói, vừa chạm vào vai Phillipa. Anh nhìn tôi, vẻ mặt ngây ra, chẳng chút thân thiện. Tôi mỉm cười nhưng anh ta nhìn đi chỗ khác, quay trở lại với Phillipa.

“Này.” Phillipa cầm tay anh ta. “Đây là Katherine. Chị đã kể cho em nghe về cô ấy rồi đó, nhớ không?”

“À.” Mick gật đầu, vẫn không nhếch mép cười chút nào, nhìn tôi một thoáng rất nhanh. “Chào.”

Tôi chẳng có tâm trạng nào kiên nhẫn với vẻ thiếu thân thiện như thế, mà cũng không có ý cố gắng quyến rũ anh ta. “Chào,” tôi nói, cũng lạnh lùng như thế, rồi quay đi, hờ hững nhìn đâu đó nơi quầy bar.

“Katherine đang bị nhức đầu,” Phillipa nói. Tôi quay sang nhìn chị, cau mày, ngạc nhiên. Tôi không hề nói với chị là tôi bị nhức đầu vì thế tôi không rõ vì sao chị lại biết được, và tôi cũng hơi dị ứng bởi chị nghĩ về thiếu thân thiện của tôi cần được giải thích. Chính em trai chị mới là người thô lỗ chứ. Tôi chỉ đáp trả lại thôi mà. Phillipa

chồm người tới trước, đặt tay chị lên tay tôi. “Mick có thể đuổi được nó đi đấy.”

“Đuổi cái gì cơ?”

“Con nhúc đầu của cô,” Mick vừa nói, vừa nhìn tôi. “Nếu cô muốn tôi làm thế.”

“Cái gì?” Tôi lắc đầu, chợt nghĩ chắc ý anh ta muốn cho tôi uống thuốc. “Ồ, không, cảm ơn.” Tôi cầm ly nước chanh lên. “Ngày mai tôi còn phải học. Kỳ thi tốt nghiệp.”

“Câu ấy không có ý nhắc đến thuốc đầu, ngốc ạ, nếu đó là những gì em đang nghĩ.” Phillipa phá ra cười, như đọc được ý nghĩ của tôi. “Câu ấy có thể khiến nó biến mất bằng liệu pháp xoa bóp. Liệu pháp đó thực sự có tác dụng. Hoàn toàn và thật sự đáng kinh ngạc đấy. Thử đi.”

Tôi hình dung người thanh niên thiếu thân thiện một cách kỳ lạ này đang xoa bóp vai tôi, chạm vào da tôi, và suýt bật cười, ý tưởng này thật quá ngớ ngẩn. Tôi lắc đầu. “Thôi khỏi. Em sẽ ổn mà. Dù sao cũng rất cảm ơn.”

Nhưng tôi chưa kịp nhận thức chuyện gì đang xảy ra hoặc có thì giờ để phản ứng, thì Mick đã ngồi vào chiếc ghế đối diện, cầm bàn tay phải tôi giữa hai bàn tay anh ta. Một tay giữ yên tay tôi, còn mấy ngón tay bên bàn tay kia ấn vào phần thịt mềm nằm giữa ngón trỏ và ngón cái của tôi, di chuyển thành những vòng tròn nhỏ, không đổi. Anh ta chạy ngược ngón tay cái qua lưng bàn tay tôi rồi lần xuống ngón tay tôi.

Tôi muốn phá ra cười rồi rút tay lại, lên tiếng giễu cợt những phương pháp như thế, nhưng thậm chí Mick còn

siết tay tôi chặt hơn và nói. “Chưa đâu. Hãy cho nó một cơ hội phát huy tác dụng chứ.” Rồi anh ta mỉm cười.

Nụ cười của anh ta là nụ cười có khả năng biến đổi lòng người nhất mà tôi từng gặp. Nụ cười làm sáng bừng cả khuôn mặt; khuôn mặt từng có vẻ như cái kính, tấm tối, khép kín thì bây giờ bỗng ấm áp, cởi mở, tử tế làm sao. Một nụ cười toe rộng mở, hàm răng trắng tấp, trắng tinh, đôi mắt màu nâu sâu thẳm, được viền bởi hai hàng lông mi dài kinh khủng. Anh rất điển trai. Đến không tin nổi. Và đột nhiên tôi khá chắc chắn rằng anh ta là người đàn ông đẹp nhất tôi từng gặp.

Kinh ngạc là, con căng thẳng gây áp lực hai bên thái dương của tôi đang nói lỏng dần. Cứ như thể mỗi vòng tròn nhỏ bé mà anh ấn vào da bàn tay tôi là anh đang lấy đi con nhức đầu, xóa sạch nó đi. Tôi nhìn khuôn mặt anh ta khi anh đang tập trung vào việc mình làm. Anh ta không còn nhìn tôi nữa, không còn mỉm cười nữa, nhưng lại nhìn chăm chăm vào bàn tay tôi, vẻ nghiêm túc, chăm chú hiện rõ trên khuôn mặt.

Sau đó anh ta véo vào lớp da giữa ngón cái và ngón trỏ của tôi mạnh đến nỗi làm tôi đau nhói lên. “Úi.” Anh ta thả tay tôi ra và tôi ôm lấy ngay. “Đau quá.”

Anh ta chỉ nhìn tôi đầy vẻ thách thức, chờ đợi.

“Hết mất rồi.” Tôi đặt tay mình lên thái dương và lắc đầu không tin nổi. “Hoàn toàn hết thật rồi.”

“Kinh ngạc chứ, phải không nào?” Phillipa nhìn Mick đầy tự hào nhưng Mick cứ mãi nhìn tôi. Anh vẫn không

cười, nhưng bây giờ tôi có thể thấy rằng có một sự ấm áp rõ ràng trong vẻ mặt anh, một thoáng thích thú. Anh nhìn tôi lâu đến mức tôi bắt đầu cảm thấy hơi bối rối, cảm thấy trái tim mình đập nhanh hơn, hai má ửng đỏ và nóng bừng.

“Vâng. Vâng, đúng là thế. Cảm ơn anh.” Tôi quay người chỗ khác tránh ánh mắt nhìn chăm chăm của anh rồi nhìn Phillipa. “Mình gọi thêm thức uống đi chị,” tôi vừa nói, vừa đưa ly nước của tôi lên môi và nhanh chóng uống cạn phần nước còn lại. Tôi đứng lên. “Một ly nữa nhé, Phillipa? Anh muốn gì không, Mick?”

“Thôi, cảm ơn.” Phillipa lắc đầu.

“Cho anh một bia,” Mick nói.

“Được,” tôi nói, và đi về hướng quầy bar.

“Đội đã,” anh gọi lớn. Tôi quay lại. Anh mỉm cười với tôi và tôi mừng là mình đã không đứng quá gần, rằng không cách gì anh có thể nghe tiếng đập thình thịch của trái tim tôi, cảm thấy hai bàn tay tôi bắt đầu run nhè nhẹ. “Cứ nói thức uống cho ban nhạc. Miễn phí đấy.”

“Ừ,” tôi nói.

“Khoan,” anh lại nói, và giờ thì cười lớn. “Cho anh một bia VB nhé, nếu được.”

“Dạ. Được thôi,” tôi nói. Rồi đi đến quầy bar. Bước thật nhanh. Lẹ làng trốn khỏi ánh nhìn chăm chú của anh.

Khi đã gọi nước chanh cho tôi và bia cho Mick, tôi liếc ra sau, quan sát anh. Anh và Phillipa đang chòm sất vào nhau, nói chuyện. Anh gật đầu và quơ tay chỉ chỗ về phía

sân khấu, cánh tay khua lung tung, diễn tả như đang đánh trống. Tôi thấy nhẹ nhõm – rõ ràng họ đang bàn về âm nhạc, chứ không ngồi đó mà thắc mắc về cách cư xử kỳ quái của tôi.

Tôi biết cảm giác mình đang có trong lồng ngực. Tôi thấy quen quen với cảm giác nôn nao trong dạ, sự rộn ràng rất bồn chồn tôi đã cảm nhận được khi Mick nhìn tôi. Đã quá lâu rồi tôi không có cảm giác gần gũi đến vậy. Kể từ hồi tôi có Will, kể từ đêm Rachel mất, đến bây giờ tôi mới để cho bản thân mình suy nghĩ về một chàng trai như thế này. Tôi không thể nhìn được nhưng phải kinh ngạc vì mức độ hưởng ứng của cơ thể trước sự thu hút này: tim đập thành thịch, tay run, mặt nóng bừng, ngấn ứa thứ đã phản bội cảm giác của tôi thậm chí còn trước cả khi bản thân mình thừa nhận một cách ý thức. Cứ như thể thân thể tôi biết nhiều hơn cả ý thức của tôi nữa.

Tôi uống một hơi hết nửa ly nước chanh ngay khi người ta vừa đưa tới. Ly nước lạnh buốt khiến cổ họng tôi đau nhói nhưng tôi khát quá. Tôi hít một hơi thật sâu, buộc mình phải bình tĩnh lại, không được run rẩy, không được đỏ mặt hoặc không nói lắp bắp nữa. Và khi đã có thể điềm tĩnh rồi, tôi hướng trở lại bàn.

“Đang nói chuyện về âm nhạc.” Phillipa nhìn tôi như xin lỗi khi tôi trao thức uống cho Mick. “Xin lỗi nhé.”

“Không sao ạ.” Tôi lắc đầu, ngồi xuống. “Em rất thích bàn về âm nhạc. Gia đình em... ý em là, chúng em đã từng rất hay bàn như thế.” Và tôi nín bật, tự dưng bỏ lửng.

Cái chết của Rachel, lịch sử cuộc đời tôi, dù không còn là bí mật nhưng hầu như đâu thế ngẫu nhiên mang cái chết của em gái tôi ra mà nói được.Ồ vâng. Gia đình em thường hay nói nhiều về âm nhạc. Trước khi cô em gái của em bị giết chết, đúng thế. Cái chết của Rachel đã hủy hoại mọi thứ của chúng em – và hầu như nhà em không còn nói chuyện về âm nhạc nữa kể từ dạo ấy. Nhưng em rất quen với thứ ngôn ngữ ấy, em chia sẻ niềm yêu thích ấy. Nào. Cứ nói đi.

Rõ ràng là Phillipa đã để ý thấy sự khó chịu bất ngờ của tôi và tử tế đổi đề tài khác ngay. “Ồi trời ơi,” chị nói lớn, đặt tay chị lên cánh tay Mick. “Em sẽ không bao giờ đoán được là mới rồi chị gặp ai đâu!”

Mick nhìn chị, nhướn mày.

“Caroline,” chị nói. “Caroline Handel. Mà, nghiêm túc đấy, Mick, em không tin cô ấy thay đổi tới mức nào đâu. Nếu em gặp cô ấy, chắc chắn em sẽ ngạc nhiên cho xem. Cô ấy như trở thành một người khác, chung diện và linh lợi hẳn. Cô ấy thuộc kiểu người rất quan trọng với những mối quan hệ lớn lao này khác. Sự thay đổi trong cô ấy thật là kỳ lạ.”

“Vậy sao?” Anh ơ thờ nhún vai.

Và mặc dù Phillipa đã cố gắng hết sức – và tôi cho rằng chị làm như thế vì tôi – để lái Mick nói sang chuyện khác, nhưng trông anh vẫn không quan tâm đến cuộc gặp bất ngờ của Phillipa với cô gái có tên là Caroline nào đó, và ngay khi Phillipa kết thúc câu chuyện của chị, anh liền quay sang tôi.

“Vậy là gia đình em đã từng bàn về âm nhạc. Tại sao lại là *đã từng*? Có gì thay đổi sao?”

“Mick!” Phillipa gắt. “Đừng khiếm nhã thế chứ. Em không thể hỏi những câu như thế được.”

“Cái gì?” Trông Mick thật hoang mang. “Những câu hỏi như cái gì nào?” Anh nhìn tôi và cầm ly bia lên. “Đó là một câu hỏi khiếm nhã sao?”

“Không,” tôi nói. “Phillipa. Đừng lo. Không sao đâu chị.” Và ngay sau đó đi đến quyết định. Tôi sẽ kể cho họ nghe mọi chuyện về Rachel; đây không phải là một nơi hoặc thời điểm, hoặc hoàn cảnh thích hợp nhất, không có một nơi nào thích hợp để nói chuyện về cái chết cả – nhưng đó là một phần trong lịch sử cuộc đời tôi – một yếu tố đang diễn ra trong cuộc đời tôi từng nhuộm màu lên hầu hết mọi sự việc. Nếu tôi không nói về chuyện đó, và làm cách này cách khác vứt bỏ nó vào đúng chỗ trong quá khứ, nó sẽ vĩnh viễn ngự trị ở đó, như một bóng ma, ám ảnh tôi.

“Em gái của em đã bị giết chết,” tôi nói.

Phillipa gật đầu.

“Có vẻ như thật kỳ quặc khi bây giờ lại đi kể chuyện này cho hai người nghe,” tôi nói nhanh, hết nhắc ly lên lại đặt ly xuống, tạo thành những vòng tròn gối lên nhau trên mặt bàn. “Nhưng đối với em đột nhiên có vẻ như thật quan trọng khi cần phải nói gì đó, phải kể ra cho người khác nghe. Hai người biết không, em đã giấu nhem chuyện này không kể cho ai nghe từ lâu lắm rồi. Kể từ khi em rời Melbourne. Và bây giờ thì hết rồi, đúng, bây giờ

thì hai người biết đó, đúng là em cảm thấy mình cần phải nói cho người khác nghe..." Tôi nhìn Phillipa, mỉm cười. "Bạn bè em, đúng vậy. Em cảm thấy em phải kể cho bạn bè mình nghe những gì đã xảy ra. Bởi vì đó không phải đơn thuần chỉ là những gì đã diễn ra. Em không muốn làm cho mọi chuyện nghe có vẻ kỳ quặc khó hiểu đâu, nhưng đó là một thứ được xác định rất rõ. Nó làm thay đổi con người em. Hoàn toàn."

Tôi nhìn Mick. "Và em có thể hiểu được nếu anh không muốn nghe. Nhưng em sẽ kể cho Phillipa. Mà anh có ở lại nghe cũng không sao."

Anh gật đầu, không nói gì.

"Tụi em đi dự một bữa tiệc." Tôi để ly nước xuống, đặt tay lên đùi, hít một hơi thật sâu và bắt đầu.

Lần này tôi không khóc lóc ỉ ôi gì cả. Chỉ vài giọt nước mắt ứa ra nhưng tôi nhanh chóng chùi đi. Phillipa và Mick lắng nghe, không một ai nói lời nào, mà cũng không ai trong họ rời mắt khỏi tôi. Và khi tôi kể xong, Phillipa đứng lên, vòng quanh qua bàn, ôm tôi thật chặt.

"Cám ơn em vì đã kể cho tụi chị nghe," chị nói.

Tôi nhìn Mick. Mắt anh rưng rưng. Anh nhìn tôi, mỉm cười – một cái nhếch môi rất nhẹ, một nụ cười thông cảm và buồn rười rượi, một nụ cười cho thấy anh đang bối rối, mơ hồ và không biết phải nói gì. Thật là một phản ứng tuyệt vời và tôi mỉm cười đáp lại, đầy lòng biết ơn.



## 20

“Thôi,” tôi nói. “Khoan đã. Không phải bây giờ, không phải ở đây. Em không muốn như thế này.”

“Được rồi.” Will lặn ra khỏi người tôi và ngồi lên. Anh nhẹ nhàng kéo áo tôi xuống, thở ra. “Anh cũng không muốn, Katie. Xin lỗi em.”

Tôi ngồi lên, vòng tay lên cổ anh, hôn lên môi anh. “Đừng xin lỗi. Đâu có gì phải xin lỗi.” Tôi nhìn quanh. Chúng tôi đang ở ngoài trời bên dưới một tán cây. Đất bên dưới cứng, gồ ghề đầy những đoạn rễ già cỗi, đá cuội và sạn sỏi. Tôi cảm thấy người mình dơ bẩn và mệt mỏi vì hậu quả của việc uống quá nhiều rượu. “Em thật sự thích để mất trinh tiết của mình trên một chiếc giường hơn. Một chiếc giường tử tế, sạch sẽ, êm ái. Và em nghĩ mình sẽ tỉnh táo hơn.”

“Anh cũng vậy. Thật đó.” Anh mỉm cười. “Em làm anh phát điên lên, nhưng anh cũng thích một chỗ tử tế hơn. Anh muốn hai đứa tụi mình đủ tỉnh táo để sau này có thể nhớ.”

“Thôi rồi. Mấy giờ rồi?” Tôi cầm cổ tay Will, xoay lại để tôi có thể nhìn thấy mặt đồng hồ của anh. Nhưng trời quá tối không thấy được gì cả. “Nó có đèn không?”

“Có.” Anh đưa cổ tay sát lên mặt và ấn nút đèn. “Hơn tám giờ. Gần tám rưỡi rồi.”

“Chết tiệt,” tôi lặp đi lặp lại. Đứng dậy, phúi quần áo xuống. “Chết thật. Chết thật. Chết thật. Chết thật. *Mẹ kiếp!* Trễ rồi. Tụi em chỉ định ở lại có một tiếng đồng hồ. Tụi em sẽ gặp rắc rối khi về tới nhà cho mà coi. Đi thôi.” Tôi nắm tay Will, kéo anh lên. “Em phải đến chỗ Rachel. Tụi mình phải đi. Ngay bây giờ.”

Nhưng tôi không tìm thấy con bé bên trong nhà. Tôi nhìn khắp lượt hết mọi người đang khiêu vũ mà không thấy em gái mình đâu cả. Chúng tôi kiểm tra kỹ các nhóm tùm tùm dựa vào tường. Tôi tìm thấy Carly và hỏi xem nhỏ có nhìn thấy Rachel đâu không nhưng Carly lắc đầu, nhún vai và nhìn quanh căn lán với vẻ ơ thờ. Rõ ràng là nhỏ say quá rồi, đang rúc sát vào một tên con trai nào đó mà tôi không nhận ra. Việc tìm xem Rachel đang ở đâu không phải là mối quan tâm hàng đầu của nhỏ.

“Ngoài kia.” Will nắm lấy cánh tay tôi. “Ra phía trước đi. Gần mấy chiếc xe hơi ấy, có lẽ.”

“Ừ. Em sẽ tìm phía trước, còn anh tìm phía sau. Nhanh hơn đi. Em sẽ gặp lại anh ở đây.”

Tôi bắt đầu thấy lo. Trễ rồi, giờ này chắc chắn ba mẹ tôi đã về tới nhà. Ba mẹ đang bắt đầu lo sốt vó, thắc mắc không biết hai đứa tôi ở đâu. Chúng tôi sắp gặp rắc rối lớn. Và nếu Rachel say, nếu ba mẹ nghĩ thấy mùi rượu trên người con bé hoặc bằng cách nào khác biết

được em gái tôi đã uống rượu, họ sẽ điên tiết lên. Cả hai đứa tôi sẽ bị nghiền nát ra mất.

Bởi vì nhiều người ở bữa tiệc là học sinh lớp lớn, đã lái xe được, nên có nhiều xe hơi đậu phía trước căn lán. Thậm chí còn đậu thành hàng thành lối, vì thế toàn bộ khu vực trông hệt như một bãi đậu xe có tổ chức đàng hoàng.

Tôi không thể nhìn hoặc nghe thấy bất cứ gì hết khi thoát tiên vừa bước ra ngoài, nhưng rồi tôi nghe có giọng nam. Tiếng cười. Tiếng lanh canh của kính va vào nhau. Tôi hướng về phía tiếng ồn ào và chợt bắt gặp một nhóm nhỏ đang tụ tập quanh một chiếc xe. Tất cả các cửa xe đều mở toang vì thế ánh đèn trong xe hắt ra ngoài. Hai tên con trai đang dựa vào mấy cánh cửa xe. Một tên đang ngồi nơi ghế trước. Một tên khác ở ghế sau, với Rachel.

Rachel cầm một ly bia trong tay, trông có vẻ như sắp đánh rơi, con bé cầm rất lỏng lẻo, bàn tay mềm rũ từ phần cổ tay trở xuống. Đầu con bé ngửa ra sau tựa vào nệm ghế và mắt nhắm mắt mở. Em gái tôi đang mỉm cười, rồi lò dò cười phá ra vì điều gì đó mà mấy tên con trai kia vừa nói.

“Chào đàng ấy,” tên con trai ngồi nơi ghế tài xế nói, khi tôi tiến đến gần. “Tụi anh có thể làm gì cho em nào?”

Tôi mỉm cười. “Tôi chỉ đến gặp em gái tôi.” Và tôi cúi người vào xe, đặt tay lên đầu gối cô bé. “Rach. Tụi mình phải về. Trễ lắm rồi.”

“Katie.” Rachel mở mắt ra và cười toe toét. Chuyển động làm cho bia sánh tràn ra khỏi ly, đổ xuống cảng chân con bé. Dường như nó không để ý. “Katie, Katie. Em đang có

một thời gian thật dễ thương. Em đang kể cho họ nghe về ... về... về... *chuyện gì ấy nhỉ?*” Cô bé cười khúc khích, mấy ngón tay giả bộ làm động tác đánh đàn trên đùi. “Về... về... *âm nhạc!* Đúng rồi! Về âm nhạc của em!” Giọng con bé líu nhíu, cử chỉ chậm chạp và cường điệu. “Họ muốn đến dự buổi biểu diễn độc tấu của em. Chị có tin nổi không chứ?”

Tôi quay nhìn mấy tên con trai. Hết thấy bọn chúng đều ăn mặc theo phong cách mà bọn con gái ở trường chúng tôi gọi là “bogan” – áo sơ-mi bằng vải flanen xé phanh ngực với áo lót bó sát. Chỉ có một tên nhìn vào mắt tôi là tên ngồi phía trước, trong chỗ ngồi của tài xế. Hắn trông lớn tuổi hơn nhiều so với mấy tên còn lại, ít nhất phải đến hai mươi, và thuộc loại đẹp trai một cách hơi thô cứng. Một tên đàn ông, không phải thằng con trai. Tôi không may mắn tin lấy một phút rằng hắn ta hoặc bất kỳ ai trong số này lại quan tâm đến dòng nhạc cổ điển.

“Tuyệt,” tôi vừa nói vừa cầm lấy ly bia của em gái. “Đó là lý do vì sao tụi mình phải đi. Sẽ *không* có buổi biểu diễn nào hết nếu bây giờ tụi mình không về.”

Tôi nắm tay Rachel trong tay mình và cố kéo con bé ra khỏi xe. Nhưng thật rắc rối, Rachel nặng kinh khủng, không chút hợp tác, và tôi cảm thấy nếu như kéo mạnh hơn nữa tôi sẽ làm con bé ngã khỏi xe, và kết cuộc là buộc phải kéo lê nó mất thôi.

“Tụi em định về nhà bằng gì?” Gã đàn ông ngồi trên ghế trước hỏi. Hắn ta nhìn tôi với vẻ thách thức, điều thuốc lá cắm giữa môi.

“Đi bộ. Không xa lắm,” tôi nói dối.

Gã cười lớn. “Anh là Grant. Đúng ra phải nói là *rất* xa. Mọi nơi đều rất xa chỗ này. Vào ban đêm. Trong bóng tối.” Hắn hất đầu về phía Rachel. “Khi hai em ra khỏi đây.”

Tôi nhún vai. “Rachel,” tôi nói, thật lớn. “Đi thôi. Tụi mình phải đi. Trễ lắm rồi.”

Nhưng Rachel chỉ cười rúc rích, hơi trượt qua một bên mà không có chút nỗ lực nào để chuyển động. Con bé mỉm cười mơ mơ màng màng và nhắm mắt lại như ngủ.

“Chao ôi,” tôi vừa nói, vừa nhìn chăm chú vào Grant như buộc tội, mặc dầu tôi biết nếu có ai phải bị quy lỗi thì người đó chính là tôi. Trước hết tôi không bao giờ nên mang em gái mình đến đây. Tôi không bao giờ nên bỏ Rachel một mình. “Nó uống bao nhiêu bia rồi?”

Grant lắc đầu, nhướn chân mày lên biểu lộ sự vô tội. “Anh không biết. Anh chưa bao giờ nhìn thấy cô bé uống hơn một ly. Có lẽ đúng là cô bé chưa từng như thế, anh đoán vậy. Sean?” Hắn quay người đối diện với tên con trai mặt mày béo phì mồ hôi nhễ nhại, đang ngồi ở băng ghế sau, phía bên kia Rachel. “Mày có biết cô bé uống bao nhiêu không?”

“Không.” Sean cười lớn đến nỗi bụng phình lên, một thứ âm thanh khò khè kỳ cục, và nói với Grant. Hắn chẳng buồn nhìn tôi. “Làm thế quái nào tôi biết được? Con nhỏ này đã uống cả thùng trước khi lủi vào xe kia mà.”

“Thật là ác mộng.” Tôi gục đầu xuống hai bàn tay. “Làm sao tôi đưa em gái mình về nhà đây?”

Tôi đang tự nói với mình hơn là với bất cứ ai khác, nhưng vì sao không biết, Grant lại trả lời. “Đó là lý do

tại sao anh hỏi em đấy, cô bạn,” hấn nói. “Tụi anh sẽ chờ hai đứa em. Tụi mình còn thêm được một chỗ nữa mà, phải không, anh em?”

“Ồ không,” tôi nói. “Dù sao cũng cảm ơn.”

“Tùy em thôi,” hấn nói. “Tuy nhiên nếu em đi bộ, sẽ phải mất ít nhất một tiếng đồng hồ để đến được bất cứ nơi đâu. Mà trời tối khủng khiếp. Một chiếc taxi sẽ chém em chí ít cũng phải một trăm đồng đấy.” Hấn nhún vai. “Anh biết mình phải làm gì nếu anh là em.”

Tôi vừa chòng chọc nhìn hấn, vừa suy nghĩ. Đi về nhà với Rachel ngay lúc này rõ ràng hoàn toàn không có khả năng, mà Will lại không có xe hơi. Tôi phải chờ ở đây cho tới khi em gái mình tỉnh hấn – chắc phải đến mấy tiếng đồng hồ – trong khi ba mẹ đã bắt đầu hoảng sợ. Thậm chí có lẽ họ đã gọi cảnh sát. Tôi không thể cứ để họ ngồi ở nhà mà lo lắng vì thế tôi phải mượn điện thoại di động của ai đó và gọi ba mẹ, cho ba mẹ biết là hai đứa tôi an toàn. Nhưng ba mẹ sẽ đặt một lô một lốc câu hỏi, sẽ nằng nặc đòi đến đưa tụi tôi về nhà. Và đó là điều tôi muốn tránh. Nếu ba mẹ nhìn thấy nơi chúng tôi đang ở, nếu họ nhìn thấy những đứa trẻ đang say xỉn, thấy tình trạng của căn lán, mọi thứ rượu, thuốc lá, ma túy, thế nào họ cũng sẽ bầm gan tím ruột. Có thể ba mẹ sẽ làm gì đó đập đổ như ra tay phá hỏng bữa tiệc, bảo mọi người phải về nhà. Thậm chí ba mẹ còn điện thoại cho cảnh sát, mang họ đến đuổi hết mọi người đi cho mà xem.

Điều không thể tránh là ba mẹ sẽ khám phá ra rằng chúng tôi đã uống rượu, trong khi đứng ra chúng tôi phải

về nhà xử lý các bài nhạc, đúng ra phải tránh đi số phận còn kinh khiếp hơn đang diễn ra ở đây.

“Được,” sau cùng tôi nói. “Rất tuyệt. Cảm ơn. Tôi không nên hỏi nhưng tôi không biết làm gì khác. Các anh có phiền không? Chúng tôi sống ở Toorak.”

“Toorak, hử?” Grant khịt mũi. Hắn ném thuốc lá ra cửa, đặt lên miệng một điếu mới, mời thuốc và rít một hơi dài. Vừa nói vừa để khói rỉ thành dòng qua mũi, nhìn trân trân vào điếu thuốc kẹp giữa ngón tay. “Toorak. Ừ. Một nơi đẹp, chỗ đó đó. Một nơi thật sự đẹp đấy.” Hắn nhìn tôi và gật đầu. “Anh nghĩ chuyện đó không thành vấn đề đâu. Dù sao tụi anh cũng sắp rời khỏi đây. Phải vậy không, Sean?”

“Ừ.” Sean lại phá ra cười, một tiếng cười hô hố rất lớn, rất đần độn làm cả cái bụng hắn rung lên. “Tụi này cũng sắp biến khỏi bữa tiệc do bản khó chịu này rồi.”

“Được,” tôi nói. “Được rồi. Tôi có thể chạy trở lại nói chuyện với bạn trai tôi không?” Tôi có một ý tưởng ập đến bất chợt. “Có lẽ anh ấy có thể cùng đi với chúng ta? Nếu các anh không phiền? Các anh chỉ phải đưa anh ấy đến nhà tụi tôi thôi. Anh ấy có thể từ đó tự đi về nhà.”

“Không. Rất tiếc. Không thể làm thế được, cưng.” Grant lắc đầu. “Anh ta sẽ không vào lọt chiếc xe này đâu. Có anh, Sean, Jerry và Chris rồi. Với hai cô gái tụi em nữa. Ba người đằng trước và ba người đằng sau. Đầy nhóc rồi.”

“Trừ phi cô em muốn tụi mình bỏ cô em ở lại. Chờ anh chàng bạn trai và cô em gái thôi, còn cô em thì để đây,”

Sean vừa nói, vừa cười lớn, lần này cố tránh không nhìn vào mắt tôi và nói về tôi như thể tôi không hề hiện diện.

“Câm mồm, Sean. Thằng mập chết tiệt kia,” Grant nói, giọng hằn cụt ngùn và thô bạo đến nỗi tôi mong Sean có một câu trả đũa nào đó. Nhưng Sean mỉm cười một cách ngu đần, đặt tay lên vai Grant, siết chặt. Đó là một cử chỉ trìu mến đến kỳ quặc.

“Đưa tụi tôi rít một hơi coi, ông bạn,” nó nói.

Grant quăng một gói thuốc lá vào lòng Sean.

“Tôi chỉ đến nói với anh ấy là chúng ta sẽ đi. Không lâu đâu.” Tôi đặt bàn tay lên đùi Rachel và lắc lắc. “Rach? Chị sẽ quay lại sau một phút thôi. Mấy anh con trai này sẽ đưa tụi mình về nhà. Ổn không? Rach?”

“Đưa mình về ư?” Con bé mở mắt và trề môi dưới ra. Thậm chí lúc này tiếng Rachel còn líu nhíu hơn lúc nãy nữa. Con bé vừa riu riu nhắm mắt lại, vừa nói. “Tụi mình phải đi rồi sao? Thật đáng buồn. Em đang vui đến thế kia mà.”

“Vậy nhé?” Tôi nhìn Grant. “Tôi sẽ quay lại ngay.”

“Đừng lo.” Hấn mỉm cười, kéo một hơi thuốc lá nữa. “Tụi anh sẽ không đi đâu mà không có em.”

Tôi hối hả quay vào căn lán trở lại, và tìm thấy Will gần như ngay tức thì. Anh đang nói chuyện với một nhóm ở gần lối ra phía sau.

“Không may rồi,” anh nói khi nhìn thấy tôi. “Anh mới hỏi mấy anh chàng này xem họ có nhìn thấy cô bé không.”

“Ổn rồi,” tôi nói. “Em đã tìm thấy nó. Thật sự, thật sự say mèm. Em phải đưa nó về. Tụi em đi quá giang xe.”



“Quá giang xe hả? Với ai?”

“Một anh chàng tên Grant. Được rồi. Sự thật là thế. Nó đang ở trong xe họ và em không thể nào lôi nó ra. Nó say quá không nhúc nhích gì nổi nữa.” Tôi nóng nảy xua tay và hôn anh lên má. “Em phải đi. Em lo là nó sẽ nôn thốc nôn tháo hay là bất tỉnh hay là gì gì đó.”

“Anh sẽ ra với em.”

“Không. Không. Được mà. Đừng bận tâm.” Tôi mỉm cười, siết chặt tay anh, rồi nhón chân hôn vào môi anh. “Ở lại với bạn anh đi. Uống một ly nữa cho em nhé.”

Tôi quay người chạy nhanh trở lại chiếc xe.

Khi tôi trở lại, bọn con trai đã ở sẵn trong xe rồi, đang đợi. Tôi chuôi người chui vào phía sau, kế bên Rachel và đóng cửa. Đầu Rachel ngửa ra sau, mắt nhắm nghiền. Miệng con bé mở he hé. Tôi giơ tay ấn môi con bé ngậm vào nhau, rồi sờ vào má .

“Rach?” Tôi nói. “Bây giờ tụi mình phải về nhà.” Tôi vói tay qua cài dây an toàn vào cho em gái.

Mắt Rachel riu riu mở ra một lúc, cố gượng cười. “Kay,” con bé nói.

“Bia nữa nhé?” Sean chìa tay qua lòng Rachel, một lon bia VB đã mở trong tay hắn. Hắn cụp mắt xuống, tránh tiếp xúc với ánh mắt của tôi.

“Ồ, không, cảm ơn. Tôi đủ rồi.”

“Chết tiệt,” hắn vừa nói, vừa dúi sát vào hơn nữa. “Ít ra thì cũng cầm lấy đi chứ, phải không nào? Anh mở ra đặc biệt cho em mà.”

Tôi cầm lấy lon bia và cẩn thận đưa lên miệng, để cho thứ chất lỏng lạnh ngắt kia thấm ướt môi mà không uống chút nào vào miệng. Tôi không muốn uống nữa. Tôi khát, mệt và chỉ mong ước một ly nước và chiếc giường êm ái thôi. “Cám ơn.” Tôi cố mỉm cười với Sean nhưng hẳn đã quay đi mất rồi.

“Cám ơn rất nhiều vì chuyện này,” tôi nói với Grant.

“Được rồi. Ừm... anh không ...”

“Ồi, trời đất. Xin lỗi. Tôi vụng về quá. Tôi là Katie. Katie Boydell.”

“Katie. Được rồi. Tốt.”

Hắn không giới thiệu tôi với mấy tên con trai kia và trong thoáng chốc tôi định tự giới thiệu, vỗ vai và chào hỏi, bắt tay họ. Nhưng toàn bộ bầu không khí quá ngưng đọng và họ không có chút cố gắng nào để tỏ ra thân thiện – đầu họ cứng đờ, mắt nhìn thẳng ra phía trước – vì thế tôi không làm phiền.

Thay vào đó, tôi chăm chăm nhìn ra cửa sổ, quan sát cảnh vật vụt qua nhòe nhoẹt và không nói năng gì. Tôi nghĩ đến những gì sắp phải nói với ba mẹ. Đúng là tôi phải nói thật, phải trung thực. Ba mẹ sẽ nhận ra ngay tức khắc là Rachel đã say mềm, thậm chí có lẽ ba mẹ sẽ phải giúp tôi đưa con bé vào nhà. Họ sẽ nghe tiếng và nhìn thấy chiếc xe ngay khi chúng tôi vừa tấp vào – tôi có thể hình dung ba mẹ nhào ra – mặt mẹ thoát tiên là nhăn nhó vì lo lắng, nhanh chóng chuyển sang vẻ cứng cõi, giận dữ, sự im lặng của mẹ còn mang tính chất kết án hơn bất

kỳ một lời nói nào – còn ba thì thất vọng, lắc đầu bối rối. *Nhưng Katherine, ba sẽ nói, con có thể như thế sao? Ba mẹ đã tin cậy vào con.*

Sẽ rất kinh khủng, cả nhà chúng tôi sẽ có một kỳ nghỉ cuối tuần khốn khổ, Rachel và tôi chắc chắn sẽ phải trả giá cho hành vi tồi tệ của mình. Song chúng tôi không hối tiếc. Mặc dù thế, khi mọi chuyện vui vẻ qua đi và tôi còn trước mắt những lời buộc tội và các bài thuyết giảng, thì tôi vẫn sở hữu được một điểm sáng quý giá vàng ròng của niềm hân hoan vui sướng trong lòng mình, không gì và không ai có thể lấy đi khỏi tôi được. Tôi yêu Will. Anh cũng yêu tôi. Anh thật tuyệt, rất dịu dàng và tử tế. Và tôi sẽ nâng niu chút hiểu biết nhỏ bé này, thứ quý báu của tình yêu tôi dành cho anh, điều đó sẽ giữ cho lòng tôi luôn ấm áp và hạnh phúc bất kể chuyện gì xảy ra. Khi tôi ở nhà một mình trong phòng ngủ riêng – chắc chắn – (như tôi biết tôi sẽ được như thế) – ý nghĩ về Will, ký ức của thời gian chúng tôi dành cho nhau tối nay, lời hứa hẹn về những gì sắp đến, sẽ đủ để biến cố này trở thành một sự việc nằm trong tầm chịu đựng được – thậm chí còn xứng đáng nữa.

Tôi đang mãi nghĩ đến Will, hồi tưởng lại sự đụng chạm của anh, và lặp đi lặp lại từng lời anh nói hồi nãy trong đêm, đến nỗi phải mất một lúc tôi mới nhận ra cảnh vật bên ngoài khung cửa sổ của tôi hoàn toàn lạ lẫm. Tôi nhìn kỹ vào hàng cây, các tòa nhà nằm dọc con đường, cố xác định nơi chốn, cố nhận ra cái gì đó. Nhưng không xong rồi. Tôi không biết chúng tôi đang ở đâu.

“Ừa, Grant?” Tôi nói. “Chúng tôi sống ở Toorak, anh nhớ không? Tôi không biết đây có phải là con đường tốt nhất không.”

“Chúng tôi sống ở Toorak, anh nhớ không?”

Phải mất một lúc sau tôi mới hiểu những gì Grant vừa nói, mới nhận ra rằng hắn đang bắt chước giọng nói của tôi, nhạo báng tôi. Tôi chưa kịp có thời gian để tự hỏi tại sao hắn ta đột nhiên lại tàn nhẫn đến thế, thì hắn đã phá ra cười và lặp đi lặp lại.

*“Chúng tôi sống ở Toorak, anh nhớ không?”* Giọng hắn cao the thé thật lố bịch, các nguyên âm bị cắt xén và nhọn sắc. “May mắn cho một số người, hử? Mấy người tui anh đâu có được sống ở Toorak.” Hắn ta phá ra cười đầy ác ý. “Người thì phải sống ở những nơi bẩn thỉu và khó chịu, hử? Người thì phải sống tuốt nơi tận cùng thế giới gần sát cổng rãnh thoát nước và nhà tù. Mấy người được gửi hít hương hoa hồng trong khi những người khác lấy mặt tui anh chà xát vào đồng phân, hử? Cách thức là thế đấy. Phải vậy không Sean? Cách thức của cái thế giới tàn bạo này là thế đấy.”

Sean bật cười. Một tiếng cười ngắn ngủn, bồn chồn và rất giả tạo. Tôi quay người nhìn hắn, để mỉm cười, nhưng hắn từ chối không bắt gặp ánh mắt tôi. Hắn trừng trừng nhìn thẳng ra phía trước và nhấc một lon bia đưa lên môi. Khi nhìn hắn, tôi nhận thấy thật ra hắn có một khuôn mặt rất lôi cuốn ẩn bên dưới dáng dấp mập tròn kia – đôi mắt xanh lơ nổi bật, nước da đẹp. Hắn ta sẽ rất điển trai nếu gầy bớt đi một chút. Và rồi tôi nghĩ thật quái lạ làm

sao khi bàn tay hắn đang run rẩy – run đến mức không kèm giữ được miệng mình và bia chảy nhỏ giọt xuống cằm hắn. Trán hắn ướt đầm mồ hôi và thỉnh thoảng, một ý nghĩ chợt ập đến với tôi, hắn đang sợ hãi. Phút chốc tôi cảm thấy tiếc cho hắn và tự hỏi không biết chính xác hắn đang sợ cái gì.

Và đó chính là lúc tôi nhận thức rằng tôi và Rachel đang gặp nguy hiểm.

Con sợ hãi đập mạnh vào tôi ngay tức thì. Cổ họng tôi nghẹn cứng đến nỗi nuốt nước bọt thật khó, tôi cảm thấy một cơn xoắn vặn nơi dạ dày, cảm thấy hai bàn tay tôi run bắn lên và trái tim tôi bắt đầu nện thui thui. Bầu không khí thù địch đến từ hết thảy bọn con trai trong chiếc xe này, cái cách mà chúng không hề nhìn đến tôi, hoặc công nhận sự hiện diện của tôi, đột nhiên quá rõ ràng đến mức gần như sờ thấy được. Tôi tự hỏi không biết làm thế nào trước đây tôi lại không để ý thấy kia chứ. Trong cơn tuyệt vọng phải mang Rachel về nhà bằng được, tôi đã thiếu cẩn thận, thật ngu ngốc. Tôi nghĩ đơn giản là bọn chúng hơi thô lỗ thôi, nhưng bây giờ tôi mới nhận ra rằng vẻ lạnh lùng của chúng còn hơn cả sự nham hiểm rất nhiều.

Bọn chúng *đã biết* chuyện này sẽ xảy ra. Tôi không biết bọn chúng đã lên kế hoạch gì, hoặc bọn chúng mang hai chị em tôi đi đâu, nhưng *chúng* thì biết rõ. Hết thảy bọn chúng đều ủng hộ kế hoạch này. Và chúng có thể làm mọi thứ chúng muốn.

*Chúng đã đánh thuốc Rachel*, tôi nghĩ. Và ngay khi ý tưởng này bất chợt hiện ra trong đầu tôi, tôi biết rằng đó là sự

thật. Bọn chúng cũng cố đánh thuốc tôi nữa. Đó là lý do tại sao chúng muốn tôi uống bia của chúng. *Rohypnol*. Tôi đã nghe nói đến loại này, ở trường cảnh sát đã khuyến cáo rồi. Luôn luôn dùng thức uống của riêng bạn. Họ đã nói thế. Không bao giờ uống bất cứ thứ gì mà bạn không chắc chắn một trăm phần trăm.

Nhưng Rachel lại quá tin người, quá ngây thơ. Chắc hẳn em gái tôi không bao giờ tưởng tượng nổi.

Bọn chúng không muốn nhìn tôi hoặc nói chuyện với tôi phòng khi bọn chúng thấy chột dấy lên lòng thương cảm chẳng. Rõ ràng Grant là kẻ đầu sỏ. Hắn thư thái và tự tin, vừa hát ư ử vừa lái xe, cánh tay tựa lên thành cửa sổ. Mấy tên con trai kia tất cả đều có vẻ hồi hộp, không tự nhiên, nhưng Grant thì không. Có lẽ bọn kia biết rằng chuyện chúng đang làm là sai trái. Có lẽ chúng thấy tội nghiệp cho hai chị em tôi.

“Làm ơn đi mà. Anh có thể đưa chúng tôi về nhà được không? Làm ơn được không?” Tôi nói, cố giữ giọng mình vững lại.

“Anh *đang* đưa tụi em về nhà đây. Trời đất ơi. Vô on bạc nghĩa chưa. Tụi anh chỉ định trước hết sẽ đánh một vòng nhỏ thôi. Chăm sóc tận tình mà.” Hắn ta ngoái lại nhìn tôi, mỉm cười và nháy mắt nhại lại lời bảo đảm với vẻ thật tàn nhẫn.

Biết đâu đơn giản chỉ là thấy thích thú khi làm người ta sợ hãi và việc lái xe thế này chỉ là một loại trò chơi. Sau khi hắn đã có được niềm vui hiểm ác của mình rồi, hắn sẽ

đưa chúng tôi về nhà hoặc cứ bỏ bữa chúng tôi đâu đó – an toàn và không hề hấn gì. Đó là điều tốt nhất tôi có thể hy vọng được, màn kịch hay nhất tôi có thể tưởng tượng ra. Nhưng lại có nhiều bức tranh khác trong đầu tôi, những kịch bản rùng rợn hơn, những chọn lựa dường như có khả năng hơn – cưỡng bức, hành hung – và đột nhiên hết thảy mọi hình ảnh ấy đều khả thi, đáng sợ đến nỗi tôi bắt đầu khóc, những tiếng thốn thức nuốt xuống làm cả người tôi nấc lên, hơi thở ồn ào, rột rẹt. Tôi đưa tay bịt miệng cố kìm xuống – tôi không muốn làm ai phải cáu tiết, tạo lý do cho người ta ghét tôi – nhưng Grant quay vòng xuống nhìn tôi, lắc đầu tặc lưỡi như thể hấn thất vọng lắm.

“Có gì không ổn sao, Công chúa?” hấn nói. “Mọi chuyện không đúng theo kế hoạch hả? Cô gái nhỏ cung của bố không có được điều mình muốn sao?”

“Xin lỗi,” thật khá vô lý, tôi vừa lăm bầm, vừa ấn bàn tay mình lên miệng mạnh hơn, và quay người nhìn ra cảnh vật xa lạ bên ngoài cửa sổ. “Xin lỗi.”

Grant cười lớn đẩy vể kính tỏm, đập nhẹ bàn tay lên tay lái. “*Xin lỗi à?*” Hấn nói lớn, hung hăng. “Xem cô nàng ta cư xử hoàn hảo chưa kìa!” Hấn quay lại nhìn tôi và cười khinh bỉ. “Mẹ em sẽ tự hào lắm đây.”

Khi quay trở lại con đường hấn phải chỉnh lại tay lái, chiếc xe đi chệch qua tuốt bên kia đường, và trong thoáng chốc ngọn đèn pha của một chiếc xe đang lao đến chiếu sáng lóa xuyên qua tấm kính chắn gió. Chiếc xe kia đi qua, tiếng còi nghe thật dài và thật chát chúa.

“Mẹ kiếp!” Grant nói, chĩa ngón tay giữa lên trong bóng tối. “Mẹ kiếp!”

Và trong phút chốc, tôi ước gì chúng tôi bị nghiền nát đi – các hành khách ngồi phía trước chắc sẽ bị nguy hiểm nhất – rồi tôi xem xét đến khả năng cố làm cho Grant mất tập trung để hắn sẽ bị đâm sầm vào đầu đó. Một cú đụng đầu vào một chiếc xe khác hoặc là một thân cây. Tôi và Rachel chắc hẳn sẽ có cơ may sống sót. Có lẽ đó là một chọn lựa còn tốt hơn là phải nằm dưới quyền của Grant, một tên rõ ràng là bệnh hoạn.

Nhưng, không, thật khó làm thế. Quá rủi ro. Mà nếu tôi thất bại, rất có khả năng là thế, mọi chuyện sẽ chỉ tồi tệ hơn cho tôi và Rachel thôi.

Điều duy nhất tôi có thể làm là chờ đợi. Chờ xem bọn chúng đưa chúng tôi đi đâu, lên kế hoạch thế nào. Cố gắng bỏ chạy ngay cơ hội đầu tiên. Và điều này có vẻ như không quá khó, không vượt quá khả năng một cách kinh khủng gì lắm, nếu Rachel tỉnh lại. Đàng này em gái tôi ngủ mê mết, hoặc đã bất tỉnh rồi cũng nên, hơi thở chậm và nặng nề, và khi tôi đặt tay mình lên đầu gối con bé siết mạnh hết sức, thậm chí cấu véo vào da thịt, Rachel vẫn không hề ngo ngoáy.



## 21

Mick chơi nhạc thêm một tiếng nữa và tôi tận dụng cơ hội đang khi anh ở trên sân khấu, để quan sát anh. Tôi chăm chú nhìn cách thức anh di chuyển vai theo nhịp điệu, sức mạnh rõ ràng nơi hai bàn tay và cổ tay khi anh sử dụng nhạc cụ. Thỉnh thoảng anh bắt gặp ánh mắt tôi và mỉm cười, nhưng anh đang trình diễn và hoàn toàn bình thường khi tôi đang nhìn anh, nên tôi cảm thấy an toàn đủ để toe miệng cười đáp lại. Ngay khi ban nhạc vừa chơi xong, anh đến đứng bên cạnh bàn chúng tôi.

“Kế tiếp hai người định làm gì?” Anh nói.

“Về nhà,” Phillipa nói. “Đi ngủ. Mai Katherine còn phải ôn bài.”

Đã trễ rồi và Phillia có lý, thật sự tôi nên về nhà ngủ, nhưng tôi chẳng muốn đi. “Ồ.” Tôi lắc đầu. “Đừng lo cho em. Em ổn mà. Em cảm thấy khỏe hơn nhiều và bây giờ đã hăng hái trở lại, dù sao ...”

“Tụi mình ra ngoài đi đâu đó đi,” Mick ngắt ngang, nhìn thẳng vào tôi, và tôi có thể nói rằng cũng như tôi, anh muốn đêm nay kéo dài. “Mua gì đó ăn. Anh biết nhiều nơi tụi mình vẫn có thể ăn tối đấy.”

“Được thôi,” tôi nói, rất nhiệt tình. “Nghe hấp dẫn đó. Em đói ngủ.”

Phillipa nhìn đồng hồ trên tay mình, rồi quay lại tôi. Chị cau mày. “Gần nửa đêm rồi. Chị tưởng em muốn đi ngủ sớm?”

“Thôi.” Tôi lắc đầu. “Không thật sự phải thế đâu.”

“Rất tiếc, nhưng chị hoàn toàn và chắc chắn là quá mệt.” Phillipa móc túi xách lên vai. “Để lần sau đi. Thật sự chị phải về nhà ngủ đây. Chị sắp hóa thành một quả bí ngô mất rồi. Và điều đó sẽ làm em sợ chết khiếp đấy, tin chị đi.”

Chị đứng dậy, hôn lên má em trai, chào. Rồi chị chờ, rõ ràng là tưởng tôi sẽ chuẩn bị rời khỏi đó với chị, thoáng lúng túng trong khi tôi không biết phải nói gì, làm gì, làm thế nào để nói rõ rằng tôi không muốn đi. Nhưng Mick đã cứu nguy, tôi không phải nói gì cả.

“Em và anh vẫn có thể đi được mà,” anh nói riêng với tôi, khuôn mặt anh nghiêm nghị và lại không hề mỉm cười. “Nếu em muốn. Anh bảo đảm là em sẽ về nhà an toàn.”

“Được, vâng, ý kiến hay,” tôi nói một hơi, chợt thấy hồi hộp và ngượng ngịu, ngại Phillipa có thể nghĩ ngợi gì đó. Tôi đứng lên, cầm túi xách. “Em thích đi.”

Phillipa cau mày, nhìn cả hai chúng tôi với vẻ bối rối và như muốn cáu lên.

“Hai người này...?” Chị nói, và rồi mắt chị mở lớn, một nụ cười toe chằm chằm và đầy thấu hiểu nở trên mặt chị. Chị chăm chăm nhìn Mick, rồi nhìn tôi và tôi có thể cảm

thấy hai má mình đang đỏ ửng. Chợt chị phá ra cười, đầu ngửa ra sau, “Tôi biết hai người thích nhau rồi nhé,” chị nói. “Tôi biết rồi đấy.”

Tôi nín thở chờ Mick chối, bật cười trước ý nghĩ là anh thích tôi, nhưng anh đón lấy ánh mắt tôi rồi mỉm cười như hơi thẹn, tôi mỉm cười đáp lại và tôi biết đó là sự thật, tôi biết rằng bằng nụ cười của hai đứa tôi, cả hai chúng tôi đều đang nói một triệu thứ không thể thốt nên lời. Trong thoáng chốc, cả ba người chúng tôi cứ đứng đó, im lặng mà cười toe, trông thật vụng về mà đồng thời cũng rất hạnh phúc.

“VẬY THÌ ĐƯỢC THÔI,” cuối cùng Phillipa mới nói, “tốt hơn hết là chị phải đi.” Chị quay sang Mick. “Bảo đảm cô ấy về nhà an toàn nhé. Bằng không chị sẽ giết em đấy.”

“Thôi đi mà, Pip,” anh nói.

“Em có biết là cậu ta đi xe máy không nhỉ?” Chị nói với tôi, chân mày nhướn lên.

Tôi không biết, nhưng điều đó không làm tôi ngạc nhiên. “Hay quá,” tôi nói vui vẻ, cố đẩy ý tưởng về ba mẹ – nỗi kinh khiếp chắc chắn họ sẽ cảm thấy khi nghĩ đến việc tôi đang ngồi đằng sau một chiếc xe máy – ra phía sau vùng ký ức. “Em thích xe máy lắm,” tôi nói dối.

Phillipa ôm Mick, rồi ôm tôi, siết tôi thêm một lần nữa rồi mới đi. Tôi xem đó như một dấu hiệu cho thấy chị tán thành mọi việc này và lòng tôi dấy lên một tình cảm thương mến dành cho chị. Chị thật quảng đại, ấm áp và cởi mở. Một người bạn tốt đến thế.

“Anh phải đi giúp dọn dẹp một chút,” Mick nói khi chỉ vừa đi khỏi. “Sẽ không lâu đâu. Em muốn đợi ở đây không?”

Tôi muốn giúp anh. Anh đưa tôi đến sân khấu, giới thiệu tôi với các thành viên khác trong ban nhạc và tôi mất mười phút sau đó để giúp họ dọn sạch, bó lại dây cáp điện, trả ly tách đã uống hết về cho quầy bar. Khi chúng tôi xong và sân khấu sạch sẽ, các nhạc cụ được chất lên xe tải của ca sĩ chính, Mick đi vào hậu trường và trở ra với hai chiếc mũ bảo hiểm và một áo khoác da.

Anh đưa bàn tay còn trống ra nắm lấy tay tôi – siết chặt, lòng bàn tay anh rộng, mạnh và ấm áp sát vào lòng bàn tay tôi. Anh cười, rộng mở, hạnh phúc và rất tự nhiên, khiến tôi cũng bật cười.

“Mình đi thôi,” anh nói.

Chúng tôi thả bộ trong im lặng, không ai nói năng gì. Tôi không biết anh đang đưa tôi đi đâu mà tôi cũng không quan tâm. Thật kỳ quặc, cảm giác dễ chịu làm sao khi được ở một mình bên anh, người đàn ông tôi chỉ mới vừa gặp, nhưng thấy việc nắm tay anh là điều thật tự nhiên. Đúng. Bàn tay chúng tôi vừa khít vào nhau một cách hoàn hảo. Có gì đó rất dễ dàng giữa chúng tôi, một điều gần như là ma lực, và khi tôi nhìn vào mắt anh, cảm nhận có gì đó mà tôi chỉ có thể mô tả là sự thân quen, một cảm giác an toàn. Như đã về đến nhà.

“Đây rồi,” anh nói khi chúng tôi đến bên chiếc xe máy của anh. Anh để cả hai nón bảo hiểm lên yên và chìa áo khoác ra. “Em có thể mặc cái này.”

Chiếc áo khoác hơi lớn, nhưng mềm và thơm, mặc áo vào tự dưng tôi cảm thấy mình hoàn toàn là một cô gái khác – một người dữ dội và mãnh liệt, một người dũng cảm. Và khi chúng tôi đội mũ bảo hiểm vào, khi tôi ngồi lên xe phía sau Mick – cánh tay vòng ngang hông anh, thân mình phía trước áp chặt vào lưng anh – khi anh phóng vào màn đêm, thoải mái và nhanh chóng lướt qua đường phố, lúc đó tôi mới tin rằng có thể thật sự tôi chính là cô gái ấy.

## 22

Grant tách khỏi con đường đi vào một khu vực có nhiều bụi cây.

“Thế đấy,” hắn vừa nói, vừa tháo khóa đai an toàn và quay lại đối diện với tôi, mỉm cười. “Chúng ta đến đây rồi. Đã đến lúc vui vẻ, hử? Em sẵn sàng chưa, Katie? Katie, Katie? Katie, cưng của anh?”

Tôi không trả lời, chỉ lăm lè nhìn đáp trả lại hắn. Tôi không thể nói gì với hắn cả, cho đến lúc này con sợ hãi của tôi sao quá to tát, nỗi căm ghét của tôi đối với Grant sao quá rộng lớn, nên hầu như tôi không nói được một lời nào. Tôi đang run rẩy – cánh tay, bàn tay, cẳng chân, thậm chí cả đầu nữa. Răng đánh lập cập và tôi phải ngậm chặt môi lại, răng cắn vào nhau, để ngăn không cho chúng phát ra những âm thanh kinh khủng. Nỗ lực này cho tôi có được một điểm để tập trung, một cái gì đó để dồn năng lượng của tôi vào thay vì la hét, nhảy ra khỏi chỗ lao vào tấn công Grant, một việc mà toàn bộ chất adrenaline trong người tôi đang thôi thúc tôi phải làm bằng được – và đó cũng là việc, tôi khá chắc chắn, chỉ làm cho mọi chuyện tồi tệ hơn.

Mặc cho tôi giật thóc, cấu véo liên hồi, Rachel vẫn không động đậy, hoặc nhấp nháy mắt, hoặc tỏ ra bất kỳ dấu hiệu nào cho thấy đã tỉnh táo kể từ khi chúng tôi rời buổi tiệc. Cách nào đó tôi thấy ganh tị với tình trạng chìm vào quên lãng của em gái.

“Nào.” Grant thúc cùi chỏ vào tên con trai ngồi kế bên hắn, trợn mắt cáu tiết, rồi chồm qua người tên này, hét toáng vào tên ngồi gần cửa nhất. “Ra đi chứ, biết chưa? Chúng mày cứ ngồi đó cả đêm đợi tao bảo phải làm gì thì mới làm sao?”

“Được rồi.” Tên con trai mở cửa xe và chuôi người ra ngoài, tên thứ hai đi theo sát đằng sau.

Grant bước ra, đập cánh cửa đóng lại mạnh đến nỗi chiếc xe rung lên. Và rồi Sean, quá nặng nề, quá bồng chồn đến nỗi tôi có thể nghe cả tiếng khò khè trong hơi thở, bước ra, cũng đóng sập cánh cửa thật mạnh. Chỉ còn lại tôi với Rachel ngồi trong xe. Bị đánh bầy, bị bao vây.

“Rach.” Tôi đặt tay trên đầu gối cô bé và lắc mạnh hết sức. “Tỉnh dậy đi. Rachel! Tỉnh dậy.” Tôi nghe thấy nỗi cuồng loạn trong giọng nói mình. “Làm ơn đi mà, Rach.” Tôi nói lớn hơn nữa, không cần lo lắng xem bọn chúng có nghe thấy không. “*Làm ơn đi.*”

Cánh cửa kế bên tôi bật mở và tôi cảm thấy luồng khí đêm lạnh lẽo ùa vào. Sau đó Grant thò đầu, liếc mắt rất đều với tôi. “Cô bé không nghe được em đâu, cô bạn ạ. Em đang phí thì giờ đấy.” Hắn nhìn xuống cổ tay trần trụi như thể muốn kiểm tra xem đã mấy giờ rồi. “Ồ. Ít nhất phải một giờ nữa, anh có thể nói như thế, thậm chí

cô bé còn chưa tỉnh hẳn được nữa kia.” Rồi hắn để tay lên đầu gối tôi, và siết nhẹ nhẹ bằng một cử chỉ âu yếm giả dối khiến tôi nổi da gà, giật lùi như bị một thứ nhện độc chạm vào. Tôi muốn thét lên, muốn đá, muốn tát vào cái mặt kia. Nhưng tôi cắn môi nhìn xuống đùi, bắt buộc không cho bàn tay tôi cử động.

“Anh muốn gì, Grant?” Tôi nói, thậm chí giọng nói vẫn rất khê khàng. “Anh muốn gì nơi chị em tôi?”

Trông hắn có vẻ tự lự. Hắn rít một hơi thuốc lá rồi phả vào mặt tôi. Tôi xoay người đi, che miệng ho.

“Ồ, chết. Xin lỗi nhé, cô em. Em không hút thuốc à?”

“Không.”

“Có lẽ em nên hút đi thôi. Anh thích phụ nữ hút thuốc. Gọi cảm lắm. Em không nghĩ vậy sao? Một kiểu người thạo đời.”

Hắn lại rít một hơi thuốc khác, và một lần nữa, phả hơi khói hôi hám từ tận đáy phổi hắn vào thẳng mặt tôi.

Tôi nhắm mắt, nín thở. Nhưng rồi cái mẩu thuốc lá kia lại tì lên miệng tôi, mấy ngón tay hắn thô bạo ấn mẩu thuốc vào giữa môi tôi. Tôi quay ngoắt đi.

Đột nhiên, thật tồi tệ, đầu tôi bị lôi giật ngược ra sau, đau nhói nơi phần xương sọ. Hắn đã kéo giật tóc tôi, buộc đầu tôi phải ngã ngửa ra, vì thế tôi nhìn hắn gần như ở góc độ ngược từ trên xuống dưới. “Nghe này, đồ chó cái.” Hắn nói, giọng nhẹ nhàng, thấp và đầy hiểm ác, khuôn mặt hắn áp sát vào mặt tôi nên tôi có thể cảm thấy vết xước do cạo râu in hằn trên má hắn. “Đừng có



mà cả gan quay đi với tôi cái kiểu đó, hiểu chưa? Tôi không thích thế. *Hiểu chưa?*” Hấn thả tôi ra, tôi gật đầu. Và bật khóc.

“Ồ,” hấn nói, thở ra. “Đừng làm vậy nữa. Nhìn kia.” Hấn mở cánh cửa xe rộng thêm, tựa hấn vào chỗ bên cạnh tôi, một chân gác trong xe, một chân đặt trên đất. “Mọi chuyện sẽ dễ dàng hơn rất nhiều nếu cô em chịu hợp tác, đồng ý? Nếu cô em làm đúng những gì tôi nói, và đúng lúc tôi bảo. Đồng ý chứ?”

Vẻ cao ngạo tự mãn của hấn, có lẽ chỉ vì hấn cậy có sức mạnh và số đông – thứ quyền lực của bọn lưu manh hay bắt nạt – khiến tôi muốn cười nhạo hấn, nhổ toẹt vào mặt hấn. Nhưng sự miễn cưỡng của tôi lại bị tổn thương, ước muốn được sống, được còn nguyên vẹn và không thương tích càng tốt, đã mạnh hơn ước muốn vung tay đánh đấm.

“Được rồi,” tôi nói. “Được rồi.”

“Cô gái ngoan. Bây giờ hít một hơi đi. Sẽ không làm tổn thương gì đến cô em đâu. Đây này.” Hấn ấn điều thuốc lá một lần nữa vào giữa môi tôi. “Bây giờ hút vào đi.”

Tôi hít, nhẹ hết sức, rít khói vào miệng tôi, và thành linh phát ho và thổi phù ra. Grant phá lên cười, lắc đầu như thể thích thú cái trò hề trẻ con này lắm, sau đó đặt lại điều thuốc vào môi hấn. Hấn đứng dậy.

“Nào,” hấn nói. “Bây giờ đã đến lúc ra ngoài rồi”

“Chúng ta sẽ đi đâu?” Tôi vừa nói, vừa lo lắng ngoái nhìn Rachel. “Còn Rachel thì sao? Tôi không muốn để em gái một mình.”

Grant sầm soi nhìn trở lại vào xe và thở ra, giữ điều thuốc một cách thành thạo nơi khoe môi trong lúc đang nói. “Cô nói cái gì hả, Katie? Cô không nghe à, cô bạn nhỏ. Hãy làm *những* gì tôi nói, làm *ngay lúc* tôi nói rồi thì mọi chuyện sẽ ổn.” Rồi hắn ngưng lại, cầm điều thuốc giữa ngón cái và ngón trỏ, xoay xoay, trầm ngâm nhìn đốm sáng đỏ nơi đầu điều thuốc.

Tôi hiểu hắn sắp sửa làm gì chỉ một tích tắc trước khi hắn làm. Tôi kêu thét lên, chỗ da trên đùi tôi, ngay phía trên đầu gối, nóng, bỏng rát, đau nhói. Hắn cố tình giữ đầu điều thuốc trên da tôi, tôi hét lên thất thanh. Cánh tay tôi xua loạn xạ, đẩy hắn đi, đập vào hắn, đánh tới tấp, đâm lung tung.

Hắn chộp lấy cánh tay tôi bằng cả hai tay và ghì chặt xuống đến nỗi tôi nghe đau nhói. Hắn quá mạnh đến nỗi tôi không thể kháng cự mà cũng không thể thoát ra; thậm chí tôi còn không thể cựa quậy cánh tay tôi dưới cú giữ chặt của hắn. “Câm mồm,” hắn nói dữ dội tới mức nước bọt dồn lại trên môi hắn và bắn toé vào mặt tôi. “Không được hỏi. Không được đặt thêm một câu hỏi chết tiệt nào nữa. Mẹ kiếp. Cứ. Làm. Những gì. Mà. Được bảo. Mẹ kiếp.”

Cảm giác sợ hãi, tức giận, và cắn hờn của tôi – vì tôi ghét hắn, và giá mà tôi có thể giết chết hắn tôi cũng vui lòng – quá mạnh đến nỗi tôi quên cả chỗ đau nơi chân, gần như không còn cảm giác nữa. Tôi muốn thét vào hắn, tôi có thể cảm thấy môi trên tôi cong cớn trước sức mạnh của sự kinh tởm, với nỗ lực kìm hãm để đừng thốt ra; *Mày dám sao!* Tôi muốn nói thế. *Mày là đồ ngu si, điên loạn, dốt*

*nát, xấu xa, cái thứ chết tiệt. Mà y dám sao! Mà y sẽ phải hối tiếc vì chuyện này. Mà y sẽ phải trả giá. Nếu tao có cơ hội, nếu đến lượt mà y trở lại, nếu tao gặp dịp, tao sẽ giết mà y. Tao sẽ nghiền nát đầu mà y bằng đá tảng, nghiền, nghiền, và nghiền cho tới khi óc mà y biến thành cục bùn nhão lỏng quệt. Tao sẽ đập tan mà y ra từng mảnh cho tới khi cái bộ mặt ngu ngốc, hèn hạ của mà y không còn gì, cái đầu óc nhỏ bé ủy mị, xấu xa, buồn bã của mà y không còn lại gì.*

“Nào!” đột nhiên hấn thét vào mặt tôi, khiến tôi nhảy dựng và phản xạ tự vệ đưa tay lên che mặt. “Ra khỏi cái xe chết tiệt này đi. Ngay bây giờ!”

Tôi trượt ngang qua băng ghế và ra ngoài.

Sean và mấy đứa con trai kia đang đứng cùng nhau cách chiếc xe không xa mấy. Tôi có thể nghe bọn chúng lầm bầm, rồi phá ra cười. Giọng cười của chúng nghe có vẻ gượng gạo, mất tự nhiên. Bọn chúng đang hoảng sợ, điều đó quá rõ, giọng nói chúng làm ra vẻ can đảm bạo dạn một cách giả tạo. Ba tên cầm thuốc lá vẽ nên những vòm cung lóe sáng màu da cam trong bóng tối khi chúng chuyển động cánh tay, hoặc đưa điếu thuốc lên miệng.

Grant nắm cổ tay của tôi chặt cứng và kéo lê tôi ngang qua mấy tên kia.

Trời tối đen nên tôi cứ vấp lên vấp xuống, mỗi lần Grant kéo giật cánh tay tôi lên là mỗi lần hấn lại càu nhàu bực dọc. Tôi cố hết sức để đi đều bước nhưng lại quá sợ nên cẳng chân tôi cứ run lên, và tôi bị mất thăng bằng. Thật là một nỗ lực lớn lao để không bị ngã nhào xuống đất, tôi

bắt đầu khóc thét lên thay vì âm thầm thút thít, nước mắt chảy xuống hai bên má và giọt lên cổ áo tôi.

Rồi một ngôi nhà hiện ra ngay phía trước chúng tôi. Một loại nhà kho gì đó nhỏ xíu. Tôi có thể nhìn thấy những gợn sóng của những bức tường làm bằng tôn mũi phản chiếu từ điều thuốc của Grant. Grant kéo cửa, cánh cửa kháng cự lại kéo kẹt kêu ầm lên, hấn đẩy tôi vào trong. Sau đó là tiếng lạch cạch của một cái chốt khóa và tôi đã bị nhốt.

Bên trong tối đen. Có mùi ẩm thấp và bụi bặm, một thứ mùi nhắc tôi nhớ đến căn hầm trong nhà ông nội tôi, một nơi luôn luôn làm tôi chết khiếp. Khi nghe tiếng Grant đi xa, tôi khụy gối xuống và bắt đầu rên rỉ sợ hãi.

“Ồi trời đất,” tôi thì thào trong vùng tối tăm. “Làm ơn, làm ơn đi, đừng bỏ tôi ở đây. Làm ơn đi mà.”

Bản năng của tôi là kêu thét lên – kêu thất thanh, la hét, va mạnh và đập mạnh vào tường. Phản kháng kịch liệt, mạnh mẽ hết sức mình. Nhưng tôi biết làm thế chẳng có tác dụng gì, chẳng có ai nghe thấy tôi được đâu. Tôi chỉ khiến Grant tức giận hơn và khiêu khích hấn vào làm cho tôi đau đớn thêm nữa. Hoặc hấn có thể sẽ làm thương tổn Rachel. Tôi lấy hết mọi nỗ lực, hết mọi năng lượng và tự kiềm chế, để bóp nghẹt tiếng thốn thức của tôi, để lặng yên hết sức.

Tôi đặt bàn tay xuống đất, cảm thấy lạnh xạm, ẩm thấp, lạnh lẽo. Tôi thu mình trên cả tay cả chân và để đầu tôi lơ lửng một lúc. Tôi hít vào thở ra, hít vào thở ra, cố làm mình bình tĩnh trở lại. Thật quá dễ dàng để tự cho phép

mình kêu thét và hét toáng lên, quá dễ dàng và cách nào đó, một sự khuây khỏa, để tự mình buông thả trước cơn cuồng loạn mê muội. Nhưng tôi cần giữ đầu mình tỉnh táo, tôi cần suy nghĩ. Rốt cuộc thì tôi vẫn còn sống, Rachel vẫn còn sống, chưa đến nỗi xảy ra những điều không thể đảo ngược được. Và tốt nhất là, chứ không phải *duy nhất* là, sự chống đỡ tôi có trong đầu óc mình. Grant cùng với bọn bạn bè của hắn mạnh hơn, nhưng tôi phải tin rằng mình thông minh hơn và tin rằng nếu tôi giữ cho mình bình tĩnh, tôi có thể có cơ hội đánh lừa chúng và tìm được đường thoát thân.

Tôi rà rà bàn tay trên mặt đất cố cảm nhận được bờ rìa của căn lán, để có thể lường tượng được nó lớn bao nhiêu và mấy bức tường nằm ở đâu. Tôi muốn coi xem khả dĩ có nguồn sáng nào không, có chỗ nào đó để biết đâu tôi có thể thoát ra được.

Tôi giữ một tay chống lên tường và thân mình bò toài dọc theo mặt sàn. Tôi đi từ từ, trong bóng tối đen ngòm, sợ bò trúng vật gì đó nhọn sắc, hoặc sợ đụng vào đầu. Nhưng tôi cảm thấy dễ chịu hơn khi được di chuyển, được làm cái gì đó. Cảm thấy thoải mái hơn nhiều khi có được một kế hoạch, dù rằng có thể kế hoạch ấy mong manh và không có khả năng thực hiện.

Bên trong căn lán dường như rộng hơn khi nhìn từ bên ngoài. Khi tôi xoay theo một góc nhà dọc theo bức tường thứ hai, hai tay tôi chạm phải một thứ. Nó mềm mềm, kết cấu kỳ quặc. Tôi kinh khiếp dội lùi lại, đưa tay lên mặt bịt chặt một tiếng nức.

Ý nghĩ đầu tiên của tôi cho rằng đó là một con thú gì đó, nhưng tôi nghe ngóng và cảm thấy không có động tĩnh gì, không có tiếng thở. Rất từ từ, tôi giơ tay ra chạm vào nó lần nữa.

Nghe mềm nhưng thô ráp. Không phải là một con thú gì cả, mà giống như mấy bao tải gì đó. Vải bao bố. Có lẽ chứa đầy hạt giống, hoặc cỏ khô. Tôi lần mò thêm nữa và khám phá ra rằng có hàng đồng bao tải chồng chất lên nhau dựa hẳn vào hết một bức tường.

Tôi bò quanh nhà kho, không tìm thấy cái lỗ hay khe hở nào giữa mấy bức tường với mặt đất, không thấy lối thoát nào. Tôi ngồi xuống lại và cố suy tính, và khi nhìn quanh quất, tôi mới nhận ra là mắt mình đã thích nghi với bóng tối. Ngoài mấy bao tải ra, căn lán hoàn toàn trống trơn. Chỉ có nguồn sáng phát ra từ những khe xung quanh ngưỡng cửa. Nhưng tôi biết cánh cửa đã bị khóa chặt rồi. Tôi nghe tiếng Grant đẩy chốt rồi mới bỏ đi kia mà.

Tôi có thể dò mấy bao tải. Tôi biết cơ hội rất mong manh, nhưng may ra sẽ có một cái lỗ nào đó hoặc một lối thoát đằng sau kia thì sao. Miếng thiếc có thể bị bẻ cong và tất cả những gì tôi cần là một khe hở nhỏ giữa bức vách với mặt đất và tôi có thể len ra.

Mấy bao tải nặng quá, không sao nhúc nhích được, nhưng nỗi sợ hãi và tức giận đã cho tôi một thứ sức mạnh mà tôi chưa có bao giờ. Tôi không quan tâm là hai cánh tay hoặc lưng tôi đau nhức cỡ nào, nhu cầu trốn thoát, nhu cầu *sống*, đã khiến tôi hành động. Tôi không dò mấy bao

tải đi xa, tôi chỉ xếp đặt lại gọn gàng đúng như cũ, tính từ bức vách ra khoảng một mét. Gần như tôi muốn đẩy bừa chúng ra khỏi lối, hất quăng khắp nơi, nhưng tôi không muốn khi trở lại, Grant sẽ để ý thấy chúng đã bị dời đi.

Và tôi đã được tưởng thưởng. Rốt cuộc khi bắt đầu chuyển bao tải cuối cùng, tôi thấy một ánh phản chiếu màu sáng bạc xuất hiện dưới đất. Ánh sáng. Tôi bắt đầu chuyển nhanh hơn, đột nhiên cảm thấy lo lắng và sợ hãi hơn mới chỉ vài giây trước đây. Tôi cảm thấy dạ dày tôi xoắn vặn, một cơn thôi thúc lẫn át bất ngờ muốn đi vệ sinh. Khả năng có thể thoát được chỉ làm nổi sợ hãi tăng cao hơn, khiến tôi ý thức mình đang ở trong vòng nguy hiểm biết bao, đang thực sự kinh hãi biết bao. Nhưng tôi gồng mình và tiếp tục, tôi không có thì giờ dừng lại.

Khi đã dời hết các bao tải đủ xa để tôi có thể len vào giữa mấy bao tải với bức vách, tôi khum người, chống tay và quỳ xuống nhìn vào khe hở. Bức vách hơi bị uốn cong ra phía ngoài ngay nơi phần đáy, để lại một khoảng trống cao chừng mười xen-ti-mét và rộng gần một mét. Tôi có thể len qua bên dưới nếu có thể bẻ cong chỗ đó chỉ thêm một chút nữa thôi, mở rộng khe hở đủ cho cái đầu tôi, rồi đến thân mình tôi, vừa vặn chui lọt qua.

Tôi đứng lên, đạp chân vào miếng thiếc và kéo mạnh hết sức. Nó không hề nhúc nhích. Tôi cần phải đặt hết trọng lượng mình vào đó mới được. Tôi thả người xuống đất, nằm ngửa, đầu dựa vào mấy bao tải, và dùng bàn chân, đẩy hết sức. Miếng thiếc cong lên. Một chút.

Một lần nữa, với ý tưởng mình có thể thoát thân, tôi cảm thấy một sự kích động dâng lên trong cổ họng. Tôi giấu đi tiếng thút thít, lắc đầu, và tập trung. Tôi đẩy mạnh một cái nữa. Tôi đẩy quá mạnh đến nỗi nghe đau nhói. Bức vách bị bẻ cong thêm.

Bây giờ khe hở trông có vẻ đã đủ lớn để chui qua được. Tôi nằm sấp bẹp dí xuống đất và đẩy đầu qua trước, nghiêng một bên, vì thế một bên má chà dọc trên nền đất, nghe những hòn đá cuội sắc nhọn cạ quẹt vào da. Khó hơn là lúc tôi lèn hai vai qua khe, nhưng tôi lấy tay kéo mạnh và dùng chân đẩy ép hai vai lọt thoát. Phần người còn lại thì đã dễ dàng, tôi chuôi người trên nền đất, không quan tâm đến cạnh thiếc lởm chởm cào lên lưng, cắt đứt quần áo, da thâm tím, cho tới khi qua lọt hẳn. Tôi đứng lên.

Bây giờ thì tôi đã ra ngoài được, thậm chí kiểm chế được cơn kích động đang dâng tràn còn khó hơn. Tôi được tự do, ít ra là ngay lúc này, và tôi thực sự không muốn Grant tìm thấy tôi, đến nỗi trong giây lát cơn khiếp đảm khiến người tôi cứng đờ. Nhưng tôi buộc mình phải hít thở, buộc chân tôi phải dịch chuyển, tôi đi đến góc nhà kho, hé mắt nhìn quanh.

Mấy cánh cửa xe để mở, ánh sáng từ xe chiếu ra đủ để cho thấy Rachel đang nằm trên nền đất cạnh đó. Con bé nằm ngửa, chiếc váy vầy vò gom lại hất lên quanh hông. Grant quỳ giữa hai cẳng chân em gái tôi đang mở dạng ra. Hắn chuyển động lên lên xuống xuống, đẩy mạnh vào con bé. Mỗi lần như thế Rachel lại rên lên nhẹ nhẹ. Mấy thằng kia đứng dựa xe, chăm chú nhìn.



Lũ con hoang đang cuồng bức Rachel. Cô em bé bỏng của tôi.

Tôi phải gập đôi người lại, bụm chặt bàn tay trên miệng để nén một tiếng thét. Tôi muốn lao mình về phía bọn chúng, đánh đập, cào cấu, giết cho chết, đánh cho tàn tật, cho bị thương. Nhưng tôi tự buộc mình phải ở yên, để suy tính. Không cách gì tôi có thể chế ngự bọn chúng nổi, không cách gì tôi có thể gây được tác hại nào cho chúng cả.

Một nỗi cảm hờn mạnh mẽ đến nỗi tôi có thể cảm nếm được, vị gay gắt và cay đắng, dâng lên trong cổ họng tôi. Tôi nép mình xuống đất, nhặt một hòn đá, ghì chặt trong tay tới mức cạnh đá hằn sâu vào da thịt tôi. Nhưng tôi mừng vì thấy đau, mừng vì cảm nhận cạnh nhọn sắc của cục đá.

Tôi tuyệt vọng nhìn quanh, tìm cái gì đó, bất cứ cái gì, mà tôi cũng không rõ là mình hy vọng tìm thấy gì nữa, nhưng qua đám cây xa xa, tôi nhìn thấy ánh sáng.

Tôi nhìn trở lại về phía Rachel, ngay lúc đó Sean ngẩng đầu lên. Dường như hắn nhìn thẳng vào tôi. Tôi không biết thật sự hắn có nhìn thấy tôi hay không – tôi sẽ không bao giờ biết được. Chỗ tôi đứng tối đen như mực vì thế có lẽ hắn không thấy được, nhưng tôi không quanh quẩn ở đó để tìm hiểu làm gì. Tôi đâm hoảng.

Tôi quay người chạy đi. Về vùng ánh sáng.

## 23

Chúng tôi chạy xe xuống Bến Circular, rồi đến The Rocks. Mick đưa tôi đến một quán ăn nơi anh nói họ phục vụ món ăn khuya rất ngon. Cả hai đều đói ngấu nên chúng tôi gọi những phần ăn khổng lồ – thịt nướng, khoai tây chiên, rau trộn – và ăn rất nhiệt tình, cười toe bất cứ lúc nào ánh mắt chúng tôi gặp nhau từ bên này sang bên kia bàn.

Khi xong bữa, bàn ăn đã hết sạch, chúng tôi mỗi người sì sụp một lon Cô-ca, Mick hôn tôi. Tôi ngạc nhiên, bất ngờ, song cùng lúc lại thấy vô cùng kỳ diệu. Anh đứng dậy, chồm ngang qua bàn, đặt môi anh lên môi tôi. Không phải là một nụ hôn đầy đam mê, miệng anh vẫn khép, nhưng dịu dàng, mềm mại và kéo dài hơn nhiều so với cái hôn nhanh của tình anh em. Đó là một nụ hôn làm cho mọi việc chắc chắn hơn, một nụ hôn tuyên bố rõ ràng anh lôi cuốn tôi cũng như tôi đã lôi cuốn anh.

“Tại sao anh lại mặt sung mào sĩa khi lần đầu tiên gặp em vậy?” Tôi hỏi. “Em nghĩ chắc anh ghét em. Thật ra, em nghĩ anh khó chịu lắm. Chẳng thân thiện và khá thô lỗ.”

“Bởi vì anh cảm thấy rất kỳ quặc. Khi lần đầu tiên gặp em. Ngay khi vừa trông thấy em. Anh biết có gì đó sắp

xảy ra giữa hai đứa mình. Anh biết. Ngay tức thì.” Anh mỉm cười – lần đầu tiên trông anh thật bền lễn. “Em khiến anh thấy bồn chồn.”

Cả hai chúng tôi đều vui vẻ hân hoan, cả hai đều ngạc nhiên trước niềm vui bất ngờ vì đã tìm thấy nhau, và khi chúng tôi rời quán ăn, hướng trở lại chiếc xe máy của anh, Mick hỏi tôi sống ở đâu.

“Em không muốn về nhà,” tôi nói.

“Em không muốn à?”

“Không.”

Chúng tôi đến nhà Mick. Anh sống chung một căn hộ nhỏ với một sinh viên tên là Simon, tối nay đã ra ngoài. Chúng tôi pha trà, mang hai ca vào phòng ngủ của Mick.. Giường của anh đơn giản chỉ là một tấm nệm đặt trên sàn – nhưng túi ngủ được kéo lên gọn gàng, gối xếp thành một chồng trên đầu giường. Sách vở chất thành đống sát vào tường bên cạnh giường, một cây guitar đặt dựa tường.

Chúng tôi ngồi cạnh nhau trên giường, lưng dựa vào gối, chân bắt chéo, đầu gối chạm nhau. Chúng tôi nói chuyện về âm nhạc, các ban nhạc ưa thích của chúng tôi, các bài hát yêu thích của chúng tôi. Chúng tôi mỗi người uống ba tách trà, chia nhau một thanh sô-cô-la lấy được trong chiếc tủ lạnh gần như đã trống rỗng. Gần ba giờ sáng, Mick chuôi người xuống giường để anh có thể nằm nghiêng, đối diện với tôi, đầu anh nằm trên gối.

“Nằm xuống đi,” anh nói. “Chắc em mệt rồi.”

Tôi oằn người thấp xuống để chúng tôi nằm cạnh nhau, mặt kề mặt.

Mick lấy đầu ngón tay chạm vào má tôi, vạch một đường xuống má, cắt ngang cằm, xuống tận cổ.

“Em đẹp lắm,” anh nói.

Chúng tôi hôn nhau, áp sát thân mình, áp sát miệng vào nhau. Chúng tôi vừa khít với nhau, rất tự nhiên, và chẳng mấy chốc chúng tôi thở hỗn hển, người căng cứng vì sức nóng và vì bản năng.

Tôi quay đi, chột mạnh mẽ và đột ngột muốn nói, muốn kể câu chuyện của mình. “Em đã từng làm thế này hồi... lần cuối cùng em hôn một người con trai... lần cuối cùng,” tôi dừng lại một chút, hít sâu vào. “Anh ấy tên là Will. William Holloway. Đó là đêm Rachel bị giết chết.”

Mick nằm yên. Anh gật đầu, lắng nghe.

“Tối hôm ấy tụi em không làm gì cả,” tôi nói, và tôi nhớ lại gương mặt Will, tôi đã yêu anh ấy biết bao nhiêu, đã đau đớn, ngượng ngùng thế nào khi sau này gặp lại anh ấy. “Tuy nhiên tụi em sẽ làm đấy. Tụi em có những kế hoạch lớn để làm mất đi trình tiết của nhau. Nhưng mọi thứ chột biến thành rác rưởi từ sau đêm hôm đó. Tụi em thật sự thấy bất tiện khi ở gần nhau. Em nghĩ chắc tụi em bối rối. Cảm thấy dường như thật kỳ cục khi có ai đó bị giết chết. Nhưng tụi em không thể nhìn nhau cho đúng mực. Anh ấy thường xuyên đến thăm em, cứ ngồi đó, cứng đờ và khốn khổ, trong khi em khóc lóc. Cuối cùng em bảo em không muốn nhìn thấy anh ấy

nữa. Anh ấy nhẹ nhõm hẳn.” Tôi cười buồn. “Giá mà anh nhìn thấy được khuôn mặt đó. Anh ấy cố giả vờ buồn rầu khi tụi em chia tay. Nhưng vọt ra khỏi cửa thì không ai nhanh bằng.”

“Anh đoán đó là màn khá buồn tẻ cho một anh chàng tuổi mười sáu.”

“Hoàn toàn là thế,” tôi nói. “Thật ra em không đổ lỗi gì cho anh ấy cả. Em cũng thấy nhẹ nhõm. Thật kinh khủng khi anh ấy cảm thấy thương tiếc cho em. Nhưng anh ấy quá lịch sự và tử tế không nỡ làm em ngã gục.”

“Rồi sao nữa?”

“Chẳng có gì,” tôi nói. “Không có ai nữa.”

“Vậy thì anh may mắn rồi.” Anh mỉm cười, hôn lên trán tôi. “Nhưng tụi mình có thể từ từ. Đâu có gì vội. Anh có thể chờ mà. Anh không muốn ép buộc em.”

Nhưng tôi biết mình muốn gì, và ý tưởng phải chờ đợi thêm nữa lại quá vô hiệu, chỉ khiến tôi thấy chắc chắn hơn. Tôi lắc đầu, cười e thẹn. Tôi cầm tay anh, quấn quýt tay ấy vòng quanh mình, xích người tới để thân thể chúng tôi gần sát và tôi ấn môi mình lên môi anh.

“Katherine,” anh nói, khi chúng tôi kết thúc. Chúng tôi hít thở hơi của nhau, nằm cạnh nhau, mặt đối mặt.

“Mick,” tôi nói.

“Anh yêu tên em. Nó hợp với con người em đến mức hoàn hảo. Katherine. Katherine. Katherine và Mick.”

Khi anh gọi tên tôi như thế, ngay cạnh bên anh, mọi thứ đột nhiên thay đổi. Thật ra tôi không bao giờ thích người ta gọi là Katherine – ngay lập tức tôi nhớ rằng tôi đã từng được gọi là Katie. Tôi nhớ mình *từng* là Katie.

Nhưng tôi không còn là Katie, tôi là Katherine – và đêm nay, lần đầu tiên từ trước đến giờ, tôi không muốn mình là một ai khác nữa.

## 24

Bạn chạy, chạy và chạy. Bạn chạy nhanh hơn, dữ dội hơn, từ trước đến nay bạn chưa từng chạy như thế bao giờ. Bạn trượt chân và vấp, ngã trên tay, trên đầu gối, rồi đứng ngay dậy, tiếp tục chạy.

“Làm ơn đi, làm ơn đi,” bạn thỏn thức. “Giúp tôi với. Làm ơn đi. Có ai đó không. Giúp với.”

Bạn rất kinh hãi tưởng rằng bọn chúng ngay đằng sau bạn, đuổi theo bạn, càng lúc càng gần hơn nơi từng bước chân. Hơi thở đứt quãng nghe thật lớn trong tai, làm inh tai nhức óc, nhưng bạn tưởng chừng như có thể nghe tiếng thở sau lưng bạn, và bạn càng chạy nhanh hơn nữa. Bạn không quay người kiểm tra, bạn quá khiếp đảm nên không thể làm bất cứ chuyện gì ngoài việc bỏ chạy. Mặc cho cơn đau nhói bên hông, mặc cho cơn mệt đứt hơi, cảm giác đau nhói nơi cẳng chân, bạn cứ tự buộc mình phải tiến tới, buộc mình không được chậm lại, không được xoay quanh, không được đổ sụp thành một đồng tiền cuồn cuộn trên mặt đất.

Khi bạn tiến gần hơn đến vùng ánh sáng, mới thấy rõ rằng nguồn ánh sáng đó xuất phát từ một ngôi nhà, như

bạn hy vọng. Và khi bạn tiến đến gần hơn nữa bạn thấy được những cánh cửa sổ đang mở đón gió đêm, đèn nơi cổng trước đang bật sáng, một chiếc xe đậu trên lối xe ra vào. Có người đang ở nhà.

Bạn lao xuống lối xe ra vào, ngã nhào nơi cổng trước, tự vực mình đứng lên và chạy đến cửa. Bạn dùng tay nắm nện, và nện thùm thụp. Bạn đá chân. Bạn cố sức gào thét.

Sau một lúc cánh cửa kéo mở ra. Một phụ nữ đứng đó; bà trông rất giận dữ vì sự xâm nhập quá thô lỗ. Nhưng khi bà nhận thấy vẻ bề ngoài của bạn, nỗi sợ hãi sò sò của bạn, tính chất cấp bách của tình huống, vẻ mặt bà liền đổi thành cảnh giác và quan tâm. Miệng bà thốt lên, bà đặt một tay lên ngực mình, tay kia đặt trên cánh tay bạn.

“Có gì không ổn vậy?” Bà nói. “Xảy ra chuyện gì nào?”

Vào lúc cảnh sát đến, tổ chức một cuộc tìm kiếm, lũ con trai kia đã chạy biến. Bọn chúng đã để cô bé ở đó, nằm ngửa trên đất như một con vật. Một cảnh sát cam đoan với bạn rằng trông cô bé thật yên bình, đường nét trên gương mặt người chết lạnh tanh toát ra vẻ thanh thản và yên ả. Anh ta nói đó là một dấu chỉ, một dấu chỉ gì đó cho người ta niềm hy vọng rằng thật sự cô bé không biết chuyện gì đang xảy ra với mình.

Cô bé không biết rằng bạn đã bỏ cô bé ở đó. Một mình với bọn chúng.



# *Phần 2*

## 25

Lúc tôi đến quán cà phê, Alice đã ngồi sẵn bên bàn trong góc quán. Cô ta đang hóp từng ngụm cà-phê.

“Này.” Tôi ngồi đối diện cô ta. Mỉm cười.

Alice trợn mắt. “Mình cố gọi cho bồ suốt mấy ngày cuối tuần. Sao bồ không đem điện thoại theo?” Cô cáu tiết nhưng không thể làm thay đổi được tâm trạng của tôi. Không gì có thể; tôi đang hạnh phúc quá sức.

“Có gì vậy? Bồ muốn gì?” Tôi nói dịu dàng, không để ý đến vẻ cáu kỉnh của cô. Tôi không phải mất công giải thích chuyện gì đã xảy ra, tôi đã ở đâu. Tôi không nói một lời về Mick. Chuyện còn quá mới mẻ, quá dễ thương và tôi muốn giữ lại cho riêng mình.

“Mình chỉ muốn kể cho bồ nghe. Mình đã có một người đàn ông mới.” Cô ta chồm người tới trước, chân mày nhướng lên, vẻ giận dữ mới một tích tắc trước hình như đã bị quên mất.

Tôi chột nghĩ ngay đến Robbie. Anh sẽ thất vọng biết bao.

“Ồ.” Tôi cầm tờ thực đơn lên, chăm chăm nhìn vào tấm bìa cứng bọc nhựa mỏng mà không đọc thấy gì. “Nghiêm túc chứ?”

“*Nghiêm túc chứ?* Trời đất, bồ làm ơn nói gì đó nghe vui vẻ hơn một chút giùm mình đi.”

Tôi đặt tờ thực đơn xuống và nhìn vào cô ta. “Mình xin lỗi. Nhưng còn Robbie thì sao? Anh ấy có biết chuyện này chưa? Sẽ bị suy sụp mất thôi. Anh ấy thật sự ...”

“Robbie quái gì,” cô ta ngắt ngang. “Mình chưa hề hứa hẹn với anh ấy bất cứ điều gì cả. Thật đó, Katherine. Chưa bao giờ làm thế. Chưa bao giờ. Quả thật mình đã nói rõ hết sức là không có gì nghiêm túc giữa tụi mình. Anh ấy cứ gắn tụi mình vào với nhau trong đầu anh ấy. Dù sao chẳng nữa, Robbie sẽ phải đương đầu với chuyện này thôi. Anh ấy không có chọn lựa nào khác. Anh ấy đâu có sở hữu mình.”

“Mình cho là không.” Và tôi nhận ra rằng dù thế nào đi nữa thì về lâu về dài đây có thể là hệ quả tốt nhất. Cách nào đó tôi lại cảm thấy vui mừng, vì Robbie. Chuyện này sẽ buộc anh phải đối mặt với thực tế – đơn giản là Alice không quan tâm đến anh. Sẽ đau đớn đấy nhưng anh cần phải quên cô ta đi mà tìm một người khác. Một người đánh giá đúng tính cách tuyệt vời của anh.

“Vậy sao?” Tôi nói. “Anh ta là ai? Anh ta thế nào?”

“Một người kỳ diệu. Tuyệt vời, đẹp, gợi cảm. Mình cứ như ở trên thiên đường. Mình nghĩ đến anh ấy từng phút trong ngày.”

Tôi mỉm cười. Tôi biết chính xác cô ta đang có cảm giác thế nào.

“Anh ta tên gì?”

Nhưng Alice không trả lời, thay vào đó, cô ta đưa tách cà-phê lên miệng, sẫm soi nhìn tôi qua vành tách. “Anh ấy bốn mươi tám tuổi.”

“Chết tiệt, Alice. Như thế là quá già. Có làm phiền ông ta không? Chuyện bồ vẫn còn đang đi học ấy?”

Alice mỉm cười. “Có lẽ anh ấy nghĩ mình hai mươi bảy.”

“Bồ nói dối ông ta à?”

Cô nhún vai. “Kéo giãn sự thật một chút thôi mà.”

“Nhưng ông ta quá già. Điều đó không kỳ quặc sao?”

“Không. Không, không hề. Bồ đang ngạc nhiên lắm phải không. Rất tuyệt. Anh ấy thật bảnh bao, Katherine, hiểu biết rất rộng. Lúc nào cũng cứ như thể mình đang tìm kiếm một người đàn ông lớn tuổi, bồ biết đó, đúng là hay hơn gấp một triệu lần. Anh ấy chín chắn hơn, cởi mở hơn, tự tin và độc lập. Không hành động như một con rối si tình lẫn quân bên mình, một điều nhẹ nhõm đến thế cơ chứ.” Cô phá ra cười. “Mà anh ấy quả là quá tuyệt trong chuyện chăn gối, đầy kinh nghiệm. Trong chuyện này, anh ấy đúng là một tay *lành nghề* đến không tin nổi.”

Tôi cố tập trung hết sức vào tờ thực đơn. Thậm chí tôi còn không thấy đói – cảm giác sôi nổi của một tình yêu mới đã phá hỏng sự ngon miệng của tôi – nhưng tôi không muốn Alice cảm nhận được sự phản đối của tôi, sự phán đoán của tôi. Dạo gần đây, bất cứ khi nào tôi ở gần cô ta, tôi luôn cảm thấy như mình là một người chị, một bà chị hay chê bai, cáu kỉnh.

Thậm chí tôi còn không rõ tại sao mối quan hệ mới của Alice lại làm tôi lo ngại. Rốt cuộc thì họ đã là những người trưởng thành rồi mà, miễn là không có ai bị tổn thương gì thì sự chênh lệch tuổi tác thật sự đâu có thành vấn đề. Đúng là, với Alice, mọi sự không bao giờ đơn giản như vẻ ban đầu.

“Ông ta không lập gia đình hả?” Tôi nói, và không thể nào dùng được, nghe có vẻ nghi ngờ.

“Không,” Alice nói, vẻ khó chịu. “Cứ như thể mình sắp làm gì vậy mà không bằng!”

Người phục vụ đến bên bàn, tôi gọi cà-phê và một phần sandwich. Alice chỉ gọi thêm cà-phê. Tôi có thể thấy rằng cô ta nóng lòng muốn kể cho tôi nghe nhiều nữa về người đàn ông mới kia của cô ta.

“Bồ không ăn à?” Tôi hỏi.

“Không. Mình không thấy thèm.” Cô ta chồm tới trước, đặt tay cô ôm gọn tay tôi, siết mạnh. “Mình nghĩ mình đang yêu, Katherine. Mình chưa cảm thấy thế này bao giờ. Chưa bao giờ. Mình ăn không ngon. Ngủ không yên. Mình đã dùng adrenaline quá liều. Mình không biết làm sao qua được kỳ thi tốt nghiệp chết tiệt trong tâm trạng này. Thậm chí mình gần như không đọc tạp chí được nữa, chứ huống hồ gì là Shakespeare. Tất cả những gì bây giờ mình làm được là chờ điện thoại của anh ấy. Cứ như mình sống dở chết dở khi không có anh ấy bên cạnh, một kiểu tình trạng lầy la lầy lúng kỳ lạ. Bồ biết không, mình thành thật nghĩ rằng có lẽ anh ấy là tình yêu thật sự trong đời mình.”

Mặc dầu tôi cảm nhận về Mick gần như chính xác cũng cùng một cách đó, nhưng tôi ngạc nhiên sao mình không hề có thôi thúc muốn tâm sự với Alice như một hình thức có qua có lại, không muốn kể cho cô ta nghe về mọi cảm xúc mới mẻ hết sức thú vị đập theo nhịp qua mạch máu tôi, hoặc bao nhiêu sự việc đã thay đổi kể từ lần cuối tôi gặp cô ta. Quả thực, tôi cũng bị sốc khi nhận ra rằng mình muốn giữ lại mọi chuyện không cho cô ta biết, giữ cho thật an toàn, giấu biệt. Để cho riêng mình tôi thôi.

Tôi mỉm cười lắng nghe trong lúc cô ta kể tôi nghe mọi thứ – họ gặp nhau ở đâu, kết thúc cùng nhau thế nào. Nhưng tôi không kể cho cô ta nghe gì về Mick hết. Không hề.

## 26

Tôi có mười ngày tự nghiên cứu trước khi kỳ thi tốt nghiệp bắt đầu, rồi đến mười ngày dành cho những buổi thi thực sự trước khi tôi rời trường trung học mãi mãi, hai mươi ngày đó cảm thấy như là những ngày dài nhất trong đời tôi. Đây không phải là giai đoạn chuẩn bị trước cho những kỳ thi mà tôi thấy thật đáng ghét, hoặc thậm chí là bản thân các kỳ thi, nhưng là sự chia cắt với Mick mà tôi tự đặt ra cho mình. Khi chúng tôi ở bên nhau, tôi không cách gì tập trung vào bài vở ở trường được, vì thế cả hai chúng tôi đồng ý là sẽ không gặp riêng nhau nữa. Chỉ trong vòng hai mươi ngày thôi mà. Có vẻ như thời điểm này thật hợp lý. Thậm chí còn dễ dàng. Nhưng việc không gặp anh khó hơn tôi tưởng, tôi nhớ anh nhiều đến nỗi cảm thấy như đó là một cơn đau về thể xác.

Tôi tự tạo tiện nghi cho riêng mình, tất cả mọi sách vở, giấy tờ chung quanh tôi, trên bàn học ở nhà. Cô Vivien sắp đi công tác một tháng vòng quanh châu Âu. Nhưng lúc này cô ở nhà, đang có vài tuần lễ hiếm hoi không đi đâu cả, cô lo hết chuyện vặt trong nhà trong thời gian tôi học. Cô nấu cho tôi những bữa ăn thật ngon, nhiều dinh

dưỡng và nằng nặc đòi làm mọi việc dọn dẹp để tôi rảnh tay học, không bị gián đoạn. Mỗi ngày tôi học xong vào khoảng năm giờ, đi dạo cho thành thoi đầu óc, rồi ăn tối và trở về phòng học thêm vài giờ nữa.

Tôi thường rất mệt, đầu óc mụ mị không tài nào học nhiều được nữa từ sau chín giờ tối và khi tôi đi tắm, mặc vào bộ đồ ngủ xong, tôi liền nhảy lên giường, gọi vào điện thoại di động của Mick. Trước khi gọi lúc nào tôi cũng cảm thấy hơi hồi hộp, sợ rằng tôi sẽ làm gián đoạn công việc của anh, sợ anh sẽ bực mình hoặc thiếu thân thiện, hoặc vì lý do nào đó không vui vẻ lắm khi nghe tiếng tôi. Nhưng mỗi lần tôi gọi, anh đều trả lời gần như ngay tức thì bằng tên tôi, *Katherine*, và nói nghe có vẻ như nhẹ nhõm, vui mừng, như thể anh đã mong nghe được tiếng tôi cũng như tôi đang mong nghe thấy tiếng anh vậy.

Đêm nào anh cũng hỏi xem tôi học đến cái gì rồi, tôi cảm thấy thế nào, đã sẵn sàng cho kỳ thi chưa. Anh kể cho tôi nghe ngày của anh, ban nhạc của anh tập luyện thế nào. Nếu anh có một hợp đồng biểu diễn thì đêm đó thế nào giọng anh nghe cũng có vẻ hơi lạc quan vui vẻ hơn, lãng đãng hơn. Và những đêm ưa thích nhất của tôi là những đêm anh cũng ở nhà, nằm trên giường, chúng tôi nói chuyện với nhau cả tiếng đồng hồ hoặc hơn. Chúng tôi nói chuyện cho tới khi giọng cả hai mềm nhũn, buồn ngủ, và lời “chúc ngủ ngon” là tiếng cuối cùng tôi nghe trước khi nhắm mắt ngủ.

Vào buổi chiều hôm thi cuối cùng của tôi, môn Lịch sử Cổ đại, anh đứng sẵn chờ tôi trước cửa phòng thi. Tôi



không ngờ anh ở đó và tự cảm thấy hai má nóng bừng khi tiến đến gần anh. Tôi cảm thấy mình ngờ nghệch trong bộ đồng phục trường, không hấp dẫn và y như một cô gái nhỏ, tôi ý thức rõ rằng có các học sinh khác đang nhìn chăm chăm vào chúng tôi. Nhưng Mick mỉm cười, túm lấy bàn tay tôi, kéo tôi sát vào người anh và quàng cánh tay quanh người tôi. Trong vòng tay Mick bỗng dưng tôi thấy thò ơ với những gì người khác đang nghĩ. Tôi không còn quan tâm đến việc tôi trông thế nào nữa. Anh yêu tôi và đó là tất cả những gì có ý nghĩa. Chúng tôi đi thẳng về nhà Mick, vào phòng ngủ của anh và khi anh quàng tay ôm lấy tôi, hôn tôi, tôi không còn tự chủ. Mê man chìm đắm.

Vài giờ sau, khi trời đã tối, tôi thức dậy sau một giấc ngủ thật sâu, thật thỏa mãn, Mick mang cho tôi bánh sandwich, một tách trà và chăm chú nhìn tôi ăn. Tôi đói nên ăn thật nhanh, xong Mick nằm xuống bên cạnh tôi và chúng tôi yêu nhau một lần nữa. Khi chúng tôi kết thúc, khi chúng tôi nằm sát bên nhau, mặt đối mặt, tôi bật khóc.

“Cái gì vậy?” Mick cau mày, nằm gối lên cùi chỏ. “Có gì không ổn sao?”

“Chuyện này quá tuyệt. Tuyệt lắm. Em rất hạnh phúc. Em thấy sợ.”

Anh cười phá lên, hôn tôi. “Đừng có ngốc chứ. Hãy cho phép mình được hạnh phúc đi, Katherine.”

“Em ấy hả? Em không rõ nữa, đôi khi em nghĩ...”

“Đừng.” Anh lắc đầu và lại hôn tôi lần nữa để tôi không nói được. Giọng anh gấp gáp, gần như hoảng sợ. “Suyt.

Đừng nói gì hết. Em sẽ mang rủi ro đến đấy. Em đang hạnh phúc. Anh cũng hạnh phúc. Không phải cái gì quá tốt thì không thể là sự thật, Katherine, người ta luôn hạnh phúc mà. Đó là chuyện bình thường. Thật tuyệt. Đừng nghĩ chuyện vớ vẩn nữa. Hãy đừng.”

“Được rồi,” tôi nói. “Được rồi.” Trước vẻ mê tín của Mick, cơn sợ hãi rành rành của chính anh, tôi giữ nỗi lo lắng lại cho riêng mình, giả vờ tin rằng tôi xứng đáng được hưởng niềm hạnh phúc như bất kỳ người nào khác.

Đêm đó tôi về nhà ngủ, cô Vivien sắp đi châu Âu nên tôi muốn cùng ăn sáng với cô, để tạm biệt.

“Đêm qua con vui không?” cô vừa nói, vừa ăn ngon lành phần trứng bác tôi nằng nặc đòi làm cho cô.

“Dạ. Rất tuyệt ạ.” Chắc có gì đó trong giọng nói của tôi, một dấu hiệu phụ thêm của niềm hạnh phúc và tâm trạng kích động, bởi vì cô nhìn tôi như trêu chọc, chân mày nhướng lên.

“Tuyệt lắm, hử?”

“Dạ.” Tôi nhìn xuống đĩa thức ăn, hy vọng hai gò má tôi không hồng lên như tôi đang cảm thấy. “Đúng là quá tuyệt khi mọi sự đã xong xuôi. Quá tuyệt khi được rảnh rang.” Tôi không kể cho cô nghe về Mick. Tôi không thể. Tôi e rằng kể quá sớm sẽ mang lại rủi ro, khiến cho mọi thứ không thành được. Và mặc dù tôi khá chắc chắn là cô sẽ không bao giờ tiết lộ chuyện riêng tư thầm kín, nhưng tôi chưa sẵn sàng để cho ba mẹ biết.

“Gần đây trông con có vẻ hạnh phúc hơn nhiều,” cô vừa nói vừa ôm tạm biệt tôi. “Hạnh phúc hơn nhiều đó.”

“Con cho là thế ạ,” tôi nói.

Tối hôm đó Mick có hợp đồng biểu diễn. Ban nhạc của anh chơi từ mười giờ đến một giờ sáng tại một quán ăn gần đó. Chúng tôi đã ở bên nhau cả ngày nơi nhà anh, anh rời khỏi nhà đi làm lúc tám giờ. Tôi ở lại để tắm, thay quần áo và chờ Phillipa. Chị sẽ đến vào chín giờ rưỡi, với Danni, một người bạn của chị ở Đại học. Họ mang cho tôi một bó hoa, món quà chúc mừng tôi đã kết thúc kỳ thi tốt nghiệp.

“Làm tốt lắm,” Phillipa vừa nói, vừa chồm vào hôn lên má tôi. “Vì đã qua những năm khổ sở.”

“Không còn trường lớp gì nữa,” tôi nói. “Mãi mãi. Thật khó tin.”

“Thế nào?” Danni hỏi. “Em nghĩ em làm bài thế nào?”

“Ổn ạ, em nghĩ vậy.” Tôi nhún vai. “Em chỉ mừng là mọi chuyện đã qua hết rồi.”

“Chị cược là Mick cũng rất mừng.” Phillipa toét miệng cười, thúc chỏ vào tôi. “Nó nhớ em dữ dội, Katherine. Nó cứ bồn chồn như anh chàng tương tự.”

Mặc dù Mick đã bảo với tôi là anh nhớ tôi biết bao, nhưng nghe điều này từ Phillipa thế này làm cho điều đó thậm chí còn có vẻ chân thật hơn, quý giá hơn.

Khi chúng tôi đến nơi thì ban nhạc đã mở màn rồi, tôi ngồi vào bàn, trong tay là một ly đồ uống lạnh, chăm

chăm nhìn Mick không chút thẹn thùng. Anh đang đánh trống, tập trung, khuôn mặt anh mê mải, trang nghiêm và khép kín y như lần đầu tôi nhìn thấy anh. Danni và Phillipa nói chuyện, cố lôi kéo tôi vào câu chuyện, nhưng tôi không chú ý, mãi chờ đến lúc Mick để ý thấy tôi. Danni và Phillipa phá ra cười. Phillipa bóp mạnh vào đùi tôi, chị hạnh phúc vì tôi, hạnh phúc vì em trai chị.

Cuối cùng anh quay về hướng chúng tôi. Anh cười toe khi nhìn thấy tôi, một nụ cười hết cỡ, có khả năng biến đổi thế giới, trái tim tôi đập thành thạch trong lồng ngực với một tình yêu đầy lòng biết ơn. Tôi muốn xông lên sân khấu, hôn anh, ghì chặt lấy anh, giữ anh thật gần. Nhưng đúng là hầu như thật tuyệt khi ngắm nhìn anh chơi trống, biết rằng chính tôi là người anh đang nghĩ đến, chính tôi đã khiến khuôn mặt anh cởi mở đến thế, chính tôi là người anh sẽ đến khi vừa chơi nhạc xong.

Khi ban nhạc đang chơi bài cuối của phần trình diễn đợt thứ nhất, Mick cứ nhìn tôi suốt, và ngay khi hết bài hát, anh lao xuống khỏi sân khấu, đến bàn tôi. Anh chào Phillipa và Danni, vói lấy tay tôi, kéo tôi lên sân khấu. Anh đưa tôi ra phía sau sân khấu, ở đó tối om.

Anh đẩy tôi vào sát tường, áp người anh sát vào người tôi, đặt tay anh lên một bên đầu tôi, luồn mấy ngón tay vào tóc tôi.

“Em đã đến,” anh nói.

“Vâng,” tôi nói, giọng tôi nhẹ hẫng, nín thở vì tình yêu, nỗi khao khát và niềm vui không tin được.

“Anh nhớ em quá.” Tôi cũng nghe thấy như thế trong giọng nói của anh, niềm hạnh phúc điên cuồng.

“Vâng.” Chẳng có gì khác để nói, mà cứ vâng. *Vâng.*

Sau đó miệng anh kề vào miệng tôi, lưỡi anh tìm kiếm, môi anh mềm, mùi hương ngọt ngào trong lành của hơi thở anh bây giờ nghe thật quen thuộc. Tôi có thể cảm thấy anh đang tì vào tôi, sự thèm khát, và tôi cũng muốn anh, tôi chồm về phía anh, cho anh thấy tôi cũng có cảm giác như vậy. Song tôi lại không có cảm giác vô cùng gấp rút sợ đêm sẽ qua đi. Tôi sẽ thưởng thức đêm nay từng giây một, tận hưởng sự dè chừng, nhấm nháp một thực tế là sau này chúng tôi sẽ có nhau. Những điều tốt đẹp hơn rồi sẽ đến.

Một bài hát quen thuộc cất lên từ máy hát tự động.

“Rachel thường hay nghe bài này.” Tôi bước lui và cười phá lên, lắc lư người theo nhịp. Đó là một bài hát vui vẻ, như tiếp sinh lực cho người nghe, không thể phớt lờ đi được. “Con bé thích lắm. Hồi đó hề đến bài này, lúc nào cũng ra nhảy.”

Mick nắm bàn tay tôi trong tay anh. “Nào, vậy thì đi.”

Chúng tôi vòng lên sân khấu, nhảy xuống sàn nhảy lúc này đã rất đông. Chúng tôi khiêu vũ, hai tay đan vào nhau thật chặt, di chuyển về phía nhau rồi lại tách ra. Thỉnh thoảng môi chúng tôi gặp nhau, chúng tôi lắng nghe hương vị của nhau, chút mặn mòi, chút ngọt ngào, thân mình chúng tôi áp thật sát. Chúng tôi tách ra, Mick xoay tròn tôi cho tới khi tôi chóng mặt, anh phải giữ tôi lại trong khi tôi cười nắc nẻ. Chúng tôi nhảy hết bài này đến bài khác cho tới khi cả hai đều nóng hừng hực, người toát mồ hôi, lòng bàn tay dính dính. Nhưng chúng tôi không quan tâm, chúng tôi không muốn buông ra. Không ai trong chúng tôi có thể ngưng đi những nụ cười.

Âm nhạc quá lớn nên tôi không nghe tiếng điện thoại di động reo, nhưng tôi cảm nhận được độ rung sát nơi hông. Tin nhắn. Tôi phớt lờ, định chút nữa sẽ kiểm tra, nhưng năm phút sau nó lại kêu o o. Tôi rút điện thoại ra khỏi túi, gio cao lên cho Mick nhìn thấy. Anh hôn tôi. Tôi đi vào nhà vệ sinh để có thể nghe được tin nhắn.

Đó là Alice.

*Katherine. Gọi cho mình nhé. Nghe có vẻ như cô ta đang khóc. Bờ ở đâu? Dạo gần đây mình không sao tìm bờ được. Làm ơn gọi mình nhé. Mình thật sự cần gặp bờ.*

Tôi gọi điện thoại di động cho cô ta.

“Katherine. Cám ơn trời,” cô trả lời.

“Có chuyện gì vậy? Bờ ổn không?”

“Không. Thật sự là không.”

“Có chuyện gì à? Đã xảy ra chuyện gì?”

“Mình chán quá. Không biết làm gì. Người ấy của mình bận, tối nay không thể gặp mình được.”

Tôi tròn mắt. Chỉ có Alice mới có thể làm cho con buồn chán khoác một vẻ quá cấp bách như vậy. Và mặc dù tôi thật sự không muốn rời Mick, nhưng tôi vẫn nói. “Bờ có muốn mình ghé qua không? Mang cho bờ ít sô-cô-la?”

“Mình không biết mình muốn gì nữa.” Cô ta thở dài. “Bờ đang ở đâu đó? Nghe có vẻ vui lắm. Như có tiếng vọng đâu đó.”

“Mình đang đi chơi bên ngoài. Ở một quán rượu. Khách sạn William. Mình đang ở trong nhà vệ sinh. Nhạc lớn quá không nghe được gì hết.”

“Ồ.” Cô ta lại im lặng. Và rồi. “Bồ đang ở với ai vậy?”

“Phillipa. Với một chị tên là Danni. Với em trai Phillipa nữa.” Tôi tránh không nói tên của Mick ra. “Nhưng mình có thể rời khỏi đây. Mình sẽ ghé nhà bồ nhé. Sẽ mang cái gì đó giúp bồ vui vẻ lên.”

“Thôi. Đừng. Mình không muốn làm hỏng tối nay của bồ. Mình sẽ ra ngoài. Sẽ gặp bồ ở đó.”

“Nhưng ở đây ồn ào lắm.” Khi đang nói, tôi nhận ra là tôi không muốn cô ta đến đây chút nào. Tôi muốn giữ Mick và Phillipa, mối quan hệ bạn bè mới của tôi, tình yêu mới của tôi cách xa khỏi Alice. Tôi sợ cô ta sẽ phá hủy mọi thứ, bằng cách nào không biết sẽ làm hỏng hết. “Tội mình không nói chuyện được đâu.”

“Không hề gì,” cô ta nói. “Mình đâu có muốn nói chuyện. Mình muốn có gì đó vui vẻ cơ.”

Tôi trở lại quầy bar, ngồi vào bàn với Phillipa và Danni. Ban nhạc đã trở lại sân khấu, từ phía sau dàn trống, Mick nháy mắt với tôi khi tôi ngồi xuống. Phillipa và Danni lúc này đang nghe nhạc và nhịp nhịp chân, mỉm cười với tôi. Tôi mỉm cười đáp lại. Nhưng bây giờ tôi cảm thấy thật khác, cảm giác hân hoan bay bổng đã biến mất khỏi tâm trí tôi. Ý nghĩ rằng Alice đang đến khiến tôi cảm thấy mệt mỏi, lo lắng dữ dội.

Alice mặc chiếc váy cực ngắn mà tôi chưa thấy bao giờ. Đính những hình tròn như đồng xu lấp lánh bạc và chỉ vừa vạt phủ qua đồ lót. Mang giày boots cao đến mắt cá. Trông cô thật hấp dẫn, gợi cảm, choáng ngợp và tôi để ý thấy những cái đầu quay theo khi cô tiến đến bàn chúng tôi.

Cô kéo một cái ghế ngay sát bên ghế tôi. Cô không nhìn mà cũng không thấy Phillipa hay Danni, nhưng quay sang một bên để đối diện với tôi.

“Chào,” cô ta vừa nói, vừa chồm sát vào để tôi có thể nghe được. Khuôn mặt cô ta trang điểm kỹ, lộng lẫy, xinh đẹp. “Ở đây sao như hang ổ của bọn vô lại ấy, phải không nào? Mình đi chỗ khác đi. Chỉ có mình với bồ thôi.”

Tôi chưa kịp trả lời thì Phillipa đã chồm người qua bàn, lấy khuỷu tay thúc vào Alice.

“Bộ không định chào hỏi gì sao?” Chị phải la lớn để át tiếng ồn ào của ban nhạc.

“Chào, Phillipa.”

“Đây là Danni,” Phillipa nói.

“Chào,” Danni hét lên. “Trời, mình thích cái váy của bồ quá! Trông bồ thật quá sức nóng bỏng. Còn đôi boots kia nữa kìa! Bồ mua quần áo ở đâu vậy?”

Lời tăng bốc của Danni rõ ràng khiến Alice rất hài lòng, vì ngôn ngữ cơ thể của cô ta chợt thay đổi đột ngột. Cô ta quay sang Danni, mỉm cười. Và khi hai người đã mê mải vào cuộc nói chuyện về áo quần thì Alice đã quên bém ý muốn rời khỏi đây. Cô ta kéo ghế sát vào ghế Danni hơn và chồm tới, cả hai đều bị cuốn hút và rất sôi nổi. Phillipa nhìn tôi, tròn mắt.

Alice và Danni tiếp nối phần còn lại của câu chuyện rất thân mật. Phillipa với tôi ngồi cạnh nhau, nghe nhạc, chúng tôi không nói chuyện, nhưng thỉnh thoảng lại nhìn nhau mỉm cười, nụ cười của Phillipa đầy vẻ tự hào của một bà chị.



Khi phần biểu diễn xong, Mick lại ào xuống bàn chúng tôi. Anh đứng phía sau tôi, cúi xuống hôn cổ tôi.

“Anh vừa gọi đồ uống,” anh nói. “Đi với anh không?”

Anh nắm tay tôi khi tôi đứng dậy, và đẩy ghế tôi trở lại. Tôi để ý thấy Alice ngược nhìn lên chúng tôi rất tò mò. Cô ta ngưng không nói nữa mà nhìn chăm chăm, mắt mở lớn, khi tôi quay đi.

Khi chúng tôi trở lại bàn, Alice đang ngửa người trong ghế, tay khoanh trước ngực. Cô đang mỉm cười.

“Thế nào? Bờ với Mick à?” Cô ta nhìn tôi chằm chọc. “Phillipa đã tử tế đủ để kể cho mình nghe vài thông tin.”

Tôi cố hành xử tự nhiên hết sức, mặc dù tôi biết có khả năng Alice sẽ bực bội, tức giận và tổn thương vì tôi đã giấu nhẹm chuyện này. Tôi cảm thấy hai má mình đỏ bừng.

“Alice, đây là Mick,” tôi nói. “Mick, Alice.”

Mick mỉm cười. “Ngày tốt lành.”

“Anh chơi trống hả?” Alice hỏi.

“Ừ.”

“Em thích trống lắm, đúng là *rất thích*. Nhưng em thật sự không thể cho ý kiến về buổi diễn của anh được. Thậm chí này giờ em còn không để ý thấy anh trên đó. Xin lỗi. Nhưng không ai nói cho em biết là anh quen Katherine. Thậm chí em còn không biết anh là em của Phillipa.”

Mick không trả lời, thay vào đó lại nhìn tôi, rõ ràng thắc mắc cô gái lạ này là ai, tại sao có vẻ chống đối nhẹ nhàng vậy. Anh nâng ly uống một hớp bia thật lớn. Rồi vói tay cầm lấy tay tôi, kéo tôi đi cùng anh. Lôi tôi lên sàn nhảy.

Anh kéo tôi sát lại, vùi mặt vào cổ tôi. Chúng tôi lắc lư theo nhạc, từ bên này qua bên kia, thân mình chúng tôi hoàn toàn giữ một nhịp. Tôi hít hơi thở anh, để mùi hương của anh, cảm giác thân thể anh, nhịp gõ của âm nhạc lấp đầy mọi cảm xúc trong tôi.

Chúng tôi nhảy cho tới khi Mick phải trở lại sân khấu diễn phần cuối. Khi tôi trở lại bàn, Alice đã dời đi, đến ngồi nơi bàn phía sau chúng tôi với hai thanh niên. Cô ta thật sôi nổi – đang nói chuyện và hăng hái khoa tay múa chân. Cả hai thanh niên đều trông như bị mê hoặc, bị quyến rũ, cả hai đều chồm về phía cô ta, cả hai đều ganh đua để giành được sự lưu tâm của cô. Tôi ngạc nhiên không biết làm thế nào cô lại có thể quên người đàn ông của cô, *tình yêu thật trong đời cô ta* dễ dàng như thế được, nhưng tôi đang cảm thấy quá hạnh phúc không lo nghĩ gì đến Alice, và ngay lúc này, cô ta chỉ làm tôi mỉm cười thôi. Tôi cố bắt gặp ánh mắt Alice nhưng cô không nhìn về hướng tôi, không để ý đến tôi, mãi bận tâm đến những người cô ta mới chinh phục được.

Đến giờ đóng cửa tất cả chúng tôi cùng rời khỏi đó. Alice móc hai tay qua cánh tay hai người thanh niên nơi bàn bên kia. Cô đi phía trước chúng tôi. Giọng nói lớn tiếng, vui vẻ. Cô xoay người ngoái nhìn lại tôi.

“Mình sẽ đi với Simon và Felix,” cô gọi lớn bằng một giọng nói trầm bổng ê a, đủ lớn để mọi người chung quanh có thể nghe được.

“Ừ,” tôi cười lớn.

Alice cùng với Felix và Simon hướng thẳng ra hàng xe taxi và nhập vào hàng người đang đứng chờ. Xe máy của Mick đậu chỉ hơi xa một chút dưới đường, chúng tôi phải đi ngang qua mặt họ để đến được đó.

“Ôô, nhìn kìa, một hàng vũ công can-can,”<sup>(1)</sup> Alice nói lớn tiếng. Vài người đang chờ trong hàng cười phá lên. Tôi nghe một số người khác lầm bầm bằng giọng mệt mỏi, “Ồ, ơn trời, cảm ơn giùm đi.”

Rồi cô ta bắt đầu đá chân ra và hát giai điệu can-can. Hai thanh niên ở hai bên nâng cô ta lên trong lúc cô đá chân cao lên, cao lên nữa. Mỗi lần đá lại để lộ ra phần trên đùi cân đối, lộ cả chiếc quần trong. “La la, la-la la-la, la la, la-la la-la, la la,” cô vừa hát, vừa tận hưởng sự chú ý, không quan tâm đến những ánh mắt cáu bẳn, phản đối của một số người đang chờ trong hàng.

Cô ta kéo hai người kia đứng ngay trước hàng người. Khi một chiếc taxi trờ tới, Alice và hai người bạn mới của cô ta nhảy vào xe.

“Tạm biệt mọi người,” cô ta kêu lớn với đám đông khi chiếc taxi tách ra khỏi lề đường. “Vui vẻ nhé. Tạm biệt.”

“Cô ta là ai vậy?” Mick vừa nói, vừa lắc đầu, về mặt sừng sốt.

“Một người bạn của em,” tôi nói. Và bản khoản không hiểu sao tôi cảm thấy như mình đang nói dối.

---

(1) Điệu vũ trong đó các nữ vũ công đá tung chân lên khi nhạc đi nhanh

## 27

“Thật là vui quá, ha mẹ. Vui quá.” Sarah ngược lên nhìn tôi. Hai gò má và cánh mũi con bé đỏ ửng vì lạnh, nhưng đôi mắt sáng lấp lánh. “Con có thể làm lại được không? Lần này là tự con làm cơ?”

“Tất nhiên,” tôi nói. Tôi quan sát con gái một tay cầm lấy tấm ván trượt, lê bước chậm chạp lên trở lại đỉnh đồi. Đường không dốc lắm, nhưng khá dài đủ để tạo được đà trên đường lao xuống, và đi khá nhanh. Lần đầu tiên, Sarah kêu thét suốt dọc đường lao xuống, tôi lo lắng không biết có phải con bé sợ hãi không, nhưng hóa ra con bé la hét vì vui sướng.

Tôi quên mất cảm giác nặng nề chậm chạp thế nào khi mặc đồ chơi ngoài tuyết, tôi không thấy thú vị gì mấy với trời lạnh, đặc biệt không bao giờ thích. Tôi thích tình trạng phi trọng lực của mùa hè hơn, cảm giác tự do, vui sướng và tràn trề sinh khí mà nó truyền qua cho tôi. Mùa đông khiến tôi cảm thấy ảm đạm, gọi cho tôi đến cái chết. Nhưng tôi không muốn Sarah bị ảnh hưởng bởi những gì tôi thích và không thích. Tôi muốn con bé có ấn tượng riêng của mình, tự chọn lựa lấy – và qua nhiệt tình của

con bé tôi bắt đầu hiểu được ma lực và sự tuyệt diệu của thế giới lạnh lẽo, buốt giá này.

Ở lần tuột dốc thứ tư hay thứ năm gì đó, ngay khi da mặt tôi bắt đầu ngứa ngáy, ngay khi tôi bắt đầu nghĩ rằng có lẽ phải dùng sự cảm dỗ của sô-cô-la nóng để thuyết phục Sarah vào nhà nghỉ giải lao, thì tôi nhìn thấy anh.

Robbie.

Anh đang đứng cuối đường trượt. Mặc áo khoác màu xanh lơ nhạt như trang phục của các huấn luyện viên và thao diễn một động tác ngừng cho mấy người dự khán. Trông anh cũng vẫn vậy, vẫn điển trai. Anh cười lớn, ngửa đầu ra sau theo cách thức quen thuộc đến mức làm tôi bối rối.

Anh đang đứng rất gần nên tôi có thể nhìn thấy những luồng hơi lạnh dạt ra khi anh cười. Tôi có thể nhìn thấy hàm răng anh trắng tinh, những đường gân tay phía lưng bàn tay để trần.

Thật bàng hoàng khi trông thấy anh đến nỗi đột nhiên tôi không thể làm gì khác ngoài việc cứ ngồi lại đó, bất động, trái tim tôi nện thùm thụp trong lồng ngực, mặt tôi cúi gằm xuống, cố lấy lại sự cân bằng. Tôi không biết mình có nên gọi anh, vẫy tay cho anh chú ý hay không nữa. Trong thoáng chốc tôi tự hỏi không biết mình có nên lao đi, giả vờ như không thấy anh, để anh được yên bình không.

Tôi quyết định cứ tiếp tục ngày của mình – không làm bất kỳ một nỗ lực nào để tiếp cận anh. Nếu tôi có lỡ chạm mặt anh, tôi sẽ để anh chọn lựa xem phải cư xử thế nào.

Tôi đứng lên, gọi Sarah, con bé thuyết phục tôi cho phép trượt một lần nữa. Và khi tôi chụp tay con bé, bắt đầu leo trở lên đỉnh đồi, tôi nhận ra rằng Robbie đã nhìn thấy tôi. Anh đứng yên, nhìn chăm chăm, cả người đông cứng lại vì bàng hoàng y như cảm giác của tôi chỉ vài giây trước.

## 28

“Em không được đi.” Mick nắm giữ bàn tay tôi, kéo tôi trở lại về giường.

Tôi ngồi bên cạnh anh trên tấm nệm, cúi xuống hôn lên môi, hai bên má lúm chòm, lên cổ anh.

“Em phải đi,” tôi nói. “Sinh nhật của Robbie mà. Em đã hứa mời anh ấy đi ăn tối. Và, dù có thế nào đi nữa, em phải về nhà cô Vivien dọn dẹp một chút chứ. Căn hộ bừa bộn quá rồi. Em không thể để như thế được. Cô giết em mất.”

“Nhưng cô đang ở châu Âu mà, phải không nào? Làm sao biết được cơ chứ?”

“Cô sẽ không biết. Nhưng em biết và như thế khiến em cảm thấy khó chịu lắm.”

“Nhưng anh sẽ làm gì?” Anh bấu môi khô hôi hài. “Khi không có em?”

“Ngủ.” Tôi cười lớn. “Anh cần phải ngủ.” Không ai trong chúng tôi ngủ được nhiều vào đêm hôm trước, mà Mick lại có một hợp đồng biểu diễn nữa vào tối hôm đó.

“Nhưng anh không thể. Không thể ngủ mà không có em.”

“Tất nhiên là anh dư sức. Anh *đã từng* ngủ mà không có em kia mà. Thực tế anh đã làm như thế gần như cả đời còn gì.”

“Thật vậy à? Sao anh không nhớ được nhỉ. Dầu sao đi nữa, chuyện đó xảy ra trước khi anh biết có sự khác biệt kia mà.” Anh kéo tôi nằm áp xuống người anh, tấm mền ngăn giữa hai thân mình chúng tôi.

“Mick,” tôi nói. “Làm ơn đi mà. Anh không biết khó thế nào em mới đi được đâu. Anh đang làm cho chuyện đó thành bất khả thi đấy. Chút nữa em sẽ gặp anh ở buổi diễn. Sau khi ăn tối. Em sẽ không ở lại trễ đâu.”

“Hứa nhé?”

“Hứa.”

“Rồi, vậy thì được.”

“Vâng.” Nhưng khi tôi cúi xuống hôn anh, anh liền quàng cánh tay quanh người tôi, giữ tôi chặt đến nỗi tôi không sao nhúc nhích được.

“Những gì anh nói là thật hết đó, em biết không. Anh không biết trước kia anh đã làm gì. Trước khi có em. Anh không thể nhớ là anh quan tâm đến cái gì hoặc là mong đợi cái gì. Bất kể có là cái gì thì bây giờ nó cũng biến mất rồi. Tất cả mọi thứ bây giờ anh quan tâm là em. Thật là điên khùng, thật vậy, một kiểu ngu si dần dần. Nhưng anh chưa bao giờ cảm thấy như thế này với bất kỳ cô gái nào trước đây. Không có gì giống như vậy cả.”

Trái tim tôi căng ra vì sung sướng, vì rộn ràng khi nghe thấy thế, tất cả cảm giác điên dại đều được đền đáp. Tôi



vùi mặt vào ngực anh, giấu đi những giọt nước mắt bất ngờ đang châm chích nơi mắt tôi.

“Em cũng vậy,” tôi nói. “Em cũng vậy.”

Tôi về nhà, bù đầu trong việc dọn dẹp nhà cửa. Tôi làm việc rất nhanh, hối hả từ phòng này qua phòng khác, dọn đồ đạc, lau và hút bụi. Phải mất hết vài tiếng đồng hồ, và khi làm xong, tôi kiểm tra tin nhắn điện thoại, thấy có một tin của cô Vivien nói rằng cô đã đến Rome và đang có một thời gian thật tuyệt. Có một tin nhắn của mẹ, chỉ để hỏi thăm, và một tin của Robbie hỏi xem tôi có còn muốn ra ngoài ăn tối không.

Tôi gọi ba mẹ trước hết. Tôi ngắn gọn kể cho ba mẹ về buổi chiều tôi hoàn tất buổi thi cuối cùng và mặc dầu ba mẹ đã chúc mừng rồi, nhưng tôi biết ba mẹ còn muốn nghe thêm nhiều chi tiết hơn, một cuộc nói chuyện kéo dài hơn. Tôi tán gẫu với mẹ trước, rồi đến ba và mất gần một tiếng để báo cáo nhanh cho ba mẹ về các buổi thi. Ba mẹ hỏi lần tới, khi nào tôi mới có dịp về ở lại với ba mẹ, tôi nói sẽ sớm thôi. Tôi không đề cập gì đến Mick.

Khi nói chuyện với ba mẹ xong, tôi gọi vào điện thoại di động của Robbie.

“Tất nhiên là tụi mình vẫn ra ngoài chứ,” tôi nói ngay khi anh trả lời điện thoại. “Đó là quà sinh nhật dành cho anh mà, anh nhớ không?”

“Được rồi.” Anh cười lớn. “Tuyệt. Nhưng chắc chỉ có em với anh thôi. Anh không nghe Alice nói gì cả.”

“Vậy thì em phải một mình làm mọi thứ cho anh rồi. May cho em quá.” Tuy không nói ra nhưng tôi thấy mừng vì cô ta không đến. Tôi không thể chịu nổi khi nhìn thấy Robbie và Alice ở cùng nhau trong lúc tôi biết cô ta đang gặp gỡ một người khác. Điều đó khiến tôi cảm thấy như mình đồng lõa với trò lừa dối của Alice – tôi cảm thấy mình thật độc ác và thiếu trung thực, toàn bộ tình huống rõ ràng sẽ làm Robbie bẽ mặt. Song tôi hoàn toàn không chắc là mình có muốn kể cho anh nghe chuyện về Alice hay không. Tôi chỉ biết rằng tôi sẽ không làm chuyện đó vào tối nay đâu. Trong ngày sinh nhật của anh thì không.

“Tối thứ Bảy này ba anh sẽ tổ chức một bữa tiệc. Em đến dự được không? Cả em và Mick?”

“Tất nhiên. Nhưng có lẽ tụi em sẽ đến trễ. Mick có hợp đồng biểu diễn. Chắc sẽ rất vui. Các anh có thể gặp nhau.”

“Không thể chờ nổi,” anh nói. Nhưng không có nhiều sức sống trong giọng nói của anh. Nghe có vẻ tẻ nhạt. Khổ sở. Nên tôi chỉ có thể cho rằng nỗi khốn khổ của anh có gì đó liên quan tới Alice và tôi ước mong, một lần nữa, rằng anh sẽ quên được cô ta, để anh có cơ hội tìm gặp một người khác.

Chúng tôi đồng ý gặp nhau tại nhà hàng vào lúc bảy giờ, rồi cúp máy. Tôi chọn trang phục sẽ mặc – quần jeans, giày boots, sơ-mi hồng – và đi vào phòng tắm, tắm kỹ bằng nước nóng. Tôi ngâm mình thật lâu trong nước. Nhắm mắt, nghĩ đến Mick và nghĩ chúng tôi đã may mắn biết mấy khi người này thích người kia ngang bằng như nhau,

may mắn biết bao khi không ai trong chúng tôi làm bất cứ điều gì như Alice.

Khi tôi đến nhà hàng, Robbie đã ngồi sẵn nơi bàn và trước mặt anh là một ly nước đã uống gần hết. Anh mãi đọc thực đơn và giặt nãy mình khi tôi ngồi trước mặt anh.

“Chào,” tôi nói. “Chắc anh đến sớm lắm hả?”

“Ừ.” Anh mỉm cười. “Đói quá. Không chờ được.”

Chúng tôi kể vắn tắt cho nhau nghe mình đang làm gì – tôi kể anh nghe về Mick, về tình bạn mới với Phillipa, và tôi đang hạnh phúc thế nào – anh mỉm cười, trông hài lòng một cách chân thành, và nói anh mừng cho tôi, tôi xứng đáng nhận được những điều tốt đẹp. Anh thư giãn, vui vẻ và tôi nghĩ rằng có lẽ cuối cùng anh sẽ ổn về chuyện Alice thôi, cuộc tình mới của cô biết đâu lại hóa ra là một điều hay. Cuối cùng, anh sẽ buộc phải đối mặt với sự thật.

Robbie gọi thức ăn, và khi được mang tới, các phần ăn đây hơn chúng tôi tưởng nhiều. Chúng tôi phải cố ăn cho bằng hết, tự buộc mình cứ phải ăn dù đã no, rồi cười rũ rượi khi Robbie phồng má lên.

“Thật buồn cười,” anh vừa nói, vừa hất đầu về phía thức ăn vẫn còn trên bàn. “Ở đây có đủ cho cả mười người.”

“Em biết.” Tôi lấy ngón tay nhón một lát thịt gà, cho vào miệng. “Trời đất, Robbie. Em no thật sự mà không sao ngừng được. Người ta phải đến khiêng em đi trước khi em nổ tung ra mất. Em nghĩ em sẽ không thể nào nhúc nhích trong một giờ nữa hay đâu khoảng đó. Anh không phiền nếu mình ngồi đây cả đêm chứ, phải không?”

Tôi ngược lên nhìn Robbie, tưởng anh sẽ phá lên cười và tiếp tục nói đùa vui vẻ, nhưng anh đang hướng cái nhìn sượt qua người tôi, chăm chăm nhìn vào điều gì đó hoặc ai đó phía sau tôi – không còn chút hài hước nào trong mắt anh cả; thay vào đó khuôn mặt anh cứng đờ, xoắn vặn thành một vẻ bối rối và sợ hãi kỳ quặc.

Tôi ngoái nhìn ra phía sau, nhưng không thấy gì ngoài mấy cái bàn và những gương mặt xa lạ. Tôi quay lại. “Cái gì vậy?” Tôi chồm người tới trước, đặt tay mình lên tay anh. “Robbie? Có gì không ổn à?”

Nhưng anh không để ý đến tôi. Anh rút tay ra khỏi tay tôi và đứng lên. Anh vụng về đẩy ghế ra phía sau, nặng nề tựa vào bàn như thể để có thêm sức mạnh, rồi bắt đầu bước về phía cái gì đó mà anh đang nhìn chòng chọc vào.

“Robbie? Anh đang... Robbie!” Tôi đứng dậy đi theo anh, có cảm giác mình thật ngu ngốc và đang bị chú ý trong nhà hàng đông đúc này. Tôi không biết chuyện gì đang diễn ra, cứ như thể đột nhiên Robbie không thể nhìn thấy hoặc nghe được tiếng tôi nữa, tôi sợ rằng có lẽ anh bị một cơn gì đó, một loại suy sụp tinh thần.

Nhưng rồi anh dừng lại ngay trước mặt một người đàn ông lớn tuổi nào đó nơi quầy bar. Và người đàn ông kia mỉm cười vui vẻ, dang tay ông ra đón chào. Mặt Robbie vẫn lạnh tanh, thân mình cứng đờ, bộ dạng hung hăng một cách lạ lùng.

“Ông làm cái quái gì ở đây?” Robbie hằn học nói. “Ông đang cố làm cái trò gì với tôi đó? Ông đang làm gì với cô ấy? Cô ấy đâu rồi? Cô ấy biến đi đâu rồi?”

Đôi mắt người đàn ông mở lớn đầy kinh ngạc. “Mà ai đâu rồi, Robs?” Ông nói. “Có gì không ổn với con vậy? Con đang nói cái gì mới được chứ?”

“Tôi vừa nhìn thấy ba với một người nữa, ba ạ!” Robbie hét lên – tôi nhìn người đàn ông kỹ hơn và nhận ra đôi mắt cùng với khung hàm dưới của ông. “Các người thật thân thiết! Tôi vừa trông thấy cô ấy ở đây. Với ba. Tôi *thấy* rõ ràng là hai người đi với nhau.”

“Robbie.” Tôi đặt tay mình lên cánh tay anh, cố làm anh bình tĩnh lại. “Cái gì...?”

Nhưng anh giữ tay tôi ra, chồm người sát hơn vào ba anh. “Tôi đã nhìn thấy ba với cô ấy. Tôi *đã nhìn thấy* ba.” Mặc dù anh không còn la hét nữa nhưng giọng anh vẫn đầy tức giận, anh quá đau đớn và bị kích động đến nỗi người anh run lên, suýt khóc.

Nhưng ba anh vẫn điềm tĩnh, nhìn Robbie thật tử tế. “Anh bạn. Bình tĩnh đi con. Cô ấy chỉ đi vào nhà vệ sinh thôi mà. Con sẽ gặp khi cô ấy trở lại thôi. Đây đâu phải là vấn đề, anh bạn. Con sẽ thật sự thấy thích cô ấy mà.”

Thế là tôi hiểu chuyện gì đã xảy ra. Robbie đã nhìn thấy ba anh với một phụ nữ, cô bạn gái mới của ông, lần đầu tiên. Con tức giận của anh thuộc loại gì đó giống như lòng trung thành dành cho mẹ anh bị đặt không đúng chỗ và không thích hợp đây mà.

Robbie cười cay đắng – một âm thanh thiếu tự nhiên và bất hạnh phát ra từ đâu đó sâu thẳm trong cổ họng anh – rồi ném về phía ba anh một cái nhìn khinh miệt.

“Gặp cô ấy à? Ba có ý gì khi bảo *gặp* cô ấy? Có phải đây là một thứ quà sinh nhật lạ lùng tàn nhẫn hay đại loại là thế không?”

Tôi đặt tay lên lưng Robbie. “Nào, Robbie. Đừng làm vậy. Làm ơn đi mà. Sao chúng ta không trở lại bàn đi? Để ba anh một mình.” Ba Robbie mỉm cười với tôi đầy vẻ biết ơn.

Rồi tôi nhìn thấy. Alice. Từ nhà vệ sinh, cô ta đang tiến về phía chúng tôi. Cô ta bước nhanh, đầu cúi xuống, một nụ cười thoáng trên mặt, và trong phút chốc hiểu lầm ngăn ngui nhưng hạnh phúc, tôi ngỡ cô ta ở đó là vì Robbie – rốt cuộc lại, cô đã quyết định xuất hiện trong ngày sinh nhật anh. Trong khoảnh khắc này thậm chí tôi còn vui mừng khi nhìn thấy cô, hy vọng sự hiện diện của cô ta biết đâu có thể làm nguôi đi cơn giận của anh với ba.

Nhưng rồi Robbie và ba anh cùng quay lại và cùng nhìn thấy cô ta.

“A ha,” ba Robbie nói, lúc này giọng ông đầy vẻ nhiệt tình. “Bây giờ thì Rachel đây rồi. Ba sẽ giới thiệu với con.”

*Rachel?* Tôi nghĩ, ngỡ ngác một lúc. *Rachel ư?* Và mặc dầu tôi khó lòng có thể xâu kết ý tưởng của tôi vào với nhau, hoặc hiểu được chuyện gì đang xảy ra, nhưng dường như tiềm thức tôi đang kết nối các điểm ấy lại cho tôi – và trong tích tắc tôi biết chính xác cô ta đang làm gì ở đây, chính xác ai là ông bạn trai lớn tuổi bí ẩn của cô ta, và chính xác Robbie vừa nhìn thấy gì.

Ngay lúc đó Alice ngược nhìn lên. Cô ta khựng lại không bước nữa hết nhìn Robbie rồi đến ba anh. Nụ cười rồi khỏi

khuôn mặt cô ta và thoáng rất nhanh, trông như hơi bị sốc, sợ hãi, như thể muốn quay người bỏ chạy. Nhưng cô ta chần chừ chỉ một chút, rồi hất tóc ra khỏi mặt, kéo căng môi ra thành cái gì đó tương tự như một nụ cười, tiếp tục bước tới.

Ba Robbie đặt tay ông lên cánh tay Alice và kéo cô ta đến bên ông. Gương mặt Alice hoàn toàn bí hiểm – dù cô ta trông có vẻ sốc khi vừa nhìn thấy chúng tôi, nhưng bây giờ trông cô ta hoàn toàn thoải mái, thậm chí còn hơi vui vui, như thể toàn bộ tình huống này chỉ là một trò chơi, và chúng tôi là những món đồ chơi.

“Robs, đây là Rachel. Rachel, đây là con trai anh, Robbie.” Ba Robbie cố cư xử như thể mọi chuyện vẫn bình thường, nhưng tôi có thể thấy là ông vừa bối rối vừa khó chịu bởi cách cư xử dường như kỳ quặc đến khó hiểu của Robbie. Rõ ràng ông không biết thật ra Alice là ai.

Robbie không nói một lời, dường như cũng không nhận thức được những câu nói của ba anh. Đơn giản anh chỉ chòng chọc nhìn Alice – gương mặt anh bị biến dạng bởi cơn giận dữ và sự tổn thương tới mức hầu như không còn nhận ra được nữa.

“Ồ, thôi đi, Robbie,” Alice nói. “Đừng có vẻ nghiêm trọng thế chứ. Khả năng hài hước của anh đâu rồi?”

Ba Robbie chăm chăm nhìn Alice, nhìn Robbie, rồi quay trở lại nhìn Alice. Giọng nói thân mật của Alice rõ ràng khiến ông bối rối. “Cái gì? Hai người ...”

Ông không có thì giờ để đặt xong câu hỏi. Robbie nấc lên một tiếng kinh khủng, quay người và lao ra khỏi nhà hàng.

“Robbie! Chờ đã!” Tôi chạy theo anh, nhưng nhanh chóng nhận ra rằng anh đi quá nhanh. Mà túi xách của tôi vẫn còn nơi bàn, rồi còn phải thanh toán cho bữa ăn nữa. Tôi chăm chú nhìn anh đi, rồi miễn cưỡng đánh vòng hướng trở lại phía Alice và ba Robbie. Tôi không muốn ở lại đây, đối mặt với tình huống khủng khiếp này. Tôi chỉ muốn đến lấy túi xách và đi thẳng về nhà Mick. Tôi không muốn nói gì với Alice. Tôi không muốn thấy mặt cô ta, hoặc nghe tiếng của cô ta. Tôi không muốn nghe ba Robbie gọi cô ta là Rachel.

Trông ba Robbie thật bàng hoàng. Mặt ông tái xanh, đôi mắt mở lớn, ươn ướt.

“Chuyện gì thế này?” Ông nói khi tôi tiến đến gần.  
“Cháu có biết gì không?”

Tôi nhìn xuống chân mình, không nói gì cả.

“Bác xin lỗi.” Ông thở dài, và tôi có thể nghe thấy sự chấn động trong giọng nói của ông. “Bác cực kỳ thất vọng. Chúng ta thậm chí còn chưa từng gặp nhau. Chắc hẳn cháu là Katherine. Robbie kể cho bác nghe mọi chuyện về cháu. Bác là Greg. Còn đây là Rachel.”

Tôi và bác Greg bắt tay nhưng tôi từ chối không nhìn Alice, bằng không thì phải nhận là người quen biết. Khi cô ta nói, tôi nhìn đi chỗ khác.

“Em nghĩ có lẽ em nên đi,” cô ta nói.

“Anh thật ngu ngốc làm sao,” bác Greg nói. “Anh tưởng đây là một cách tế nhị để hai người gặp nhau chứ. Anh biết đêm nay Robbie sẽ đến đây. Anh không nói cho em biết.



Anh cũng không nói với Robbie. Anh nghĩ biết đâu thật dễ chịu nếu tự dung... anh không biết nữa, giả vờ như bất ngờ gặp nhau hay gì gì đó, gặp nhau một cách tự nhiên. Anh không ngờ nó lại phản ứng như thế, thường thì nó là một đứa con rất tuyệt, chỉ là... Anh rất tiếc, Rachel, lẽ ra anh nên nói cho em biết.”

“Đừng. Làm ơn đi. Đừng xin lỗi,” cô ta nói, giọng khác hẳn lúc bình thường. Nghe như già dặn hơn, tự chủ hơn, và tôi kinh ngạc vì không biết làm sao cô ta lại đối trá một cách sắc sảo đến thế. Nhưng bên dưới vẻ chừng chạc giả tạo kia, tôi cũng có thể nghe được sự gấp gáp, nóng nảy trong giọng nói. Cô ta không thể trì hoãn việc phải đi khỏi đây. Cô ta đã tạo ra sự lộn xộn rồi rắc này và bây giờ muốn thoát thân, để tôi lại dọn dẹp mớ bòng bong này. Tôi xem xét đến phương án nói hết sự thật ra trước khi cô ta kịp có cơ hội bỏ đi, buộc cô ta phải ở lại, nhận tội và đối mặt với hậu quả, rồi để hai người thu xếp với nhau. *Đây không phải là vấn đề của mình*, tôi nghĩ thế. Nhưng tôi không tin cô ta sẽ chân thật hoặc công bằng với bác Greg, và không có gì trong việc này là lỗi của ông cả. Ông đã bị lừa dối, bị lôi kéo. Ông xứng đáng có được một lời giải thích.

“Anh sẽ đi với em,” ông nói.

“Không, không,” cô ta nói. “Em chỉ thích đi một mình thôi, thật đó. Muốn được ở riêng một lát.”

Tôi quay đi khi họ nói lời tạm biệt nhau. Tôi không thể chịu nổi khi nhìn vẻ trù ối hận âu yếm vô tội của bác Greg đối với cô ta, khi nhìn bộ dạng hối lỗi của ông. Mà nghe ông gọi cô ta là Rachel càng khiến tôi muốn hét toáng lên.

Khi cô ta đi rồi, tôi và bác Greg ngồi đối diện nhau. Tôi lặng lẽ chăm chăm nhìn xuống hai bàn tay mình. Tôi không biết mở lời như thế nào, làm sao để bắt đầu làm tan vỡ trái tim một ai đó được kia chứ.

“Bác không thể tin nổi,” cuối cùng ông nói. “Đúng lúc mọi sự bắt đầu tiến triển tốt. Đây có lẽ là một chuyện ngu ngốc nhất, cố sắp đặt một cuộc gặp gỡ thế này, nhưng Robbie không thể nghiêm túc đòi rằng bác sẽ không bao giờ...” Ông ngưng bật và nuối tiếc quay nhìn ô cửa mà Alice vừa trốn chạy qua. Ông thở dài. “Có lẽ bác sẽ không bao giờ còn gặp lại Rachel nữa. Sau chừng ấy chuyện.”

Tôi ngược nhìn ông. “Tên cô ta không phải là Rachel.” Mặc dù đột nhiên khá hồi hộp, nhưng giọng tôi vững vàng, mạnh mẽ hơn tôi nghĩ.

“Cái gì?” Trong ghế mình, ông ngã người ra sau, khoanh tay trước ngực như muốn tự vệ. “Cháu nói sao?”

Thế là tôi kể cho ông nghe nhiều hết mức có thể, nhanh gọn và mạch lạc. Thoạt tiên ông không tin tôi. Ông cứ lắc đầu và nói, “không cách gì, đúng là không thể,” nhưng cuối cùng ông ngưng không phản đối nữa và lặng lẽ hơn, buồn bã hơn.

“Bác có biết về Alice, tất nhiên,” ông nói. “Nhưng không nhiều. Robbie chưa bao giờ giới thiệu. Ừm, rõ ràng là thế. Bác luôn có cảm giác đó là một thứ chột lóe chột tắt thôi. Giá mà bác và cô ấy có dịp gặp nhau. Tất cả chuyện này là lỗi của bác. Lẽ ra bác phải đòi năng nặc chứ. Giá mà bác quan tâm hơn. Nhưng bác tưởng mình đang làm

đúng. Cho nó sự riêng tư.” Ông úp mặt vào tay. “Lẽ ra chuyện này không nên xảy ra. Lẽ ra chuyện này không bao giờ nên xảy ra.”

“Không phải lỗi của bác. Không phải đâu. Mà là Alice. Cô ta đã gây ra chuyện này.”

“Nhưng, tại sao mới được chứ?” Ông nói. “Tại sao?”

Tôi im lặng. Không có câu trả lời.

“Cô ấy bảo rằng cô ấy hai mươi bảy tuổi,” ông nói khẽ khàng, gần như thì thào. “Bác tin cô ấy. Cô ấy có vẻ như rất tự tin, rất chín chắn. Bác không thể tin được... Mười tám ư? Trời ơi. Bác tin cô ấy, bác tin mọi thứ.” Ông ngược mắt nhìn vào mắt tôi.

“Bác đã bắt đầu yêu cô ấy,” ông nói.

## 29

Tôi không kể ngay cho Mick nghe chuyện Alice, tôi không muốn làm hỏng thời gian bên anh bằng việc suy nghĩ hoặc nhắc đến cô ta, cho nên tôi chờ đến khi anh đi làm vào chiều tối hôm sau rồi mới điện thoại cho Robbie. Như thế không gặp rủi ro là có thể anh sẽ nghe câu chuyện của chúng tôi.

Bác Greg trả lời điện thoại.

“Nó đi rồi, Katherine.” Ông nói nghe thật mệt mỏi, như người bại trận.

“Đi? Mà đi đâu ạ?”

“Đi châu Âu. Thụy Sĩ. Nó vừa bay chuyến chiều nay. Nó sẽ thử kiếm việc làm. Huấn luyện trượt tuyết chẳng hạn. Nhà bác có người bà con ở đó.”

“Còn bữa tiệc thì sao ạ?” Tôi hỏi, một cách ngốc nghếch, như thể một bữa tiệc thật sự rất quan trọng, “Còn công việc anh ấy nữa?”

“Sẽ không có bữa tiệc nào hết, cưng à. Bác chắc là nhà hàng sẽ lo chuyện đó. Họ có nhiều nhân viên mà.”

Bác Greg khẳng định lại với tôi rằng Robbie sẽ ổn, anh ấy mạnh mẽ, khéo xoay sở. Bác gợi ý rằng tôi nên cho Robbie

chút thời gian để vượt qua nỗi đau thương, sự bẽ bàng của mọi chuyện, rồi hăng viết e-mail cho anh. Trước khi gác máy bác còn bảo tôi đừng lo lắng, mọi sự sẽ ổn thôi.

Mặc dù tôi vẫn còn kinh hãi bởi cách xử sự của Alice, và ký ức về đêm hôm trước khiến dạ dày tôi như bị khuấy tung lên, nhưng tôi không thể không mừng rằng cuối cùng Robbie đã nhìn thấy sự thực. Bây giờ không cách gì anh có thể chấp nhận Alice trở lại được nữa. Anh đã bỏ đi châu Âu xa xôi. Cách cả ngàn dặm. Anh đã an toàn. Tự do.

Tôi tắt điện thoại di động và quyết định cứ như thế một thời gian để Alice không có cách gì liên lạc được với tôi. Tôi không muốn nghĩ đến cô ta nữa, chứ huống hồ là nói chuyện. Tôi không muốn nghe những lời giải thích, những lý do bào chữa của cô ta.

Tôi để điện thoại tắt suốt một tuần lễ và thời gian trôi qua mơ hồ tương đối hạnh phúc với những hợp đồng biểu diễn lúc nửa đêm và những giấc ngủ quá giờ. Nhưng ý nghĩ về Alice luôn nằm sâu trong thâm tâm tôi và, thật khó chịu khi ý thức rằng, cuối cùng mình sẽ phải nói chuyện với cô ta thôi. Thật dễ dàng khi cứ tránh né cho tới lúc cô ta bỏ cuộc không cố liên lạc với tôi nữa, thật dễ dàng để không bao giờ nói chuyện với cô ta một lần nào nữa. Nhưng tôi phải nói ra suy nghĩ của mình, biểu lộ cơn tức giận của mình, bảo vệ Robbie. Bất luận thế nào tôi cũng khá chắc chắn rằng cô ta sẽ cố liên lạc với tôi và cô ta sẽ cố cho tới khi gọi được mới thôi, và tôi chỉ muốn mọi chuyện qua đi cho rồi.

Vì thế, một buổi chiều nọ, khi Mick ra ngoài mua bia, tôi tìm điện thoại và mở nguồn.

Tôi đã không bật nguồn suốt cả tuần qua, không hề kiểm tra cuộc gọi vì thế khi tôi mở, có đến mười bốn tin nhắn thoại và rất nhiều tin nhắn văn bản. Tôi chẳng buồn nghe mà cũng chẳng buồn đọc. Tôi chắc chắn rằng phần lớn là do Alice gửi, có lẽ cô ta tức điên lên hoặc khó chịu vì tôi đã không liên lạc. Nhưng tôi không quan tâm cô ta nói gì, tôi chỉ muốn gọi một lần chót để cho cô ta biết tôi đã kinh tởm đến mức nào. Tôi nhanh tay bấm số của cô ta, khi tôi còn chưa kịp trấn tĩnh lại.

Cô ta trả lời gần như ngay tức thì. "*Rất cuộc thì, đúng là kẻ lạ bí ẩn. Bờ biết không, mình chẳng bao giờ vạch mặt bờ là loại con gái vứt bỏ bạn bè ngay khi kiếm được một tên đàn ông đầu. Nhưng bờ không bao giờ được nói bằng cái kiểu làm thịnh thế chứ.*" Cô ta cười lớn. "*Đó là những gì người ta bảo thôi, phải không nào?*"

Tôi tròn mắt. Chỉ có Alice mới có thể trơ tráo bóp méo tình huống theo cách như thế, khi chính bản thân cô ta mới là kẻ gây ra quá nhiều tổn hại.

"Mình xin lỗi, Alice. Nhưng mình có chút khó chịu. Với bờ. Mình không biết phải nói gì."

"Khó chịu à?" Cô ta nói nghe như phát cáu, đầy khinh miệt. "Ờn trời. Đây không phải là chuyện liên quan tới Robbie và ba anh ta chứ?"

"Đêm hôm đó mình đã nói chuyện với bác Greg," tôi nói. "Sau khi bờ bỏ đi."

"Tất nhiên rồi. Mình biết bờ sẽ làm thế mà."

"Ừ. Mình đã nói."

“Bồ đã nói rồi. Ừ. Tốt. Chắc chắn tội mình đã củng cố được mối quan hệ đó rồi chứ. Vậy thì còn gì nữa nào? Đây là chuyện bồ muốn nói?”

Tôi không biết có phải cô ta cố tình không hiểu hay không, nhưng tôi cảm thấy mình thật lố bịch, tự dưng hoang mang cả về sự chính đáng của mình. “Thật là tàn nhẫn không thể tin nổi khi làm như vậy, Alice.”

“Trời đất, Katherine. Mình đâu có biết hai người đang ở đó, đúng không? Không hề. Tất cả là kế hoạch lỗi lạc của Greg,” cô ta nói. Giọng cô ta nóng nảy, cộc lốc, như thể cô ta chán ngán chủ đề này quá rồi và bức bối vì bản thân lại phải giải thích. “Làm sao mọi người lại cho rằng mình biết Greg đang nghĩ gì kia chứ?”

“Không nói về bữa ăn tối, Alice. Đừng buồn cười như thế. Mình không tin được là bồ nghĩ đó là một thứ biện hộ. Toàn bộ mối quan hệ với bác Greg đều rất độc ác tàn nhẫn. Không chỉ riêng gì đêm hôm đó, không chỉ riêng gì thực tế là bồ đã bị bắt gặp. Mình không thể nào tin được là bồ lại làm chuyện đó. Quả thật mình không thể tin rằng bồ lại là người phản trắc như thế được – với Robbie. Một người lúc nào cũng chỉ đối xử tốt với bồ thôi.”

Cô ta im lặng một lúc. Rồi thở dài. “Được rồi. Quá đủ rồi. Mình hiểu ý bồ. Bây giờ đến phần thuyết giảng đó hả?”

“Không, thật ra không phải vậy, nhưng không việc gì phải tiếp tục, phải không nào? Chỉ là do bồ không quan tâm. Nhưng tất cả chuyện này thật sự kinh khủng, Alice. Thật sự khó chịu.”

Alice phá ra cười. Một âm thanh hiểm ác, lạnh lùng, không chút hài hước. “Mình không hiểu,” cuối cùng cô ta nói. “Quả thực mình không hiểu chuyện này có liên quan gì đến bồ. Thế quái nào mà mối quan hệ giữa mình với Greg, hoặc với Robbie, gì gì đó, lại khiến bồ khó chịu?”

Trong một thoáng ngắn ngủi, tôi bị cô ta cho vào tròng, bối rối với suy nghĩ là tôi đã phản ứng quá mạnh, tôi nên lưu tâm đến chuyện của riêng mình thôi. Nhưng, không, tôi nghĩ, thật hợp lý khi không dung thứ cho cách hành xử kinh khủng như thế của bạn bè.

“Bởi vì những gì bồ làm là độc ác một cách cố tình, Alice. Phá hoại và dễ sợ. Robbie rất suy sụp. Anh ấy đã đi châu Âu. Bồ có biết không? Tất cả là vì bồ. Bồ đã hủy hoại mối quan hệ của cha con anh ấy,” tôi nói. “Robbie là một trong những người bạn tốt nhất của mình. Mình kinh ngạc đấy, khi bồ nghĩ mình không nên khó chịu.”

“Ồ, đẹp đi. Mình chẳng có *hủy hoại* mối quan hệ của họ gì ráo. Họ sẽ giải quyết được thôi. Dù thế nào đi nữa, không ai trong họ biết rõ, vì vậy thật sự họ không thể làm bất cứ chuyện gì cho nhau được. Về lâu về dài sẽ mang họ đến gần nhau hơn mà thôi. Mà một thời gian ở châu Âu cũng tốt cho Robbie đấy chứ. Thật sự anh ấy cần phải sắp xếp cái đầu cho đầu ra đó. Anh ấy nổi giận như một thằng bé. Cứ khư khư đòi sở hữu một cách kỳ cục. Dù sao, cả hai người họ nên vui mừng khi giữ bỏ được mình mới phải, đặc biệt khi mình là một người tệ hại như bồ đã nghĩ.”



“Bất kể chuyện gì xảy ra giữa Robbie và ba anh ấy đều không thay đổi được những việc bồ đã làm. Hoàn toàn sai, Alice à, thật là xấu xa. Mà tại sao bồ lại nói với bác Greg tên bồ là Rachel? Tại sao lại phải là cái tên đó mới được? Mình có cả một thời gian khó khăn mới tin được rằng đó chỉ là trùng hợp ngẫu nhiên.”

“Mình không thích cái giọng thuyết giảng như thế của bồ. Bồ đâu phải là mẹ mình, bồ chẳng có gì tốt lành hơn mình, mình không cần cái ý kiến tốt đẹp đó của bồ đâu.” Đột nhiên cô ta hạ giọng xuống, nghe lạnh tanh và nghiêm túc, một sự tương phản có thể để ý thấy ngay so với vẻ lười biếng, thờ ơ mà cô ta vừa nói chỉ mấy giây trước. “Mình không muốn nói chuyện này nữa, Katherine. Chán ngấy rồi. Quá tẻ nhạt. Bồ có muốn đi chơi đêm thứ Sáu này không. Cho mình biết. Mình sẽ đặt một bàn ở Giovanni’s.”

“Không,” tôi nói, mặc dù tôi bị xúc phạm và thật sốc bởi cô ta không có chút hối hận nào, bởi sự tro tráo vô liêm sỉ của cô ta, nhưng giọng tôi nghe bình thường một cách đáng ngạc nhiên. “Không, cảm ơn.”

“Vậy đêm thứ Bảy bồ rảnh không?”

“Không. Ừ. Ý mình là, không, Alice, mình không muốn đi chơi với bồ. Mình giận lắm. Mình bị sốc. Bồ không thấy mọi chuyện này nghiêm trọng đến thế nào sao? Mình thật sự khó chịu, thật sự ghê tởm. Làm ơn thôi đi, đừng rủ mình đi chơi nữa.”

“Ghê tởm? Bồ thấy ghê tởm hả?”

“Ừ, mình thấy vậy, nói thật đó. Mình thấy ghê tởm và xấu hổ.”

“Ồ.” Cô ta cười lớn. “Bồ mà cũng biết xấu hổ hả? Bồ xấu hổ cho mình sao?”

“Vi bồ thì đúng hơn. Ừ.” Tôi nhỏ giọng.

“Bồ không nghĩ là bồ đã xấu hổ đủ rồi sao, Katherine? Tất cả cho bản thân bồ kìa?” Và trước cả khi cô ta nói ra, tôi đã biết chính xác cô ta sắp nói gì. Nhưng tôi không cúp máy, tôi để điện thoại áp sát vào tai và lắng nghe, buộc phải nghe từng lời. “Có thể mình đã làm vài chuyện tồi tệ gì đó, nhưng ít ra thì mình không bao giờ bỏ em gái một mình để nó bị cưỡng bức. Phải vậy không, hử? Ít ra thì mình cũng không phải là kẻ hèn nhát nhu nhược đã bỏ chạy để cho cô em gái bé bỏng của mình bị giết chết.”

# 30

Khuya đêm đó, tôi cùng Mick và Phillipa đặt pizza ăn tối. Ngay khi chúng tôi ngồi xuống bàn chuẩn bị ăn, Phillipa hỏi xem dạo gần đây tôi có gặp Alice không.

“Không. Nhưng hôm nay em mới nói chuyện với nhỏ ấy qua điện thoại.”

“Rồi sao?”

Thế là trong khi đang ăn, tôi kể cho hai người nghe về những gì cô ta đã làm đối với Robbie và Greg, về cuộc nói chuyện qua điện thoại với cô ta hồi sớm hôm nay.

“Em nói đùa chắc.” Mick đặt miếng pizza xuống, chùi tay vào quần jeans. “Thật bẩn thỉu. Không thể tin nổi. Loại người gì mà lại làm những chuyện như thế chứ?”

“Một người bệnh hoạn,” Phillipa nói. “Một người rất rối rắm, rất bất hạnh.”

“Còn gã Robbie này thì sao? Tại sao anh ta lại đi với cô ấy? Anh ta cũng điên rồi chắc?”

“Không đâu,” Phillipa nói.

“Robbie rất dễ thương,” tôi nói. “Một trong những người dễ thương nhất mà anh từng gặp. Một quý ông thực sự. Một người bạn tuyệt vời.”

“Vậy thì tại sao ...”

“Bởi vì anh ta yêu nhỏ ấy,” tôi ngắt ngang. “Anh không tài nào hiểu được nhỏ ấy có sức quyến rũ đến mức nào trừ phi là anh phải quen biết nhỏ.” Tôi nói thông thả, muốn cho Mick hiểu, không nghĩ là tôi xuân ngốc hoặc xét đoán cô ta cay nghiệt quá. “Em thật sự hạnh phúc khi nhỏ trở thành bạn em. Em như được tôn lên, ý em là nhỏ quá vui vẻ, người ta chỉ muốn ở quanh nhỏ ấy thôi. Nhỏ có thể là bạn của bất kỳ ai. Từ khi Rachel mất đi, em lẻ loi một mình quá lâu. Cô đơn, em cho là thế. Alice như một luồng khí trong lành. Nhỏ vui tính. Được ở bên nhỏ thật là tuyệt.”

Cả Mick và Phillipa đều nhìn tôi đầy thông cảm, và tôi nhận ra, quá trễ, rằng tôi phải rút ra khỏi đường chạy thôi. Tôi bắt đầu biện minh cho tình bạn của tôi với Alice thay vì tình bạn của Robbie với Alice. Nhưng thật ra tất cả đều như nhau. Tôi, Robbie – cả hai chúng tôi đều bị bỏ bùa mê.

“Sao em không kể cho anh nghe?” Mick trông như bị tổn thương. “Khi em phát hiện ra mọi chuyện này? Tại sao em không nói gì hết?”

“Em không biết nữa,” tôi nhún vai. “Em chỉ không muốn nghĩ đến thôi. Chúng mình quá hạnh phúc. Em không muốn phá hỏng đi.”

“Chuyện này chẳng phá hỏng được cái gì cả. Thậm chí anh còn không quen họ.” Mick cau mày. Trông anh khá là khó chịu, bị tổn thương vì tôi đã giữ kín không cho anh biết, tôi định xin lỗi, cố giải thích, thì Phillipa bỗng xen vào.

“Đừng cần nhằn thế chứ.” Chị tình nghịch thúc chỏ vào cậu em trai. “Bây giờ cô ấy đang kể cho em nghe đấy thôi,

phải không nào? Em nói đúng, em không quen biết họ, thế là không có gì để nói.” Nhưng rồi chị nhìn sang tôi, cau mày và chống tay ngang hông, nói bằng một giọng giả bộ như giận dữ. “Nhưng *chị* biết họ. Tại sao em không kể cho chị nghe? Như thế là không công bằng. Chị hoàn toàn và mãi mãi thấy mình bị xúc phạm đấy. Em từ chối không cho chị cơ hội để bảo rằng hồi đó chị đã nói trước với em rồi còn gì.”

“Em đã làm vậy sao?” Tôi mỉm cười. “Nhưng, này, chị vẫn có thể nói như thế được đấy. Chị đúng. Em sai rồi.”

“Đúng về chuyện gì mới được?” Trông Mick có vẻ bối rối.

“Về chuyện Alice chứ gì,” tôi nói. “Bà chị thông minh của anh đã cảnh báo em về nhỏ ấy từ nhiều tháng trước. Chị ấy đã nói với em nhỏ ấy là một ca tâm thần.”

“Dù sao chẳng nữa, anh *đã* gặp họ rồi mà.” Mick nói. “Cô gái trẻ ở Khách sạn William, phải không? Mặc váy ngắn đó?”

“Một cô gái tuyệt đẹp,” Phillipa nói. “Đúng, cô gái mặc váy ngắn mà mọi đàn ông đều không thể không nhìn chăm chặp đấy.”

“Đâu có tuyệt đẹp gì lắm.” Mick nhăn mặt, lắc đầu, như trẻ con, tôi thấy lòng như mở hội. “Đối với em thì không. Quá ồn ào, quá tự phụ. Không giống kiểu người em thích tí nào.”

“Thế đó. Bằng cách nào không biết.” Phillipa trợn mắt với Mick, rồi quay sang tôi. “Chị hy vọng em đã nói với cô ấy rằng em không muốn chơi với cô ấy nữa chứ? Chị hy vọng em đã bảo cô ấy biến đi và mãi mãi để cho em yên.”

“Em nói rồi,” tôi cười lớn. “Ừm, phải cố lắm mới nói được. Nhỏ ấy là chúa tài giỏi trong việc phớt lờ những gì nhỏ không muốn nghe.”

“Ít ra thì em cũng nói với cô ta rồi,” Phillipa nói, mỉm cười. “Cuối cùng em cũng chịu nghe theo cảm xúc của mình. Nhìn mọi chuyện theo cách của chị. Phải thừa nhận rằng chị cũng rất mừng. Cô ta không xứng đáng là bạn em. Đó là chưa nói đến gã Robbie tội nghiệp. Nhưng chị hy vọng em không thấy tiếc chứ? Em không nghĩ mình sẽ nhớ cô ta đâu, phải không?”

“Không.” Tôi lấy tay che mắt. “Không chút nào. Tất cả như một vở kịch. Em không thể chịu nổi nữa rồi. Nhỏ ấy thật đúng là làm người ta mệt rũ rời. Nghe có vẻ tầm thường, nhưng em sẽ hạnh phúc nếu trong đời em không bao giờ còn trông thấy nhỏ ấy nữa. Em không muốn biết về nhỏ, không muốn nhìn thấy, chuyện trò với nhỏ. Em đã tắt nguồn chiếc điện thoại di động của em và để nó như thế một thời gian.”

“Trên điện thoại, nghe có vẻ cô ta khá ác độc,” Mick nói. “Nghe như kẻ chẳng ra gì.”

“Cô ta là vậy đó.” Phillipa vừa gật đầu, vừa với tay lấy một miếng pizza. “Kẻ chẳng ra gì. Chính xác.” Rồi chị nhìn vào đĩa của tôi, nhìn vào một miếng pizza gần như tôi chỉ vừa mới đụng tới. “Em không ăn kìa. Em không thích hả?”

“Dạ, em thích mà,” tôi nói, nhưng nhắc đến Alice khiến tôi cảm thấy kỳ quặc – mà pizza không giúp được gì, quá nhiều dầu mỡ, quá nhiều gia vị. “Em cảm thấy kinh khủng. Nghĩ đến những gì Robbie đã làm cho Alice chỉ làm cho em phát bệnh. Lẽ ra anh nên nhìn thấy mặt Robbie. Tất

cả đúng là không thể tin nổi.” Tôi đẩy trượt qua mặt bàn đĩa thức ăn còn đầy nguyên về phía Mick. “Em nghĩ có lẽ em chỉ cần một ly nước.”

“Anh sẽ lấy cho em.” Mick nhảy dựng lên, cau mày nhìn xuống tôi. “Đừng để cô ta làm cho em cảm thấy tồi tệ chứ. Cô ta không giá trị vậy đâu. Quên mọi chuyện về cô ta đi. Em chẳng nợ cô ta cái gì cả.”

Phillipa nhìn Mick khi anh đi vào nhà bếp. Chị quay sang tôi mỉm cười, thì thầm. “Nó yêu em thật đấy.”

“Em biết,” tôi vừa nói, vừa mỉm cười đáp lại, nhưng đột nhiên tôi thấy quá mệt, quá buồn nôn đến nỗi tôi phải chống trả một cơn thôi thúc mạnh mẽ được ngả đầu lên bàn, mắt nhắm lại.

“Trước nay chưa bao giờ anh chàng quanh quẩn bên một cô gái thế này bao giờ. Chưa bao giờ. Thường thì nó khá thờ ơ. Lúc nào cũng lịch sự, nhưng thờ ơ, nếu điều đó có chút ý nghĩa nào. Mà, nếu có thể nói được về thằng em chị, thì nó luôn là một tên khiến trái tim của các cô tan vỡ đấy. Lúc nào cũng có nhiều cô gái quan tâm.”

Thật tình tôi bị mê hoặc bởi những gì Phillipa đang nói – quả thật ngay lúc này không có đề tài nào có thể làm tôi quan tâm hơn nữa – nhưng tôi không sao tập trung được.

“Dạ,” tôi gật đầu. Có thể cảm nhận mặt đang đang trào lên cổ họng tôi.

“Em ổn không?” Phillipa nói. “Em trắng nhợt như ma ấy.”

“Không ạ.” Và bất thành linh tôi đứng phắt dậy, rời khỏi bàn. Tôi lao vào phòng tắm, chúi người vào bồn vệ sinh vừa kịp lúc nôn ra hết chút bánh pizza tôi vừa ăn vào.

# 31

Ban nhạc không có hợp đồng biểu diễn trong năm ngày, nên chúng tôi ở suốt bên nhau cả tuần lễ. Mick luyện một bài sô lô trống mới, rồi chúng tôi đi mua thức ăn, nhưng phần thời gian còn lại hai đứa ở riết trong nhà Mick. Chúng tôi nói chuyện – Mick kể cho tôi nghe thời thơ ấu, về mơ ước tương lai, và tình yêu âm nhạc của anh. Tôi cũng kể cho anh về thuở nhỏ của mình, về cuộc sống trước và sau khi Rachel ra đi. Cả hai chúng tôi đều tò mò mãnh liệt về nhau, và gần như tôi không đi đâu ra khỏi phòng Mick, nhưng trọn vẹn năm ngày ấy không một giây phút nào tôi thấy chán hoặc muốn đi đâu khác.

Vào ngày nghỉ cuối cùng của Mick, chúng tôi điện thoại cho Phillipa, hẹn gặp chị tại một quán ăn gần nhà để cùng ăn điểm tâm. Khi chúng tôi đến đó, Phillipa đã ngồi sẵn ở bàn rồi. Chị mặc một chiếc áo đầm màu vàng, tóc chải ngược ra sau cột thành đuôi ngựa. Trông chị thật xinh xắn, tươi mát và tôi hình dung mình trong chiếc quần jeans với áo thun nát nhàu, chắc so với chị, tôi trông bê bối lắm.

Chị hớn hỏ nói luôn mồm, sự hoạt báo cùng sinh lực dồi dào của chị khiến tôi nhận ra mình hình như không được



khỏe lắm, tôi có cảm giác thế này đã mấy hôm nay rồi. Bình thường, tôi thấy cách nói chuyện vồn vã của Phillipa thật thú vị, nhưng hôm nay, nghe những tin tức dồn dập của chị, hưởng ứng theo mức độ quan tâm và nhiệt tình cần thiết đã làm cạn kiệt mọi năng lượng trong tôi. Trong thâm tâm, tôi nóng lòng muốn trở về nhà Mick và đánh ngay một giấc.

Khi thức ăn được mang ra – chúng tôi đã gọi bánh mì nướng kiểu Pháp và cà-phê – tôi cảm thấy một luồng nước bọt quen thuộc trào ra trong miệng, nghe có vị mật đắng đắng tuốt trong cổ họng.

“Ồi trời đất.” Tôi đứng dậy, lấy tay bịt chặt môi. “Xin lỗi mọi người.” Tôi vội vã chạy vào phòng vệ sinh, cúi người xuống bồn vệ sinh mà nôn ọe. Nhưng tôi chưa ăn chút gì, nên không có gì ngoài một sợi mật mỏng dính.

“Katherine. Em ổn không?” Giọng Phillipa cất lên ngay phía sau tôi. Tôi cảm thấy bàn tay chị đặt lên lưng. “Tội nghiệp em quá.”

Tôi đứng lên, đi đến chậu rửa mặt, súc miệng, rửa mặt. Tôi nhìn vào gương và giật mình vì thấy mình xanh xao và tàn tạ biết bao bên cạnh Phillipa, trong thoáng chốc, tôi tự hỏi không biết tôi có mắc phải một căn bệnh gì đó ở giai đoạn cuối không. Có lẽ số tôi phải chết trẻ, như Rachel chẳng.

“Hôm nọ em cũng bị thế này,” Phillipa nói. “Có phải ngộ độc thực phẩm không? Nhiễm một loại vi khuẩn gì đó chẳng hạn?”

“Không biết nữa.” Tôi nhún vai, vốc nước vào miệng và nuốt đi, hy vọng tôi có thể bắt nó phải trôi xuống.

“Thật sự em cần phải đi bác sĩ thôi.”

Tôi gật đầu.

“Có lẽ chỉ là cơn buồn nôn vào buổi sáng đó thôi.” Chị cười phá ra. “Có lẽ em có thai mất rồi.”

Có thai. Mặc dù chị chỉ nói đùa, nhưng ngay khi Phillipa nhắc đến, đột nhiên tôi thấy khá chắc chắn rằng chính xác có gì đó không ổn với tôi. Điều đó giải thích được nhiều thứ – những cơn buồn nôn chột đến chột đi, sự mệt mỏi đến đờ đẫn, ngực tôi nghe đau, căng tức. Và dù có cố gắng trong khả năng mình, tôi vẫn không sao nhớ được kỳ hành kinh cuối cùng của mình là khi nào.

“Ồi chết,” tôi nói.

“Chết cái gì?” Chúng tôi nhìn nhau trong gương, mắt Phillipa mở lớn khi chị chăm chú nhìn vào mặt tôi. “Cái gì? Ối trời đất. Có thai à? Em nghiêm túc chứ? Có thể nào đúng là vậy không?”

“Quái thật. *Quái.*” Tôi lắc đầu quầy quậy. “Em không biết. Nhưng em ...”

“Lần cuối cùng của em là khi nào?”

“Thế mới nên chuyện. Em chẳng nhớ được gì cả. Trời đất ơi, Phillipa, thậm chí em còn không nhớ là mình có gì cả. Kể từ hồi em ở với Mick. Em phải nhớ chứ, đúng không nào? Ý em là, em phải nhớ bởi vì chắc hẳn anh ấy sẽ để ý thấy chứ. Tội em chắc hẳn đã không thể...” Tôi cố gắng suy nghĩ. Nhưng tôi chắc chắn rằng mình đã không có cả mấy tháng nay. Lẽ ra phải lúng túng ngượng nghịu khi lên giường với Mick, lẽ ra tôi đã phải giải thích khi

anh cố yêu tôi – và tôi phải nhớ chú. “Làm thế nào em lại không để ý nhỉ? Làm thế nào em lại quá là tệ hại đến thế?”

Phillipa kéo tôi về phía chị, choàng cánh tay ôm lấy tôi. “Đừng lo. Sẽ ổn thôi mà. Dù sao, biết đâu *không* phải là em mang thai, biết đâu đó chỉ là một cảnh báo sai. Căng thẳng cũng có thể làm em mất kỳ kinh mà. Chị đã đọc thấy như vậy. Ở đâu đó.”

“Nhưng em có căng thẳng gì đặc biệt đâu.”

“Còn chuyện Alice thì sao? Còn kỳ thi tốt nghiệp nữa?”

“Ồi trời, ước gì như thế. Nhưng em không nghĩ vậy đâu. Em hạnh phúc lắm, Phillipa, chẳng có căng thẳng gì cả,” tôi nói. Bất chợt một ý tưởng lóe lên trong đầu tôi, dạo gần đây có biết bao nhiêu thay đổi kỳ lạ xảy đến với tôi, tôi cảm thấy kỳ quặc biết bao. “Đó là lý do tại sao em thấy áo ngực mình tự dưng nhỏ lại. Thậm chí quần jeans em cũng chật cứng.”

“Có thể em chỉ đang mập ra thôi thì sao?”

“Không đâu.” Tôi lắc đầu. “Em sẽ phải làm gì? Ôi, Phillipa, Mick tội nghiệp, anh ấy sẽ nghĩ gì đây?”

“*Mick* tội nghiệp à? Đừng ngốc thế chứ. Cậu ta có phải trẻ con đâu. Cậu ấy từng biết đến chuyện ong bướm cơ mà. Tội nghiệp *em* thì có, em sẽ là người có bộ ngực như trái dưa cho mà xem.” Đôi mắt chị trợn lên khi nhìn vào ngực tôi. Chị đưa tay lên miệng che nụ cười toe toét. “Quả thật, chúng bắt đầu khá là đồ sộ rồi đó. Bây giờ chị mới để ý.”

Tôi nhìn xuống, hai bàn tay khum hai bên ngực, nâng lên. Cả hai đều nặng nặng, đầy tròn, nhạy cảm. “Chao

ôi. Đúng vậy phải không? Thế quái nào mà em lại không nhận ra chứ?”

“Quá mãi lo điên đảo chứ gì?”

“Chắc vậy.”

Tôi chồm người qua chậu rửa. Chăm chăm nhìn mình trong gương. Da tôi xanh mét, nhưng ngoài nước da ra, trông tôi chẳng có gì khác trước. Toàn bộ khuôn mặt, cả đôi mắt cũng không có gì khác. Làm gì có khả năng là một mầm sống mới đang lớn lên trong lòng mà không tỏ lộ ra trên khuôn mặt tôi, thậm chí tôi còn không biết. Tôi còn chưa ưng thuận.

“Một em bé,” tôi vừa nói, vừa lắc đầu. “Phillipa. Chỉ là quá... làm thế nào có thể... thậm chí em còn chưa đủ mười tám tuổi.”

Chị gật đầu, trông thật nghiêm nghị. “Em vẫn còn ở tuổi thiếu niên,” chị nói, cứ như thể đó là một điều mới vừa khám phá ra.

“Em sẽ phải làm gì?”

“Chị không biết.” Chị nhún vai, mím môi. “Chị không biết nữa, Katherine.”

Tôi cúi xuống nhìn bụng mình, xòe tay đặt lên đó. Thật khó mà thẩm định gì được. Một mầm sống mới. Bên trong tôi.

Đột nhiên sôi nổi hẳn lên, Phillipa chụp lấy cánh tay tôi, nói một cách vội vã đầy phấn khích. “Em có nghĩ là em muốn giữ nó không? Nếu em có? Thật là tuyệt về mọi mặt, nếu em nghĩ đến chuyện này. Rất, rất, *rất* dễ thương, vô cùng tốt đẹp và sáng sủa. Mick sẽ là một ông bố thật tuyệt vời.

Còn chị sẽ được làm cô. Chị sẽ chăm sóc em bé cho em. Nói thật đó. Chị sẽ làm hết mọi việc, chị sẽ giúp em hết sức chị. Chị sẽ là bà cô tốt nhất vũ trụ. Em vẫn có thể đi học đại học. Ba mẹ em cũng vậy, ba mẹ sẽ giúp đỡ, phải không nào?”

Ý nghĩ về ba mẹ khiến tôi bật lên tiếng rên rĩ. Tôi giấu mặt vào hai tay. “Phillipa! Thôi đừng nữa. *Xin chị*. Đừng nói như vậy nữa. Thậm chí em còn chưa chắc chắn kia mà. Trước tiên em phải nói chuyện với Mick đã. Lúc này em đâu thể quyết định như thế được, bây giờ em không thể đưa ra quyết định như thế này được đâu.”

“Không. Tất nhiên là không rồi. Xin lỗi.” Chị im lặng một hồi, rồi bảo. “Tụi mình đi mua dụng cụ thử thai đi. Từ đây về nhà Mick, có chỗ bán dụng cụ y tế đó.”

Tôi gật đầu, rời khỏi chị quay mặt về bồn rửa. Tất nhiên Phillipa nói đúng, trên đường về nhà tôi nên mua một dụng cụ thử thai, để phát hiện ra càng sớm càng tốt, rồi hăng nói chuyện với Mick. Nhưng đây là một việc tôi muốn làm một mình. Không bạn bè, không một khán thính giả nào. Tôi vừa rửa tay, vừa nhìn riết vào đó, tự hỏi không biết làm sao để nói với chị là tôi không muốn chị đi cùng mà đừng làm tổn thương đến cảm xúc của chị. Nhưng khi tôi thở dài và ngược nhìn lên, dường như chị đọc được ý nghĩ của tôi.

“Xem kìa,” chị nói. “Tại sao em không về nhà trước đi? Dọc đường, mua một dụng cụ thử. Chị sẽ giữ Mick lại đây lâu hơn một chút, tụi chị sẽ ăn xong bữa điểm tâm. Em có thể thử, rồi khi cậu ấy về nhà em có thể nói chuyện với cậu ta. Nếu em thấy cần thiết.” Chị mỉm cười. “Chị sẽ không đến đâu, chị nghĩ là em không cần chị ở đó làm gì.”

“Được ạ.” Tôi cười đầy vẻ biết ơn. “Vây cũng tốt. Cảm ơn.”

“Nhưng rồi em sẽ cho chị biết chứ, phải không nào?”  
Chị nói. “Sớm chứ?”

Chúng tôi trở lại bàn ăn, nói với Mick là tôi thấy khó ở và sẽ về nhà. Anh nháy dựng lên, lo lắng, bảo sẽ đi cùng tôi. Nhưng tôi và Phillipa thuyết phục anh cứ ở lại dùng cho xong điểm tâm đã.

“Chỉ mất có ba phút đi bộ thôi mà,” tôi cười lớn. “Ngốc ạ. Một mình em lo được mà.”

Trông anh thật lo lắng khi tôi vẫy tay với anh ngay nơi cửa quán. Tôi mỉm cười với vẻ an tâm hết sức có thể và bắt đầu bước đi. Thật dễ chịu khi ra ngoài trời không khí trong lành, không còn ngột ngạt, không còn bầu khí giam hãm tù túng của quán ăn đầy mùi cà-phê và thịt xông khói. Bình thường mấy thứ mùi này khiến tôi thấy đói, nhưng hôm nay sao chúng quá nồng, chỉ làm tôi buồn nôn.

Tôi hơi nghi ngờ là mình có thai. Mọi thứ đều hợp lý – cơn buồn nôn, sự mệt mỏi kỳ lạ tôi đã cảm thấy, sự căng tức hai bên ngực. Mặc dù chúng tôi khá thận trọng, gần như lúc nào cũng sử dụng bao cao su, nhưng chúng tôi có chênh mảng một hai lần gì đó, nghĩ rằng sẽ an toàn nếu Mick xuất ra ngoài. Rõ ràng chúng tôi đã sai.

Tôi đi vào tiệm bán dụng cụ y tế, tìm giữa các dãy kệ một dụng cụ thử. Trước nay tôi chưa từng mua thứ này bao giờ nên không rõ họ bày bán chỗ nào hoặc tôi phải tìm cái gì, vì thế tôi đi lang thang mò mẫm một lúc lâu cho tới khi một cô gái tiến đến hỏi xem cô có thể giúp gì cho tôi không.

“Dạ. Ừm, dụng cụ thử thai được không ạ?”

Tôi cứ tưởng cô ta sẽ bị sốc, sẽ giảng cho tôi một bài học về tình dục an toàn và phương pháp tránh thai, nhưng cô không chút chần chừ, mà cũng chẳng có phản ứng gì thấy rõ trước yêu cầu của tôi. “Được ạ,” cô nói. “Tất cả ở bên này.” Rồi rất lịch sự, cô giải thích sự khác nhau giữa các loại dụng cụ thử và đưa tôi đến quầy thu tiền, ở đó cô gói dụng cụ ấy vào một túi giấy màu nâu. Nhưng tôi không thể không băn khoăn tự hỏi xem cô ấy đang nghĩ gì. Chúng tôi trạc tuổi nhau và tôi hình dung rằng cô đang cảm thấy mừng vì cô không phải là tôi, mừng vì cô không phải vướng vào sự cố này, cảm giác tự mãn, hợm mình, và an toàn trong bộ đồng phục trắng để nhận ra.

Tôi vừa dợm bước ra ngoài thì có ai đó vỗ vào vai.

“Tút tut, Katherine,” một giọng nói lớn phát ra từ phía sau, và tôi cảm thấy máu nóng dồn lên mặt khi cô gái bước lên trước mặt tôi. “Helen sẽ nghĩ sao nhỉ?” Alice nói.

Tôi ôm chặt cái túi vào ngực như để bảo vệ. Tôi cảm thấy thiếu tự tin một cách kỳ lạ, thậm chí là sợ hãi, và tôi phải chiến đấu lắm mới không vùng bỏ chạy. Không có chút ấm áp nào trên vẻ mặt của cô ta, và khi đối mặt nhau kiểu này, thật khó tin rằng chúng tôi đã từng là bạn bè.

Alice nhìn trừng trừng vào cái túi và hất đầu. “Một đứa con gái hư hỏng nhỉ, hai ta đều như thế cả phải không?”

Tôi định nói gì đó – chối bỏ, giải thích, bào chữa – nhưng lại quyết định là không. Tôi không nợ Alice cái gì cả. Cuộc sống riêng tư của tôi không còn là việc của cô ta nữa rồi.

Tôi nhún vai, bước ngang qua mặt cô ta, nhưng tôi chưa kịp bước đi đâu thì cô ta đã đặt tay lên vai tôi, chồm tới, mặt kề sát vào mặt tôi một cách khó chịu.

“Mình không nghĩ là bồ sắp bỏ đi với cái thứ kia đâu,” cô ta nói, giọng tàn ác, trầm rền rền. “Mình biết những người như bồ cho rằng loại như mình có thể bỏ quách đi được. Mình biết thế mà. Nhưng bồ sẽ không giữ bồ mình dễ dàng vậy đâu.”

“Giữ bồ bồ?” Tôi thử cười lớn, nhưng âm thanh trống rỗng, không chút thuyết phục. “Đây là một kiểu đe dọa đó hả? Bồ thật sự đeo theo mình hoài sao?”

Cô ta chỉ cười cười.

“Để mình yên, Alice,” tôi nói, buộc mình phải nhìn thẳng vào mắt cô ta. “Để mình yên bằng không mình sẽ ...”

“Cái gì?” Cô ta nhướn chân mày lên với vẻ mặt ngạc nhiên tột độ. “Bồ sẽ gọi cảnh sát ư? Hử? Đúng thế sao? Bồ sẽ làm như thế sao?”

“Ừm, ừ đó, mình sẽ làm thế. Nếu bồ cứ cư xử như một kẻ mất trí, thì mình sẽ đối xử với bồ như một kẻ mất trí.”

“Ồ, vâng, tất nhiên là bồ sẽ làm. Nhưng mình đã biết chuyện đó rồi. Bồ xem này, mình *biết* bồ. Biết bồ nhiều hơn bồ nghĩ kia. Nhưng quả là mình không làm gì cả, thật sự là vậy, phải không? Không có gì phải gọi cảnh sát, đúng không? Lần này bồ không thể đổ lỗi cho ai nữa nhé.” Rồi cô ta mỉm cười ngọt xót, nghiêng đầu qua một bên, đổi giọng ngây thơ một cách giả tạo. “Dù sao chúng ta cũng là bạn mà, phải không nào? Những người bạn mãi mãi chứ?”



Tôi lắc đầu, bước ngang qua cô ta. “Đi chỗ khác đi, Alice,” tôi nói. “Đi chỗ khác ngay đi. Mình không biết bồ đang nói về cái gì hết. Bồ cần phải được giúp đỡ. Bồ cần phải gặp ai đó. Bệnh quá rồi.”

“Có lẽ là mình,” cô ta nói, rồi cười khàn khật, trong khi tôi nhanh chóng bỏ đi. “Hoặc có lẽ chính là bồ, Katherine. Có bao giờ bồ cân nhắc đến điều đó chưa? Có lẽ chính là bồ đó.”

Tôi dần bước đi thẳng, tự buộc mình không được ngoái nhìn lại, cho tới khi tôi sắp đánh vòng góc phố rẽ vào đường nhà Mick. Tôi dừng lại nhìn phía sau. Thoạt tiên không thấy Alice đâu cả, tôi bắt đầu đâm hoảng, sợ rằng cô ta đang trốn, theo dõi tôi, nhưng rồi tôi chợt nhìn thấy. Cô ta vẫn đứng gần như trước tiệm bán dược phẩm. Nói chuyện với một người đàn ông cao ráo, bảnh bao – rõ ràng là đang tán tỉnh – và dường như hoàn toàn bị thu hút.

Có thể là một sự đề phòng buồn cười nhưng tôi không muốn cô ta biết tôi đang ở đâu, vì thế tôi rẽ vào con phố rồi chạy nhanh hết sức lên đường dẫn đến căn hộ của Mick, tôi ấn chìa khóa vào ổ, hai bàn tay tôi run rẩy, rồi đóng sầm cửa lại sau lưng mình. Vào trong nhà, bỗng dưng tôi thấy dị cảm – tất cả đều quen thuộc, bình thường, đơn sơ, dễ chịu, và đầy an toàn – tôi không nhin được đành phá ra cười vào cảm giác quá kích động tôi vừa có chỉ vài giây trước. Nó nhắc tôi nhớ lại khi tôi còn nhỏ, rất sợ ở một mình trong bóng tối. Tôi luôn bỏ chạy, hoảng sợ và khiếp đảm, lao về bất cứ nơi nào có ba mẹ – ánh sáng,

hơi ấm, sự an toàn khi có người ở cùng – và đột nhiên tôi thấy thật dễ chịu. Như bóng tối, Alice thực sự không thể làm hại được tôi. Nếu tôi không cho phép. Có thể cô ta đây tắm tối, bí ẩn, và đây vực thăm lẫn khuất, nhưng cô ta không có thực quyền. Quả thực là không.

Tôi bước vào phòng tắm, đứng trước gương. Tôi hít thở nhanh vì vừa chạy xong, mặt mày xanh lè. Trông tôi đến chết khiếp. Dạ dày tôi vặn gút lại vì lo lắng, và phải mất một lúc tôi mới nhớ ra rằng mình có một thứ phải lo, thứ đó còn lớn hơn Alice nữa. Một thứ rất thật. Một thứ rất nghiêm túc. Một thứ ảnh hưởng đến tôi và Mick cho đến suốt phần đời còn lại của chúng tôi. Và điều này chẳng có chút gì liên quan đến Alice.

Tôi mở gói, cho nước tiểu vào ly thử như hướng dẫn ngoài bao bì. Tôi đặt ly trên miếng đệm phòng tắm mà không hề nhìn vào đó. Tôi vào phòng khách, đi qua đi lại, đi tới đi lui, cho tới khi tôi nghĩ thời gian trôi qua đã đủ. Tôi quay lại phòng tắm, cầm que nhựa màu trắng lên. Có hai vạch song song màu hồng hiện lên rất rõ ràng.

Tôi đọc lại hướng dẫn. Hai vạch là kết quả dương tính. Tôi đã có thai.

Tôi quăng thanh thử xa khỏi mình – như thể nó nóng đến cháy bỏng hoặc là rất nguy hiểm – rồi nhìn nó nhảy lóc cóc trên sàn nhà. Que nhựa đáp xuống đất, mặt ngửa lên, hai vạch hồng đậm, rõ ràng rành rành, đang chế nhạo tôi. Mặc dù đã khá chắc chắn rằng kết quả sẽ là dương tính, nhưng tính chất xác thực của que thử sao thật khủng khiếp,

khó tin. Tôi có thể cảm thấy trái tim đang đập nhanh trong lồng ngực, cảm thấy vị xáo trộn, sợ hãi ngay trong miệng mình. Bất thành linh, tôi không cử động nổi, không đứng vững được nữa, tôi khuyu xuống sàn, ngồi co gối lên, tựa đầu vào. Tôi ngồi đó, bất động, đầu óc tôi đầy những hình ảnh về một tương lai sụp đổ, cho tới khi tôi nghe tiếng chìa khóa của Mick tra vào ổ, nghe tiếng chân anh bước trên sàn, nghe tiếng anh gọi tên tôi. Và ngay khi xuất hiện trong phòng tắm, cánh tay anh vòng quanh người tôi, hỏi xem tôi có khỏe không.

Tôi không ngược nhìn lên, mà cũng không nói nửa lời – hình như có quá nhiều đến nỗi không sao nói được, quá nặng nề không sao nhìn vào mắt Mick ngay lúc này được – nhưng tôi đưa tay chỉ vào que thử.

“Cái gì?” Anh nói. Tôi nghe tiếng anh nhặt que thử lên. Rồi anh trở lại, ngồi xuống trước mặt tôi.

“Em có thai rồi à?” Giọng anh nói nghe có vẻ ngạc nhiên, sốc, nhưng không suy sụp như tôi tưởng. Mà cũng không hề tức giận.

Tôi ngẩng lên. Gật đầu.

“Ôi chao.” Anh xoa mặt mình. Tôi có thể nghe được cả tiếng râu sột soạt bên dưới mấy ngón tay anh. “Anh không biết nói gì.”

“Không.”

Anh im lặng một lúc, chăm chăm nhìn vào que thử. Anh nhìn tôi. “Vậy thì, ừm, đây có phải là chuyện rất tồi tệ không?”

“Đúng. Tất nhiên là vậy rồi. Em đã có thai, Mick. Mà em mới có mười bảy tuổi.” Lúc này tôi đã ngồi thẳng lên, bắt chéo chân và đối diện với anh, vì thế đầu gối chúng tôi chạm vào nhau. “Em mới mười bảy, Mick. *Mười bảy tuổi.*”

Anh đặt tay lên đầu gối tôi, nói rất cẩn thận như thể anh sợ làm tôi khó chịu. “Được rồi. Hơi sốc một chút. Nhưng đầu phải là ngày tận thế. Ý anh là, chúng ta có thể làm gì đó. Nếu em muốn. Có nhiều cách để ...”

“Phá thai ư. Em biết. Cứ nói thẳng ra cái từ chết tiệt đó đi. Em có ngốc đâu.”

“Được rồi. Phá thai. Chúng mình có thể làm vậy. Nếu em muốn.”

Tôi gật đầu, nhún vai, bắt lực quét mắt quanh căn phòng, nhìn vào những viên đá lát tường, nhìn tấm màn phòng tắm vòi sen, nhìn bất cứ đâu miễn là không phải khuôn mặt tha thiết, ngọt ngào của anh.

“Nhưng em không phải làm vậy đâu,” anh nói, chồm tới trước để buộc tôi phải nhìn vào anh. “Em không phải phá thai đâu, Katherine. Anh không nói em phải làm thế.”

“Đâu là chọn lựa khác, hờ Mick? Có em bé à? Ở tuổi mười bảy sao? Anh đang đùa chắc?”

“Chuyện này đâu phải hoàn toàn chưa từng nghe thấy bao giờ hoặc là bất khả thi, em biết đó.”

“Em biết là không hề bất khả thi. Em đâu có khờ. Em đang mang thai, Mick, chứ không phải tự dưng bị bại não.”

Anh thở dài. “Đừng nổi giận thế chứ. Anh đâu phải là kẻ thù của em.”

“Xin lỗi.” Tôi đưa tay ra, nắm tay anh. “Em chỉ... em không thể tin là chúng ta lại để chuyện này xảy ra.”

“Anh cũng không tin được.”

“Chết thật.” Tôi siết bàn tay anh. Thật mạnh. “Những cô gái như em không có con được, Mick. Con gái như em phải vào đại học, phải có công ăn việc làm. Ba mẹ em nhất định chết mất thôi. Hoàn toàn bất ngờ.”

“Em vẫn có thể đi học đại học. Người ta vẫn làm thế mà. Luôn làm như thế. Em đâu phải là một bà mẹ đơn thân.” Anh siết tay tôi đáp lại, thậm chí còn chặt hơn, rồi mỉm cười. “Nhìn kìa, hãy cứ quên ba mẹ em một phút đi. Hãy cứ quên những gì người khác nghĩ về mình đi. Em không thể quyết định dựa trên người khác được. Như vậy là ngốc lắm.”

Anh nói đúng. Tất cả nỗi kinh khiếp của tôi trước ý tưởng mang thai này hoàn toàn dựa trên những gì người khác nghĩ. Ba mẹ tôi, các bạn trong trường tôi, các thầy cô của tôi. Tôi tự hình dung ra chính mình vác cái bụng to tướng và rồi cả tiếng trẻ con kêu thét lên – người ta chăm chăm nhìn, xì xào, cảm thấy tiếc xót cho tôi. Cùng với tất cả những lời phản đối tưởng tượng đang thấm qua đầu óc tôi, thật khó mà biết được thật sự tôi đang nghĩ gì, thực sự tôi đang muốn gì.

“Anh sẽ đi pha ít trà,” Mick nói, anh đứng dậy, kéo tôi đứng theo. “Tại sao em không trở lại giường nằm một lúc đi?”

Tôi làm như anh đề nghị và bằng cách nào đó, mặc cho mọi thứ rối loạn đang tung hoành trong đầu mình, cố đi

vào một giấc ngủ sâu. Khi tôi thức dậy, Mick đang ngồi bên cạnh tôi trên giường, tay búng búng lặt lặt một tạp chí âm nhạc.

“Chào em.”

“Chào.”

“Cảm thấy khỏe hơn chứ?” Anh đặt tay lên trán tôi, tôi phá ra cười.

“Em có bị sốt đâu mà, ngốc quá.”

“Anh biết. Anh biết mà. Nhưng chẳng phải mẹ em luôn làm như thế khi em bệnh sao? Và không phải như thế khiến em cảm thấy dễ chịu sao? Chẳng hạn như em có điều gì đó sai trầm trọng mà được nghỉ học cả tuần lễ hoặc đại loại thế đó.”

“Nhưng em đâu có bệnh. Em có thai mà.”

“Đúng. Nhưng em buồn.”

Tôi ngồi lên. “Em buồn sao?”

“Anh không biết. Em có không?”

“Em không biết. *Anh* có không?”

Anh cười giòn giã. “Anh có, nếu em có. Anh không có nếu em không có.”

“Em không rõ. Vì lý do nào đó dường như chuyện này không còn quá tồi tệ nữa.” Tôi nhún vai, mỉm cười bên lên. “Có lẽ em vẫn cứ còn ngủ mơ hay sao ấy.”

Anh véo cánh tay tôi. “Em có cảm giác không?”

“Ui da! Có.”

“Vậy thì đâu phải mơ.”

“Nhưng, nghiêm túc mà nói,” tôi nói, “anh nghĩ sao? Có phải thật tồi tệ không? Chuyện mang thai ấy?”

“Chao ôi, Katherine. Anh đâu biết. Có lẽ chưa tới nỗi tận thế.” Anh mỉm cười – dịu dàng, ngập ngừng, chậm rãi – đồng thời nhìn vào mặt tôi, như thăm dò. “Nhưng chắc chắn là một chuyện *lớn*.”

“Chính thế.” Tôi không biết tại sao chỉ ngủ có vài tiếng đồng hồ mà đủ sức thay đổi được viễn cảnh của tôi nhiều đến vậy, thật bất ngờ làm sao, việc mang thai này đã tan biến khỏi thảm họa bàng hoàng, chợt hóa thành một điều mà có lẽ tôi thật sự mong muốn. Tôi phá ra cười – một bọt bóng bất ngờ của niềm phấn khích đầy hy vọng đang dâng lên trong lòng tôi, dâng lên cổ họng tôi. “Thật *tuyệt*.”

“Trời đất. Một em bé.”

“Vâng,” tôi nói. “Một em bé.”

“Em bé *của chúng mình*.”

“Vâng.”

“Không thể nào tụi mình lại đi giết chết một thứ tụi mình đã cùng nhau tạo nên. Đó là em bé của chúng mình. Con của hai đứa mình. Một chút của em và một chút của anh,” anh nói.

“Không đâu.”

“Ý anh là, trừ phi em phải thật sự muốn. Mà em không muốn phải không? Phá đi ấy? Em có muốn không?”

“Không. Đừng. Em không muốn đâu.” Tôi tự cho phép mình mỉm cười, tự cho phép mình hy vọng. “Em nghĩ có

thể là em muốn có con. Em nghĩ có lẽ thật sự em muốn giữ em bé lại.”

Hết ngày hôm ấy, cả hai chúng tôi sống trong tâm trạng gần như cuồng loạn vì sốc. Sáng hôm sau chúng tôi kể cho Phillipa nghe, chị quá phấn khích, quá nhiệt tình, đầy những ý tưởng và kế hoạch cho tương lai khiến cả hai đứa tôi cười nắc nẻ không nhìn được. Con buồn nôn chưa biến mất, nhưng bây giờ tôi đã biết cái gì gây ra như thế, nên việc đối phó thật dễ dàng hơn nhiều. Bây giờ tôi biết rằng thật sự mình không bệnh gì hết, vì thế những cơn mệt quá sức, khả năng ngủ bất cứ lúc nào, dường như chỉ là những triệu chứng vui thích nhẹ nhàng và bình thản đến kỳ lạ của một thực tế là cơ thể tôi đang mài bện bện tạo ra một con người mới.

Chúng tôi đến thư viện mượn một chồng sách đủ các loại khác nhau viết về thai kỳ. Trong sách có những hình ảnh của phôi thai qua các giai đoạn phát triển khác nhau. Chúng tôi cố tính toán chính xác xem bé con của chúng tôi đã được mấy tuần tuổi rồi và cố gắn kết với từng bức hình tương ứng. Thật kinh ngạc khi nghĩ rằng em bé nay có thể đã có cánh tay, cẳng chân, mắt, miệng và mũi rồi. Nhịp tim đập nữa chứ.

Mick nghĩ chúng tôi nên tìm cho mình một căn hộ riêng và dời đến sống chung. “Này nhé”, anh nói. “Cả đời anh mơ về một cô gái giống hệt như em. Anh không cần thêm thời gian nữa, anh không cần phải hiểu biết nhiều hơn về



em nữa. Anh chỉ cần được sống bên em thôi". Và khi tôi bật thốt ra không biết đó có phải là một cam kết quá trọng đại không, không biết chúng tôi có vội vã quá không, anh liền cười lớn và lắc đầu. "Chúng ta đã có con rồi, Katherine. Không có cam kết nào trọng đại hơn thế nữa. Bây giờ đã quá trễ, chúng ta không rề rà được nữa. Đã quá trễ để ở đó mà nói chuyện phải quấy." Và rồi anh ôm chầm lấy tôi, hôn lấy hôn để. "Đừng lo lắng. Mọi chuyện sẽ tốt đẹp thôi mà. Đừng lo lắng."

Anh thì thầm với tôi vào lúc nửa đêm. "Mình cưới đi em. Xuống văn phòng đăng ký thôi. Ngày mai nhé."

Tôi cười lớn và nói, "Đâu có được, em chỉ mới mười bảy, đừng có điên," nhưng sâu thẳm trong lòng mình, tôi rộn ràng trước những ý tưởng lãng mạn của anh, đúng là anh yêu tôi y như tôi yêu anh vậy. Thậm chí anh còn không cân nhắc khi muốn cưới tôi.

Nhưng cùng nhau thuê một căn hộ thì đó lại là ý tưởng không điên chút nào. Thực tế điều này còn mang lại nhiều ý nghĩa. Không cách gì Mick lại có thể dời vào sống trong nhà cô Vivien, mà căn hộ của Mick thì quá nhỏ. Chúng tôi khó lòng mong mọi người bạn sống chung trong căn hộ với anh có thể kiên nhẫn chịu đựng được một em bé.

Sáng hôm sau, tôi dậy thật sớm, trước cả Mick. Tôi ra khỏi giường, đi pha một bình trà. Tôi mang trà và tờ nhật báo hôm qua quay về phòng Mick. Tôi chui vào giường trở lại, lật mở tờ báo và bắt đầu tìm kiếm nhà cho thuê.

“Cái này coi bộ được đây,” tôi nói, sau khi tìm kiếm một lúc. “Một phòng ngủ, ván sàn bằng gỗ, nhà bếp mới. Gần bờ biển Bondi. Ba mươi lăm một tuần.”

Mick mở choàng mắt, từ từ mỉm cười ngay khi nhận ra tôi vừa nói gì.

“Đọc lại đi em,” anh nói. “Anh chưa nghe kịp.”

“Một phòng ngủ, ván sàn bằng gỗ, nhà bếp mới,” tôi nói, nhưng hầu như ngay lập tức nhiệt tình của tôi bị cầm lại bởi những ý tưởng kém vui. Tôi thở dài. “Em sẽ phải điện thoại cho ba mẹ em, Mick. Ba mẹ sẽ muốn gặp anh cho xem. Bao lâu em chưa nói cho ba mẹ nghe về anh thì bấy lâu chúng mình thật sự chưa thể sắp xếp chuyện này được đâu. Ba mẹ sẽ trả tiền thuê nhà, sẽ hỗ trợ em.”

“Tất nhiên.” Mick ngồi lên, đặt bàn tay anh lên cẳng chân tôi. “Nhưng tội mình sẽ ổn mà. Dù cho ba mẹ em có không muốn trả tiền để tội mình sống chung đi nữa. Cách này cách khác, tội mình sẽ lo được mà. Anh sẽ tìm thêm việc ban ngày.”

“Anh không phải làm vậy. Ba mẹ em không phải là người như thế. Ba mẹ sẽ không bỏ em hay gì gì đó. Mà sẽ làm bất cứ việc gì cho em.”

“Chuyện đó thì hiểu được thôi.”

“Nhưng, anh biết không, có một điều ba mẹ sẽ không chấp nhận. Không bao giờ. Cả triệu năm sau cũng không.”

“Cái gì thế?”

“Chiếc xe máy của anh. Chắc chắn họ sẽ phản đối kịch liệt nếu biết được em còn leo lên ngồi trên đó.”

“Ừ.” Anh nhún vai. “Ba mẹ anh cũng ghét lắm. Chúng là thứ quá nguy hiểm.”

“Vậy tại sao anh lại đi xe đó, nếu anh nghĩ là nguy hiểm như thế?”

“Cho vui.” Anh cười toe. “Chạy nhanh. Em không thể sống cả đời để mà sợ đủ thứ.”

“Em không sợ đủ thứ,” tôi nói, chợt thấy tưng tức. “Như vậy là không công bằng, dù sao đi nữa, em cũng đã ngồi trên cái thứ ngu ngốc ấy nhiều lần lắm rồi. Và em ...”

“Anh không nói em sợ đủ thứ,” anh ngắt ngang. “Thậm chí anh cũng không nói về em. Khi dùng từ ‘em’ anh chỉ muốn nói theo nghĩa chung chung, ý là mọi người.” Anh cau mày, giọng anh cụt ngủn, không còn thân mật. “Đừng lo, dù sao anh cũng đang tính bán nó đi.”

“Tốt. Anh nên như thế. Tụi mình đã có xe em rồi,” tôi nói. Và cũng cộc lốc không kém. “Không đáng chết vì một chút vui vẻ. Dù sao thì cũng là một cuộc thương lượng ra trò. Anh nói nghe có vẻ như phải rồi bỏ nó là một hy sinh vĩ đại không bằng.”

“Đó là một hy sinh đấy. Nó là chiếc xe của anh kia mà. Anh yêu nó.”

Tôi nhìn anh, hoài nghi. “Anh yêu nó à?”

“Ừ.”

“Đó là một vật vô tri vô giác mà. Anh không thể yêu một vật, một mớ kim loại ngu ngốc được.”

“Ừ, vậy mà anh yêu. Bán nó anh buồn lắm. Anh sẽ nhớ những ngày mình có nó.”

Tôi quăng tờ báo qua một bên, đứng dậy, tay chống nạnh. “Anh sẽ nhớ những ngày mình có nó hả?” Tôi nói, lúc này đã sắp khóc. Tôi biết mình vô lý, phản ứng quá mạnh, nhưng không sao nhịn được. “Bán nó anh buồn lắm hả?” Tôi điên tiết chỉ vào cái bụng vẫn phảng phiu của mình. “Còn em thì sao? Tất cả những thứ em *sắp phải* hy sinh thì sao? Mọi thứ em sắp phải buồn rầu đây thì sao?”

Nhưng anh không cần câu, anh không giao chiến với tôi. Thay vào đó anh chìa bàn tay ra. “Trở lại giường đi em.”

“Không.”

“Làm ơn đi mà?”

“Không.”

“Anh ghét chiếc xe đó,” anh nói. “Nó xấu xí, nó đồ lòm mà anh thì chúa ghét màu đỏ. Em xinh đẹp hơn nhiều. Em thơm tho hơn nhiều.”

Tôi vẫn ráng giận, vẫn giữ một bộ mặt nghiêm trọng, nhưng không sao nhịn cười được. “Anh là tên ngốc,” tôi nói, rồi leo lên giường trở lại, chui vào chăn, và áp sát vào anh. “Em cũng thích chiếc xe đó. Em không biết vì sao mình lại như con chó điên thế. Em cũng sẽ buồn nếu không còn chiếc xe ấy nữa.”

“Anh biết mà.”

“Nhưng nếu ba mẹ biết chuyện ...”

“Anh biết. Đừng lo. Anh thích em hơn chiếc xe mà. Tuy rằng chỉ hơn một chút xíu xiu thôi.”

“Anh sẽ phải gặp ba mẹ chứ,” tôi nói. “Sớm sớm đi.”

“Ừ. Rồi em cũng sẽ phải gặp ba mẹ anh nữa. Để mọi việc được chính thức.”

“Em biết rồi.” Tôi thở ra, vùi mặt vào ngực anh. “Như thế có làm anh hồi hộp chút nào không? Ba mẹ sẽ nghĩ là hai đứa mình điên chắc? Có con sao? Tìm mấy căn hộ rồi? Dọn vào sống chung hả?”

“Chắc chắn ba mẹ sẽ nghĩ là tụi mình điên mất rồi. Dù sao đi nữa, thoát đầu thì thế thôi. Tụi mình sẽ phải chứng minh được là ba mẹ hiểu sai. Và dần dà khi đã biết em, ba mẹ sẽ yêu thương em cho xem.”

“Và ba mẹ em cũng sẽ yêu quý anh,” tôi nói.

Tuy nhiên tôi ước gì mình có thể cảm nhận được chắc chắn như những gì tôi nghe thấy. Thật sự tôi không nghĩ ba mẹ sẽ vui vẻ gì trước tình huống này. Tôi có thể tưởng tượng ra gương mặt của ba mẹ khi tôi kể cho họ nghe – sự phản đối lặng lẽ của mẹ, con sốc của ba. Họ sẽ chẳng nói nhiều đâu, mà cũng không nổi giận gì cả, ba mẹ không bao giờ lớn tiếng hoặc mắng nhiếc tôi, nhưng tôi biết chắc họ sẽ xem việc này như một tấn thảm kịch, và vẻ đau khổ trên gương mặt ba mẹ sẽ khó chịu đựng gấp một triệu lần hơn so với bất cứ sự biểu lộ nào của con giận dữ. Chẳng thà tôi nghe ba mẹ kêu gào, la hét còn hơn.

Không những lo lắng về phản ứng của ba mẹ đối với việc mang thai mà tôi còn thấy mình lại tiếp tục có tội với Rachel. Cuộc đời tôi đang mở ra, tiếp tục, định hình bằng những cách thức mới mẻ và bất ngờ. Như nhà tư vấn của tôi đã nói – rất đồng tình – tôi đang *đi tiếp*. Cái

chết của Rachel không còn là vấn đề mấu chốt nữa, cái chết đó không còn quyết định được tôi nữa, và bây giờ tôi có thể thấy một điều không tránh được là càng sống lâu, càng có nhiều chuyện xảy đến với tôi, thì cuộc sống và cái chết của Rachel càng ít quan trọng. Tôi sẽ quên. Tôi sẽ không còn nhớ đến Rachel từng giây phút mỗi ngày. Cách nào đó, tôi cảm thấy mình như một kẻ phản bội, cứ như một ví dụ nữa cho việc tôi tháo chạy, bỏ mặc Rachel ở lại đằng sau mình vậy.

Và đây là một sự kiện chắc hẳn cũng khiến ba mẹ tôi đau lòng lắm. Mỗi lần có gì đó to tát xảy đến trong cuộc đời tôi, từ hoàn tất kỳ thi tốt nghiệp tới việc yêu đương cho đến có thai, chắc hẳn ngàn ấy chỉ có công dụng như một gợi nhớ tàn nhẫn đến mọi thứ tương tự mà Rachel sẽ không bao giờ được có, không bao giờ được làm.

Tôi nhắm mắt lại cố không suy nghĩ – đến Rachel hay là ba mẹ – nữa. Tôi rúc sát vào người Mick, hít thở mùi hương trên da thịt anh mà bây giờ đã trở nên quá quen thuộc. Mặc dù tôi chỉ mới tỉnh dậy có một tiếng đồng hồ thôi, nhưng đã thấy mệt, thế là tôi lại thả mình rơi vào giấc ngủ ngọt ngào, lãng quên đi mọi thứ.

## 32

“Khá lắm,” tôi vừa nói, vừa nhìn quanh căn phòng khách ngập tràn ánh mặt trời một lần nữa. “Hơi nhỏ, nhưng dễ chịu và đầy ánh sáng trời. Mick sẽ thích lắm, chị có nghĩ vậy không?”

Căn hộ tuy nhỏ, nhưng sáng trưng. Sàn gỗ, tường quét vôi trắng. Có một phòng ngủ nhỏ, nối vào đó là một căn phòng thậm chí còn nhỏ xíu hơn nữa, được giới thiệu là phòng đọc sách, một căn phòng sẽ rất hoàn hảo cho em bé. Lại có một phòng khách với một căn bếp nhỏ chưa từng thấy, được đút gọn vào một vách tường. Quả thật căn bếp còn nhỏ hơn một chậu rửa, một bếp lò và tủ chén cộng lại. Nhưng toàn bộ căn nhà rất sạch sẽ và vui mắt. Phillipa đứng bên cạnh, quàng tay qua vai tôi.

“Cậu ta sẽ thích đấy,” chị nói. “Bởi vì có em ở đây với cậu ta cơ mà.”

“Chị có nghĩ là quá nhỏ không?”

“Ấm cúng chứ.”

“Tất cả tụi em có vừa được không? Em, Mick, và em bé?”

“Tất nhiên là vừa. Em bé thì cần bao nhiêu nào?”

“Em có nên làm đơn không?”

“Chắc chắn rồi. Và hỏi xem ngày mai em có thể trở lại xem một lần nữa không. Với Mick. Tuy nhiên, chị chắc chắn cậu ta sẽ thích lắm mà, đừng lo.” Rồi chị đi dạo quanh căn phòng nhỏ, mỉm cười. “Chị có thể nhìn thấy tụi em ở đây. Gia đình nhỏ của tụi em. Sẽ rất rực rỡ. Cứ như một câu chuyện thần tiên vậy. Sau đó họ sống với nhau rất hạnh phúc. Công chúa trong lâu đài.”

“Một lâu đài be bé. Một lâu đài như chiếc hộp giày,” tôi cười phá lên. Nhưng tôi thích bức tranh Phillipa vẽ ra tương lai tôi. Tôi thích bức tranh cho thấy chị rất lạc quan và tin tưởng rằng chúng tôi có thể sống hạnh phúc.

Tôi điền các mẫu đơn, đưa hết cho người đại lý bất động sản, rồi tôi với Phillipa đi bộ xuống cầu thang chung, ra phố.

“Mình đi ăn trưa đi,” chị nói. “Em có đói không?”

“Dạ. Lúc nào mà em chẳng thấy đói. Chỉ phải cái là nhiều món em thường rất ưa thích lại khiến em cảm thấy như muốn nôn hết ra.”

Và đúng ngay lúc tôi với Phillipa đang bàn xem có gì hấp dẫn để ăn trưa không, thì tôi nhìn thấy Alice. Cô ta đang ở bên kia đường nhưng tôi không thể tránh mặt, hoặc bí mật chuồn vào một cửa tiệm gần nhất, bởi vì cô ta đã nhìn thấy chúng tôi mất rồi. Alice đứng sững lại, nhìn chòng chọc, một nụ cười kỳ quặc hiện trên khuôn mặt.

“Cái gì? Cái gì vậy?” Phillipa quay sang để xem tôi đang nhìn vào cái gì. “Ồi. Chết tiệt. Alice.”

Alice vẫy tay. “Katherine! Khoan đã! Chờ chút đi.” Chúng tôi chưa kịp có cơ hội bỏ đi thì cô ta đã băng qua đường, bước nhanh về phía chúng tôi.



“Khỏe không? Vụ thử thai thế nào? Có kết quả đúng như mong đợi chứ?” Cô ta hướng cuộc nói chuyện thẳng sang tôi, tránh nhìn vào Phillipa.

Tôi biết mình nên đi, cứ bỏ đi thôi, nhưng tôi lại đứng đó, người cứng đờ.

“Minh cuộc là Helen đã vui mừng khôn xiết khi được trở thành bà ngoại phải không?” Cô ta khoanh tay trước ngực, nhìn tôi một cách kinh tởm. “Ồ, nhưng có lẽ thậm chí bồ còn chưa kể cho bà nghe nữa mà, đúng không? Hử? Bồ thích những bí mật nho nhỏ bẩn thỉu của bồ lắm mà, phải không Katherine? Cô gái đạo đức thánh thiện kia?” Cô ta nói, “Ồi, nhân tiện đây, cảm ơn, mình thấy thật *tuyệt*, quá tuyệt vời, cảm ơn vì sự quan tâm của bồ.” Cô ta mỉm cười – động tác vội vã kéo giãn đôi môi, rất gượng gạo – rồi ngay lập tức cô ta chột cau mày. “Dù sao, phải thừa nhận là mình cũng có chút thất vọng, bồ biết không, thấy thật khó chịu với một người mà mình nghĩ là bạn bè.”

“Chúng tôi đang vội, Alice,” Phillipa nói. “Chúng tôi phải đi.”

Alice phớt lờ. “Dù sao thực sự mình cũng không thấy ngạc nhiên gì. Mình biết mình đang làm gì, bồ biết không? Đánh chết cái nết không chừa. Một kẻ hèn nhát có thể nào cũng là kẻ hèn nhát thôi. Bồ sẽ không đồng ý đâu, hả Katherine?” Rồi cô ta phá ra cười, đầu ngửa ra sau, giọng thù hằn. Đột nhiên cô ta ngưng bật, chòng chọc nhìn tôi. “Nhưng đúng là bồ còn hơn cả một kẻ hèn nhát, phải vậy không, Katherine? Bồ đã chạy thoát thân, bỏ em gái lại cho người ta giết chết. Và, nghĩ lại đi, hầu như chắc chắn, cô bé ấy bị giết chết chính *bởi vì* bồ đã bỏ chạy. Bồ có bao giờ

cần nhắc đến chuyện đó chưa? Chắc chắn mấy đứa con trai đó sẽ cuống bức bồ. Cả hai chị em bồ. Hầu như chắc chắn bọn chúng phải thất kinh hồn vía khi phát hiện ra là bồ đã biến mất. Vì cực kỳ kinh hoàng nên mới quay ra giết chết Rachel bé bỏng tội nghiệp. Thế thì bồ còn hơn cả một kẻ hèn nhát, Katherine, phải vậy không, Katherine? Bồ còn hơn cả một tên đồng lõa hay đại loại là thế. Mình muốn nói phần nào do lỗi của bồ mà em gái bồ mới phải chết, đúng không? Dù sao bồ cũng cứu được mạng sống bồ. Cái giá đó phải trả giá bằng chính sinh mạng của Rachel. Bồ đã cứu được cái mạng quý báu của bồ rồi đấy.”

“Im đi, Alice,” Phillipa ngắt ngang, giọng chị trầm, lạnh lùng và nghiêm túc. Chị nắm lấy phần trên cánh tay tôi, kéo tôi sát vào chị. “Ngậm quách cái miệng cô đi, đồ chó cái ngu xuẩn, nếu không tôi sẽ đánh cô một trận cho cô nằm mọp suốt một tuần bây giờ.”

Tôi quá ngạc nhiên trước những lời nói của Phillipa, trước vẻ hung hăng lạ lẫm của chị, đến nỗi tôi chỉ có thể đứng đó, há miệng, nhìn.

“Ồ, đúng rồi.” Alice nhìn Phillipa từ đầu xuống chân, khịt mũi. Nhưng vẻ tự tin ngạo mạn đã biến mất khỏi thái độ của cô ta, có chút hoang mang mới xuất hiện trong giọng nói. “Vậy sao. Bây giờ thì đó là hạng người mà bồ thích cùng lang thang đó hả, Katherine? Đồ rác rưởi vậy sao? Được rồi, có ý nghĩa lắm. Rốt cuộc lại thì ngu tầm ngu, mã tầm mã đó thôi.”

Phillipa quàng tay qua vai tôi lái đi để chúng tôi ngoảnh khỏi Alice. Chúng tôi bắt đầu bước thật nhanh theo hướng khác.

“Tạm biệt, các quý bà,” Alice gọi lớn từ phía sau, giọng lịch sự vờ vịt. “Đúng là *thật thú vị* khi đụng mặt các người. Sớm gặp lại nhé, tôi hy vọng thế đấy.”

“Mình không thể tin được là bồ lại nói thế,” tôi nói. Lắc đầu, tôi vừa kinh khiếp Alice lại vừa phần nào thấy ngạc nhiên vui sướng vì lòng can đảm vượt quá mong đợi của Phillipa.

“Chị biết mà. Chị không thể nhìn được, cô ta khiến chị phát điên thế đấy.” Chị thở ra. “Mẹ chị chắc phải xấu hổ lắm.”

“Em lại nghĩ chị thật phi thường. Cứ như Nữ hoàng Elizabeth bất thành linh dọa đấm vào mũi Saddam Hussein vậy. Thật tuyệt.”

Phillipa ngoái lại nhìn. “Tụi mình có thể đi chậm lại rồi. Cô ta sắp rẽ đường khác. Cô ta lạ lùng quá nhỉ, Katherine. Đúng là tâm thần, thật đấy. Cũng hơi sợ.”

“Em biết. Chị có nghĩ nhỏ đó bám đuôi theo em không? Em cứ gặp nhỏ ngay khi ít ngờ nhất. Không thể là ngẫu nhiên được.”

“Chị không nói quá về cô ta đâu. Chị cho rằng cô ta không thể chịu được khi em không muốn làm bạn với cô ta nữa. Cô ta không chấp nhận chuyện đó. Hầu như chắc chắn là cô ta thấy mình bị xúc phạm, hoặc một cái tôi quá lớn bị tổn thương.” Phillipa ngừng không đi nữa, quay người đối diện với tôi. “Nhưng em không để bụng đấy chứ, đúng không? Những gì cô ta nói ấy. Tất cả những thứ xấu xa đồi bại liên quan đến Rachel ấy? Em biết những thứ gì cô ta nói không có chút gì là gần với sự thật hết.”

“Thật khó mà lờ đi được,” tôi nói. Rồi nhìn xuống lề đường, tôi nói khẽ. “Bởi vì Alice nói đúng đấy. Em *đã* bỏ

Rachel lại. Em đã chạy đi. Đó là thứ lý lẽ biện hộ người ta tranh cãi trước tòa. Họ nói bọn con trai kia không định giết ai hết. Hành động đó chỉ xảy ra do bọn chúng cực kỳ hoang mang. Bọn chúng đâm hoảng khi em biến mất.”

“Có gì đâu? Tất nhiên người ta phải nói thế thôi. Bọn họ đâu có dại mà thừa nhận là đã lên kế hoạch giết chết Rachel ngay từ đầu. Đó chỉ là cơ hội duy nhất bảo vệ cho bọn chúng. Không có nghĩa đó là sự thật.”

Tôi ngoái nhìn phía sau. Quan sát Alice sai bước theo hướng ngược lại. “Nhưng làm sao nhỏ ta lại biết mà nói thế? Làm sao lúc nào nhỏ cũng đưa sự việc đau đớn nhất này ra mà nói? Làm sao một ai đó lại có thể tự ám ảnh mình quá sức đến nỗi đạt sự thấu hiểu sâu sắc như vậy được?”

“Bởi vì trong lòng cô ta quá đau đớn. Mức độ hiểm ác xấu xa đạt đến cấp chuyên gia rồi. Cô ta bắt mạch được mọi thứ đáng sợ nhất trên đời này. Hay biết đâu, có thể cô ta đã tra cứu về em trên mạng. Tìm tòi nghiên cứu. Kiểm cách tốt nhất để làm em tổn thương chẳng hạn. Máy thứ ấy chẳng làm chị ngạc nhiên chút nào.”

“Vâng. Có lẽ. Nhưng điều đó không làm thay đổi được một thực tế là có thể nhỏ ấy nói đúng. Em đã bỏ chạy.” Tôi chăm chăm nhìn chị. “Em đã bỏ chạy, Phillipa.”

“Tất nhiên em đã làm thế.” Chị đáp lại ánh mắt của tôi. “Em còn có thể làm được gì khác kia chứ?”

“Lẽ ra em đã có thể chăm sóc em gái tốt hơn. Có thể bảo đảm là Rachel không say mềm đến mức không nhắc bước nổi. Có thể cực kỳ tốt nếu em bảo đảm rằng Rachel sẽ về nhà thay vì đến bữa tiệc đó.”

“Lẽ ra em có thể làm như vậy. Nhưng em đã không. Và ...”

“Chính xác, em đã không,” tôi ngắt ngang. “Nhưng lẽ ra em nên thế. Em nên làm nhiều chuyện lắm. Mà chị biết gì không? Có nhiều thứ. Có những chuyện em chưa bao giờ thừa nhận với bất kỳ ai.”

“Chuyện gì?”

“Đêm đó em đã nổi giận với Rachel. Em tức điên lên khi em gái tới bữa tiệc đó. Em không muốn Rachel ở đó. Em điên tiết. Họ là bạn bè của em và thậm chí Rachel còn không thích tiệc tùng kia mà.” Và tôi chột khóc òa lên một cách đáng ngạc nhiên. “Lẽ ra con bé không nên có mặt ở đó!”

Phillipa cầm cánh tay tôi, dẫn tôi băng qua đường đến một công viên nho nhỏ, chúng tôi ngồi đó bên cạnh nhau trên một băng ghế dài. Tôi úp mặt vào tay, khóc rưng rức. Phillipa bên cạnh, quàng tay qua vai tôi, chờ đợi.

“Xin lỗi,” tôi nói, khi đã đủ bình tĩnh để có thể lên tiếng. “Thời gian gần đây em cứ khóc hoài. Thật là ủy mị.”

“Đừng nói thế. Không phải cứ ủy mị mới khóc.”

“Không. Gần như là không,” tôi nói. “Chắc do hoóc-môn. Có điều là chuyện này chẳng bao giờ dứt được. Mọi chuyện liên quan đến Rachel ấy. Chẳng lẽ em phải cảm thấy tồi tệ thế này muôn kiếp sao? Cả đời em sao? Bộ đó là hình phạt chỉ vì em còn sống sao?”

“Tất nhiên là không rồi.” Chị lắc đầu. “Nhưng em cảm thấy tồi tệ vì cái gì vậy? Em có thể nói cho chị nghe đi. Hãy giải thích cho chị. Ý chị là, tất nhiên nhìn chung rõ ràng là chị biết, nhưng có lẽ em nên cố nói thành lời, đẩy cho mọi chuyện ra khỏi lồng ngực mình xem.”

Và mặc dù tôi rất nghi ngờ về giá trị của hành động nói ra, nhưng bất chợt có một thôi thúc tôi hãy tuân hết, hãy thú nhận hết những ý nghĩ thầm kín nhất của mình.

“Em rất giận Rachel vì đã đến bữa tiệc đó,” tôi nói. “Con bé không phải là người thích tiệc tùng, trước giờ chưa bao giờ như thế cả. Bình thường chắc chị còn không thể nào mời Rachel đến một bữa tiệc được nữa là. Nhưng có thể Rachel đột nhiên thay đổi chẳng. Mỗi lúc một chút. Bắt đầu muốn giao tiếp xã hội. Cởi mở. Và em không thích thế. Rachel được coi là người hay e thẹn. Một cô gái ngoan. Một thiên tài. Em mới là cô gái của tiệc tùng, chứ không phải con bé. Em là người bình dân... Em cảm thấy như con bé sắp lấy đi tính chất đó của em. Con bé quá tài năng, quá hoàn hảo. Nếu Rachel bắt đầu mở rộng giao tiếp xã hội, chắc hẳn con bé sẽ... em không biết nữa, chắc hẳn con bé sẽ có mọi thứ mất. Thậm chí hẳn mọi người còn yêu quý Rachel hơn, chắc hẳn em sẽ thành người vô hình mất thôi.” Giọng tôi nhỏ xuống, đầy xấu hổ. “Em ghét em gái vì lẽ đó.”

Phillipa yên lặng một chút, suy nghĩ, và tôi bắn khoản không biết lời thú tội của tôi có làm chị ghê tởm không.

“Hồi Mick còn nhỏ,” cuối cùng chị nói. “Cậu ta hoàn toàn không còn hy vọng gì vào trường lớp. Cậu ta đứng hạng thấp trong mọi thứ. Đọc. Toán. Mọi môn. Cậu ta phải có thầy dạy kèm và đủ thứ hỗ trợ để tránh không bị hai năm một lớp. Chị lại là người có đầu óc và thường giả vờ thấy tiếc cho cậu ta. Nhưng trong thâm tâm chị lại thích như thế. Chị thích được thông minh hơn cậu ta

nhều bởi vì cậu ta giỏi hơn chị về mọi mặt khác. Cậu ta chơi thể thao giỏi, vui tính, đẹp trai và vì thế có rất nhiều bạn bè. Còn chị, như thế này đây, chẳng có gì hấp dẫn, tóc thì đỏ lòm, mặt lại đầy tàn nhang, trông thật xấu xí ghê tởm, vì thế mà cậu ta phải chịu chút thiệt thòi đi chứ, như vậy không phải là công bằng sao, nhưng này..." Chị nhìn xuống bụng tôi. "Cậu ta có cùng ghen với chị đấy nhé, vì thế em phải coi chừng em bé của em đấy. Trở lại vấn đề, không biết làm sao, khi Mick học lớp Mười một, đột nhiên cậu ta thay đổi. Cậu ta coi trọng các bài vở ở trường và bắt đầu lao vào học hành. Rồi cậu ta vọt lên vị trí đầu lớp, đứng nhất về mọi môn." Chị lắc đầu. "Chị bắt đầu tức giận. Ghen tị một cách kỳ cục... và thậm chí còn không chịu tới trường nữa. Chị không thể *chịu* được. Mặc dù phải nói là," lúc này chị mới mỉm cười, "cậu ta không bao giờ làm lớp trưởng như chị được."

Tôi bật cười.

"Tuy nhiên, vấn đề là," chị nói tiếp. "Đến bây giờ chị mới thật sự thấy vui khi cậu ta thông minh lanh lẹ. Chị sẽ không vừa ý nếu cậu ta không thích sách, không thích đọc và suy nghĩ những chuyện vớ vẩn. Thật vô nghĩa nếu cậu ta là một người thiếu năng. Chắc hẳn tụi chị chẳng có điểm gì chung. Quả là bi kịch."

"Một bi kịch kinh khủng," tôi tán đồng.

"Thấy chưa? Bây giờ chị đã làm mọi thứ rõ ra bằng những ý tưởng rời rạc lằng đằng của chị rồi kìa, phải không nào? Em sẽ không bao giờ phải khóc nữa đâu." Philippa

siết tôi chặt hơn, nói rất nghiêm túc. “VẬY em đâu phải là một bà chị hoàn hảo. Thì sao nào? Em chẳng giết chết ai cả. Mọi chuyện xảy ra không phải là lỗi của em. Chính xác em đã làm những gì mà bất cứ ai dù chỉ có một nửa bộ não cũng sẽ phải làm trong tình huống đó. Nghe này, em nghĩ ba mẹ em cảm thấy thế nào nếu cả hai chị em cùng bị giết chết? Cả hai cô con gái của họ đều chết? Điều đó coi bộ tốt hơn sao? Bởi vì đó là điều chắc hẳn sẽ xảy ra nếu em không bỏ chạy, nếu em cố gắng chiến đấu với chúng. Em sẽ chỉ làm cho mọi thứ tồi tệ hơn mà thôi.”

“CÓ lẽ đúng,” tôi nhún vai. “Mà cũng có lẽ không. Chúng ta không bao giờ biết được, đúng không? Nhưng em chính là người đưa em gái tới bữa tiệc đó. Và có lẽ nếu em cứ ở nguyên chỗ, trong căn chòi kia, biết đâu bọn chúng chỉ cưỡng bức Rachel rồi bỏ đi thôi. Biết đâu nếu em không bỏ chạy thì bọn chúng hẳn sẽ không giết chết Rachel. Biết đâu Rachel vẫn còn sống.”

“NHƯNG nếu em muốn suy nghĩ như thế, nếu em muốn tự đổ lỗi cho mình vì đã bỏ chạy hoặc vì đã đưa Rachel tới bữa tiệc đó, thì ba mẹ em phải làm sao? Vậy ba mẹ em thì sao? Họ phải tự buộc tội mình là đã không ở nhà. Họ phải tự quy lỗi cho mình vì lần đầu tiên đã để em phải chịu trách nhiệm. Còn cậu con trai kia thì sao, bạn trai em ấy, người đã để em bước vào chiếc xe kia? Hẳn cậu ta cũng phải tự quy lỗi cho mình chứ. Việc quy lỗi cứ loanh quanh hết người này tới người kia... như một thứ độc dược. Và, đúng rồi, có lẽ mọi người có liên quan



đều cảm thấy tiếc xót, tự hỏi không biết mọi sự có khác đi không khi giá mà họ làm thế này, hoặc thế khác. Nhưng một quyết định dỏ đâu có biến em thành một kẻ giết người được. Em là một cô bé mười sáu tuổi, đi dự một bữa tiệc mà. Em vi phạm quy định. Rồi sao nữa? Em đâu có làm chuyện mà mọi bạn trẻ mười sáu tuổi khác trên thế giới này đã không làm. Chắc hẳn em đâu thể nào biết được chuyện gì sẽ xảy ra. Em phải thôi đi đừng suy nghĩ theo kiểu đó nữa. Điên lắm. Những kẻ phải chịu trách nhiệm về việc giết chết Rachel chính là bọn con trai đó. Em là nạn nhân kia mà, Katherine. Em và Rachel, cùng với ba mẹ em, mọi người đều bị đặt vào một tình huống khủng khiếp, bất ngờ và em đã làm điều tốt nhất mà em có thể nghĩ ra đúng vào thời điểm ấy.”

Tôi gật đầu, mỉm cười, và để cho Philippa nghĩ rằng chị đã làm tôi cảm thấy dễ chịu hơn, rằng chị đã nói những điều trước giờ tôi chưa hề nghe ai nói. Vấn đề về từ ngữ không liên quan gì đến việc xét về mặt lý thuyết chúng có ý nghĩa bao nhiêu mà chính là chúng không thể thay đổi được những gì lòng bạn đã cảm nhận. Và tôi bắt đầu hiểu một điều là không có một kết cục thật sự nào cho chuyện này, không thể có sự miễn xá hoàn toàn nào. Cái chết của Rachel và phần đóng góp của tôi là vấn nạn mà tôi sẽ phải sống suốt đời. Điều tốt nhất tôi có thể hy vọng là tôi có thể học cách tha thứ chính bản thân mình vì đã không làm tròn vai trò một người chị hoàn hảo.

## 33

Cuối buổi chiều hôm đó, khi tôi về thì Mick đã ở nhà sẵn rồi, đang chờ tôi. Anh mở bật cửa gần như trước cả khi tôi kịp gõ – rạng rỡ hạnh phúc – anh vòng tay ôm tôi ngay khi tôi bước vào. “Vừa có một cuộc điện thoại.” Anh cười lớn. “Tụi mình lấy được căn hộ đó rồi. Có thể dọn trong tuần tới.”

Anh cầm tay tôi vào nhà bếp, kéo tôi ngồi xuống ghế đầu và trao cho tôi một ly nước cam tươi mới vắt. Anh đang chuẩn bị nấu thức ăn. Rau cải đã được cắt ra chất đầy trên đĩa – ớt chuông, nấm, đậu – và căn bếp nhỏ bé, bình thường bề bộn lung tung, giờ sạch bóng.

“Anh nghĩ tụi mình nên ăn mừng bằng món gì đó nhiều dinh dưỡng. Một món xào.”

“Nghe có vẻ hấp dẫn đó.”

“Sẽ có thể là một thảm kịch đấy, nhưng anh cứ thử xem. Nay, Phillipa nói em mới đụng mặt Alice hả?” Anh lo lắng nhìn tôi. “Em không sao chứ?”

“Vâng,” tôi nói. “Em ổn.” Tôi nặng nề ngồi xuống ghế đầu, tựa cùi chỏ lên mặt bàn.

“Philippa kể Alice nói mấy thứ khá là xấu xa đồi bại. Chị ấy nói em không vui.”

“Đúng, em cho là thế. Nhưng thật sự đó không phải là những gì Alice nói. Thật sự không phải. Em chỉ... ừm, nhỏ chẳng nói bất cứ điều gì mới mẻ cả, những điều đó em đã tự suy nghĩ cả triệu lần trước đây rồi. Vì thế em cho rằng thật ra không phải Alice làm em khó chịu.”

“Ý em là sao?”

“Ừm, tất nhiên Alice là đồ ác độc, đại khái thế. Cô ta cố tình trở thành tàn ác, em biết vậy. Tính hiem ác của Alice thật đáng sợ, cái cách cô ta muốn làm em vô cùng tổn thương. Nhưng dù sao đi nữa, những gì cô ta nói đã đi lòng vòng trong đầu em lâu nay rồi. Ý tưởng ấy lúc nào mà chẳng nằm ở đó. Em đã chạy thoát khỏi Rachel, em đã bỏ em gái lại đó để rồi bị giết chết.” Tôi giơ tay và nói to hơn lên khi nhìn thấy Mick sắp sửa phản đối. “Đó là sự thật. Đó là thực tế không thể chối cãi. Chính em đã đưa Rachel tới bữa tiệc đó, để Rachel uống rượu. Em *phải* chịu tội chứ. Tội thiếu tinh thần trách nhiệm. Những ý tưởng ấy đã có sẵn rồi. Trong lòng em. Một phần của con người em. Không phải Alice đặt vào. Thực tế, cảm giác như chỉ có mình Alice là người hoàn toàn thành thật. Người duy nhất dám nói ra những điều mà trong chừng mực nào đó chắc hẳn mọi người ai cũng đã nghĩ đến.”

“Nhưng em không thể ...”

“Làm ơn đi, Mick,” tôi ngắt lời. “Cứ nghe đã. Em chưa nói xong mà.”

“Được rồi,” anh nói. “Nói tiếp đi.”

“Xin lỗi. Chỉ là hôm nay em đã nhận ra điều gì đó. Một điều thật hay, em nghĩ thế.”

Anh gật đầu.

“Em đã từng nghĩ rằng cuối cùng sẽ đến lúc mình cảm thấy mọi thứ dễ chịu hơn. Như một loại phép màu. Em từng nghĩ có lúc em thức dậy và không còn cảm thấy buồn nữa. Không cảm thấy có tội nữa. Cứ như, *rầm!* và em bước qua đó mà đi. Em đang chờ ngày đó. Em tự nghĩ chẳng bao lâu nữa ngày ấy sẽ đến, em sẽ cảm thấy vui hơn, sau đó bắt đầu hòa hợp hết sức với đời mình, rồi lại được hưởng thụ cuộc sống.” Tôi bật cười, một chút bối rối vì xúc cảm trong giọng nói mình. “Nhưng cuối cùng, hôm nay em nhận ra là sẽ không như thế được. Điều này sẽ ở lại với em. Mãi mãi. Cũng được. Tốt thôi. Em có thể chấp nhận.”

“Vây là tuyệt, Katherine, nhưng bộ em không nghĩ ...”

Tôi không nghe anh muốn nói gì bởi vì bất thành lĩnh có tiếng đấm thùm thụp trên cửa.

“Chao ơi.” Mick nhìn tôi, lắc đầu. “Ai mà...”

“Katherine! Katherine! Có con trong đó không?” Một giọng đàn ông kêu thét dữ dội xuyên qua cửa, dội vào mạnh đến nỗi mấy bức tường rung lên. “Katherine! Mở cửa!”

“Ồi trời ơi.” Tôi ngồi thẳng người, cảm thấy mặt mày mình tái xanh. “Em nghĩ đó là ba em.”

“Cái gì? Tại sao chứ?”

“Em không biết nữa,” tôi nói, rồi đứng lên lao mình ra cửa, kéo mở ra ngay khi ba tôi lại bắt đầu kêu thét tên tôi.

Ba mẹ đang đứng bên nhau nơi cổng vòm trước nhà. Trông họ ngạc nhiên khi nhìn thấy tôi, như thể ba mẹ thực sự không nghĩ như thế. Hai người nhìn nhau, rồi nhìn lại tôi. Họ đứng sững và căng thẳng cách kỳ lạ.

“Ba! Mẹ! Có chuyện gì vậy? Ba mẹ đang làm gì ở đây ạ?”

“Ồ, Katherine.” Mẹ lao tới trước, kéo tôi vào ngực mẹ. “Con ổn chứ? Con khỏe phải không?”

“Dạ.” Tôi ôm siết mẹ rồi buông ra. “Con khỏe ạ. Mọi thứ thật tuyệt. Nhưng tại sao ba mẹ lại ở đây? Có chuyện gì ạ?”

Ba lòn tay xuống cầm tôi, ông nâng mặt tôi lên, nhìn chòng chọc vào mắt tôi. “Con chắc là mọi chuyện ổn chứ?” Ông nói. “Chắc không con?”

Tôi bước lùi cách ông một bước và cau mày. “Có gì *không ổn* vậy ạ?” Tôi vừa nói, vừa nhìn hết người này đến người kia. “Ba mẹ làm con sợ quá. Ba mẹ *đang làm gì ở đây* ạ?”

Một tích tắc sau, Mick đã ở bên cạnh tôi, một tay nắm tay tôi, tay kia dang ra chào ba mẹ tôi. “Xin chào. Con là Mick. Hai bác có muốn vào trong không ạ?”

Ba không quan tâm đến bàn tay đang chìa ra mà chăm chăm nhìn Mick, mắt ông di chuyển từ mặt xuống chân, rồi lại từ chân lên mặt, một cách đánh giá lộ liễu và sống sượng mà trước nay tôi chưa từng thấy ông sử dụng bao giờ.

Mẹ bước tới, mỉm cười – nhưng đó là một nụ cười gượng gạo, không tự nhiên chút nào, không hề hiện diện đâu đó nơi mắt mẹ – và bắt tay Mick. “Chào Mick. Bác là Helen. Đây là chồng bác, Richard. Vâng, chúng tôi rất muốn vào nhà. Xin cảm ơn.”

Mick và tôi bước tránh qua một bên để ba mẹ đi ngang qua cửa. Chúng tôi bước theo, sau lưng họ, Mick liếc tôi với vẻ kỳ quặc. Nhưng tôi chỉ có thể nhún vai. Đúng là tôi cũng như anh, cũng thấy kỳ lạ vì sự hiện diện của họ, vì cách cư xử khó hiểu của họ.

Chúng tôi đi vào căn bếp có đèn, sáng sủa, sạch sẽ và đầy những thứ chuẩn bị cho bữa ăn tối của chúng tôi. Tôi để ý thấy ba mẹ liếc nhìn nhau. Trông hai người hầu như cũng hoang mang y như tôi đang cảm thấy.

Mẹ quay người đối diện với chúng tôi.

“Chúng ta cũng thẳng thắn thôi,” mẹ nói. “Alice đã điện thoại cho ba mẹ.”

“Ồ,” tôi nói, linh tính về cái tên của cô ta hiện lên khiến tôi cảm thấy mệt mỏi ngay tức thì. “Tại sao ạ? Cô ta muốn cái gì?”

“Cô ấy lo lắng cho con, con yêu ạ,” mẹ mở lời, nhưng ba ngắt ngang, giọng ông cộc lốc.

“Cô ấy nói con đang dùng thuốc. Cô ấy nói con đang sống với một...” ông hất đầu về phía Mick, “ừ thì, theo lời Alice, *một tên nhạc công cục súc, lái xe mô-tô, ghiền ma túy.*” Rồi ba nhìn tôi, trông ông khốn khổ, buồn rầu và sợ hãi đến nỗi hầu như tôi không thể chịu nổi. “Cô ấy cũng nói rằng con đã mang thai.”

Tôi có thể dễ dàng bảo vệ mình. Rốt cục thì tôi không ghiền ma túy và Mick cũng không phải là tên cục súc. Ở đây có đủ bằng chứng – căn hộ sạch sẽ, thực phẩm bổ dưỡng lành mạnh, những ly *nước cam tươi* của chúng tôi, nhờ trời – có thể chứng minh rằng điều đó không đúng.

Nhưng toàn bộ việc mang thai nghẹn cứng trong cổ họng, khiến tôi câm lặng và xấu hổ.

“Alice là kẻ dối trá,” Mick nói, tôi ngược nhìn anh đầy vẻ biết ơn. Anh thừa lịch sự, đứng đắn, biết điều và chân thật. Ba mẹ sẽ phải nhận thấy điều đó. “Katherine không hề dùng thuốc. Thật buồn cười.” Anh chăm chăm nhìn thẳng vào mặt ba tôi, vẻ mặt anh hoàn toàn cõi mở, mắt anh không chút dao động. “Và con cũng vậy.”

Không ai nói gì mãi một lúc sau, nhưng ba mẹ nhìn nhau và bằng vào vẻ mặt rõ ràng là họ rất nhẹ nhõm. Họ muốn tin vào những gì Mick đang nói, điều đó đã rõ.

“Nhưng thế quái nào Alice lại nói những thứ như thế chứ?” Mẹ hỏi, và tôi có thể nghe được sự nhẹ nhàng trong giọng nói của mẹ, niềm hy vọng.

“Bởi vì cô ta có vấn đề ạ,” Mick nói. “Những vấn đề nghiêm trọng về thần kinh.”

“Thật vậy sao?” Ba đang nhìn tôi, chân mày nhướng lên. Tất cả mọi vẻ căng thẳng khiến gương mặt ông cứng ngắc, thiếu thân thiện và đầy vẻ đe dọa chỉ một phút trước nay đã biến mất. “Katherine? Thật vậy hả? Con không có dùng thuốc phải không?”

“Dạ không, ba.” Tôi lắc đầu, mỉm cười. “Tất nhiên là không mà. Con không thể tin được đến một phút rằng đó là sự thật.”

“Ba mẹ không nghe tin gì về con hết,” Mẹ nói. “Con không trả lời điện thoại ở nhà Viv mà ba mẹ lại không liên lạc qua điện thoại di động của con được. Ba mẹ đã để lại nhiều tin nhắn lắm, cưng ạ. Chí ít cũng phải đến

mười. Ba mẹ cứ... ừm, quả là ba mẹ bắt đầu phát sốt vì lo *thì* Alice gọi.”

“Ồi trời. Con xin lỗi, mẹ. Điện thoại con tắt nguồn. Con phải tắt chỉ vì muốn tránh không nói chuyện với Alice thôi. Con không ngờ nhỏ đó lại gọi cho mẹ. Bịa đặt những chuyện dối trá ghê gớm như thế. Tất cả chuyện này thật điên rồ. Con xin lỗi. Đúng là lỗi của con. Lẽ ra con phải điện thoại. Lẽ ra con nên cho ba mẹ biết con đang ở đâu.”

“Bây giờ thì không sao rồi,” mẹ lắc đầu, và trước khi mẹ nhấp nháy mắt tôi đã kịp nhìn thấy những giọt lệ trong mắt mẹ. “Miễn là con ổn, quả thật mẹ không quan tâm gì nữa.”

Và rồi, gần như đồng thời, cả ba và mẹ đều bước tới, ôm chầm lấy tôi. Họ hôn lên đầu tôi, lên má tôi, phá ra cười nhẹ nhõm và hạnh phúc. Khi họ bước lùi, bình tĩnh trở lại thì cả ba người chúng tôi cứ đứng đó, có vẻ hơi bối rối, cho tới khi Mick kéo mấy cái ghế dưới gầm bàn ra, mời tất cả chúng tôi ngồi xuống, rót ra những ly nước cam mát mẻ.

“Bây giờ mẹ cảm thấy thật ngó ngẩn,” Mẹ vừa nói, vừa vói tay đặt bàn tay mình lên tay tôi. Mẹ nhìn Mick. “Chắc bác làm con sợ lắm, cứ lù lù xuất hiện thế kia mà. Vói những lời kết tội xuẩn ngốc nữa chứ.”

“Dạ không. Chỉ hoảng hồn thôi ạ. Các bậc cha mẹ đều thế cả mà.” Anh lắc đầu, nhìn mẹ tôi, mỉm cười, một nụ cười tuyệt diệu – và bằng vào phản ứng của mẹ, tôi có thể thấy là mẹ cũng bị mê hoặc mất rồi.

“Bác cho là thế.” Và rồi mẹ nhìn tôi, cười phá lên, siết lấy tay tôi rồi mới thả ra. “Mẹ rất mừng là con ổn, con yêu ạ. Ba mẹ lo lắng quá sức. Con không hình dung được đâu.”



Suốt một giờ sau đó, mặc dù đã xảy ra những tình huống kỳ quái như thế, nhưng vẫn có một cảm giác vui vẻ lạ lùng, hầu như là một ngày lễ kỷ niệm. Mick nằng nặc đòi ba mẹ phải ở lại ăn tối. Bốn người chúng tôi cùng nhau ngồi quanh bàn, ăn món rau xào của Mick, và ba kể cho chúng tôi nghe về cuộc điện thoại với Alice. Mặc dầu tôi thấy thật khó tin được cô ta lại nói dối táo tợn như thế, và hơi hoảng sợ khi cô ta quá hằn thù với tôi, nhưng tôi vẫn có cảm giác rộng lượng với cô ta. Hành động của cô ta chỉ mang ba mẹ đến gần nhau hơn, và dù tôi chưa bao giờ nghi ngờ về lòng thương yêu ba mẹ dành cho tôi, nhưng tôi vẫn cảm động trước sự quan tâm dễ thấy của họ, nỗi hoảng sợ của họ. Tôi cảm thấy được yêu thương. Được ấp ủ.

Nhưng ba mẹ không hỏi xem tôi có thai hay không – hoặc ba mẹ cho rằng mọi thứ Alice nói đều là dối hết, hoặc họ quá sợ không dám hỏi – mà cả Mick lẫn tôi đều không đề cập đến chuyện này. Đang khi chúng tôi ăn, nói chuyện, cười vang, tôi cứ suy nghĩ biết bao cách thức khác nhau để báo cho ba mẹ biết, *ồ, ba mẹ ơi, nhân tiện đây, con muốn báo là con có thai rồi! Đoán xem nào mẹ. Mẹ không thấy rộng ràng sao, sắp làm bà ngoại rồi đấy!* – nhưng một tin trọng đại ngoài khả năng như thế làm sao đưa vào cuộc nói chuyện được, quá sức nặng nề, nghiêm trọng, về lâu về dài, nên tôi không hé răng nửa lời. Mỗi lần Mick nói, là tôi lại hình dung rằng anh sắp sửa nói với ba mẹ và nhịp của trái tim tôi đập nhanh hơn, nhưng anh không nói, bữa ăn tối của chúng tôi trôi qua xung quanh đề tài về Alice. Và âm nhạc. Cả việc tôi với Mick gặp nhau khi nào và ra sao.

Khi chúng tôi xong bữa, Mick khẳng khẳng đòi rửa hết chén bát. Anh nhìn thẳng vào tôi khi ba mẹ quay lưng đi và chỉ, bằng cả hai bàn tay, có ý bảo tôi mời hai người vào phòng khách. Tôi biết anh đang làm gì. Anh đang cố cho tôi khoảng riêng tư để tôi có thể nói với ba mẹ về việc mang thai đây mà.

Nhưng khi tôi hỏi xem ba mẹ có muốn ngồi với tôi một lát không – bề ngoài có vẻ như để tôi có thể khoe họ mấy tấm ảnh chụp trong những tuần lễ cuối cùng ở trường – thì ba lại từ chối. Ông muốn ở lại giúp Mick rửa chén bát, ông nói thế. Mẹ nhún vai, mỉm cười và cầm tay tôi.

“Cứ để ông ấy làm,” mẹ thì thầm. “Có lẽ ba muốn làm quen với anh bạn trẻ của con.”

Và mặc dù tôi đã diễn tập vô số cách nói nhẹ nhàng, khéo léo khác nhau, nhưng cuối cùng tôi lại cứ buột miệng thốt ra thẳng thừng khi chúng tôi khuất tầm nhìn của ba và Mick.

“Alice đã nói đúng một chuyện. Con có thai.”

“Gì cơ? Con vừa nói gì?” Mẹ dừng bước, quay sang nhìn tôi. Cau mày. “Xin lỗi, con nói lại được không?”

“Con có thai.”

“Có thai. Trời đất ơi. Mà này, vậy thì chuyện ấy là thật rồi.” Mẹ quay đi, nhưng tôi đã kịp nhìn thấy mắt mẹ ướn lên phản đối, cảm mẹ rung rung.

“Mẹ ơi, con xin mẹ. Làm ơn đi mà. Con biết mẹ thất vọng lắm. Con biết đây không phải là điều mẹ mong đợi, hay là hy vọng nơi con. Con biết vậy mà. Đây cũng không phải là điều con muốn. Nhưng con xin cam đoan với mẹ,

Mẹ, tụi con sẽ ổn. Con hứa. Mẹ đừng lo lắng, Mick được lắm. Anh ấy không có ý chuồn hoặc đại loại thế đâu. Tụi con sẽ làm cho chuyện này tốt đẹp. Tụi con sẽ làm được. Sẽ ổn thôi. Con vẫn có thể đi học đại học. Con vẫn sẽ là một người học hành đàng hoàng, con hứa. Sẽ ổn thôi, mẹ. Mọi chuyện sẽ tốt đẹp mà."

"Có thai?" Mẹ lặp lại từ ngữ đó, như thể mẹ thấy thật khó hiểu. Mẹ bước qua trường kỷ, nặng nề ngồi xuống. "Có thai."

Tôi ngồi cạnh mẹ. Kèm giữ mắt mình hướng xuống, nhìn đôi bàn tay, bồn chồn nhặt lấy sợi vải nơi chiếc quần jeans. "Mẹ thất vọng vì con lắm, phải không mẹ?"

"Không," mẹ nói. "Không phải."

"Mẹ xấu hổ."

"Không," mẹ nói. "Mẹ không xấu hổ." Bây giờ giọng mẹ đã kiên quyết, phần nộ. "Katie. Con không hiểu rồi. Mẹ không thất vọng, không một chút nào. Không gì cả. Mà con yêu, hai chữ *xấu hổ* thậm chí còn không có trong vốn từ ngữ của mẹ. Tất nhiên, chỉ hơi sốc một chút, khi nghe con thật sự có thai, và điều đó hơi khó tiếp thu. Nhưng nhờ trời, Katherine, mới vài giờ ngắn ngủi trước đây ba mẹ lo lắng sợ con nghiện ma túy. Ba mẹ nghĩ có lẽ ba mẹ mất con rồi." Mẹ thở dài, lắc đầu. "Mẹ đã có một đứa con gái phải ra đi. Mẹ không thể nào... thậm chí mẹ không nghĩ lại như thế nữa."

Tôi nhìn mẹ. Bối rối. Tôi không rõ mẹ đang nghĩ gì, mà tôi cũng không biết phải nói gì.

“Katie. Cưng của mẹ.” Mẹ mỉm cười. “Có lẽ mẹ không nên nói chuyện này, hoặc thậm chí không được nghĩ thế này. Mẹ chắc chắn điều đó không có trong sổ tay của những bậc cha mẹ tốt, nhưng, con phải hiểu, thật vô cùng khó khăn đối với mẹ khi xem chuyện này như một thứ thảm họa.”

“Ồ,” tôi nói. “VẬY... mẹ đang nghĩ gì ạ?”

Mẹ đưa một ngón tay lên môi, ánh mắt mở lớn nhìn lên trần nhà một lúc, rồi cúi nhìn tôi trở lại, và cười toe. Thật là một nụ cười hân hoan vui sướng, tinh quái, vẻ như có tội. “Mẹ nghĩ thật sự mẹ có cảm giác khá là phấn khích, nếu nói thật ra thì, khá là rộn ràng.”

Chắc trông vẻ ngoài tôi sốc y như cảm giác trong lòng mình, bởi vì mẹ cười phá lên, dịch sát vào tôi trên trường kỷ, quàng cánh tay ôm lưng tôi.

Mẹ nói khê khàng, mãnh liệt. “Có lẽ mẹ sai, hoặc thậm chí là ích kỷ, nhưng tất cả những gì mẹ có thể nghĩ ra được là chuyện này tuyệt diệu biết bao. Con đang thêm người vào gia đình ta, con đang tạo ra một người mới cho hết thảy chúng ta để thương yêu. Con đang tạo ra sự sống, con yêu, con đang... con đang sống cuộc đời của mình. Mẹ nghĩ điều này thật tuyệt vời, quả thực là thế. Mẹ sẽ có một đứa cháu ngoại, một người mới để yêu thương... và giải thích được tại sao mẹ lại từng nghĩ chuyện đó thật tồi tệ? Mà mẹ nghĩ anh chàng của con tuyệt trần, thật đó, một quý ông đích thực. Nói chuyện với anh ta thật dễ chịu, lại còn rất *thông minh* nữa.” Rồi mẹ rút khăn tay từ trong túi ra, lau mắt, hỉ mũi. “Mẹ nhớ như in khi lần đầu tiên

mẹ mang thai con. Tất cả là niềm hy vọng trinh nguyên tuyệt diệu, tất cả là phấn khích vui vẻ.”

“Vậy thật sự mẹ không thất vọng ă? Không khó chịu sao?”

“Không. Mẹ không hề.”

“Mẹ không nghĩ là tụi con có điên mới giữ lại đứa bé khi tụi con chỉ mới vừa vặn biết nhau thôi sao?”

“Có lẽ. Có lẽ mẹ không thể nói được. Nhưng mẹ nghĩ chúng con có nhiều cơ hội như mọi người khác trong việc sống chung với nhau. Nhiều người lập gia đình sau khi biết nhau suốt nhiều năm song vẫn kết thúc bằng li dị đầy thối. Đâu có gì bảo đảm trong cuộc sống.”

“Nhưng con còn quá trẻ.” Tôi không rõ vì sao, nhưng đột nhiên tôi lại nói ra tất cả những nghi ngờ, sợ hãi mà tôi vừa tự mình nghĩ ra. Tôi muốn có thêm sự đoan chắc một lần nữa của mẹ, cảm thấy thật thoải mái khi nghe mẹ nói những điều tích cực. Tôi không sao có đủ được. Tôi muốn mẹ nói với tôi là mọi chuyện sẽ ổn. “Không ai ở tuổi con lại có em bé. Không một ai.”

“Mẹ nghĩ con không phải lo lắng về những gì người khác đã làm hoặc đã không làm.”

“Đâu có. Con đâu có ý nói thế. Chỉ là...”

“Mẹ biết ý con muốn nói gì, con yêu. Đúng, chuyện lớn chứ chẳng vừa: đúng, sẽ có nghĩa là con mất rất nhiều tự do mà những người khác ở vào lứa tuổi con thường có. Chuyện đó sẽ khó khăn hơn con tưởng. Nhưng cũng sẽ mở ra cho con một thế giới khác. Sẽ thêm vào đời con một chiều kích kỳ diệu, tuyệt vời, thay đổi cả cuộc sống. Tình

mẫu tử làm được chuyện đó.” Rồi mẹ đặt tay lên má tôi. “Ba và mẹ sẽ ở đây để giúp đỡ con. Hết sức mình. Đó sẽ là đặc quyền của ba mẹ.”

“Đúng là con quá mừng vì mẹ không tức giận hoặc khó chịu.”

“Không khó chịu. Trời ơi, không hề.” Một lần nữa, mẹ lại cười toe. “Thật ra mẹ cảm thấy phấn khởi một cách buồn cười. Phấn khởi cho con và cho Mick. Phấn khởi cho ba con và cho mẹ. Bồn chồn. Rộn ràng. Và mẹ còn muốn là người sẽ kể cho ba con nghe. Được không con?”

“Tất nhiên ạ.”

Tôi không thường thấy mẹ như thế – còi mòi, tươi tắn đầy cảm xúc – nên vẻ ngạc nhiên chắc đã biểu lộ ra trên khuôn mặt tôi.

“Gì đó, con yêu?” Mẹ nói. “Có gì vậy? Trông con là lạ.”

“Xin lỗi. Chỉ là... dường như mẹ khác lắm thì phải. Thật sự hạnh phúc. Mẹ và ba nữa. Tất nhiên, như thế thật tuyệt. Con chỉ... con tưởng mình không còn được thấy đáng vẻ này nữa.”

“Mẹ biết, con yêu.” Rồi mẹ đặt tay lên đầu tôi, kéo tôi nghiêng qua để má tôi nằm tựa vào ngực mẹ. Khi mẹ nói tôi có thể cảm nhận được âm rền rền dễ chịu từ tiếng nói của mẹ, cảm nhận được nhịp đập đều đều của trái tim. “Mẹ biết. Ba mẹ đã không công bằng, phải không nào? Con biết gì không? Cô bạn nhỏ bé ngu ngốc của con quả thật đã làm ơn cho ba mẹ. Ba mẹ đã quá lo lắng, cả mẹ cả ba, khi cô ta gọi và nói những điều ngu ngốc đó về con.

Ba mẹ rất sợ, sợ mất con. Sau đó, khi ba mẹ biết con ổn," bà hít một hơi thật sâu, rồi thở dài, "cứ như được cho một cơ hội thứ hai. Và mẹ biết, con yêu, mẹ biết con đã cảm thấy thế nào về Rachel. Mẹ biết rằng con cảm thấy có tội trong ngày đó, con cảm thấy có tội vì con vẫn sống trong khi Rachel đã chết. Mẹ hy vọng con có thể tha thứ cho mẹ vì chẳng bao giờ mẹ đề cập đến chuyện đó, vì chẳng bao giờ chịu nói rõ ra rằng hoàn toàn con chẳng việc gì phải cảm thấy mình có tội cả, hoàn toàn con *phải* tiếp tục cuộc sống của con. Có nhiều kiểu đặt dấu chấm hết, nhiều kiểu... ồ, mẹ không biết nữa... thời buổi này người ta thích dùng cái từ gì lạ lạ ấy nhỉ?"

Tôi ngả người ra sau, nhìn mẹ. "Kết thúc?"

"Ừ. Chính từ đó. Kết thúc. Chắc phải có một kết thúc nào đó chứ. Chí ít thì cũng là cho con, con yêu. Con bé là em của con mà, đâu phải con gái con. Thật không phải khi con cứ chịu đựng mãi thế. Thật không phải khi chuyện này lại hủy hoại cả đời con như thế."

"Nhưng..." Tôi muốn kể cho mẹ nghe về những thấu hiểu mới mẻ của tôi, giải thích vì sao tôi không cần mẹ nói chuyện này nữa.

"Không," mẹ cắt ngang lời tôi, và nhìn tôi dịu dàng. "Mẹ đã bắt công. Mẹ đã biết rằng con đang phải chịu đựng, mẹ quá mãi chìm đắm trong nỗi đau của riêng mình nên không còn sức lực nào mà làm bất cứ chuyện gì khác. Suốt một thời gian dài mẹ biết mẹ có thể giúp con cảm thấy đỡ hơn nếu mẹ mang chính mình ra để nói vài chuyện đơn giản. Mà mẹ đã không làm. Sâu thẳm trong lòng mình, mẹ

tự thấy thật xấu hổ. Nhưng bây giờ, mẹ có thể nói được rồi, con yêu của mẹ.” Bà đằng hắng rồi nói tiếp. “Ba con và mẹ không hề đổ lỗi cho con vì chuyện đã xảy ra cho Rachel. Ba mẹ chưa bao giờ, không bao giờ như thế. Nếu có, ba mẹ phải đổ lỗi cho chính mình. Và đừng, dù chỉ một giây, tưởng tượng rằng ba mẹ ước gì chuyện đó xảy ra cho con thay vì cho em. Ba mẹ yêu thương hai đứa bằng nhau cơ mà. Lúc nào ba mẹ cũng thế cả.”

Tôi gật đầu nhưng không nói được lời nào. Sợ rằng nói ra tôi sẽ òa khóc mất. Khóc thút thít như một em bé nhỏ.

“Và không biết có quá đáng không khi mẹ muốn đề nghị một đôi điều mẹ cần noi con,” mẹ nói.

“Tất nhiên mà, mẹ, bất kỳ điều gì.”

“Trước hết mẹ mong con tha thứ cho mẹ vì đã sống ích kỷ. Vì đã không làm một người mẹ đúng đắn trong mấy năm gần đây, vì thậm chí còn để con nuôi dưỡng ý nghĩ là ba và mẹ có thể bằng cách nào đó đã đổ lỗi cho con. Ba mẹ hoàn toàn không có ý như thế. Không bao giờ.”

Thế là tôi bắt đầu bật khóc. Không nén được nữa. Mọi điều tôi xác tín chỉ trong vài phút trước bất chợt có vẻ như rất xa xăm và không còn quan trọng. Biết được mẹ không hề quy lỗi đã khiến tôi nhẹ nhõm ngay lập tức và hết sức thú vị, đã ban cho tôi niềm vui hơn tôi tưởng nhiều. Tôi ôm mẹ, thút thít khóc nức nức sát vào ngực mẹ. Mẹ ôm lấy tôi thật chặt nhưng vẫn tiếp tục nói.

“Điều thứ hai mẹ cần con làm là hãy sống cuộc đời của con. Sống cuộc đời tốt nhất và hạnh phúc nhất mà con có



thể. Con phải không bao giờ, *tuyệt đối không bao giờ*, cảm thấy có tội khi mình hạnh phúc. Tuyệt đối không được. Nếu con không thể làm được việc đó vì bản thân con thì hãy làm vì ba mẹ. Vì mẹ và vì ba con. Bởi vì nếu con không hạnh phúc, con yêu, nếu con không sống cuộc đời của con, thì hóa ra ba mẹ đã mất hết mọi thứ. Ba mẹ đã mất một lượt cả hai chị em con.”

Tôi không biết được ba nghĩ gì trước thực tế là tôi có thai. Mẹ muốn nói với ông khi hai người ở riêng với nhau – tạo cho ông cơ hội được một mình thăm thía trong thời gian ngắn đã. Mẹ nghĩ chắc thoát tiên ông sẽ sốc và khó chịu. “Hoàn toàn bình thường đối với một ông bố,” mẹ nói. “Rốt cuộc, con vẫn luôn là cô bé con ngây thơ của ông thôi mà. Nhưng rồi ông sẽ hiểu, ông sẽ quen với ý tưởng đó, và cuối cùng ông cũng sẽ phấn khởi như mẹ cho mà xem.”

Và đúng như tôi biết, hai đứa tôi phải nghe ba tôi giảng thuyết về những tai họa do xe máy gây ra trước khi ông rời khỏi nhà. Ông nhẹ cả người khi chúng tôi nói với ông rằng chiếc xe đang được rao bán, và ông bắt tôi phải hứa không bao giờ được cưỡi lên nó một lần nào nữa, rồi còn bắt Mick phải hứa bằng bất cứ giá nào cũng phải lái xe cẩn thận, nếu anh có buộc lòng phải lái đi.

Khi ba mẹ về, tôi và Mick tắt đèn đi ngủ. Mick đặc biệt dịu dàng và nhẹ nhàng, anh bảo anh yêu tôi không biết bao nhiêu lần, chúng tôi dịch sát vào nhau, đầu tôi gối lên ngực anh.

“Anh biết em đến phát sốt khi nói chuyện về Alice,” anh nói. “Nhưng em ổn không? Em không hoảng sợ về cô ta chứ?”

“Không,” tôi nói. “Em quá hạnh phúc không còn nghĩ đến nhỏ ấy được nữa.” Sự việc không theo đúng như dự định của Alice, trái lại tôi còn cảm thấy thật rộn ràng trong buổi tối bên ba mẹ tôi. Mấy năm nay mẹ không dễ bày tỏ cảm xúc một cách cởi mở như thế, thật kỳ diệu khi thấy mẹ dạt dào tình cảm và nồng nhiệt, thật là một niềm vui bất ngờ khi thấy mẹ đã yên tâm – không chỉ về em bé mà còn về Rachel nữa. “Em muốn nói, rõ ràng Alice đã điên mất rồi,” tôi nói tiếp, “và em mừng vì tụi em không còn là bạn nữa. Nhưng thật sự nhỏ ấy chỉ làm tổn thương chính nhỏ thôi. Tự mình làm những chuyện hết sức điên rồ. Em cảm thấy tiếc cho con người đó.”

“Ừ.” Mick ngáp dài. “Anh cũng vậy. Chắc cô ta phải ở trong một trường hợp thật sự buồn lắm. Tuyệt vọng.”

“Vâng. Dù sao chẳng nữa, nhỏ có thể làm được gì nào? Khi chúng mình dọn nhà đi thậm chí cô ta còn không biết chúng mình sống ở đâu nữa. Em sẽ đổi số điện thoại di động. Cô ta sẽ không thể gọi em được. Bây giờ cô ta có thể làm gì em nào?”

“Không làm gì được hết,” anh nói. Rồi anh chồm qua tắt đèn ngủ bên giường, trong bóng tối, anh hôn lên môi tôi. “Em tuyệt đối an toàn. Cô ta không thể làm bất cứ điều gì gây tổn thương cho em được.”

# 34

Ngày hôm sau Mick nhận được một gói đồ kích thước cỡ cuốn sách. Được phát trong lúc anh ra ngoài đi luyện tập với ban nhạc, và tối đó khi anh trở về rất trễ, tôi đưa cho anh. Anh không xé mở ra ngay như tôi vẫn thường thế, mà chỉ nhìn chẳng chút quan tâm, rồi đặt lên bàn cà-phê.

“Anh nên mở ra chứ,” tôi vừa nói, vừa lật úp lại. “Có lẽ là thứ gì hồi hộp lắm đấy. Một món quà.”

“Ai gửi mới được chứ? Sinh nhật anh qua lâu rồi.”

“Ồ, thôi nào. Em không biết làm sao anh có thể chịu được. Không muốn biết có gì bên trong nữa. Nhanh lên đi, em đã chờ cả ngày nay rồi.” Tôi dúm gói đồ vào tay anh. “Mở ra đi.”

Mick nhún vai, lật qua lật lại. Gói bằng giấy màu nâu trơn, không có địa chỉ người gửi. “Anh dám nói chỉ là thứ chán ngắt thôi mà. Một cuốn sách nhỏ từ cơ quan thuế hay gì gì đó thôi. Trừ phi là...” anh nói, chột cười toe, “trừ phi là em gửi. Đúng em rồi, phải không? Đó là lý do tại sao em chờ, tại sao em nôn nóng dữ vậy.”

“Không,” tôi nói. “Em đâu có gửi. Hứa đó.”

Rõ ràng, anh không tin tôi. Anh lắc đầu và vừa tiếp tục cười cười vừa mở gói đồ. Bên trong là món gì đó trông như một quyển tập ảnh. Có một tấm hình trắng đen trên trang bìa trước, có mấy chữ viết. Mick cầm đưa xa khỏi tôi.

“Có biết mình đang chụp hình với ai không?” Anh đọc lớn, và anh vẫn mỉm cười nhưng nghe có vẻ như khó xử. Anh lật mấy trang, giờ cao lên để tôi không nhìn thấy được bên trong.

“Mick.” Tôi phá ra cười. “Em đâu có gọi. Không phải của em đâu. Em không biết ai...” Nhưng tôi ngưng bật khi nhìn thấy nét mặt anh. Nụ cười biến thành một vẻ khó chịu, mặt mày xanh nhợt. “Cái gì vậy?” tôi nói. “Mick? Đó là cái gì? Cái gì vậy chứ?”

“Trời đất ơi,” anh nói. Và đột nhiên tôi biết ngay là ai đã gọi gói đồ này.

“Để em xem nào,” tôi vừa nói, vừa chìa tay ra. “Em muốn xem.”

“Không. Em không cần phải thế. Đừng. Làm ơn đi. Chỉ là đừng.”

“Đừng ngốc thế, Mick. Hãy cho em xem cái quái gì.” Giọng tôi gay gắt hơn dự định. “Xin lỗi,” tôi nói. “Làm ơn đi. Cứ để em xem. Em không chịu được việc bị giấu tiệt thế đâu.”

Anh miễn cưỡng trao cho tôi. “Katherine,” anh vừa nói, vừa lắc đầu. “Đó là thứ tào lao. Chỉ là... Cô ta mất trí rồi. Đừng để nó ...”

“Được rồi,” tôi nói. “Được rồi. Em biết. Em biết mấy thứ đó mà.”

Trang bìa được phủ kín bằng một tấm hình trong tờ báo cũ. Đó là tấm hình chụp tôi với Rachel – một bức ảnh gia đình không biết bằng cách nào lại rơi vào tay cánh nhà báo sau khi Rachel mất. Chúng tôi đang ở bãi biển, đứng cạnh nhau, nụ cười của chúng tôi rộng mở, hai mái tóc ướt bay trong gió. Chúng tôi quàng tay ôm nhau. Trông thật hạnh phúc, thật vô tư...

Bức hình bị xé đôi cố ý làm cho lởm chởm, dán vào ngay tờ trước của quyển tập ảnh. Phía trên bức hình, những chữ cái – một sự pha trộn bừa bãi giữa chữ hoa và chữ thường – được cắt ra từ báo, rồi dán vào với nhau tạo thành cụm từ *“Thực sự bạn có biết mình đang chụp hình với ai không?”*

Trang tiếp theo lấp đầy bởi một bộ sưu tập ngẫu nhiên gồm những đoạn trích dẫn được biên tập vào thời điểm ngay sau khi Rachel bị giết chết. Rõ ràng là từ các bài báo khác nhau, nhưng Alice đã cắt dán chúng lại thành một bài báo dài nhằng và không mạch lạc gì cả. Cô ta còn tự đặt ra một hàng tit thật khó chịu.

### kết án Sai ngườì? bên Có tội được tự Do?

Nhưng ai là người thật sự chịu trách nhiệm ở đây? Chắc chắn, trong thời buổi được gọi là đã được khai sáng này, chúng ta không thể mong đợi một nhóm trẻ ở thế bất lợi và kém giáo dục phải đơn phương chịu trách nhiệm cho tội ác làm nổi bật tất cả những gì đang thiếu sót trong quan điểm đáng buồn của từng cá nhân ở thế kỷ hai mươi về những gì cấu thành nên một bốn phận phải chăm sóc đầy đủ cho những người trẻ hơn chúng ta?

Grant Frazer đã bị lạm dụng từ khi còn nhỏ. Rất thường xuyên, cậu ta bị đánh đòn thâm tím cả mình mẩy do người cha nghiện rượu và một tình thương yêu bị chối bỏ bởi người mẹ nghiện ma túy. Thật không ngạc nhiên khi cậu lớn lên mà không có được chút quan tâm xã hội nào.

Chị em nhà Boydell hưởng một cuộc sống giàu có và đầy đặc quyền. Căn nhà của họ rất rộng lớn và khá thanh lịch, khu vườn thật sự là một chốn thần tiên của trẻ con với những khoảng sân trong đầy bí ẩn, sân quần vợt và hồ bơi.

Một nền giáo dục xa hoa không ngăn được Katie Boydell đưa cô em gái mười bốn tuổi của mình đến một bữa tiệc không hợp pháp, không ai giám sát và tự cho phép bản thân mình uống rượu một cách phi pháp. Ai thật sự chịu trách nhiệm ở đây? Ai thật sự phải bị quy lỗi?

Sau một thời gian dài, tôi ngạc nhiên để ý thấy rằng những câu từ này vẫn có sức mạnh khiến lòng tôi đau nhói. Tôi vẫn cảm thấy một ước muốn dữ dội phải kêu thét lên để phản kháng, để tự bảo vệ mình, để giải thích và biện hộ.

Những trang kế tiếp đầy hình ảnh và bài báo lấy từ các tờ báo khác nhau – chúng được cắt ra, tia tách rồi đặt bừa khắp trang giấy và dường như có một chút thứ tự trong cách sắp xếp. Đó là những chữ cái cỡ lớn được dán trên đầu những tấm hình và bài báo nổi bật nhất – TÊN HÈN NHÁT, KẼ GIẾT NGƯỜI, CHỊ EM GANH NHAU, QUÂN PHẢN BỘI, THỨ VÔ TRÁCH NHIỆM, ĐỒ GHEN TỊ”.

Trang áp cuối có một tấm ảnh màu của tôi. Một tấm ảnh thật, chụp rất gần đây – chỉ có một tấm duy nhất không lấy ra từ báo. Tôi đang ngửa đầu ra sau cười nắc nẻ. Trông hạnh phúc ngất ngây.

*“KatHeriNE PatTerSon HiỂn naY. cuỘc sôNg kHông cÓ Cô eM gÁi”*, một mảnh giấy báo đề ngang lên đã ghi như thế.

Trang cuối cùng chỉ viết đơn giản – *“kAtherInE paTteRsOn / KATiE bOydeLL – nạN NhẬn haY Kẻ giết nGườI?”*

“Mấy thứ này là đồ chó chết.” Mick giật lấy tập ảnh khỏi tay tôi, đóng sập lại và quăng mạnh qua bên kia phòng đến nỗi nó đập rầm vào bức tường, rơi xuống sàn. “Đừng nhìn nữa. Thật bệnh hoạn.”

Tôi không nói gì. Không thể mở miệng. Có thể ném cả vị mật đắng trong cổ họng mình. Tôi quay người bỏ đi qua giường, nằm nghiêng, cong lại như con tôm.

Mick theo sau, ngồi bên cạnh tôi. Anh đặt tay lên vai tôi. “Có lẽ tội mình nên gọi cảnh sát,” anh nói khẽ khàng. “Cô ta đã đi quá xa rồi. Đây là một kiểu quấy rối.”

“Đừng.”

“Nhưng tội mình phải bắt buộc cô ta thôi đi.”

“Em không muốn cảnh sát dính vào.” Tôi e ngại lại mang mọi chuyện lên mặt báo một lần nữa, quá khứ lại bị khơi lên như một xác chết hôi thối, cảnh sát thì vô dụng và vụng về, còn báo chí cứ như con kền kền xé toang đồng thịt thối tha. “Họ sẽ chẳng làm gì đâu. Họ không thể.”

Anh nằm xuống bên cạnh, quàng tay ôm tôi.

Cuối cùng chúng tôi cũng đi vào giấc ngủ, vòng tay ôm chặt nhau. Buổi sáng tôi thức dậy, tập ảnh đã biến mất.

# 35

Qua vài ngày sau, trong khi Mick đi làm, tôi dùng vài giờ mỗi chiều để chuẩn bị dọn nhà. Tôi trở lại nhà cô Vivien, đóng gói đồ đạc của tôi. Tôi không còn mệt mỏi như trước kia và thấy thích thú khi vừa sắp xếp mấy thứ linh tinh, vừa mơ về cuộc sống mới của tôi với Mick. Thực tế rõ ràng là ba mẹ tôi cũng thích anh, còn mẹ thì vui vẻ một cách đáng ngạc nhiên về em bé, đã xua tan hầu như mọi ngờ vực tôi từng có. Chúng tôi đã làm điều đúng. Chúng tôi yêu nhau. Sẽ thật tuyệt vời.

Tôi cho cô Vivien biết qua email rằng tôi sẽ dọn ra. Tôi hứa sẽ thu gom thư từ của cô lại và để ý nhìn ngó mọi sự cho tới khi cô trở về. Cuối mẫu thư ngắn, tôi xin lỗi vì thời gian thông báo ngắn quá. Cô viết trả lời:

Đừng xin lỗi chứ! Cô BIẾT có lý do nên trông con mới hạnh phúc đến thế, cô nghĩ thật là kỳ diệu khi con gặp được ai đó đã khiến con cảm thấy như vậy. Nóng lòng mong gặp con (và gặp cả anh chàng Mick của con nữa!) khi cô về đến nhà.

Bảo trọng nhé. Yêu con nhiều.

Cô Viv xxx



Mất hết ba buổi chiều làm việc mới xong phần đóng gói đồ đạc của tôi ở nhà cô Vivien và xóa sạch mọi vết tích của tôi nơi căn hộ của cô. Tôi không muốn để lại chút gì, dù may mắn, như một lời cảm ơn cô Vivien đã cho tôi sống ở đó. Tôi làm xong hết vào lúc mười giờ rưỡi đêm thứ Sáu, tự hỏi không biết tôi có còn đủ thời gian để đi xem phần cuối buổi diễn của Mick không nữa. Anh sẽ gọi tôi khi nào anh xong, sẽ quá giang ca sĩ chính ghé nhà cô Vivien giúp tôi một tay nếu tôi vẫn còn đang làm. Nhưng không thấy anh gọi, tôi chắc rằng ở đó khá đông người và anh vẫn còn đang chơi nhạc. Tôi quyết định đi đón anh, làm anh ngạc nhiên một bữa.

Bên ngoài trời đang mưa, đường ướt và tối nên tôi lái xe chậm và mãi đến mười một giờ mới đến nơi. Quán vắng lặng, gần như trống trơn, tất cả thiết bị đã đóng gói xong.

Mick không chờ tôi nơi quầy bar vì thế tôi đi vòng ra sau sân khấu. Nghe tiếng anh nên tôi hướng về phía ngưỡng cửa còn sáng đèn. Tôi dừng lại và lùi một bước khi nhìn thấy bên trong. Alice đang tựa vào một cái bàn, đôi chân dài bắt chéo ra phía trước. “Ồi, on trời đi mà,” cô ta nói, giọng líu nhíu nhừa nhựa vì rượu. “Làm sao có thể tổn thương được chứ? Có thể làm *ai* tổn thương nào? Làm sao được khi thậm chí còn không ai biết?”

Mick xoay lưng về phía cô ta, đang cuộn dây điện chính vào với nhau. Anh lắc đầu.

“Cô điên rồi. Tôi không nói chuyện. Đi đi.”

“Ồ. *Thôi nào.*” Cô ta cười lớn, hất tóc ra phía sau với vẻ khêu gợi. Một cử chỉ vô ích, thậm chí Mick còn không nhìn tới cô ta nữa. “Tình dục miễn phí. Đó là những gì tôi đề nghị. Tình dục xả láng vô điều kiện. Tại sao anh lại nói không? Anh là cái loại đàn ông gì thế?”

Mick bật cười. “Tôi nghĩ câu hỏi phải như vậy, cô là cái loại người gì thế? Cái loại bạn bè gì thế? Vậy mới đúng chứ.” Rồi anh quay người đối diện cô ta, chợt nhìn thấy tôi. Anh dừng lại. “Katherine.”

Alice xoay qua đối mặt với tôi. Trong thoáng chốc rất mong manh trông cô ta hốt hoảng, nhưng lập tức bình tĩnh lại ngay, mỉm cười, dang cánh tay ra. “Katherine!”

Tôi vẫn đứng nơi ngưỡng cửa, chòng chọc nhìn Alice. “Cô làm cái gì ở đây?”

“Ồ, mình đọc thấy quảng cáo trên báo. Mình nghĩ mình cũng nên hỗ trợ, thành thử xuống nghe bạn bè chơi nhạc thôi.” Cô ta chìa tay ra phía Mick, mỉm cười. “Thật ra mình tưởng bồ có ở đây, Katherine. Hy vọng tụi mình có thể gặp nhau. Đạo này kiếm bồ khó quá.”

Trong phút chốc, tôi đã tính đến việc đối đầu với con người này, hỏi xem tại sao cô ta dai dẳng nhất định phải làm tôi tổn thương mới được, nhưng tôi nhanh chóng quyết định ngược lại. Chẳng có ý nghĩa gì cả. Tôi không muốn nghe cô ta giải thích – không có lời bào chữa nào đầy lý lẽ hoặc có thể tha thứ được đối với những gì cô ta đã làm – và tôi không muốn nghe một lời xin lỗi giả dối nào của cô ta nữa hết. Tôi chỉ muốn ra khỏi đây thôi.

“Anh sẵn sàng để đi chưa?” Tôi nhìn Mick.

“Ừ.” Anh ngưng không cuộn dây điện chính nữa, đá hết vào thành một đồng lộn xộn. Thường thường anh rất gọn gàng kỹ lưỡng, nhưng rõ ràng là anh cũng muốn nhanh chóng rời khỏi Alice như tôi vậy.

“Cô nàng đạo đức.” Alice vỗ tay vào nhau, đứng dậy, hơi lão đảo một chút. “Chúng ta đi đâu nào?”

“Tôi không biết cô đi đâu.” Giọng Mick lạnh như nước đá. Anh quàng tay qua vai tôi. “Chúng tôi về nhà.”

“Vậy thì tôi sẽ đi với các người. Thật ra, thế cũng vui. Ba người chúng ta.” Cô ta ở sát đằng sau khi chúng tôi rời quầy bar, đi bộ lên con đường dẫn ra chỗ xe hơi đang đậu. “Ba thì tốt hơn là hai. Bỏ không nghĩ vậy sao, Katherine? Hử?”

Khi chúng tôi đến được chiếc xe, Mick mở cánh cửa hành khách ra cho tôi, nhưng trước khi bước vào, tôi quay sang Alice. “Về nhà đi. Đi đi. Từ nay về sau hãy để tôi yên. Tránh xa cuộc đời tôi ra. Cô bệnh hoạn quá. Tôi cảm thấy tiếc cho cô. Cô thật sự cần được giúp đỡ đấy.”

Cô ta lắc đầu, khịt mũi, môi trên cong tón lên vẻ như ghê tởm. “*Mình* bệnh hoạn à? *Mình* sao? Thật khó hiểu. *Mình* nghĩ bỏ mới là người có vấn đề chứ, Katie. *Mình* nghĩ chính là bỏ, người đã bỏ cô em gái ...”

“Katherine!” Giọng Mick kiên quyết. Anh đã ngồi vào chỗ tài xế, động cơ đã khởi động rồi. “Cứ vào đi. Vào đi và đóng cửa lại.”

Và tôi làm như thế. Mick khóa cửa, bật đèn tín hiệu, kiểm tra kính chiếu hậu chuẩn bị lái đi. Alice dán mắt vào

mắt tôi qua kính chắn gió và tôi thấy mình không thể kéo ánh mắt ra khỏi ánh mắt cô ta, để nhìn đi chỗ khác. Ngay khi Mick tách xe ra khỏi lề, Alice mỉm cười – một động tác kéo giãn môi lạnh lẽo, trống rỗng – và bước tới, tiến thẳng vào rãnh nước trên đường.

Tôi hét thất thanh, “Mick! Ngừng lại! Chờ đã!” Nhưng quá trễ, một tiếng ạch dễ sợ, ghê gớm vang lên khi Alice ngã xuống.

“Chết! Trời đất. *Chết thật!*” Mick rập mạnh tay thắng, lao ra khỏi xe trong tích tắc.

Tôi không sao nhúc nhích được, không sao quay đầu lại nhìn. Trái tim tôi nện thành thịch, thành thịch và nhìn trân trân một cách vô hồn qua tấm kính chắn gió hướng vào dòng xe cô đang tiến đến. Hết rồi, tôi nghĩ. *Cô ta đã có điều mình muốn. Hủy hoại mọi thứ. Hết rồi. Hết rồi.*

“Alice!” Tôi nghe tiếng Mick hét lên, có thể nghe được sự hoảng hốt trong giọng anh. “Cô có sao không? Có bị thương không? Alice!”

Và rồi tôi nghe thấy; tiếng cười vang của cô ta, cất cao the thé, hết sức cuồng loạn.

## 36

Tôi đang khui mấy thùng đồ đạc trong căn bếp mới của chúng tôi thì chuyện xảy ra. Tôi đứng dậy và cảm thấy một dòng nhỏ ươn ướt giữa hai cẳng chân mình. Thoạt tiên tôi không biết đó là gì và một lúc sau mới tự hỏi không biết có phải nước tiểu không. Tôi đi vội vào phòng tắm, kéo quần xuống. Máu.

Tôi cố hết sức lau khô bằng giấy vệ sinh và đi thẳng tới chỗ Mick. Anh đang mở thùng sách chất vào kệ dùng tạm, đang ngân nga, gục gặc đầu theo nhịp của giai điệu anh đang hát. Anh mỉm cười khi tôi đến gần.

“Em bị chảy máu.”

“Cái gì?” Anh nhảy dựng lên. “Thôi rồi. Vậy là tệt lắm hả? Vậy là tệt lắm, đúng không?”

“Em không biết nữa. Em nghĩ vậy.”

“Đi bệnh viện thôi.”

Tôi quấn một cái khăn tắm cũ ngang thắt lưng, Mick chop lấy chìa khóa, chúng tôi cẩn thận đi bộ xuống xe.

Khoa tai nạn và cấp cứu bận rộn lằng xằng, y tá thông báo rằng chúng tôi sẽ phải chờ một lúc lâu, rồi mới có thể gặp bác sĩ.

“Nhưng cô ấy có thể đang bị mất em bé,” Mick nói. “Bây giờ cô ấy cần phải gặp ai đó chứ.”

“Rất tiếc. Chúng tôi có hệ thống chữa trị theo thứ tự nguy cấp. Và tôi e rằng ở giai đoạn đầu này, nếu quý vị mất em bé thì có thể nào chúng tôi cũng thật sự không thể làm gì được. Tất cả những gì chúng tôi sẽ làm là giám sát thôi.” Cô ta cười với tôi thật tử tế. “Nhưng có thể là cô không bị sảy thai đâu. Nhiều phụ nữ chảy máu suốt thai kỳ rồi sau đó vẫn có những em bé hoàn toàn khỏe mạnh. Xin ngồi xuống và cố đừng lo lắng quá.”

Tôi và Mick lê chân qua dây ghế. Không có hai chỗ ngồi kế nhau nhưng một phụ nữ đi một mình để ý thấy chúng tôi là một cặp nên dịch qua để chúng tôi có thể ngồi cạnh nhau. Mick cảm ơn bà, và mặc đầu bà đón gặp ánh mắt tôi và mỉm cười thông cảm, nhưng tôi vẫn nhìn đi chỗ khác. Tôi không muốn nhận sự thông cảm hoặc tử tế từ người lạ. Nếu tôi sắp phải có chuyện đau lòng, tôi muốn chịu một mình. Căn phòng nhỏ, đông đúc và mọi người hiện diện hẳn đã nghe được cuộc nói chuyện của chúng tôi với y tá. Với chiếc khăn tắm quấn quanh thắt lưng tôi có cảm giác như bị phơi bày ra và làm người ta để ý.

Tôi ngồi xuống, nhắm mắt lại, tựa đầu vào vai Mick.

Bốn mươi phút sau, y ta mới gọi tên tôi. Cô ta đề nghị Mick chờ nhưng khi tôi òa khóc và nắm chặt cánh tay anh thì cô để anh bước vào với tôi. Cô dẫn chúng tôi đến một chiếc giường và bảo tôi ngồi xuống.

“Ra bao nhiêu máu?”

“Tôi không rõ. Có vẻ nhiều.”

“Cô nghĩ đây một miếng băng không? Hoặc là hơn?”

“Có lẽ. Dạ. Đúng một miếng băng đây.”

Cô ta viết vào một mảnh giấy. “Cô vẫn còn ra máu hả? Bây giờ đây?”

“Tôi không nghĩ vậy. Tôi không rõ nữa. Không cảm thấy gì.”

“Tốt. Nếu cô không cảm thấy thì có thể là không.”

Cô ta viết thêm vài ghi chú nữa, rồi đo huyết áp và nhiệt độ của tôi.

“Tất cả đều tốt. Bác sĩ đến không lâu nữa đâu. Cứ nằm xuống. Nghỉ ngơi.”

Cô ta đắp một tấm mền lên chân tôi, kéo màn đóng lại rồi ra ngoài.

Mick ngồi trên ghế bên cạnh giường, nắm lấy bàn tay tôi.

“Lẽ ra anh không nên để em khai thủng, phải không?” Anh nói. Trông anh thật đau khổ.

“Không. Không phải vậy. Thậm chí em còn không nhắc bất cứ thứ gì nặng kia mà. Phụ nữ mang thai đâu có nghĩa là người ta phải cư xử như những người tàn tật.” Tôi siết tay anh. “Dầu sao đi nữa. Đừng cho đây là tình huống xấu nhất chứ. Chưa đâu.”

“Xin lỗi. Không. Tất nhiên là không rồi. Chỉ là anh thật sự muốn em bé ổn. Anh không muốn...”

“Em cũng không muốn.” Tôi cắn môi, cố không bật khóc.

Rồi bức màn vén ra, một phụ nữ cao, gầy bước vào. Bà có mái tóc cứng, đỏ quạch nhắc tôi mơ hồ liên tưởng đến

Phillipa, chẳng có lý lẽ gì cả, tự đứng lại khiến tôi thấy thoải mái hơn. Bà đang đẩy một thứ máy móc gì to đùng, và để ý thấy tôi đang chăm chăm nhìn vào đó.

“Siêu âm.” Bà đứng bên cạnh giường, vỗ vào cẳng chân tôi. “Tôi là bác sĩ King. Nào chúng ta thử nhìn em bé này một chút nhé, được không?”

Tôi chết khiếp khi bà di chuyển cây dò vòng quanh bụng tôi. Tôi nhìn chòng chọc vào màn hình, vào những vùng tối và những đốm màu xám xám mù mờ mà tôi chẳng có khái niệm gì cả.

“A ha.” Bác sĩ King giữ cây dò đứng yên, chỉ vào màn hình, mỉm cười. “Nhịp tim đập. Thấy không? Sành sỏi và mạnh mẽ. Kích cỡ của em bé hết sức hoàn hảo đối với tuổi thai.”

Tôi nhìn thấy nhịp đập nơi trái tim đứa con của tôi và tự nghe thấy mình phát ra một âm thanh nghèn nghẹn, nửa cười, nửa khóc.

Mick siết bàn tay tôi. “Chao ôi.”

Bác sĩ bảo bà nghĩ mọi sự ổn cả – có lẽ chỉ là dạng ra máu xảy ra một lần, không giải thích được. Chỉ là một trong những hiện tượng kỳ lạ thôi, bà nói. Bà khuyên Mick nên đưa tôi về nhà, chăm sóc kỹ cho tôi trong vài ngày, nếu chuyện này lại xảy ra thì mang tôi trở lại ngay. “Cố không được lo lắng, tôi nghĩ không có gì nghiêm trọng lắm đâu,” bà nói. “Nhưng phải nghỉ ngơi vài ba ngày,” bà kết luận kèm theo một nụ cười, “an toàn mà.”

Ba ngày tiếp theo tôi nằm trên giường. Mick đi thư viện mượn cho tôi một chồng sách về thai kỳ, cuốn nào tôi



cũng đọc từ đầu đến cuối. Rất may, thời tiết hoàn hảo cho việc đọc sách – mưa bão và lạnh – tôi cảm thấy an toàn, ấm cúng và hết sức mãn nguyện được nằm dưới tấm phủ trên giường chúng tôi. Mick luyện trống, âm thanh vãn thật nhỏ đến mức tôi chỉ vừa vãn nghe thấy, anh mang điểm tâm, bữa trưa và bữa tối vào giường cho tôi. Khi tôi chán đọc sách, anh kéo ti-vi vào, chúng tôi cùng nhau xem các chương trình truyền hình nhiều tập, cười phá ra trước những tình tiết ngớ ngẩn, diễn xuất lúng túng. Máu không còn ra nữa.

Vào buổi sáng ngày thứ tư, tôi thức dậy, cảm thấy sảng khoái và dồi dào sinh lực hơn lúc nào hết trong cả mấy tuần qua. Tôi để Mick nằm ngủ trên giường, trở dậy và pha cho mình một tách trà. Dưới nhà có một khoảnh vườn chung nho nhỏ dùng cho cả bốn hộ trong khối nhà của chúng tôi. Tôi cầm trà bước ra ngoài, ngồi trên bậc thang dẫn xuống vườn.

Dù vẫn còn sớm nhưng ánh mặt trời đã nghe ấm áp, bầu trời rộng mở, cao vút, một màu xanh thăm rất đẹp – một bầu trời mà tôi luôn nghĩ như một nét đặc biệt của nước Úc, một bầu trời tôi chưa bao giờ nhìn thấy ở Hy Lạp, Indonesia, châu Âu hoặc ở bất kỳ nước nào nơi chúng tôi thường đi du lịch trước khi Rachel bị giết chết – đột nhiên lòng tôi tràn ngập một cảm giác hạnh phúc vô cùng to lớn, một cảm giác mệnh mông của lòng biết ơn vì đã được sống, khiến môi tôi nở một nụ cười. Một nụ cười mở rộng hết cỡ, không gò bó, chưa từng thấy. Những bậc thang gỗ ấm áp dưới bàn chân tôi, vị trà ngọt ngào và

thơm ngon, ông mặt trời áp mặt nhẹ nhàng trên làn da tôi, thận trọng hôn lấy tôi.

Đã rất lâu rồi tôi tự cấm ngặt mình không được có cảm giác hạnh phúc thế này, những niềm thích thú cảm quan và đơn giản của một con người được sống. Tôi từng nghĩ điều này thật không công bằng đối với Rachel – một đam mê ích kỷ, một loại phản bội – vì em không bao giờ còn được thưởng thức những giây phút thế này một lần nào nữa hết. Nhưng tôi lại suy nghĩ về những gì mẹ tôi nói, quan trọng làm sao việc tôi phải sống cuộc đời của mình, phải để cho bản thân mình thưởng thức cuộc sống, và bất thành linh một ý tưởng lóe lên trong tâm trí tôi, ủa đến một cách chắc chắn rằng Rachel cũng muốn tôi được hạnh phúc. Em không bao giờ, không bao giờ ghen tị với tôi về một cuộc sống tròn đầy và hạnh phúc đâu. Bất chợt, tôi ý thức sâu sắc trước một thực tế là tôi có thể chọn lựa cảm giác thế nào, và việc chọn lựa đó trở thành phương tiện chọn lựa khôn khổ để bọn người giết chết Rachel hủy hoại luôn cả cuộc đời tôi đúng như đã làm với Rachel.

“Chị hạnh phúc, Rachel.” Tôi bật nói lớn như một lời nguyện cầu. “Thật sự hạnh phúc.”

Nhưng ánh nắng không kéo dài lâu, vào giữa buổi sáng từng đám mây bão bão lại tụ về lần nữa và bầu trời đen kịt. Tôi lại thêm một ngày nữa ru rú trong nhà, đọc sách, còn Mick ra ngoài đi tập với ban nhạc. Gần sáu giờ chiều là khoảng thời gian anh thường về đến nhà, tôi thấy bồn chồn bứt rứt, chán chường và hết sức mong muốn được ở bên anh.

Tôi hấp tấp ra mở cửa và ôm chầm lấy anh ngay khi tôi nghe tiếng chìa khóa tra vào ổ.

Anh bật cười, nhưng không ôm tôi đáp lại. Anh giấu gì đó sau lưng. “Ngạc nhiên chưa!” anh nói. Và anh trao cho tôi một phong bì lớn màu trắng.

Một cuộn giấy bạc một trăm đô-la nằm bên trong. Tôi nhìn anh tò mò. “Gì vậy?”

“Bán rồi. Một chiếc xe máy nhé. Ba ngàn tờ bự.”

“Ồ, Mick.” Tôi quàng tay quanh người anh. “Anh có buồn không?”

“Em điên à?” Anh siết tôi thật chặt, hôn vào cổ tôi. “Ba em thật sự chết khiếp đấy. Đã dọa sẽ giết chết anh ngay tức thì nếu anh dám động vào cái thứ chết tiệt ấy một lần nữa. Anh không muốn chết. Và, này, hôm nay chúng ta giàu có quá sức, hãy ăn khao, mua đồ về ăn tối đi.”

“Không. Không. Mình ra ngoài đi. Em sắp tâm thần mất nếu cứ bị nhốt mãi ở đây.”

“Nhưng em có nghĩ là em sẽ ổn không đó? Em có nghĩ là tụi mình nên làm thế không?”

“Sẽ tốt mà.” Tôi nhanh chóng cởi quần áo, đi về hướng phòng tắm vòi sen. “Bác sĩ nói em nên nghỉ vài ba ngày. Bà ấy đâu có bảo em nên nằm trên giường suốt sáu tháng tới đâu nào. Em đã không hề nhúc nhích, động đậy. Em sẽ phát điên lên cho xem nếu không sớm rời khỏi đây.”

“Vậy thì tụi mình sẽ lái xe xuống phố.”

“Đừng có buồn cười thế chứ. Tụi mình sẽ không bao giờ có được chỗ đậu xe đâu.”

“Đúng vậy.” Anh thở dài. “Nhưng em có chắc là em sẽ ổn không? Anh có thể xuống đó mua mang về mà.”

“Em sẽ khỏe. Tụi mình sẽ đi bộ rất chậm.” Tôi bật cười. “Như mấy ông bà già ấy.”

Đường đến quán ăn không xa lắm, chúng tôi đi theo con đường chạy dọc bờ biển. Trời không mưa nhưng đầy những đám mây bão tối mù giăng ngang bầu trời, biển gào thét điên cuồng, từng đợt sóng dữ dội nổi bọt trắng xóa. Một quang cảnh ngoạn mục, chúng tôi mất nhiều thì giờ cho cuộc tản bộ ung dung, cánh tay khoác vào nhau. Cả hai chúng tôi đều thấy thích thú khi được ra khỏi căn hộ, tận hưởng sự trong lành của bầu không khí, sự đẹp đẽ của cảnh vật chung quanh.

Chúng tôi thông thả ăn. Mick nói về ban nhạc, về sáng tác âm nhạc. Chúng tôi tưởng tượng đến một vòng biểu diễn khắp thế giới trong tương lai – tiền bạc, danh tiếng, hàng ngàn người hâm mộ la hét vang lừng. Tôi bật cười lớn và nói với anh rằng tôi sẽ đánh bật tất cả mọi cô gái ra khỏi anh.

“Em sẽ là một bà vợ mập ú, xấu xí, ghen tuông, chuyên môn ru rú ở nhà. Với sáu đứa con.”

“Đúng rồi,” anh trêu chọc tôi. “Anh có thể hình dung ra em y như thế.”

Chúng tôi tính gọi taxi về nhà bởi vì có vẻ như trời có thể mưa, nhưng rồi lại quyết định ngược lại. Ngoài trời thật đẹp, mà chỉ phải đi bộ một đoạn ngắn thôi. Con mưa nhỏ đâu có làm chúng tôi bị tổn thương được chứ.

# 37

Bạn nghe tiếng bước chân đằng sau – tiếng lách kích sắc nhọn của gót giày cao gổ xuống nền bê-tông – nhưng bạn không nghĩ ngợi gì hết. Khi tiếng bước chân càng lúc càng lớn hơn, càng gần hơn, bạn và anh tránh sang một bên, nhường đường cho người phụ nữ kia đi qua mặt. Người ấy bước qua, nhưng rồi dừng lại, xoay tròn, tay chống nạnh. Trời tối mù, vì thế phải mất một lúc lâu bạn mới nhận ra đó là ai.

Cô ta nghiêng đầu qua một bên, mỉm cười. “Katherine,” cô ta nói. Và bạn có thể nghe thấy cách cô ta nói chậm rãi, thận trọng – đã say rồi. Cô ta chồm người tới trước. “Mình biết mình sẽ tìm được bồ ở đây mà. Mình biết nếu mình chịu khó chờ đủ lâu thì mình sẽ đụng mặt với bồ và cậu bé đánh trống ngay thôi mà.”

Anh kéo bạn đi, nắm tay bạn thật chặt. Bạn cứ bước đi.

“Thật là một đêm rất đẹp, rất hoang dã để ra ngoài đi lang thang, phải không nào?” Cô ta bám sát sau lưng, nói lải nhải bằng một giọng thân thiện giả tạo. “Mình rất mừng khi gặp được bồ. Ừm, cả hai bạn luôn, thật đó. Chúng ta đúng là có rất nhiều chuyện để nói.”

Bạn bước nhanh hơn, không hề quay qua quay lại. Không trả lời.

“Ồ, thôi đi, hai người. Bộ không muốn tán phét chơi hả?”

Anh siết chặt tay bạn. Bạn cứ bước đi.

“Vậy thì được thôi. Có lẽ bồ không muốn nói chuyện. Mình có thể hiểu được thái độ đó. Nhưng mình muốn nói. Quả thực mình cần phải nói. Có rất nhiều chuyện chưa được nói ra, Katherine, nhiều chuyện bồ không biết trong đêm ấy.” Cô ta cười phá lên, nghe thật đồi bại. “Mà bồ có biết mình đang nói về cái đêm nào không nhỉ. Đêm đó đó.”

Bạn dừng bước.

Cô ta cười vang sau lưng bạn. “Ồ, chuyện đó khiến bồ chú ý, đúng không? Hử? Không thể cứ bỏ chạy mãi mãi và mãi mãi được đâu, phải không Katie? Một lúc nào đó phải đối mặt với sự thật thôi.”

Bạn xoay người giáp mặt với cô ta. “Cô đang nói cái gì đó? Bây giờ cô còn đòi móc má cái gì vậy chứ?”

Cô ta chống tay ngang hông, lom lom nhìn bạn từ trên xuống dưới. “Có một cuộc sống hoàn hảo thì thế nào hả, Katherine? Một gia đình hoàn hảo ấy? Chắc hẳn phải tuyệt vời lắm nên mới hư hỏng, mới thờ ơ trước sự đau khổ của người khác nhỉ?”

“Gia đình hoàn hảo ư? Thờ ơ trước đau khổ ư?” Bạn nói, đầy hoài nghi. “Cô nói đùa đấy hả, Alice? Em gái tôi bị giết chết. Gia đình tôi còn lâu mới hạnh phúc, còn lâu mới hoàn hảo.”

“Nhưng ba mẹ bồ thương yêu bồ, đúng không?” Cô ta khịt mũi. “Mình biết họ thương bồ lắm. Mình đã gặp họ rồi mà. Bồ là cô công chúa nhỏ của họ. Họ tôn thờ chính bầu không khí mà bồ hít thở. Đó là lý do tại sao bồ khó chan hòa với mọi người. Đó là lý do tại sao bồ không quan tâm tới ai hết.”

“Tại sao, tôi không quan tâm về cái gì mới được chứ? Cô mất trí rồi, Alice. Nói toàn những điều bí ẩn khó hiểu.”

“Bồ không quan tâm đến những người như tụi mình.”

“Những người như tụi mình à?” Bạn chủ ý nhìn chung quanh cô ta. “Ai là tụi mình, Alice? Cô đang nói về cái gì vậy?”

“Bản thân mình và thằng em trai của mình. Đó là những người mình đang nói đến đấy. Mình và thằng em trai.”

Bạn lắc đầu rồi rầm. “Cái quái gì mà...”

“Mọi sự đều dễ dàng với những người như bồ, Katherine. Bồ được ba mẹ yêu thương. Được cả thế giới yêu thương. Bồ không bao giờ phải chứng tỏ bất cứ cái gì cho bất cứ ai. Và nếu cô em gái bị giết chết thì tất nhiên mọi người đều đứng về phía bồ, mọi người đều công nhận rằng bồ vô tội, rằng đó không phải là lỗi của bồ.”

“Nhưng đó có phải là lỗi của tôi đâu.” Mặc dầu con kích động dâng lên trong lòng bạn, cảm giác tức giận khiến bạn muốn la hét và mắng té tát vào cô ta, nhưng giọng nói của bạn vẫn trầm tĩnh, gần như bình thường. “Làm sao mà cô lại cả gan dám nói như thế kia chứ. Dù thế nào đi nữa, cô cũng sai rồi. Người ta kinh khiếp khi

Rachel bị giết chết. Thật là kinh khiếp. Tôi đã kể cho cô nghe rồi mà.”

“Kinh khiếp? Sao mà cái từ bần tiện đó nó lâm li thống thiết thế không biết. Mình nghĩ không thể nào *kinh khiếp* như bồ nói được. Bồ đâu có bị ném vào tù, đúng không? Bồ không hề bị kết tội giết người, phải không?”

Mick kéo cánh tay, bảo bạn ngừng lại, bỏ đi đi thôi, nhưng lúc này bạn quá tức giận, bị thu hút dữ dội không sao rút ra đi được. Bạn đẩy tay anh ra và cứ ở nguyên đó.

“Tất nhiên là không rồi!” Và mặc cho hết thảy mọi nghi ngờ vẫn còn ám ảnh bạn, mọi lỗi lầm bạn đã phạm phải trong đêm Rachel bị giết chết, bất chợt bạn bị tràn ngập trong một cơn thịnh nộ cháy bùng – chống lại Alice, chống lại cánh nhà báo, chống lại bọn giết người – và cơn giận dữ đã hiện rõ trong giọng nói. “Tôi đã không làm gì hết!”

“Ồ. Quả thực bồ có làm chứ, phải không?” Bây giờ cô ta lại mỉm cười, giọng thân thiết rất giả tạo. “Mình cho rằng ngoài mặt có thể trông bồ như vô tội. Đối với ai không biết gì kia. Còn bồ và mình thì biết quá rồi mà, đúng chưa?”

“Không, Alice. Không. Chúng ta chẳng biết gì cả.” Tự trong thâm tâm mình, bạn hiểu cuộc nói chuyện này hết sức vô nghĩa, nhưng bạn cảm thấy buộc phải tự bảo vệ mình, phải đấu tranh. “Cô sai rồi. Những gì cô nói thật kinh tởm. Thật bất công. Dối trá. Tôi chỉ quá sợ hãi thôi. Tôi nhìn thấy ánh sáng và chạy đi kêu cứu. Tôi thấy khiếp sợ. Tôi làm gì được quyền chọn lựa.”



“Ấy, nhưng bồ đã có một chọn lựa, Katherine. Bồ có nhiều chọn lựa trong đêm đó lắm chứ. Và lần nào bồ cũng chọn lựa sai. Lần. Nào. Cũng. Sai.”

“Không.” Bạn lắc đầu, cố không bật khóc. “Không. Cô nói tầm bậy.”

Cô ta cúi sát người. Nói rất khẽ. “Bồ không việc gì phải bỏ chạy, Katherine.”

“Tôi phải bỏ chạy,” bạn nói. “Chẳng còn chọn lựa nào khác.”

“Không.” Cô ta rướn thẳng người, khoanh tay trước ngực, nói một cách đầy uy quyền. “Ngay khi bỏ chạy, chính bồ đã làm cho mấy người đó không còn chọn lựa nào khác thì có. Bồ ép buộc người ta phải làm những gì họ không muốn làm.”

“Tại sao cô nói chuyện này?” Bây giờ thì bạn hét lên. Bạn chộp lấy cánh tay cô ta, nắm thật chặt. “Tại sao? Tại sao cô lại nói tôi có tất cả mọi chọn lựa? Bọn chúng bắt chị em tôi đi chứ tôi có muốn đâu. Bọn chúng mới là người có mọi chọn lựa. Không phải tôi. Không phải em gái tôi. Chúng tôi là nạn nhân. Tại sao cô lại muốn bảo vệ bọn súc vật như thế kia chứ?”

“Súc vật à?” Cô ta lắc đầu. “Bồ thấy bồ quy cho bọn họ thế nào chưa, Katherine? Hầu như không chút công bằng? Thậm chí bồ còn không quen biết họ kia mà.”

“Tôi biết bọn chúng đã làm gì.” Bạn nói gần như nhả từng chữ. “Bọn chúng đã giết em gái tôi. Tôi mong sao bọn chúng thối rữa trong địa ngục cho rồi.”

Một lần nữa khuôn mặt cô ta biến đổi và đột nhiên khóc rống lên, giọng cao eo éo và rung rung. “Không ai yêu thương nó hết. Không một ai. Mẹ ruột của tội mình cũng không. Mấy mẹ mẹ nuôi chia tách tội mình cũng không. Không ai cả. Bờ không nghĩ rằng nói như vậy sẽ làm tổn thương nó sao? Bờ không nghĩ rằng có thể bờ cũng nát nháo nhào nếu chính mẹ ruột bờ còn không muốn nuôi bờ sao? Bờ không nghĩ rằng chắc hẳn nó bị kết tội chỉ là do quần trí, chỉ là do bối rối quá sức thôi sao?”

“Alice.” Bạn vẫn cứ nắm chặt tay cô ta. Bạn muốn cô ta nhìn thẳng vào bạn, để bình tĩnh lại, để thôi đi đừng nói những lời rác rưởi như thế nữa. Cách cư xử của cô ta thật kinh khủng, vô lý, điên khùng. Bạn tự hỏi không biết bạn có nên đưa cô ta đi bác sĩ không. “Tôi không biết cô đang nói cái gì. Cô nói năng chẳng có ý nghĩa gì cả.”

Cô ta giật tay đi và trừng trừng nhìn bạn. Vẻ mặt đầy kinh tởm.

“Nó không phải là súc vật,” cô ta nói. Nhưng bờ đã đẩy nó vào tù.”

“Cô đang ...”

“Bờ đã đẩy nó vào tù,” cô ta lặp lại, phát âm chậm rãi, chính xác từng chữ. Rồi cô ta mỉm cười – một nụ cười lạnh lẽo, nham hiểm làm ớn lạnh trái tim bạn. “Làm sao mình có thể nói rõ hơn? Thằng em mình, Sean đó. Bờ đã đẩy nó vào tù vì tội sát nhân.”

Đột nhiên bạn chợt hiểu ra. Bạn hiểu hết mọi thứ. Tình bạn của cô ta với bạn. Thái độ thù hận của cô ta. Toàn

bộ chuyện này suốt từ đầu đến giờ. Em trai cô ta. Em gái bạn. Đây rồi.

Sean Enright. Tên con trai ngồi băng ghế sau trong chiếc xe hơi kia. Tên con trai béo phì có khuôn mặt đẹp. Hắn rất hồi hộp; dường như sợ hãi...

Bạn nhớ lại khi ở phiên tòa bạn đã từng suy nghĩ rằng có vẻ như không có khả năng hắn ta đã giết người. Nhưng không. Rốt cuộc thì bất cứ tên nào trong bốn tên đó cũng đã kết liễu mạng sống của Rachel, tất cả đều có tội như nhau. Vị quan tòa đã nói như thế. Chỉ ít thì Sean cũng đã đứng quan sát trong khi Grant Frazer cưỡng bức và rồi giết chết em gái bạn. Hoàn toàn chủ ý và không chút xót thương. Hắn đã tự ý chọn lựa.

Bạn đứng đó, bất động và câm lặng như một cây sào gỗ, chòng chọc nhìn cô ta. Hai con thoi thúc trào lên một lượt trong lòng, bạn vừa muốn đánh cô ta một trận, lại vừa muốn xin lỗi. Cô ta trừng trừng nhìn trả lại bạn, mỉm cười đắc thắng, hả hê, còn bạn thì định dang tay, giáng một cái tát vào mặt cô ta, nhưng rồi anh kéo giạt, giục bạn đi.

“Katherine. Thôi nào. Đi đi em.” Anh quàng tay qua vai bạn, buộc bạn phải quay người, tiếp tục đi, hướng về nhà. Trời bắt đầu mưa, nước mưa bắn tung tóe vào mặt bạn, vào tóc bạn. Thế nào bạn cũng sẽ ướt như chuột lột khi về được đến nhà.

Cô ta bám theo bạn. “Ý hay đấy, Mick. Trời mưa ướt đầm rồi, phải không nào? Hết thấy chúng ta nên về thẳng nhà anh đi. Thảo luận vấn đề này tiếp.”

Anh dừng bước. Bạn có thể cảm nhận được sự điên tiết của anh qua cách anh ghì chặt lấy vai bạn, nghe nó hiện rõ trong giọng nói anh. “Đi đi, Alice. Biến phút khỏi chúng tôi đi. Để chúng tôi yên bằng không tôi sẽ gọi cảnh sát đó. Tôi nói nghiêm túc. Đi đi. Ngay bây giờ.”

“Cảnh sát à? Bây giờ thì họ làm được cái tích sự gì? Họ chẳng bao giờ làm được cái gì hay ho cho thằng em của tôi cả.” Cô ta quay đầu nhìn qua, bĩu môi. “Ồ, nhưng họ thích cái thứ như bọn các người lắm đấy, đúng không? Bọn ngu ngốc vớ vẩn thuộc tầng lớp trung lưu đầy những đặc quyền đặc lợi như hai người. Lúc nào mà họ chẳng đứng về phía các người kia chứ?”

Cô ta cứ tiếp tục lải nhải về cảnh sát, bạn quay người bước đi, cho tới khi đột nhiên cô ta đổi giọng.

“Ấy, thôi đừng chiến đấu với nhau nữa. Này, tôi biết cái gì rồi. Tại sao tất cả chúng ta không cởi bỏ hết quần áo ra mà đi tắm tiên một bữa? Hãy tìm hiểu nhau thân mật hơn chút đi.”

Rồi cô ta vụt bỏ chạy, ngay trước mắt bạn, lao thẳng xuống bờ dốc cỏ mọc đầy và nhảy tùm xuống bờ biển. Cô ta cúi xuống, cởi giày ra, quăng trên mặt cát. Thả rơi chiếc áo len, kéo áo đầm qua khỏi đầu bằng một động tác hết sức nhanh nhẹn.

“Đi nào, Katherine!” cô ta kêu thét, tóc tai bung xòe lộn xộn che khuất cả khuôn mặt. “Đừng sống chẳng ra gì cả đời như thế. Bây giờ là cơ hội để chúng tỏ lòng can đảm đó. Cố lên!”

Cô ta chạy thẳng xuống nước; chạy xuyên qua từng đợt sóng đang đập ầm ầm cho tới khi nước lên đến ngang đùi, và rồi lặn xuống, mất tăm.

Anh nhìn bạn. Mặt anh đầy sợ hãi. “Chết tiệt,” anh nói. Rồi anh chạy biến xuống con dốc dẫn ra bờ biển. Bạn đi theo.

Hai bạn đứng với nhau trên bờ biển, kêu thét tên cô ta. “Alice! Alice!”

“Alice! Cô ở đâu? Alice?”

Cả hai hồi hả đi dọc theo bờ nước, để nguyên cả giày và các thứ, cả hai thét lớn hết sức, bàn tay khum quanh miệng.

“Cô ta sẽ chết đuối mất. Alice!” Anh thét lên.

Và rồi bạn nghe thấy. “Cứu!” Tiếng kêu rất yếu, vọng đến từ một nơi nào đó rất xa ngoài kia. Ở dưới đây, gần mặt nước nên trời gió lồng lộng, rất lạnh, rất ướt át, từng đợt sóng dội liên tục không ngừng nghỉ. Nhưng bạn lại nghe một lần nữa. “Cứu!”

“Đằng này. Alice! Alice! Anh nghĩ là anh nhìn thấy cô ta rồi.”

Bạn biết bạn phải làm gì. Bằng kinh nghiệm của mình, bạn biết đâu là điều đúng đắn. Lần này, bạn sẽ không phải là một kẻ hèn nhát nữa. Bạn sẽ không bỏ chạy, bạn sẽ không phạm lại sai lầm cũ nữa. Lần này bạn sẽ chứng tỏ lòng can đảm. Bạn cởi giày ra, ném qua một bên, bắt đầu hướng sâu hơn xuống nước, tiến về phía giọng nói.

“Katherine!” Anh kéo bạn trở lại, kêu thét lên với bạn. “Em đang làm cái quái gì đó?”

“Cô ta chết đuối mất,” bạn nói. “Cô ta chết đuối mất.”

Anh kéo bạn lên khỏi mặt nước, ấn bạn ngồi trên cát. “Chờ đó!” anh kêu lớn. “Chờ nghe!” Và rồi anh kéo áo thun qua khỏi đầu, cởi phăng giày, vớ, vấp chân khi lao xuống nước.

“Đừng,” bạn nói. “Đừng. Đợi đã.” Nhưng quá trễ. Anh đang chạy xuống nước, ngay cả khi bạn chưa kịp bảo anh cởi chiếc quần jeans ra thì anh đã khuất mất rồi.

Bạn nhồm dậy chạy theo anh, nhưng trời quá tối, mặt nước quá ồn ào đến mức anh mất tăm ngay tức khắc. Bạn hướng thẳng xuống nước, bước đi chậm chậm, gọi lớn tên anh hết lần này đến lần khác, bởi vì bạn không biết anh đang ở đâu, không biết làm sao để tìm được anh. Bạn bước đi cho tới khi mặt nước giạt lên đến ngang đùi bạn, dòng nước quá mạnh nên bạn cảm thấy như đang bị lôi đi, buộc bạn như muốn té ngã. Bạn để con nước kéo trôi bạn xuống, cảm thấy bản thân mình chịu chi phối bởi độ sâu đen ngòm, thăm thẳm. Nước đập lên mặt bạn, ủa vào mũi, vào miệng bạn – và trong đầu mình, bạn kêu thét tên anh không biết bao nhiêu lần, nhưng vô ích, bạn không thể tìm thấy anh, chẳng ai tìm được anh.

Và rồi có ai đó lôi kéo bạn, làm bạn đau điếng, giạt lấy tóc bạn. Có ánh sáng và tiếng nói lao xao. Tiếng thét thất thanh.

Có cả không khí nữa.

Bạn trải qua một đêm trong bệnh viện. Ngực căng cứng, cổ họng và mắt nóng ran, thô ráp.

“Cô sẽ khỏe mà,” họ nói. “Rất nhanh thôi. Một trăm phần trăm.”

Nhưng khi bạn kêu tên anh, họ quay đi. “Cô thật can đảm,” đó là câu trả lời của họ.

Bạn sẽ không khỏe. Mọi thứ sẽ không ổn.

Bạn đặt bàn tay mình lên má anh và rút tay lại ngay lập tức.

Da của người chết không còn có cảm giác là da nữa. Không cảm thấy chút gì là người hết. Lạnh, cứng và mất sinh khí. Anh đã ra đi – hình dáng xám ngoét bất động cứng đờ nằm trên giường kia chỉ là một vật chứa, một vỏ bọc trống rỗng – bạn không mong được hôn lên đôi môi thâm tím kia mà cũng không hề muốn vuốt ve gò má lạnh buốt đó. Không có gì cho bạn trong căn phòng trống trải ảm đạm ở bệnh viện này ngoài một cõi thinh không lạnh lẽo, hoang vắng, một nơi không có câu trả lời, không có bình yên, mà cũng sẽ chẳng phân phát chút an ủi nào cho người đang phải sống.

## 38

Ba mẹ tôi và ba mẹ Mick cùng gói ghém đồ đạc trong căn hộ. Tôi ở lại nhà ba mẹ, nằm mộp trên giường, vùi mình dưới đồng chăn mền. Không tài nào tôi có thể giúp đóng gói lại cuộc sống chung của chúng tôi, tương lai của chúng tôi, mơ ước của chúng tôi và tôi rất biết ơn vì không một ai muốn tôi phải làm như thế cả. Mọi người làm việc đó hiệu quả đến nỗi chưa đầy một ngày, mọi thứ đã xong hết. Khi trở về nhà, mẹ đến phòng tôi ngay, ngồi xuống giường.

“Chúng ta giữ bộ trống của Mick. Các đĩa thu âm của cậu ấy nữa. Ba mẹ cậu ấy nghĩ rằng có lẽ con nên giữ mấy thứ ấy.”

Tôi không thể chịu được khi nghĩ đến bộ trống lặng câm của Mick, một thứ âm nhạc không còn được cất lên, nhưng tôi gật đầu cảm ơn mẹ, rồi quay đi chỗ khác, đưa tay bịt chặt miệng.

Mẹ đặt tay lên tấm mền, phía trên phần đùi tôi, vừa dịu dàng xoa nhẹ cẳng chân tôi, vừa nói. “Ba mẹ đã nói cho họ biết về em bé, tất nhiên phải thế.”

“Ồ,” tôi nói, cố lịch sự, tỏ ra quan tâm nhưng tôi chỉ muốn mẹ đi ra, để tôi yên lành. Để tôi được khóc một mình. Có vẻ như kỳ quặc khi chỉ mới mấy ngày trước tôi đã quá bận



tâm đến việc người ta nghĩ gì về em bé. Bây giờ dường như hoàn toàn chẳng còn chút liên quan nào – bản thân em bé dường như là một điều tưởng như không thể có.

“Dĩ nhiên thoát đầu họ khá sốc, tự nhiên thôi mà. Nhưng mẹ nghĩ cuối cùng họ sẽ hài lòng. Đó là con của Mick, tất nhiên, và điều đó mới quan trọng. Sự an ủi,” mẹ nói. Tôi gật đầu, chờ mẹ bước ra, nhưng mẹ không nhúc nhích, và tôi có thể nói bằng lực đè của bàn tay mẹ, bằng cái cách mẹ thở ra, rằng mẹ muốn nói điều gì đó. Tôi quay nhìn mẹ, cố mỉm cười.

“Họ muốn mẹ nói với con là họ đánh giá cao những gì con đã làm biết bao nhiêu,” mẹ nói. “Cố giúp cậu ta, liều cả mạng sống mình.”

Tôi quay đi.

“Con đã làm mọi thứ trong khả năng mình.”

Nhưng điều đó chưa đủ, tôi nghĩ, chỉ mới gần đủ thôi.

Tôi gặp họ lần đầu tiên ở tang lễ của Mick. Ba Mick nhìn rất giống Phillipa, mẹ lại giống Mick vượt quá sự mong đợi, bà kéo tôi sát vào người và ôm chặt lấy tôi. Tôi bám vào bà, hít thở, cuối cùng mới buộc lòng phải buông bà ra.

Suốt sáu tháng sau đó, tôi trải qua những ngày tháng sống như một người máy. Tôi làm mọi điều đúng đắn – ăn nhiều, tập thể dục đi bộ quanh khu nhà lán giềng – nhưng tôi cảm thấy bị cách ly với mọi việc đang xảy ra, không để ý đến đứa bé. Ba mẹ Mick ghé thăm vài lần, cả Phillipa nữa, và chỉ khi tôi ở bên họ, cảm nhận sự kết nối nào đó

với Mick, tôi mới thấy có gì đó gần với khái niệm được sống. Thời gian còn lại tôi cứ có cảm giác mình như người dò sống dò chết. Một cái xác biết đi.

Con chuyển dạ bắt đầu vào hôm trước ngày dự sanh của tôi, thoát tiên con đau còn khiến tôi vui mừng nữa kia – đó chỉ là con đau thể xác, dễ chịu đựng hơn nhiều so với con đau tinh thần – tôi có cảm giác thỏa mãn thật tai ác khi con đau cứ càng lúc càng tồi tệ hơn.

Nhưng con đau kéo dài đến hai ngày hai đêm, cuối cùng trở nên quá dữ dội, quá mãnh liệt đến nỗi tôi phải cầu xin Chúa cho nó ngưng lại, tôi kêu thét, la hét xin các cô hộ sinh đến giúp tôi, nhưng họ chỉ gật đầu, mỉm cười và bảo tôi cúi mình xuống, cuối cùng tôi cứ rặn, đẩy, rặn, đẩy sinh linh ấy ra khỏi chân tôi, và rồi con bé ở đây. Sarah. Con gái của Mick. Đứa con gái bé bỏng của tôi.

Tôi không biết đó là một sự chấm dứt con đau hết sức thú vị hay là một loại hóc-môn nào đó dồn lên, nhưng tôi cảm nhận một cảm xúc sâu sắc, tràn ngập của tình yêu và lòng biết ơn. Đối với đứa con gái bé bỏng của tôi, đối với mẹ và Phillipa – người đã giúp tôi mang con bé vào đời, đối với các cô hộ sinh, đối với toàn thể thế giới này. Tôi cảm nhận – như chưa từng bao giờ cảm nhận kể từ ngày Mick ra đi. Tôi ẵm con gái mình lên, vẫn còn nhầy nhót và ươn ướt vì vừa mới sinh, ôm con bé áp sát vào ngực mình và thầm thì một lời nguyện cầu lặng lẽ với Mick, một lời hứa long trọng, rằng tôi sẽ bảo vệ và yêu thương con mãi muôn đời. Tôi sẽ giữ bé luôn an toàn.

## 3.9

Robbie mỉm cười. Thoạt tiên nụ cười ấy như ướm thử, nhưng khi tôi mỉm cười đáp lại và gật đầu chào, mặt anh liền rạng rỡ, lắc đầu và phá ra cười. Chỉ một tích tắc sau anh đã ở ngay trước mặt, tay anh trong tay tôi.

“Trời đất. Katherine. Đúng là em. Anh không thể tin nổi. Đúng là em rồi.”

Nhìn gần, tôi có thể thấy được là anh đã già đi – tất nhiên phải thế, đã năm năm rồi – điều đó lại rất phù hợp với anh. Khuôn mặt anh nam tính hơn, vuông bạnh hơn, cách nào đó có vẻ thô cứng hơn.

“Mẹ, mẹ, ông đó là ai vậy mẹ?” Sarah vừa kéo giạt căng chân tôi, vừa ngược nhìn Robbie với vẻ tò mò. Anh khum người cúi xuống để mặt mình ngang tầm với con bé.

“Xin chào. Chú là Robbie. Chú là một người bạn cũ già khú của mẹ cháu.”

Sarah nghiêng đầu một bên, nhìn chăm chăm vào Robbie như thông cảm. “Nhưng trông chú đâu có già. Nhìn chú đâu có giống ông ngoại, bà ngoại?”

Robbie cười lớn, còn Sarah, không thể cưỡng lại được sức quyến rũ của ngọn đồi, đến lấy xe trượt tuyết rồi bắt đầu kéo lên trở lại.

Tôi và Robbie đứng cạnh nhau, quan sát con bé. “Con bé xinh quá, anh nói. “Mặt mũi sáng trưng.”

“Vâng. Con bé giống ba.”

“Và cả em nữa chứ.”

Có đến một tí về một chuyện tôi muốn nói với anh – một cuộc nói chuyện có thể kéo giờ này qua giờ khác – nhưng ngay tại đây, ngay vào lúc này tôi không thể nghĩ ra điều gì để nói, không một lời. Chúng tôi cứ đứng đó, cả hai chúng tôi đều lặng thinh, cho tới khi anh đặt bàn tay lên cánh tay tôi.

“Anh phải trở lại làm việc. Quả thật không thể ngưng ngang thế này được.” Anh quay nhìn đám đông phía sau chúng tôi. “Họ đang chờ.”

“Được rồi,” tôi nói, tránh ánh mắt anh. “Tất nhiên.”

“Thật tuyệt khi gặp được em,” anh nói. “Hơi sốc một chút.”

“Hoàn toàn ngoài mong đợi.” Ngay lúc này tôi biết anh sẽ đi, còn tôi được an toàn, tôi có thể thẳng thắn nhìn vào mắt anh. “Tuy nhiên lại là một con sóc dễ thương. Em cũng thấy thật tuyệt khi gặp anh.”

Anh siết cánh tay tôi, gạt đầu, quay người đi. Tôi định bước theo Sarah lên trở lại ngọn đồi, thì nghe anh gọi tên mình.

“Gì cơ?” Tôi ngoái lại.

“Chút nữa em có bận không? Tối nay ấy? Em muốn ăn tối không?”

Chúng tôi đồng ý rằng tốt nhất là ăn tối ở phòng tôi để không làm xáo trộn sinh hoạt thường ngày của Sarah.

Robbie đến vào lúc sáu giờ ba mươi mang theo nguyên liệu để nấu một bữa. Sarah đã ăn rồi, tắm rồi, đang được ủ ấm ở trường kỷ trong bộ đồ ngủ và xem DVD.

Robbie ngồi kế bên con bé, nói về các nhân vật trong phim trong lúc tôi khui một chai rượu vang. Chúng tôi ngồi nơi chiếc bàn tròn nhỏ, đối diện nhau.

Mới đầu, chúng tôi lúng ta lúng túng, lịch sự thái quá, nên cuộc nói chuyện cảm thấy rất gượng gạo. Chúng tôi nói chuyện về thời tiết, công việc, toàn là những thứ cả hai chúng tôi không thật sự quan tâm, nhưng một hồi lâu, cuối cùng, Robbie đề cập đến tên Alice.

“Anh có nhớ nhỏ ấy không? Hồi năm đầu tiên, khi anh đang ở châu Âu ấy?” Tôi hỏi anh.

“Có chứ.” Anh gật đầu. “Anh nhớ. Mặc cho những gì cô ấy đã làm. Nhớ rất nhiều. Thoạt tiên anh bị cảm dỗ muốn trở về nhà, hồi cô ấy chưa chết lặn kia. Anh cứ nghĩ đúng là anh muốn được ở bên cô ấy, bất kể cô ấy đã làm gì. Rồi cô ấy chết, chuyện đó không có ý nghĩa gì nữa. Thậm chí anh còn không về dự tang. Anh không chịu nổi.”

“Không. Em biết mà. Em cũng không đến.” Tôi cúi nhìn xuống hai bàn tay mình đặt trên lòng, đang cài chặt vào nhau. Bây giờ tôi thấy xấu hổ, vì lòng thù hận của mình, sự tức tối của mình. “Lúc đó em chỉ thấy căm ghét Alice vô cùng đến nỗi không thể nào giả nhân giả nghĩa. Em mừng vì cô ta đã chết. Em không thể đến dự lễ tang của cô ta rồi giả vờ đau lòng được. Em ghét cay ghét đắng cô ta.”

“Katherine,” Robbie gọi, và tôi ngược lên nhìn anh. Anh lắc đầu, mỉm cười nhân hậu. “Tất nhiên là em phải căm ghét cô ấy. Lẽ tự nhiên thôi mà. Chính vì lỗi cô ấy mà Mick ra đi, mọi người ai cũng biết vậy. Hồi ấy, em đang mang thai và lần đầu tiên thật sự thấy hạnh phúc sau bao nhiêu năm, nhưng cô ấy đã hủy hoại mất của em. Tất nhiên là em phải căm ghét cô ấy thôi. Anh cũng căm ghét cô ấy vì chuyện này nữa.”

“Anh có cân nhắc gì đến việc phải về dự đám tang Alice không?” Tôi hỏi anh.

“Không. Quả thực là không. Ba anh điện thoại cho anh bảo rằng cô ấy bị chết đuối. Ông đọc thấy trên báo và kết thúc bằng việc gọi điện thoại cho mẹ em. Bà đã kể cho ông nghe tất cả – về Mick, về Sean em trai Alice, và về tất cả mối liên kết với Rachel, thật quá sốc, quá kinh tởm... Anh không thể đương đầu nổi với chuyện đó. Nó khiến anh đặt nghi vấn mọi thứ, toàn bộ mối quan hệ của anh với Alice, trọn những tháng ngày ba chúng ta là bạn bè. Chẳng lẽ tất cả chỉ là thứ trò chơi bệnh hoạn? Có thứ nào trong đó là thật? Anh giận cô ấy quá sức. Anh không thể đến dự được.”

“Em cũng băn khoăn như thế. Có điều nào trong câu chuyện này là thật hay không? Toàn bộ mối quan hệ tình bạn – ý em là nhỏ ấy có âm thầm ghét hận em suốt thời gian đó không? Có phải lúc nào nhỏ cũng chờ đợi cho tới khi có thể trả thù?” Tôi nhún vai, mỉm cười cay đắng. “Chắc chắn em đã chọn sai trường, phải không nào? Trong tất cả mọi trường ở Sydney, em đã chọn đúng Drummond. Nơi Alice đang theo học.”

“Nhưng dù có đúng như thế thì làm sao cô ấy biết được em kia chứ? Làm thế nào cô ấy biết được em là ai?”

“Chắc nhỏ ấy đã nhận ra em. Từ mấy bức hình, em cho là thế. Ba mẹ nhỏ tìm thấy tất cả mấy thứ linh tinh này trong căn hộ sau khi nhỏ chết. Trọn một tập hồ sơ về phiên tòa ấy. Những mảnh cắt xén từ mấy tờ báo, các bản sao của tòa, nguyên bộ. Có nhiều tấm ảnh chụp em với Rachel đăng trên báo. Hẳn nhỏ ấy đã nhìn thấy em bước vào Drummond High và nghĩ rằng trọn giấc mơ của nhỏ đã thành sự thật. Nhỏ biết em là ai và biết chuyện gì đã xảy ra ngay từ đầu.”

“Trời. Thật sồn cả gai ốc. Bậy bạ quá.”

“Vâng.”

“Anh xin lỗi,” anh nói, bất chợt chồm người tới nhìn tôi chăm chú. “Bây giờ anh mới thấy tiếc vì mình đã không trở về. Lẽ ra anh nên về giúp đỡ em, làm một người bạn tốt. Lẽ ra anh nên trở về vì em.”

“Không.” Tôi lắc đầu. “Anh không thể làm gì được hết. Anh không thể giúp đỡ gì được hết. Điều đó chẳng làm cho mọi sự khác đi chút nào.”

Robbie cúi nhìn xuống. Anh lặng thinh và tôi e rằng mình đã làm tổn thương đến cảm xúc của anh chẳng.

“Robbie?” Tôi nói. “Anh ổn không?”

“Ừ. Chỉ đang bận nghĩ đến trọn quãng thời gian anh đã phí hoài vì cô ấy. Trong ngần ấy thời gian anh uống phí nhớ thương, mong muốn có cô ấy, thì ở Alice lại không có chút nào, hoàn toàn không một chút nào, là thật tình. Anh nên yêu thương một tảng đá còn hơn.”

Tôi cười lớn. “Chí ít thì anh cũng không hề trông mong bất cứ gì nơi một tảng đá. Hòn đá không biết làm anh thất vọng.”

“Đúng.” Mặc dù mỉm cười nhưng mắt anh ngân ngấn nước. “Ba anh, em biết không. Vì cô ấy mà anh đã không hề nói chuyện với ông suốt một năm trời. Thật ngu ngốc, hoàn toàn uống phí; chuyện liên quan đến Alice thậm chí còn không phải lỗi của ông, ông bị bố trí, sắp đặt sẵn, y như hai đứa mình. Anh cứ giận ông, thậm chí cả khi đã nghe tin Alice chết. Bây giờ anh vẫn không biết tại sao. Chuyện đó vẫn còn làm anh khó chịu, em biết đó, từ năm tui mình không còn là bạn. Chỉ vì cô ấy.”

“Dù sao cũng buồn cười,” tôi nói, nhìn qua Sarah lúc này đã ngủ trên trường kỷ, ngón tay cái đút vào miệng. “Em rất tiếc thời gian đó và em ước ao, gần như mỗi ngày, rằng mọi chuyện diễn biến theo hướng khác. Nhưng không bao giờ em có thể tiếc vì mình đã gặp Alice, đúng không nào? Nếu không gặp nhỏ, em sẽ chẳng bao giờ gặp Mick. Em sẽ không bao giờ có được Sarah. Làm sao em lại có thể tiếc được kia chứ? Không thể nào cầu cho đứa con của chính mình đừng tồn tại được.”

“Ừ. Anh không biết nữa. Rõ ràng em phải tiếc vì Mick đã ra đi. Cậu ấy vô tội, hoàn toàn không liên quan. Nhưng em lại không thể tiếc vì đã có Sarah. Điều đó thật kỳ quặc, phải không? Mọi thứ liên quan đến Alice đều kỳ quặc,” anh nói, giọng đầy cay đắng. “Mọi thứ đều rối tung lên.”

“Anh vẫn còn giận à?” Tôi hỏi. “Anh vẫn còn ghét nhỏ ấy sao?”



“Một chút thôi,” anh nói. Mỉm cười buồn bã. “Nhưng chỉ khi anh nghĩ đến cô ấy thôi. Mà không còn thường hay nghĩ nữa. Còn em thì sao? Em có còn giận không?”

Và khi tôi nghĩ đến chuyện này, nhìn vào chính mình, xem xét từng dấu vết tinh tế bên trong và tìm tòi tận cốt lõi, chiều sâu của cơn giận nung nấu bấy lâu, tôi mới nhận ra cơn giận ấy đã biến mất tự bao giờ. “Không còn nữa. Em nghĩ mình chỉ cảm thấy toàn là tội nghiệp cho nhỏ thôi.”

Robbie nhướn chân mày. “Thiệt hả?”

“Em biết nghe có vẻ rất giả dối. Tất cả có vẻ như quá ý thức về bản thân. Nhưng nhỏ ấy không biết quan tâm đến bất kỳ ai ngoài chính bản thân mình. Và cả cậu em trai kia nữa, em cho là thế. Nhỏ không được dạy cho biết yêu thương. Mẹ ruột không yêu thương nhỏ. Thử tưởng tượng xem nhỏ phải như thế nào.” Tôi nhìn qua Sarah, người tôi yêu còn hơn bản thân cuộc sống mình. “Và rồi nhỏ đã đánh mất cả người nhỏ quan tâm. Trong lòng nhỏ là sự trống hoác. Nhấn tâm. Sống như thế sẽ chỉ là khổ thôi.”

Robbie gật đầu, nhưng có vẻ chưa bị thuyết phục.

“Em có thể nhìn thấy điều đó,” tôi nói tiếp, “nơi Sarah. Con bé quan sát em, sao chép em. Nếu em tử tế, con bé tử tế. Nếu em đang yêu thương, thì con bé cũng làm y chang. Cứ tưởng tượng không có chút ảnh hưởng nào như thế. Cứ tưởng tượng không được dạy yêu thương người khác. Điều đó sẽ hủy hoại anh khủng khiếp chừng nào.”

“Có thể,” Robbie nhún vai. “Có thể giải thích mấy thứ linh tinh ấy về cô ta. Nhưng như thế không hoàn toàn

miễn trách cho cô ta được. Dưới mắt anh thì không. Nhiều người khác phải chịu những thứ còn tồi tệ hơn mà khi lớn lên vẫn thành những con người tử tế đấy thôi.”

Chúng tôi im lặng một lúc, cả hai mãi bận tâm đuổi theo những ý nghĩ riêng tư.

“Dù sao, em đã rất nhớ anh,” sau một hồi lâu, tôi nói. “Em đã không nhận ra mình đã nhớ đến thế nào cho tới đêm nay. Nhưng quả thật em rất nhớ anh. Rất nhiều.”

“Thì anh cũng nhớ em vậy,” anh nói. “Chỉ có khác là anh biết mình đã nhớ em nhiều chừng nào. Từ ngày anh bỏ đi.”

“Nhưng anh có cố liên lạc đâu nào?”

“Không.” Anh nhún vai. “Trước khi Alice chết, anh cố tình không liên lạc với em. Anh chỉ nghĩ điều đó quá khó khăn không thể giữ được khoảng cách. Nói chuyện với em. Nhớ em. Nhớ Alice. Và rồi sau khi Alice mất, anh lại mang tâm trạng rất bàng hoàng. Anh nghĩ mình bị trầm cảm. Một chút thôi. Rồi một thời gian sau, anh lại không biết em có muốn nghe gì về anh không đây. Tuy nhiên anh vô cùng muốn được nói chuyện. Anh viết một trăm email dài thòng dài thượt mà lúc nào cũng kết thúc bằng một cú hủy bỏ.”

“Ước gì anh đã gửi đi,” tôi mỉm cười.

“Anh cũng vậy.”

Chúng tôi mỉm cười, siết chặt tay nhau, cùng uống rượu vang.

Robbie nấu bữa tối, chúng tôi nói chuyện rất lâu, cho đến tận khuya, vì thế tôi mời anh ngủ lại với tôi và Sarah trong phòng khách sạn. Anh ngủ trên giường lớn cạnh tôi. Như hai người bạn. Robbie mặc áo thun và chiếc quần lầy

ra từ bộ đồ ngủ của tôi, tôi mặc áo ngủ mùa đông giản dị. Nhưng chúng tôi nắm tay nhau ngủ và thật dễ chịu khi có một người lớn ấm áp nằm cạnh bên mình, cảm thấy như được có chút chăm sóc. Và khi Sarah thức dậy lúc nửa đêm, con bé cười thích thú khi thấy anh ở đó và nằng nặc đòi phải được rúc vào giữa chúng tôi.

Tôi quan sát Robbie – mắt nhắm mắt mở – chỉnh lại gối cho Sarah, kéo mền đắp cho con bé, mỉm cười âu yếm.

Robbie làm điểm tâm, trứng tráng và bánh mì nướng, cả ba chúng tôi cùng ngồi vào bàn ăn chung với nhau.

“Chú sẽ là ba mới của cháu phải không?” Sarah bất ngờ hỏi, miệng con bé đầy trứng.

“Sarah!” Tôi bật cười khò lấp. “Đừng ngốc chứ.”

Nhưng Robbie không giả vờ sốc, hoặc đánh chính với Sarah, đơn giản anh chỉ mỉm cười. Tôi mừng là anh đã không nhìn tôi bởi vì tôi có thể cảm nhận được mặt mình nóng bừng.

Tôi đi bộ với anh ra xe khi đến giờ anh phải đi. Sarah đeo vào cẳng chân anh, đòi anh ở lại.

“Chú không ở lại được.” Anh vừa nói, vừa cười lớn tiếng. “Chú phải dạy người ta trượt tuyết. Chú phải giúp người ta giữ an toàn trên núi chứ.”

“Khi nào chú trở lại ạ?” Con bé nói. “Cháu sẽ để chú đi nếu chú nói cho cháu biết khi nào.”

Anh nhìn tôi – trong ánh mắt anh hiện rõ một câu hỏi, một chọn lựa – nhưng tôi đã có chọn lựa của mình rồi, vào ngày Mick ra đi, và tôi sẽ không để thế giới này làm tôi tổn thương một lần nào nữa.

Tôi quay đi chỗ khác, cúi người ẵm Sarah lên, vùi mặt tôi vào tóc con bé để không phải bắt gặp ánh mắt anh. “Chú Robbie là người rất bận rộn, con yêu ạ,” tôi nói. “Chú ấy không có thì giờ trở lại đây đâu.”

“Cô Pip, cô Pip!” Sarah đẩy cánh cửa mở bung ra rồi thả cho nó đóng sầm lại sau lưng mình trong lúc chạy xuống đường đón Phillipa. Phillipa tươi cười ẵm thốc con bé lên, ôm choàng lấy người con bé.

“Cục cưng,” chị nói. “Cô nhớ con quá.”

Phillipa định đưa Sarah đi chơi sở thú cả ngày còn tôi điền đơn xin vào đại học. Sarah sẽ đi học vào năm tới và cuối cùng, tôi sẽ có thời gian tiếp tục việc học hành của mình.

Phillipa đi bộ lên lối xe ra vào và chúng tôi ôm chào nhau. Chúng tôi vào trong nhà, chị gom mấy thứ đồ đạc của Sarah – chai nước uống của con bé, mũ, và cả em búp-bê cưng.

“Chị sẽ mang trả con bé vào khoảng ba giờ. Chắc hai cô cháu sẽ ăn trưa ở McDonald’s hay đại khái vậy. Chiều đi một bữa,” chị nói.

“McDonald’s?” Sarah nhảy lên phấn khởi. “Thật ạ? Có được không mẹ? Hà mẹ?”

“Ý hay đấy,” tôi nói. “Con may mắn lắm nhé.”

Chúng tôi mang Sarah ra xe của Phillipa, cài con bé vào chiếc ghế trẻ em mà Phillipa đặt sẵn trong xe chỉ để dành riêng cho Sarah. Khi tôi chào tạm biệt Sarah và đóng cửa xe, Phillipa chìa tay ra, một mẫu giấy trong tay chị.

“Cái này của Robbie,” chị nói. “Số điện thoại của cậu ấy. Cậu ấy muốn em gọi.”

“Ồ.” Tôi không cầm tờ giấy. Thay vào đó tôi đút tay vào túi áo khoác. “Chị gặp anh ta à?”

“Cậu ấy điện thoại cho chị. Cậu ấy muốn gặp em. Quả thực cậu ấy muốn gặp em, Katherine à.”

“Thôi.” Tôi lắc đầu. “Thôi. Em không muốn. Em không thể gặp được đâu.”

“Tại sao không kia chứ?”

“Em chỉ... em chỉ là không muốn thôi.”

“Em không muốn hả? Hay là em sợ không dám gặp?”

“Em không biết nữa.” Tôi nhún vai. “Sợ. Em cho là thế.”

“Tại sao?” Phillipa nhướn mày. “Bởi vì có thể cậu ấy sẽ chết ư?”

“Không. Tất nhiên là không. Không phải vậy.” Tôi lắc đầu và dụi mắt. Tôi chỉ ước sao chị nhanh lên và đi đi. Để tôi một mình. “Có lẽ. Được. Vâng. Em không biết nữa.”

Rồi chị bước tới, nắm tay tôi nói rất khẽ, rất dịu dàng.

“Em có bao giờ nghĩ đến một loại ví dụ mà em đang nêu ra cho Sarah không?”

“Ý chị là gì?”

“Không bao giờ dám chịu rủi ro. Lúc nào cũng quá cẩn trọng và sợ hãi.”

“Sợ hãi? Thật vậy sao?” Tôi quay người nhìn Sarah đang ngồi trong xe. Con bé mãi lo nói chuyện với búp-bê, sửa sang lại mái tóc. “Đó có phải là hình ảnh con bé nhìn thấy nơi em không?”

“Bây giờ thì chưa, nhưng khi lớn hơn con bé sẽ nhìn thấy.” Phillipa siết chặt bàn tay tôi, mỉm cười ân cần. “Nếu em không cố hạnh phúc. Nếu em không can đảm sống cuộc đời của mình.”

Và đó chính là từ ngữ làm nên chuyện. Can đảm. Tôi cầm lấy mẫu giấy nơi tay chị, nhét sâu vào túi. Tôi chồm người qua cửa sổ xe, hôn tạm biệt Sarah.

Can đảm.

“A lô?” Anh trả lời gần như ngay tức khắc. Nhưng tôi thấy mình không nói được một lời nào. Bỗng dưng tôi thấy sợ. Tôi lấy tay bịt chặt ống nói của chiếc điện thoại và dùng hết sức chỉ để giữ cho hơi thở thật đều.

“A lô?” Anh nhắc lại lần nữa, và rồi, “Katherine hả? Em đó phải không? Katherine?”

Phải mất một lúc để lấy lại giọng, nhưng khi nói, tiếng tôi dần tỉnh, chắc nịch hơn tôi tưởng. “Anh có thể ghé qua được không, Robbie?” Tôi nói. “Ngay hôm nay?”

“Ừ,” anh nói. “Anh sẽ có mặt ở đó sớm. Anh sẽ đến nhanh hết sức.” Anh không hề cố giả vờ tỉnh bơ hoặc che giấu sự hăng hái nhiệt tình của mình và tôi nhớ mình đã thích anh biết mấy, anh thật vui tính, tử tế, tốt bụng và thoải mái đến chừng nào. Và tôi biết, không gọn chút nghi ngờ, rằng tôi đã làm một việc hết sức đúng đắn.

## LỜI TRI ÂN

*Lời cảm ơn chân thành xin gửi đến Jo Unwin, không chỉ là một người quản lý lỗi lạc và không biết mệt mỏi, mà còn là một biên tập viên tài năng cũng như là một người biết truyền cảm hứng, đầy nhiệt tâm và nhìn chung là rất tuyệt vời.*

*Gửi đến ban biên tập của tôi – Sarah Brennan ở Australia, Kate Miciak ở Hoa Kỳ, và Julia Heydon-Wells ở Vương quốc Anh – xin cảm ơn, cảm ơn, và cảm ơn các bạn đã giúp đỡ tôi làm cho cuốn sách này hay hơn lên rất nhiều.*

*Gửi đến Erica Wagner ở Allen và Unwin – xin cảm ơn vì đã đủ can đảm để là biên tập viên đầu tiên trên thế giới chấp nhận các quyền lợi đối với cuốn Sự hiểm ác xinh đẹp – tôi hình dung chắc đó phải là điều thật đáng sợ khi dám liều lĩnh đối với một tác giả chưa từng được biết đến.*

*Cũng xin gửi một triệu lời cảm ơn đến chị tôi, Wendy James, vì đã rộng lòng và giúp ích rất nhiều khi chịu đọc mọi thứ tôi từng viết, và vì chị chính là người đầu tiên bảo rằng tôi có thể viết lách được.*

Và xin gửi đến những người đã đủ tử tế để đọc cuốn sách của tôi khi còn là bản thảo: Ba mẹ, Prue James, Haidee Hudson, Sam Ackling, và Kath Harris: xin cảm ơn tất cả! Lời khuyến khích động viên của mọi người đã, và đang là vật vô giá.

Lời cảm ơn đặc biệt xin gửi đến Jake Smith-Bosanquet vì tất cả sự chăm chỉ của anh trong việc phát hành cuốn sách này ra khắp thế giới, và một lời cảm ơn đặc biệt khác xin gửi đến quản lý Sally Harding, vì ý kiến động viên và chân thành trước đây. Cũng xin gửi lời cảm ơn đến em gái tôi, Emma James, vì đã đọc, và vì đã luôn lạc quan không thể tưởng đến thế.

Tất nhiên, vô vô số lời cảm ơn và một triệu nụ hôn xin gửi đến anh chàng tuyệt vời tôi đang chung sống, Hilary Hudson. Anh xứng đáng nhận lãnh một huy chương vì đã kiên nhẫn chịu đựng sự điên cuồng thái quá của tôi suốt mấy năm qua, và vì đã mang cho tôi quá nhiều những tách trà được pha rất hoàn hảo.

Và gửi đến các con trai tôi, Charlie, Oscar, Jack và Jimmy – xin cảm ơn vì tình trạng cực kỳ lộn xộn ắp đầy hạnh phúc.